

CUỘC ĐỜI CHÚA CỨU THẾ

Diễn ca

NIHIL OBSTAT

Thủ Đức, ngày 25 tháng 12 năm 2013

*Bm. Nguyễn Đức Kiên
Lm. Barnaba M. Nguyễn Đức Kiên, CMC.*

IMPRIMI POTEST

Thủ Đức, ngày 25 tháng 12 năm 2013



Lm. Piô M. Nguyễn Quang Dán, CMC

Mấy lời xin phép :

Tôi, tác giả tập sách này, xin phép Cơ Quan giữ bản quyền về mọi tác phẩm của bà Maria Valtorta (Viale Piscilelli 91-03036 Isola del liri [Fr] Italia.

(w.w.w. Maria Valtorta Com) để lược dịch mấy đoạn văn trong tác phẩm :

“L’ Évangile tel qu’ il m’ a été Révélé” công hiến bạn đọc, trong cuốn “Cuộc Đời Chúa Cứu Thế” mà tôi soạn ra. Cám ơn các vị có thẩm quyền.

CUỘC ĐỜI CHÚA CỨU THẾ

Diễn ca
XUẤT BẢN 2014
Tại Sài gòn

“Về phần tính Đức Chúa Trời, Đức Giêsu có Cha song chẳng có Mẹ. Về phần tính loài người ta Đức Giêsu có Mẹ song chẳng có Cha.” (Kinh Bản)

“Người ta có thể nói : Đức Giêsu là Con Cả của Đức Chúa Cha, Đức Maria là Con Thứ của Đức Chúa Cha”

(Maria Voltorta).

SƠ LƯỢC CUỘC ĐỜI ĐỨC GIÊSU

Đức Giêsu vừa là Thiên Chúa vừa là người. Ta có thể nói Ngài là “Thiên Chúa Người”. Về nhân tính Ngài là Con Đức Maria đồng trinh ; về Thiên Tính Ngài là Con Đức Chúa Cha. Vì thế trong việc dựng thai trong lòng Trinh Nữ Maria, Thiên Chúa đã dùng quyền Người để làm nên thai nhi này, và dựng nên một linh hồn phú vào xác Đức Kitô đồng thời với thiên tính Ngôi Hai (Ngôi Lời) một trật. Vì thế Đức Maria vốn còn trinh贞 sau khi sinh Đức Kitô. Người nam không có tham dự gì vào việc dựng thai Đức Kitô.

Việc dựng nên thân xác Đức Kitô đối với Thiên Chúa đâu có khó khăn gì. Cả vũ trụ bao la này Thiên Chúa đã dựng nên từ không ra có. Muôn vàn vật sống động trên trái đất này do Thiên Chúa dựng nên tất cả : chim trời cá biển, dã thú rừng hoang, gia súc gia cầm và tất cả loài người ta ...

Hài Nhi Giêsu ở trong lòng Trinh Nữ Maria chín tháng rồi được sinh ra tại Betlem, trong thành Đavit. Có mấy nhà giỏi chiêm tinh thấy có sao lạ báo hiệu có vua Do-thái mới sinh ra. Ba vị ở ba nước khác nhau, đã lên đường để đi bái yết Vua Do-thái mới sinh ra. Ba vị đã tình

cờ gặp nhau ở Giêrusalem và có sao tua dãñ các ngài tới nơi Hài Nhi mới sinh. Họ vô cùng sung sướng mở bảo vật ra dâng kính Ngài là vàng nhũ hương và mộc dược. Rồi các ngài ra về bản xứ của mình.

Vua Hêrôđê trị vì Giudêa nghe người ta đồn thổi có vua Do-thái mới sinh. Ông sợ sau này sẽ mất chức vì trẻ này nên ông cho người đi điều tra cẩn thận, lục tìm Kinh Thánh nói gì về vua này. Người ta báo cho Hêrôđê vua này sinh ở Bétlem thành Đavit. Vì thế Hêrôđê ra lệnh cho lính tráng, các vệ binh đi giết các trẻ em sinh tại Bétlem và vùng phụ cận từ hai tuổi trở xuống để trừ hậu họa. Cuộc tàn sát này quá dã man ngày nay người ta còn nhắc lại việc vô nhân đạo này.

Còn trẻ Giêsu thì được sứ thần báo mộng cho Giuse, gia trưởng đem Mẹ và Hài Nhi trốn sang Ai-cập. Cả gia đình Giuse ở bên đó bẩy năm, rồi lại có sứ thần báo trong mộng cho Giuse đem Mẹ và thiêu nhi Giêsu về Nagiarét. Ở đây trẻ Giêsu lớn lên với thời gian, càng thêm tuổi càng thêm nhân đức. Trí khôn thông sáng lạ lùng, học một biết trăm. Nhiều điều không học cũng biết.

Trong thời gian niên thiếu, nhiều lần Ngài cùng với cha mẹ lên Giêrusalem dự lễ, hành hương có một lần năm đó Ngài mười-hai tuổi. Khi dự lễ xong bố mẹ ra về cứ

tưởng Giêsu trở về đi trong nhóm bà con quen biết. Đi được ba ngày đàng ông bà mới hay Giêsu không có trong nhóm đó. Hai ông bà tức tốc trở lại Giêrusalem tìm con. Ông bà thấy con đang ngồi giữa các thầy thông thái hỏi và thưa nhiều vấn đề một cách xuôi chảy, linh lợi lạ thường. Hai ông bà liền dẫn Con về Nagiarét.

Khi trẻ Giêsu lớn lên liền học nghề mộc giống cha nuôi là ông Giuse. Ngài làm việc chăm chỉ, có nhiều sáng kiến, luôn luôn vâng lời Giuse và Mẹ Người. Có một lần đi dự tiệc cưới tại Cana, tiệc đương nửa chừng thì hết rượu, Mẹ Người nói với Người : Họ hết rượu rồi, Con cứu giúp họ. Ngài liền làm phép lạ mấy chum nước trở thành rượu ngon. Đây là phép lạ đầu tiên Ngài làm cách công khai.

Thời gian cứ thế qua đi Ngài tới ba-mươi tuổi, Ngài bắt đầu đi thuyết giáo giảng về Nước Trời, Nước Thiên Chúa. Như thế Ngài đã ở ẩn ba-mươi năm rồi mới đi truyền giáo thi hành sứ mệnh cứu nhân độ thế. Ngài giảng đạo ba năm trong nước Do-thái, Palestin. Trụ sở truyền giáo chính của Ngài là ở Galilêa rồi đến Giudea, Samaria. Ngài có vào giảng đôi lần nhưng người ta không đón tiếp cách nồng hậu.

Trong ba năm giảng đạo của Ngài, quen gọi là ba năm cuộc đời công khai của Ngài. Ngài đi khắp nước Do-thái và Palestin. Ngài đã tới Gada ngay biên giới Ai-cập, đã vào nước Philitin, đã đến Tirô và Sidon, tới gần núi Carmen ngay bờ biển Địa Trung Hải, cũng đã qua nước Syri. Ngài giảng đạo ở Caphanaum, ở vùng Thập Tỉnh và nhiều nơi ven hồ Galilêa. Ngài giảng ở Mađala, Esđrelon, Cédès, Giêricô, ở Chycar, Cégiarê Maritime, Cégiarê Philip, tại Enon, Naphtalin, Giscala, Giêrasa, Betsur, Escalon. Một số nơi quen thuộc ở miền Giudea : Bêtania, vườn Cây Dầu, Giêricô, đền thờ Giêrusalem và nhà ông Lazarô.

Giáo thuyết của Người giảng về Nước Trời, Nước các linh hồn, điều kiện phải có để vào Nước Trời, điều kiện làm môn đệ Đức Giêsu. Nước Ngài không thuộc về thế gian này, nó thuộc về các linh hồn linh thiêng. Trong khi Ngài giảng hay dùng dụ ngôn để dạy dân chúng. Giáo thuyết của Ngài bao la lăm, toàn những vấn đề về tinh thần. (Xin đọc vào nội dung của sách).

Trong khi giảng giáo thuyết mới của Ngài nhiều người không tin nhận như nhóm Pharisiêu, các nhân viên coi đền thờ Giêrusalem, các người lãnh đạo Do-thái giáo quen gọi là đạo cũ Moisê, Ngài cứ thế bôn天涯 khắp nơi

rao giảng Nước Trời, Ngài thành lập nhóm mười-hai, gọi là các tông đồ. Ngài chọn một số môn đệ phụ giúp với Ngài chừng bảy-mươi hai người.

Có khi Ngài giảng trong hội đường, trong đền thờ, trên đồi cao, dưới chân núi, trong những đồng cỏ bằng phẳng hoặc cạnh bờ biển, Ngài đứng trên thuyền giảng cho người ta trên bờ, Ngài giảng trong tư gia, trên núi như bài Bát Phúc. Người giảng một số cho người Rôma trong thuyền nhà binh.

Rồi để làm chứng cho lời giảng, làm cho bài giảng có thể giá Ngài làm phép lạ nước hóa rượu, bánh hóa nhiều, bão gió trên biển Ngài dẹp tan. Các thứ bệnh nhân đưa đến Ngài cho khỏi nhăn nhí, mù xem thấy, kẻ chết cho sống lại. Bệnh phong đưa đến Người chữa khỏi cách dễ dàng. Đi tới đâu nếu cần Ngài làm phép lạ cứu người ta. Ngài làm phép lạ dễ như trở bàn tay. Một em bảy tuổi bị chết cháy chỉ còn thở thoi thóp, Ngài thổi hơi trên em đó nó liền khỏi, trở nên lành mạnh.

Ngài còn trừ tà ma quỉ ám, không có vụ nào mà Ngài không thành công. Những người đối phuong như : Pharisiêu, các chức sắc coi đền thờ, những người lãnh đạo Do-thái giáo ở Giêrusalem căm tức lắm. Họ sợ rằng dân chúng theo Ngài hết và sẽ gây ra một sự xáo trộn ở

Giêrusalem làm cớ cho ngoại bang chiếm nước hoặc phá đền thờ. Vì thế vào giữa năm thứ ba truyền giáo của Ngài họ đã tìm cách giết Ngài, thủ tiêu Ngài. Người chưa muốn chết hoặc Người trốn đi thì đâu có khó khăn gì. Nhưng vì sứ mạng tôn giáo của Ngài là xuống trần gian dậy bảo cho người ta biết tôn thờ Thiên Chúa, biết sống công chính và thánh thiện, rồi Ngài phải chết để cứu chuộc loài người, đền thay cho họ biết bao tội lỗi đã phạm đến Thiên Chúa. Đoạn ngày thứ ba sẽ sống lại và lên trời là nơi Ngài đã ở trước.

Vì thế, đến ngày giờ chịu chết của Người, Người cứ để cho người ta bắt hành hạ Người, đóng đanh Người vào thập giá. Nhưng ngày thứ ba Người sống lại. Sau bốn-mươi ngày hiện ra dậy dỗ các tông đồ, các môn đệ đoạn Người về trời.

Sự kiện Người sống lại và lên trời rất là rõ ràng, đầy tính cách lịch sử. Về sau khi sống lại Người đã hiện ra với nhiều người, nhiều nơi. Đặc biệt là các tông đồ và môn đệ. Ngài ăn uống, sống gần các tông đồ dậy họ nhiều điều trong bốn-mươi ngày rồi Ngài mới về trời.

Sau khi từ cõi chết sống lại bốn-mươi ngày, Ngài tụ tập một số người chừng năm trăm người, Ngài dặn dò các điều cần thiết đoạn Ngài từ biệt trước mặt họ rồi Ngài bay về trời, mất hút trong luồng ánh sáng rực rỡ.

Vậy tôi dọn cuốn sách này giúp vào việc tìm hiểu về Đức Kitô cho những ai muốn biết Người. Có điều gì sơ suất xin độc giả cũng chỉ giáo cho, cảm ơn quý vị.

Lm. Tadêô M. Đinh Tri Thức, CMC

PHẦN MỞ ĐẦU

NHỮNG SỬA SOẠN NGHINH ĐÓN

NGÔI LỜI

Ω1 – DỌN ĐƯỜNG TỪ XA ĐÓN ĐỨC KITÔ

1. Thiên Chúa là tình yêu, Công cuộc cứu chuộc nhân loại là công cuộc Tình yêu. Thiên Chúa Cha thấy Mình vô cùng sung mãn muốn thông minh ra nên xảy ra một nhiệm sinh vô cùng cao cả là sinh ra Ngôi Hai, Ngôi Lời. Mọi vật trong vũ hoàn được tạo dựng nên vì Ngôi Lời.

Thiên Chúa Cha và Ngôi Hai yêu nhau, nhiệm xuất Ngôi Ba, Chúa Thánh Thần. Chúa Thánh Thần cội nguồn mọi ơn sủng ban phát cho thụ tạo.

Theo như chân phước Maria Agrêđa tiếp theo Thiên Chúa dựng lên linh hồn Đức Kitô và đổ tràn đầy ơn sủng vào linh hồn Chúa Kitô như Chúa có thể nhận được.

Đoạn Chúa dựng nên linh hồn Đức Maria và ban cho Đức Maria đầy tràn ơn sủng. Đức Mẹ trở nên đẹp tốt lạ thường. Nếu không có ơn Chúa và Đức Tin thánh Deni Hy lạp đã tưởng Mẹ là Thiên Chúa. Đoạn Thiên Chúa dựng nên Thiên đàng để cho Ngôi Hai và Đức Maria cư ngụ. Sau đó Chúa dựng nên trái đất còn hồn mang.

Rồi Chúa dựng nên Thiên Thần và loài người ta : ông Adong và bà Evà. Thiên thần và ông Adong và bà Evà đều phải trải qua một cuộc thử thách rồi mới được hưởng tôn nhan Thiên Chúa.

Thiên Chúa sáng tạo Thiên Thần gồm ba phẩm và chín đẳng để tôn vinh và ca tụng Thiên Chúa. Chúa soi sáng cho Thiên Thần và để thử thách các ngài. Sau này Ngôi Hai Thiên Chúa mặc xác loài người, sinh ra bởi một người Nữ Vô Nhiễm nguyên tội và Đồng Trinh sẽ làm vua cai trị trên trời và dưới đất. Người Con ấy sẽ làm vua và Người Mẹ ấy sẽ là Nữ Hoàng trong nước này.

Một số các Thiên thần chừng một phần ba chống lại việc này không đồng ý. Đầu tiên là Thần ánh sáng Luxiphe, vì thế xảy ra cuộc giao tranh giữa thần lành và thần dữ, giữa Đức Micae và Luxiphe.

2- CUỘC THỬ THÁCH THIÊN THẦN (Kh 12, 1-18)

*Gio-an trông thấy trên cao,
Một điểm rất lạ bà nào tươi xinh.
Trên đầu tỏa ánh sáng tinh,
Mặt người chiếu tỏa tươi xinh tuyệt vời.
Triều thiên một tá sao trời,
Dưới chân trăng sáng rạng ngồi chầu thân.*

Bà đang thai nghén sấp sinh,
Quặn đau trở dạ hạ sinh con lành.
Nhưng kìa rắn dở hiện hình,
Dung nhan quái gở dị hình trên thân.
Bảy đầu ngo ngoáng muốn ăn,
Mười sừng ngổng đứng bao ngàn tai ương.
Trên đầu lại có miện vương,
Đợi con trẻ xuất xuất luôn trong mình.
Bà sinh một cậu trai xinh,
Được đem dâng tiến trước nhan Chúa Trời.
Cậu trai này sẽ vâng lời,
Dùng roi bịt sắt trị người trần gian.
Còn Bà trốn vội rừng hoang,
Sống nơi Chúa xếp cho bà đê lâu.

Trên trời lại có giao tranh,
Mi-ca chống lại māng xà gian manh.
Mi-ca dàn trận thiên binh,
Các thần theo Chúa thành binh Chúa Trời.
Māng xà đồng bọn gàn ương,
Đứng lên chống đối thần trời của Vua.
Chúng thua bị tống ra xa,
Chạy xô xuống đất làm ma quỷ thần.

Thấy mình thua trận bẽ bàng,

Nó tìm đuối bắt Bà sinh Con Trời.

Bà ta đôi cánh chim trời,

Bay về nơi ở Chúa Trời dành cho.

Mang xà phun độc thành sông,

Để Bà chết đuối trả xong mối thù.

Đất kia lại cứu hộ phù,

Há ra nuốt hết nước thù quỉ phun.

Nên Bà vẫn sống ung dung,

Làm tôi Thiên Chúa khoan dung nhân lành.

Mang xà bức bối đánh ganh,

Đi tìm con cháu của Bà thủ tiêu.

Con Bà, cháu Chúa cao siêu,

Sống luôn tuân giữ luật điều Chúa răn.

Sống lành giữ trọng giới răn,

Để sau hưởng Chúa muôn năm trên trời.

Ôi Mẹ cao quý tuyệt vời,

Chúa thương ban Mẹ cho đời chúng con.

Chúng con yêu Mẹ hết lòng,

Mẹ thương cứu giúp chúng con an toàn.

3- CHÚA THỦ THÁCH NGUYÊN TỔ LOÀI NGƯỜI

Ông Adong và bà Evà, sau khi Chúa dựng nên, Chúa cho sống ở trong địa đàng với nhiều ơn sủng và ơn trừ nhiên, cuộc đời sung sướng được ăn mọi thứ hoa quả trong vườn không phải chết, các dã thú trong rừng không làm hại gì ông bà. Nhưng Thiên Chúa cấm không được ăn trái một cây ở giữa vườn, cây biết lành biết dữ. Ma quỷ đã tới dưới hình thức một con rắn để cám dỗ ông bà ăn trái cây ấy. Ông bà đã nghe theo ma quỷ lối luật Chúa, nên Chúa đã đuổi ông bà ra khỏi vườn địa đàng, mất hết các ơn sủng, ơn trừ nhiên, phải chết, làm ăn vất vả mới có cơm bánh mà ăn.

SÁNG THẾ 3, 8-19

*Thiên đàng phủ khắp cây xanh,
Cây cao bóng cả tảo ngàn xanh tươi.
Hoa thơm khoe sắc tỏa hương,
Quả ngọt chín ngọt khắp nơi trong vườn.
Suối tuôn róc rách qua vườn,
Gọi lên phong cảnh ngàn lời ý thơ.
Chim ca thánh thót như mơ,
Thú rừng hoang dã vật vờ gọi nhau.
Gió chiều hiu mát uốn lau,
Khẽ nghe chân Chúa dạo mau trong vườn.*

*Ông bà nguyên tổ đáng thương,
Thấy mình không áo hổ ngươi trần truồng.

Lấy dây khâu lại lá buông,
Che mình kéo Chúa Chí Tôn thăm vườn.

A-đam sao biết thân truồng ?
Ngươi ăn trái cấm giữa vườn phải không ?

E-va Chúa phái đến con,
Cô trao trái ấy ăn ngon chiêu nàng.

Cô kia sao lại lỡ làm ?
Rắn kia nó xúi con làm bậy đây.

Chúa ra án phạt rắn này :
Suốt đời bò bụng ăn xài bùn đen.

Mỗi thù Ta đặt hãy nghe,
Giữa bà và rắn tạo lên suốt đời.

Ngươi rình cắn gót chân Người,
Nhưng Người đãm nát đầu ngươi báo thù.

Rồi bà cũng có án thư :
Chúa ra cho mọi đời tư mỗi người :
Sinh con đau đớn khác thường,
Nặng nề vất vả quãng thời mang thai.

Đàn ông cũng có án dài :
Cả đời vất vả kiếm hoài bánh ăn.

Đất sinh gai góc mọc tràn,
Mồ hôi đổi bánh đã thành luật lao.*

*Tới khi nhám mắt xuống hào,
Trở về cát bụi trộn vào bùn đen.*

*Đoạn ba Sáng thế mười lăm,
Được coi báo trước Phúc Âm sau này.*

*Hình Bà đập dập rắn đây,
Báo cho nhân loại sau này niềm hân.
Bà như Đông Rạng tiến lên,
Bình Minh báo hiệu ngày êm sáng ngời.
Sao Mai Bà Chúa sáng tươi,
Báo cho nhân loại Mặt Trời chính công.
Ngôi Lời sẽ xuống lập công,
Cứu nhân độ thế thoát vòng tội khiên.*

4- CHỌN DÂN RIÊNG ĐỂ THỰC HIỆN LỜI HỨA

Thiên Chúa là Tình Yêu. Lời nguyễn rửa con rắn lại là lời hứa vô cùng trọng đại cho bà Eva, cho nhân loại. Để thực hiện “Lời Hứa” ấy, Thiên Chúa đã tuyển chọn một dân riêng thuộc dòng dõi ông Abraham, cha của các kẻ lòng tin, là gia đình ông Giacop con ông Isaac, cháu nội ông Abraham. Cả gia đình ông Giacop bảy mươi người sang Ai-cập, ở bên đó gần năm trăm năm, sinh sôi nẩy nở ra 480 ngàn người.

Chúa trao cho ông Moisê dẫn dân này ra khỏi Aicap. Thiên Chúa đã phải làm mươi phép lạ cả thể vua Pharaô mới cho dân Do thái ra đi về đất hứa.

Chúa dùng thời gian bốn mươi năm đi trên rừng để giáo dục dạy dỗ rất kỹ càng, lại ban cho họ MUỜI GIỚI RĂN và biết bao luật lệ để họ sống tốt, sống lành thánh để họ xứng đáng đón nhận LỜI HỨA ĐẤNG CỨU THẾ. Những người trên rừng không nghe theo luật Chúa chống lại ông Moisê, tội tớ của Chúa, Chúa phạt họ chết hết, chỉ còn những người tốt mới được vào đất hứa.

Ban đầu khi đã vào đất hứa người Do thái sống tốt, giữ luật Chúa chặt chẽ và Thiên Chúa cũng gìn giữ bảo vệ họ. Chúa dùng các ngôn sứ, các tiên tri để hướng dẫn họ. Về sau họ xin Chúa ban cho họ vua để cai trị. Thời kỳ các vua cai trị nổi tiếng thịnh vượng, bằng an và giàu có là thời vua Đavit và Salomôn. Vào cuối thời vua Salomôn nước Dothái xuống dốc chia năm bè bảy mối. Người ta lơ là với Chúa và luật Chúa. Nhiều nơi trong nước thờ tà thần. Các giáo sĩ lòng đạo đức suy giảm, chuộng hình thức bên ngoài, phô trương công đức trước mặt người ta, sống giả hình và biết bao tội lỗi khác. Họ coi thường luật Chúa và nắm giữ các tập tục tiền nhân. Đến đời vua Akap và vua Khigiockia tức là vào thời kỳ tiên tri Isai và Giêrêmia họ đã thêm 630 khoản luật tiền nhân buộc dân phải giữ.

Đến thời kỳ này Chúa dùng các tiên tri, các ngôn sứ hô hào cải đổi đời sống, bỏ đàng tội lỗi bỏ tà thần, nhưng ảnh hưởng không bao nhiêu.

A. CẢI ĐỔI ĐỜI SỐNG

*“Lạy Cha thương xót chúng tôi,
Vì lòng nhân hậu Chúa tôi đầy tràn.
Vì lòng đức nghĩa hảo tâm,
Xóa luôn tội ác tôi làm bấy nay.
Lòng tôi xin xóa trắng ngay,
Lỗi lầm tôi mắc xin Ngài tha mau.
Xin dùng cành thảo hương thơm,
Rẩy tôi cho sạch hết trọn lỗi lầm”.*

(Tv 51, 3-4,9)

“Dân đang đi trong tối tăm đã thấy một ánh sáng huy hoàng, đám người sống trong vùng tối tăm nay được ánh sáng bùng lên chiếu soi. Chúa đã ban cho chúa chan niềm hy vọng đã tăng thêm nỗi vui mừng”. (Is 9, 1-3).

“Từ gốc Giesê, sẽ đâm ra một nhánh nhỏ, từ cội rễ ấy sẽ mọc lên một mầm non. Thần Khí Đức Chúa sẽ ngự trên vị này : Thần Khí khôn ngoan và minh mẫn Thần khí mưu lược và dũng mãnh, Thần Khí hiểu biết và kính sợ

Đức Chúa. Lòng kính sợ Đức Chúa làm cho Người hứng thú, Người sẽ không xét xử theo dáng vẻ bên ngoài, cũng không phán quyết theo lời kẻ khác nói, nhưng xét xử công minh cho người thấp mũi bé miệng”. (Is 11, 1-4).

B - HÃY TRÔNG CẬY VÀO CHÚA

Các tiên tri khuyên bảo họ hãy cậy trông vào Chúa, vì sắp đến thời gian Chúa cứu dân :

*“Lạy Gia-vê Chúa Trời tôi,
Tôi tìm kiếm Chúa ngay hồi sớm mai.
Hồn tôi khao khát gặp Ngài,
Thân tôi mòn mỏi lâu dài ước mong.
Như nơi ruộng đất đồng khô,
Ước mong mưa tươi cho đồng phì nhiêu.*

(Tv 63,2)

“Đẹp thay trên đồi núi, bước chân người loan báo Tin Mừng, công bố bình an, người loan tin hạnh phúc, công bố ơn cứu độ và nói với Xion rằng : “Thiên Chúa người là Vua hiển trị ... Trước mặt muôn dân Đức Chúa đã vung cánh tay thần thánh của Người : Ông cứu độ của Thiên Chúa chúng ta, người khắp tứ phương sẽ nhìn thấy” .(Is 52, 1-10).

“Từ xa Đức Chúa đã hiện ra và phán : “Ta đã yêu người bằng mỗi tình muôn thuở, nên Ta vốn dành cho người

lòng xót thương. Ta sẽ lại xây người lên, và người sẽ được xây lại. Đức Chúa đã cứu chuộc nhà Giacop, giải thoát họ khỏi tay kẻ mạnh. Họ sẽ reo mừng đi tới đỉnh Xion ... Thiếu nữ bấy giờ sẽ vui nhảy múa trẻ già cùng mở hội tưng bừng. Tang tóc họ, Ta biến thành hoan hỷ và sau cảnh sâu thương sẽ cho họ được an ủi vui mừng". (Gr 31, 3, 4, 11-14).

C-NÓI TIÊN TRI VỀ DUNG MẠO ĐẤNG CỨU THẾ

Có những vị tiên tri tỏ quyền năng, chức tư tế và dung mạo của Ngôi Ngời, Chúa Cứu Thế sắp tới :

“Sấm ngôn của Đức Chúa ngỏ cùng Chúa Thượng tôi : Bên hữu Cha đây Con lên ngự trị để rồi bao địch thù Cha sẽ đặt dưới chân Con. Từ Xion Đức Chúa sẽ mở rộng quyền vương đế của Ngài : giữa lòng địch quân, xin Ngài làm bá chủ.

Đức Chúa phán bảo rằng : “Ngày đăng quang Con nắm quyền thủ lãnh, vẻ huy hoàng rực rỡ tựa thần linh. Ngay trước lúc hừng đông xuất hiện, tự lòng Cha, Cha đã sinh ra Con.

Đức Chúa đã một lần thề ước Người sẽ chẳng rút lời, rằng : Muôn thuở, Con là Thượng tế theo phẩm hàm Menkisêđê. Tâu Chúa Thượng, Đức Chúa ở bên hữu Ngài sẽ đập tan vương bá ngày phẫn nộ”. (Tv 109, 1-5).

“Giữa thế nhân Ngài vô song tuyệt mỹ, nét duyên tươi thắm nở môi Ngài, nên Ngài được Thiên Chúa ban phúc lành mãi mãi.... Ngôi báu Thiên Chúa tặng ban cho Ngài sẽ trường tồn vạn kỷ, vương trượng Ngài, vương trượng công minh ; Ngài ưa điều chính trực ghét điều gian ác. Chính vì vậy Thiên Chúa là Thiên Chúa của Ngài đã tôn phong Ngài vượt trổi các đồng liêu mà xức cho dầu thơm hoan lạc”. (Tv 44, 2-3, 7-8).

“Từ bàn chân cho đến đỉnh đầu chẳng còn nơi nào lành : Vết bầm vết đánh, vết thương còn tươi, chưa có ai lau chùi, chưa có ai băng bó, chưa có ai thoa dầu. Tựa như cây vân hương khô héo, tựa như vườn không còn nước”. (Is 1,6).

“Tôi đã đưa lưng cho người đánh đòn, giơ má cho người ta giật râu, Tôi đã không che mặt khi bị mắng nhiếc phỉ nhổ. Có Đức Chúa là Chúa Thương phù trợ Tôi, vì thế Tôi đã không hổ thẹn, vì thế Tôi đã trơ mặt ra như đá. Tôi biết mình sẽ không phải thẹn thùng. Đáng tuyên bố rằng : Tôi công chính, Người ở kề bên. Ai tranh tụng với Tôi, cùng nhau ta hầu tòa. Ai muốn kiện cáo Tôi ? Cứ thử đến đây coi ! Nay, có Đức Chúa là Chúa Thương phù trợ tôi, ai còn dám kết tội”. (Is 50, 4-9).

D-VUI LÊN, ÔN CỨU ĐỘ ĐÃ GẦN

“Chính Chúa Thương sẽ ban cho các ngươi một dấu lạ : Nay đây một Trinh Nữ mang thai sinh hạ Con Trai và đặt tên là Emmanuen”. (Is 6, 14).

“Đây Thiên Chúa, Đấng cứu chuộc tôi, tôi sẽ tin tưởng mà hành động, tôi không run sợ : Vì Thiên Chúa là sức mạnh của tôi, và là Đấng tôi ca ngợi, Người trở nên phần rỗi của tôi.

Các ngươi sẽ hân hoan mức nước nơi suối Đáng Cứu độ : Hãy tung hô Chúa, hãy kêu cầu Danh Người, hãy công bố cho các dân tộc biết các kỳ công của Người.

Hãy hát mừng Chúa vì Người đã làm những việc cả thế, hãy công bố việc này trên khắp địa cầu. Hỡi Sion hãy nhảy mừng và ca ngợi vì Ta ở giữa ngươi có Đáng Thánh của Israel thật cao cả”. (Is 12, 2-3,4,5,8).

“Hỡi muôn dân hãy nghe lời Chúa hãy loan truyền lời Chúa khắp tận cùng trái đất : Đây Đáng Cứu độ chúng ta sắp đến, và các ngươi đừng sợ chi nữa”. (Gr21,10 ; Is 28,4).

“Có tiếng hô trong sa mạc hãy mở một con đường cho Đức Chúa giữa đồng hoang, hãy vạch một con lộ thẳng băng cho Thiên Chúa chúng ta. Mọi thung lũng sẽ được lấp đầy, mọi núi đồi sẽ phải bạt xuống, nơi lồi lõm

sẽ hóa thành đồng bằng, chốn gò ghề nêun vùng đất phẳng phiu. Bấy giờ vinh quang Đức Chúa sẽ tỏ hiện, và mọi người phàm sẽ cùng được thấy miệng Đức Chúa đã tuyên phán ... Hỡi kẻ loan Tin Mừng cho Sion hãy trèo lên cao. Hỡi kẻ loan Tin Mừng cho Giêrusalem hãy cất tiếng lên cho thật to. Cất tiếng lên, đừng sợ, hãy bảo các thành miền Giudea rằng : “Kìa Thiên Chúa các ngươi ! Kìa Đức Chúa quang lâm hùng dũng tay nắm trọn chủ quyền. Bên cạnh Người, này công lao lập được, trước mặt Người, đây sự nghiệp làm nên. Như mục tử chăn dắt đoàn chiên của Chúa, tập trung cả dưới cánh tay hùng mạnh của Chúa”. (Is 40, 3-5, 9-11).

5- ÔI ĐIỂM PHÚC DÂN TUYẾN CHỌN

*Quả là phúc đức cho dân,
Chúa thương ân yêu từ xa lâu đời.

Ab-ram cha của muôn người,
Lòng tin sắt đá Chúa Trời ban cho.

Ông không tiếc Chúa điều nào,
Nên Người đã hứa con dòng cháu đông.

Đông như sao sáng trên không,
Nổi danh sống tốt có lòng thương yêu.*

*Ngày kia Chúa muốn một điều,
Truyền cho Gia-cop con nhiều cháu đông.

Đi sang Ai-cập người thông,
Văn minh có tiếng vang đồn bốn phương.

Ở đây vất vả cuộc đời,
Nhưng vui cuộc sống một đời lao công.

Sinh con cháu chắt nối dòng,
Trong vòng năm kỷ đã đông quá chừng.

Năm trăm ngàn lẻ còn dư,
Giàu sang phú quý giống như bản làng.

Nhưng rồi ngày tháng trôi qua,
Chúa thương người thế và dân của Người.

Muốn ban phúc lớn loài người,
Qua dân Chúa chọn môi trường trung gian.

Chúa chọn Moi-sê để ban,
Lệnh truyền thực hiện đem dân đi vè.

Trở về đất hứa Chúa thề,
Là nơi sửa mặt tràn trề quê hương.

Đường vè nơi ấy khó lường,
Phải qua đồi trọc đường rừng khó đi.

Nhưng rồi rất khó ra đi,
Pha-rao không để dân đi dễ dàng.

Vua này quyết giữ dân ta,
Không cho dân Chúa đi ra khỏi đây.

Chúa ta đã phải ra tay,*

*Gieo mười tai họa tràn đầy khổ đau.
Ông cho dân Chúa đi mau,
Ra đi cho khuất kéo sau phiền hà.
Chúa cho Moi-sé dẫn dắt,
Ban đêm cột lửa dẫn dắt khỏi nguy.
Ban ngày lại có cột mây,
Dẫn dắt chỉ lối chặng ai lạc đường.
Lối đi đá rải đầy đường,
Lương ăn đã hết nước thời cạn khô.
Người ta ca thán ông Moi,
Ông liền xin Chúa xuống coi dân này.
Chúa ban mọi sự tràn đầy,
Nước từ tảng đá chảy đầy lối đi.
Man-na rơi xuống đường đi,
Lượm ăn ngày tháng còn đi trên rừng.
Cút bay tới tấp không ngừng,
Người ta bắt lấy vui mừng nướng ngon.
Ông Moi lên núi xin ơn,
Chúa ban giới luật để cho thi hành.
Kẻ nào chống luật Chúa ra,
Chúa Trời phạt chết trên dắt dân đi.
Nhiều lần trách móc ông Moi,
Chúa cho rắn lửa bò đi cắn người.
Người ta kêu khấn nhiều lời,
Chúa truyền Moi-sé làm nơi cứu người.*

*Đúc ngay con rắn vàng mươi,
Treo lên cây gỗ nơi người ở đêng.
Khi nào rắn cắn hãy trông,
Lên nơi treo rắn vàng ròng khỏi ngay.*

*Thời gian đi ở trên rừng,
Bốn mươi năm lẻ quá chừng dài lâu.
Chúa dùng trong suốt thời lâu,
Luyện người luyện đức để mau ra vè.
Vào nơi đất hứa Chúa truyền,
Gắng sao phải nhớ luật truyền Chúa ra.
Chúa dậy rất kỹ người ta,
Từng chi tiết nhỏ thi hành chuyên châm.
Luật này ghi rõ trong Kinh,
Xuất Hành, Nhị Luật Thành Kinh lưu truyền.
Ôi Chúa cao Cả uy quyền,
Quá yêu dân Chúa ban truyền luật yêu.
Trên đời chẳng có ai yêu,
Bảo ban cẩn kẽ vì yêu dân mình.
Cho bằng Thiên Chúa nhân lành,
Vì yêu dậy vè kỹ càng dân riêng.
Hỡi người Do-thái nhớ liên,
Tình yêu Chúa Cả ban riêng dân mình.
Điều này hãy khắc hãy ghi,
Trong lòng trong trí tới khi mãn đời.*

Bốn mươi năm lẻ trên rừng,
Rồi ra cõng hết tới vùng đất thiêng.
Nơi đây Chúa đã hứa riêng,
Ban cho dân Chúa ở riêng một vùng.
Tới đâu họ chiếm đất tư,
Của dân bản địa làm tư sản mình.
Chúa thương phù giúp người lành,
Đánh đâu được đó dễ dàng như chơi.
Chỉ khi họ lối luật trời,
Chúa liền phạt họ tơi bời chạy thua.
Tới khi họ chiếm hết thành,
Hợp nhau chia đất họ hàng tộc chi.
Lại lo dàn xếp các chi,
Sao cho ổn thỏa không gì trách nhau.
Lại tìm một chỗ cho mau,
Xây đèn thờ Chúa cao sâu trên trời.
Chúa còn cho họ những người,
Tiên tri, ngôn sứ lo đời sống thiêng.
Họ lo giữ luật dân riêng,
Chúa Trời đã dậy khi trên đường rừng.
Chớ lo bắt chước quanh vùng,
Thờ thần quấy quá làm hư lòng người.
Sau này Chúa cũng theo thời,
Ban cho họ có vua người trị dân.

*Hỡi người con cái It-ran,
Một điều phải nhớ ta ơn Chúa Trời.
Chúa ban trong họ có người,
Là Vua, là Chúa cứu người trần gian.
Thoát vòng tội lỗi thế gian,
Làm con chí ái của Cha trên trời.
Đó là Giê-sú, Ngôi Lời,
Xuống trần mặc xác loài người cứu dân.
Chịu treo thập giá thân trần,
Vui lòng chịu chết cứu dân Chúa Trời.
Ôi thật cao quý tuyệt vời,
Trước khi chịu chết cho người thế gian.
Chúa còn dạy dỗ người ta,
Sống lành, sống thánh bở dàng gian manh.
Đến khi nhắm mắt lìa trần,
Lên trời hưởng phúc cùng Cha trên trời.*

Ω2- DỌN ĐƯỜNG GẦN ĐÓN ĐỨC KITÔ

6- ÔNG BÀ NGOẠI CỦA ĐỨC GIÊSU (TĐHN 39)

Mọi công trình của Chúa đều tốt đẹp và hoàn mĩ. Chúa muốn có một người Mẹ tuyệt vời để làm nơi Ngôi Lời ngự xuống, đâm thai trong lòng Người Mẹ này. Nên Chúa đã định liệu một cách vô cùng khôn ngoan để Mẹ Maria có một người Cha và một người Mẹ rất mực thánh thiện sinh ra người.

Người cha ấy là thánh Gioakim sinh tại Nagiaret. Ngài là vị thánh vào cuối thời Cựu Ước. Ngài sống rất khiêm nhu trong sạch, đầy nhiệt tâm và thánh thiện. Ngài được Thiên Chúa ban cho hiểu Thánh Kinh một cách sâu xa. Ngài thiết tha cầu nguyện cho Đấng Cứu thế mau đến.

Thánh Anna sinh tại Betlem. Từ khi còn nhỏ thánh nhân đã có một đời sống rất trong sạch, rất khiêm nhượng và có một thân xác hoàn hảo rất tốt xinh. Đức tin, đức cậy và đức mến nơi thánh nhân rất trổi vượt. Nhờ việc năng cầu nguyện Ngài đã kết hợp với Chúa rất chí thiết và được Chúa soi cho hiểu một số mầu nhiệm về Ngôi Lời nhập thể. Việc này rất quan trọng và cần thiết cho loài người nên Ngài luôn luôn cầu cùng Chúa mau thực hiện việc này. Ngài là thánh Nữ trổi vượt vào cuối thời Cựu Ước.

Hai tâm hồn thánh thiện chưa liên kết với nhau mà đã có nhiều ý hướng cầu nguyện giống nhau. Nên sứ thần Gabriel mặc hình người, hiện ra với bà Anna trong lúc bà cầu nguyện sốt sắng. Bà sợ hãi sấp mặt xuống đất. Tổng Thần nói với bà : “Hỡi Nữ Tì được Đấng tối cao chúc phúc ! Xin kính chào Quý Nương ! Thiên Chúa đã nghe lời quý nương cứ tiếp tục cầu nguyện xin Chúa mau ban Đấng Cứu độ đến. Trong khi chờ đợi Chúa đến quý nương hãy đẹp duyên với Gioakim. Bên cạnh Gioakim quý nương có thể mến Thiên Chúa. Quý nương hãy vui lên trong Chúa.

Với Thánh Gioakim Tổng Thần chỉ báo tin ấy qua giấc mộng : “Xin Thiên Chúa chúc phúc cho tôn ông, Tôn ông hãy cứ đeo đuổi những ước mong đạo đức của tôn ông. Tôn ông hãy cưới Anna đi. Đấng toàn năng đã thực hiện trong linh hồn bà Anna nhiều chúc phúc. Tôn ông hãy cảm tạ Chúa, bởi Chúa đã ban cho Anna làm bạn đường của tôn ông. Chúa trao cho tôn ông nhiệm vụ phải săn sóc Anna cho thật chu đáo. Anna là món quà vô giá, Thiên Chúa tặng ban cho tôn ông đấy”.

Sau ít ngày hôn lễ được cử hành cho hai vị : Gioakim 46 tuổi, Anna 24 tuổi. Đôi bạn thánh cư ngụ ở Nagiaret, làm thành một gia đình thánh đức gương mẫu cho mọi người về mọi mặt. Các ngài sống cuộc đời êm đềm, lặng lẽ qua đi trước mặt người ta. Còn trước mặt

Thiên Chúa thì đó là hai lò lửa yêu mến Chúa cao độ và yêu tha nhân hết mình.

Thời gian thấm thoát qua đi, hai mươi năm các ngài không có con cái gì. Đó là nỗi buồn ray rứt khôn nguôi. Hằng ngày hai vị luôn cầu xin Chúa, nếu đẹp ý Chúa, xin cất khỏi nỗi buồn tủi này : “Lạy Thiên Chúa cha ông chúng tôi thorer, con nài xin Chúa ban cho con được phúc làm cha làm mẹ một người con”. Đối với người Do thái không có con là một tủi hổ lớn.

Trong thời gian ngày Thánh Anna tha thiết nguyện cầu : “Nếu đẹp lòng Chúa xin nhận lời con xin. Mặc dầu con là tôi tớ bất xứng, hèn hạ trước mặt Chúa và người ta. Xin Chúa thương ban cho một mụn con, để yên ủi cuộc đời”.

Một ngày kia thánh Gioakim lên đền thờ cầu nguyện tha thiết với Chúa, xin ban Đấng Cứu Độ mau đến và nếu đẹp ý Chúa xin cho con được làm cha một người con. Rồi thánh nhân ra về. Trên đường gặp một tên vô lại chửi rủa người. Có một câu nói chửi làm ngài buồn nhất là “Đồ chó chết không con, vô tích sự”. Thánh nhân buồn quá lánh vào một nơi vắng vẻ cầu nguyện lâu giờ nhiều ngày để cho tâm hồn bớt buồn và lắng dịu xuống. Ở đó thánh nhân được Chúa soi sáng cho biết sang năm sẽ có con.

Đồng thời ở nhà Tống thân Gabriel hiện ra với bà Anna và nói : “Hỡi Anna, nữ tì của Đấng tối cao, đức tin, lòng khiêm nhường và của bố thí của lương quân bà cũng như của bà đã rất đẹp lòng Thiên Chúa, nên Thiên Chúa muốn bà trở nên Mẹ của Đức Nữ. Người Nữ này sau này sẽ cưu mang và sinh hạ Con Đức Chúa Trời Đấng cứu chuộc nhân loại. Tôi cũng đã báo tin này cho lương quân của bà qua giấc mộng. Bà hãy lên đền thờ tạ ơn Thiên Chúa càng sớm càng hay. Bà sẽ gặp ông ở trên đền thờ”. Bà Anna vui sướng khôn tả xiết. Nếu không có ơn Chúa gìn giữ bà đã chết rồi.

Hai ông bà lên đền thờ cầu nguyện và tạ ơn Chúa ban cho ơn vô cùng trọng đại này. Đoạn trở về Nagiaret. Hai ông bà lòng thống hối khiêm nhượng thẳm sâu và lòng mến Chúa mỗi ngày một gia tăng. Thiên Chúa soi sáng cho bà Anna : Thời gian Con Ta sắp xuống trần gian làm người chịu chết để cứu độ nhân loại đã gần đến. Con Ta phải sinh bởi một người nữ Đồng Trinh và vô nhiễm nguyên tội và người sẽ làm Mẹ Con Ta. Người Nữ ấy vì ơn phúc được làm Mẹ Con Ta nên được đặt cao trên mọi thụ tạo. Ta chọn con làm mẹ sinh ra người nữ này.

Bà Anna than thở : Lạy Chúa cao cả vô cùng, con là nữ tì nhỏ bé hèn hạ của Chúa phần con dơ hèn tội lỗi, con thật bất xứng vô cùng trong việc này. Thật con không dám

làm mẹ người nữ ấy. Rửa chân, lau giày cho Người con cũng chẳng đáng. Người Nữ ấy là ngai tòa của Chúa Con ngự. Chúa trang điểm cung lòng trinh nữ ấy vô cùng đẹp đẽ xứng nơi Con Chúa, Ngôi Lời làm người.

7- ĐỨC MARIA ĐƯỢC THỤ THAI VÔ NHIÊM NGUYÊN TỘI (TĐHN 48)

Ngày thân xác Đức Maria được hình thành trong lòng bà Thánh Anna là ngày Chúa nhật. Tương ứng với ngày đầu tiên của việc sáng tạo. Thể xác Đức Mẹ không có một cảm tính tự nhiên nào. Thể xác ấy chỉ tiếp nhận ân sủng, nên toàn thể đều rất hoàn hảo, rất siêu nhiên rất công phu, rất diệu huyền. Các sự ngăn trở ở nơi Thánh Anna cũng được xóa bỏ cách lạ lùng. Việc xóa bỏ các chướng ngại này là do lòng thương của Chúa đối với Đức Maria Nữ Tì duy nhất của Chúa cũng như đối với Con chí thánh của Chúa. Không bao giờ và sẽ không bao giờ có một xác thể con người nào hình thành với bấy nhiêu hoàn thiện, bấy nhiêu tinh tế và bấy nhiêu mĩ lệ. Mặc dầu xác Mẹ có thể chịu đau khổ nhưng không có bệnh tật, chết chóc và hư hoại nào. Thiên Chúa đã cẩn trọng dựng nên thân xác Mẹ trong lòng bà Thánh Anna hơn mọi các thụ tạo khác.

Rồi Thiên Chúa tạo nên linh hồn Mẹ giống hình ảnh Chúa. Chúa làm cho Mẹ Maria nên Nữ tỳ thật của Chúa, nên Hiền Thủ thật của Chúa để Mẹ xứng đáng làm Mẹ Người Con duy nhất của Chúa là Đức Giêsu Kytô. Sau khi dựng nên linh hồn của Mẹ rồi Chúa vui sướng.

Như vậy Mẹ không mắc tội nguyên tổ và còn rực rỡ tràn đầy ân sủng cao cả Thiên Chúa ban riêng cho Mẹ. Các linh ân Chúa Thánh Thần cũng tràn đầy nơi Mẹ. Các nhân đức nơi Mẹ cũng tiến tới mức hoàn hảo lạ lùng. Mẹ Maria đã biết yêu Chúa ngay từ giây phút đầu tiên khi được hình thành trong lòng bà Thánh Anna. Ôi Thiên Chúa cao cả quyền phép vô cùng ! Không có sự gì mà Thiên Chúa không làm được.

8- MA QUỶ PHÁ BÀ ANNA (TĐHN 56)

*Trong thời bà Thánh Anna,
Mang thai Mẹ Chúa tràn lan ơn lành.

Nhưng ma quỷ phá bà ta,
Nó tìm cách hại bà ta không ngừng.

Mỗi khi chúng tới nửa chừng,
Gặp ngay sức cản phải dừng lại ngay.

Chúng không được biết sức này,
Từ đâu xảy tới đuổi ngay chúng đi.

Thế nên chúng gắng công tìm,*

*Những người bên cạnh sẽ đì bà ta.
Mấy người hàng xóm chung quanh,
Chúng tìm cách xúi bầy ra nhiều trò.

Phá bà quấy rối tâm hồn,
Làm cho bà hoảng bà lo cả ngày.

Đến ngay đứa ở xưa nay,
Cũng tìm cách phá quấy rầy bà ta.

Nhưng rồi bà cứ âm thầm,
Cậy trông Thiên Chúa cứu bà khỏi nguy.

Thế rồi chúng cũng chưa lui,
Tìm phương cách thế đẩy lùi bà ta.

Chúng tìm cách phá nhà bà,
Làm cho nhà đổ hết nhà trú chân.

Nhưng Thiên Chúa cứu bà ta,
Chúng không làm hại nhà bà điều chi.

Chúa Trời luôn cứu những ai,
Có lòng mến Chúa tin Ngài bằng an.

Kẻ lành chẳng sợ gian nan,
Phó dâng tin cậy Chúa hằng ban ơn.*

9- NGÀY ĐỨC MARIA CHÀO ĐỜI (TĐHN 61)

*Thế rồi ngày tháng trôi qua,
Mẹ ta nhập thể toàn thân xác hồn.
Xác hồn Mẹ sáng tinh trong,*

*Chúa cho chặng vướng tội tông lưu truyền.
Mẹ ta đẹp tốt hơn tiên,
Đẹp tươi xinh tốt nguyễn tuyền ban sơ.
Đẹp như viên ngọc huyền mơ,
Do tay Tạo Hóa tuyệt vời làm nên.
Chúa yêu kiệt tác tinh tuyễn,
Người ngồi ngắm Mẹ, một niềm khoái vui.
Người cảm thấy một niềm vui,
Mỗi khi thấy Mẹ êm vui trở mình.
Khi nào Mẹ hé môi xinh,
Chúa trông thấy Mẹ cười xinh tuyệt vời.
Mẹ là ánh sáng trên trời,
Niềm vui tha thứ cho người tội nhân.
Mẹ là cứu rỗi muôn dân,
Sinh ra cứu Chúa cho gian trân này.
Hồn Mẹ tan biến ngắt ngây,
Trong tình yêu Chúa tràn đầy yêu thương.
Giọng ca, tiếng hát hương thơm,
Phát ra từ Mẹ làm Người say yêu.
Mẹ là tiếng hát diệu huyền,
Ca lên tấu khúc nhiệm huyền thiên cung.*

10- SỰ LẠ NGÀY ĐỨC MARIA CHÀO ĐỜI (M.Valtorta 1/19)

*Vào ngày Đức Mẹ sinh ra,
Họ hàng thân thích đầy tràn niềm vui.
Song thân cảm tạ khoái vui,*

*Chúa thương đến phận hẩm hiu thấp hèn.
Cất cho con khỏi tủi hèn,
Nỗi buồn ray rứt khô cằn không con.
Người ta khinh để chúng con,
Cuộc đời cằn cỗi không con nối dòng.
Khi con ra khỏi cõi lòng,
Có nhiều diềm lạ trên không xóm làng.
Mưa giông gió lớn ầm ầm,
Trên không sét nổ sấm vang động trời.
Cầu vồng xuất hiện trên trời,
Một diềm báo phúc trên trời sao đây.
Người ta còn kể trên mây,
Có mùi của chất diêm sinh hỏa hào.
Giống như ma quỷ xổ lồng,
Đức Mi đánh đuổi con rồng quỷ vương.
Ra khỏi nơi chốn náo nương,
Để cho Bà Chúa Nữ Vương trị vì,
Ôi Thiên Chúa Cả chỉ vì,
Yêu thương nhân thế vì tình nghĩa Cha.
Chúa ban người thế Mẹ lành,
Để Người ấp ủ dân lành của Cha.*

11- THÁNH GIÁO PHỤ CA TỤNG MẸ

Ngày Mẹ sinh ra như rạng đông xuất hiện báo hiệu
Mặt Trời Công Chính là Ngôi Lời sẽ xuất hiện cứu nhân
loại thoát vòng tội khiên đã vây hãm con người từ ngàn

xưa. Ngôi Lời sẽ dẹp tan mây mù tội lỗi bao phủ đầy đặc chung quanh loài người, vì thế chúng ta hãy vui mừng hoan hỷ. Chúng ta hãy nghe Thánh Gioan Đamascenô ca tụng song thân của Đức Mẹ và Mẹ Thánh Chúa : lạy thánh Gioakim và Anna là đôi bạn diêm phúc, cả muôn loài đều chịu ơn các Ngài vì nhờ các Ngài mà muôn loài có thể dâng lên Tạo Hóa một cửa lễ xứng đáng làm đẹp lòng Chúa là thánh mẫu Maria, Đáng tuyệt vời đẹp tốt.

Hãy reo mừng hỡi Anna, hãy hô lên : Hỡi người không còn son sẻ. Hãy reo mừng hỡi Thánh Gioakim, vì nhờ Ái Nữ Ngài, một Hài Nhi đã được sinh ra cho chúng ta và người ta sẽ gọi Ngài là sự lạ, là Đáng Cứu rỗi muôn dân, là sứ giả của Thiên Chúa, là Thiên Chúa uy dũng. Vì Ngài là Ngôi Hai Thiên Chúa.

Phúc thay cho lòng đã cưu mang Mẹ, đã sinh ra Mẹ. Phúc thay cho những cánh tay đã bồng bế Mẹ. Phúc thay cho những ai đã nhận được những nụ hôn trong sạch của Mẹ, vì đó là đôi môi vô nhiễm nguyên tội và đồng trinh.

Lạy Mẹ Maria, Mẹ Thiên Chúa của chúng con, xin Mẹ hãy cùng vui với chúng con. Hỡi muôn vật hãy đồng ca vui mừng, hoan hỷ ! Hôm nay trời và đất hãy hân hoan vui mừng. Dưới đất và trên trời hãy mở hội ca khen không ngừng. Vì hôm nay thiết lập đền thánh cho Đáng Tạo Hóa cao cả. Ngày lễ Sinh Nhật của Mẹ là ngày vui mừng cho

toàn thể nhân loại. Mẹ được sinh ra để Chúa Cha chọn Mẹ làm Mẹ Đáng Cứu Thế. Trong ngày này ta hãy hân hoan ca tụng Mẹ.

Lạy Trinh Nữ Mẹ Chúa Trời, ngày sinh của Mẹ đem Tin Mừng cho cả thế gian. Lạy Đức Kitô là Mặt Trời soi đàng công chính đã từ Mẹ mà sinh ra, Người là Đáng hủy bỏ lời chúc dữ đem lại muôn phúc lành. Lạy Đáng tiêu diệt thần chết và ban phúc trường sinh cho loài người chúng con.

12- VŨ TRỤ DÀNH CHO NGÔI LỜI VÀ MẸ NGÔI LỜI (M.Valtorta 1, 46)

*Chúa Trời muốn có một vua,
Quản cai Thiên Quốc và gian tràn này.
Vua này cao cả lắm thay !
Quyền uy phép tắc tràn đầy vinh quang.
Vua này gần giống Ngôi Cha,
Khác chăng tên gọi đôi phần mà thôi.
Đó là Thiên Chúa, Ngôi Lời,
Muốn làm người thế giống người chúng ta.
Nên người phải xuống trần gian,
Sinh ra bởi Mẹ khôn ngoan tuyệt vời.
Mẹ này phải xứng với Người,
Vô cùng trong sạch không vương tội nào.
Đức trinh toàn vẹn không hao,
Không làm hư hoại khi nào sinh vua.
Thế nên cả Mẹ cả vua,
Chúa Cha tìm cách rạng danh các Ngài.
Làm cho Thiên Chúa Ngôi Hai,
Sinh ra bởi Mẹ không sai lỗi gì.
Mẹ vua cũng phải bảo trì,
Sinh ra không mắc tội gì tổ tông.
Hai vị con Chúa chí tôn,
Thật là cao cả đáng tôn vô cùng.
Chúa Con, Con Cả Cha cưng,*

*Mẹ là thứ nữ có cùng một Cha.
Thế nên mọi sự tạo thành,
Trên trời dưới đất là dành Mẹ, Con.
Bầu trời tinh tú khoảng khôn,
Sao băng, trăng sáng cả sông ngân hà.
Vật này hiện hữu do Cha,
Ban tặng Mẹ Chúa và Vua Con Trời.
Mặt trời chiếu sáng khắp nơi,
Làm nên thời tiết khí trời đổi thay.
Biển khơi mây gió tung bay,
Gây mưa tạo gió đổi thay bầu trời.
Đó là công việc Chúa Trời,
Vì Con, Mẹ Chúa, Chúa Trời làm ra.
Núi sông thác nước chảy ra,
Mưa nguồn, tuyết xuồng, rừng xanh bạt ngàn.
Mưa giông bão tố xảy ra,
Sấm vang gió rít bảo ta nhớ Cha.
Đây là quyền phép của Cha,
Dựng nên tô thắm vũ hoàn bao la.
Để cho Chúa, Mẹ tụng ca,
Quyền năng Chúa Cả tặng ban hai Ngài.
Chim ca, vượn hót ban mai,
Kinh ngư thủy tộc sống ngoài biển khơi.
Rắn trăn hổ báo tìm mồi,
Mấy con khỉ vượn ngoáy đuôi trêu người.*

*Cánh này đem lại vui tươi,
Con người, Mẹ, Chúa, Ngôi Lời vui chơi.
Sắt vàng i-ốt kim cương,
Muôn vàn quặng mỏ dưới làn nước sâu.
Lại còn trâm tích dưới sâu,
Muôn vàn đất quý mỏ dầu khí hơi.
Vật này lại để cho người,
Hay là vô ích cho đời chúng ta ?
Chẳng gì vô ích đâu anh !
Chúa dành Mẹ, Chúa trang hoàng bệ vua.
Người cho con cái muôn dân,
Làm giàu cho nước cho dân muôn người.
Ngắm xem đêm tối trên trời,
Ngân hà rực sáng sao trời nhớ nhung.
Đôi khi sao chổi một chùm,
Giống như cái quạt, một vùng sáng trong.
Vật này có ích hay không ?
Đó là tiếng nói trên không nhắc người.
Dạy cho con cái Vua Trời,
Biết rằng có Chúa trên trời yêu ta.
Lại còn ở chốn thiên đàng,
Vì ai Chúa dựng Thiên Đàng tuyệt xinh.
Thiên đàng là chốn linh thiêng,
Là nơi Chúa, Mẹ ngự trên vĩnh hằng.
Dưới trần rồi cũng mau qua,
Sau ngày chung thẳm chúng ta về trời.*

*Ở cùng Chúa, Mẹ muôn đời,
Ngợi ca Thiên Chúa đời đời không ngơi.*

13- ĐỨC MARIA SỦA SOẠN VÀO ĐÈN THỜ

*Mẹ sinh được tám ngày qua,
Gia đình họp mặt hân hoan vui mừng.
Bà con thân thích đến mừng,
Người cha giới thiệu tên cùng họ đương.
Tên Mẹ Ma-rí dẽ thương,
Chào mừng quý vị họ đương xóm làng.
Cám ơn Thiên Chúa nhân lành,
Ban cho quý tử tốt lành đẹp xinh.
Sinh ra trong lúc an vui,
Tuổi đời xế bóng niềm vui cuối đời.
Mai ngày tôi sẽ lên đường,
Dâng Con cho Chúa trọn đời mới xong.
Trời ban phúc trọng có con,
Nay xin dâng hiến người con cho Trời.
Xin Người chúc phúc ban ơn,
Để sau con lớn giúp nơi đèn thờ.
Giúp lo nơi thánh đèn thờ,
Đẹp tươi sạch sẽ xứng nơi phượng thờ.*

*Đến khi Mẹ tuổi lên ba,
Gio-kim dẫn Mẹ lên nhà của Cha.*

*Đi theo có mẹ An-na,
Dìu con vững bước có đà đi nhanh.
Mang theo của lẽ kính dâng,
Hai con chiên béo trắng tinh hiền lành.
Đến nơi chào kính An-na,
Một bà giáo tốt đi ra gặp Người.
Gio-kim đi tới lên lời :
Kính chào bà giáo lâu đời khôn ngoan.
Chúng con người bắc Na-gia,
Có con còn nhỏ lên ba muôn vào.
Tu trong đèn thánh nơi cao,
Là nhà của Chúa với bao tốt lành.
Xin bà giúp cháu sống lành,
Sau này sống tốt yêu Cha trên trời.
Chúng con cảm tạ ơn trời,
Xin bà chúc phúc cho người chúng con.
Đoạn ông và cả An-na,
Ra về sống thánh ở làng Na-gia.*

14- ĐỨC MARIA TRONG ĐỀN THỜ (TĐHN 78)

Tới khi Mẹ tuổi lên ba,
Mẹ tu trong điện nhà Cha, Chúa Trời.
Dưới quyền bà giáo lôi đời,
Tên là An-ná lâu đời chân tu.
Hằng ngày Mẹ đọc văn thư,
Thánh Kinh, tu đức chuyên chu nguyện cầu.
Mẹ cầu với Chúa đã lâu,
Xin Cha ban Đáng cứu mau dân Người.
Mẹ dâng lên Chúa ba lời :
Khán nguyên trinh khiết, vâng lời, khó khăn.
Đó là ba việc hiến dâng,
Trọn đời xin giữ hiến dâng Chúa Trời.
Mẹ vâng ý Chúa trọn đời,
Khi vui lúc khổ cả đời xin cam.
Đức nghèo Mẹ sống khó khăn,
Vui trong cảnh sống nghèo nàn áo cơm.
Đức trinh Mẹ giữ can trường,
Cho dù có chết không vương tình đời.
Cuộc đời dâng hiến tuyệt vời,
Mẹ dâng tất cả cuộc đời quý yêu.
Hằng ngày Mẹ chỉ biết yêu,
Sớm mai tối lúc ban chiều đêm khuya.

*Lòng người chỉ hướng lên Cha,
Khấn xin cầu khẩn với Cha hết mình.
Xin tha tội lỗi của mình,
Của muôn người khác cố tình bỏ Cha.
Bỏ cha sẽ mất kho ân,
Mất luôn cuộc sống vĩnh hằng đời sau.
Trong đền Mẹ cũng gặp đau,
Của nhiều chị lớn làm râu chị em.
Có người ghét Mẹ đâm ghen,
Thấy nhiều chị bạn, bè trên yêu người.
Thế nên Mẹ cũng phải lường,
Xử sao cho khéo để người ta yên.
Mẹ là tu sĩ đầu tiên,
Tiến dâng Thiên Chúa trọn niềm yêu thương.*

15- SONG THÂN CỦA ĐỨC MARIA (TĐHNT 105)

*Trong khi Mẹ ở trong đền,
Chịu tang thân phụ giàn kề mẫu thân.
Phụ thân qua được ba năm,
Đến tang thân mẫu đi ra về trời.
Mẹ thương Mẹ khóc các người,
Nhưng xin vâng ý Chúa Trời định cho.*

*Xin Cha, cho mẹ chúng con,
Ra đi về với cha ông an bình.
Xin cho thân phụ Gio-kim,
Gặp cùng thân mẫu tâm tình ngóng trông.
Nơi đây các vị cha ông,
Còn đang chờ đợi Chúa Con ra đời.
Chúa Con cứu chuộc mọi người,
Thoát vòng tội lỗi lên trời thương công.
Con xin cảm tạ muôn ơn,
Cha sinh mẹ dưỡng cuộc đời của con.
Biết bao vất vả nuôi con,
Tới khi con lớn vào trong đèn thờ.
Con chưa trả nghĩa Thái Sơn,
Nghĩa mẹ như nước ơn trời chảy ra.
Kính xin Thiên Chúa ban ân,
Song Thân mau hưởng tôn nhan Chúa Trời.*

16- CUỘC ĐỜI ĐÔI BẠN (Lc 1, 27)

*Thế rồi ngày tháng trôi qua,
Mẹ ta đã tới mươi lăm tuổi đời.
Tuổi này là tuổi yêu đời,
Trai thời cưới vợ gái thời làm dâu.
Ít ai bỏ lỡ qua cầu,
Không tìm đôi bạn nhu cầu lập thân.*

*Mẹ ta cũng phải khấn van,
Xin cho ý Chúa thập toàn sắt son.*

*Lòng con đã khấn sắt son,
Không tìm kết nghĩa tình con với đời.
Để con chỉ sống một đời,
Hoàn toàn yêu Chúa mãn đời mới thôi.*

*Giu-se công chính lẫy lừng,
Chàng trai thanh lịch đã từng biết yêu.*

*Anh ta thuộc cấp quý yêu,
Gia đình hoàng tộc mến yêu lâu đời.
Anh ta thuộc gốc Ge-sê,
Cháu con Đa-vit, Giu-dê quê nhà.*

*Anh ta cũng ước mong làm,
Bạn đường nâng đỡ cô nàng Ma-ri.*

*Ý này đã nói với thầy,
Người coi đèn thánh xem thầy nghĩ sao.*

*Thầy khuyên phải khấn để cho,
Hợp cùng ý Chúa định cho tốt lành.
Chính thầy cũng khấn cũng van,
Xin cho ý Chúa tỏ ra rõ ràng.*

*Thế nên Chúa nhận lời xin,
Ban cho dấu lạ rõ ràng Giu-se.*

*Ngành cây bằng gỗ Giu-se,
Trổ ngay bông huệ trong đèn tốt tươi.*

*Thầy liền công bố ý Trời,
Ma-ri là vợ bạn đường Giu-se.
Sau tuần cầu nguyện sẽ lên,
Đến thờ tuyên bố thành hôn mãn đời.

Giu-se tâm sự bạn đường,
Tôi xin hứa với cô nương điều này :
Phần tôi đã khấn trước đây,
Giữ mình trinh khiết tự nầy về sau.

Mẹ ta vui sướng nói mau :
Ôi anh yêu quý tận sâu cõi lòng !
Chúa Trời se định chí công,
Ban cho đôi bạn cùng chung lời thề.

Chúng ta dâng trót lời thề,
Lên cùng Thiên Chúa uy quyền vô biên.
Chúng ta cảm tạ Chúa liên,
Đã thương xếp đặt cách riêng việc này.

Chúng con xin giữ từ đây,
Cho tròn nghĩa vụ trước đây đã thề.*

17- LỄ THÀNH HÔN ĐỨC MARIA VÀ THÁNH GIUSE (M.Valtorta 109)

*Một tuần sửa soạn đã xong,
Hôm nay lễ cưới thành hôn trong đèn.
Cô dâu người ở trong đèn,
Cô dòng Đa-vit thuộc về A-ron.
Chú rể gốc ở Giu-đê,
Cũng tông Đa-vit thuộc dòng Ge-sê.
Thế nên mở lê trong đèn,
Bà con thân thích dẽ bẽ hân hoan.
Mẹ ta trang điểm cũng sang,
Mặc đồ áo cưới trắng tinh tuyệt trần.
Khác nào như tuyết phủ thân,
Đeo thêm vòng xuyến lắc vàng đeo tay.
Tóc cô dốc lại thành hai,
Phủ lên tới sát hai vai trắng ngần.
Trên đầu cài mấy bông hoa,
Mẫu tươi đỏ thắm làm tăng má hồng.
Giu-se mặc đẹp như bông,
Áo trong trắng toát áo hồng ngoài thân.
Trông anh như một ông vua,
Đai lưng lộng lẫy mẫu vàng sáng choang.
Có đeo bên cạnh dao găm,
Trên đầu có đội khăn toan mẫu rắn.*

*Có thêm mấy cánh hoa lan,
Cài vào khăn đội làm tăng sắc màu.*

*Tất cả như đã xong mau,
Cô dâu chú rể cùng nhau xếp hàng.
Theo sau là những họ hàng,
Bà con mấy chị còn đang trong đèn.
Tiến vào phòng lớn cạnh đèn,
Cô dâu chú rể đứng trên đầu phòng.
Đứng sau là khách cũng đông,
Mọi người đứng đợi chủ hôn đi vào.
Đó là Thượng Phẩm tiến vô,
Ngài chào tất cả thân hào chị em.
Đoạn ngài tiến tới cạnh bên,
Ngài cầm tay phải hai bên vợ chồng.
Ngài chồng nó úp lên nhau,
Đọc lời chúc phúc tân hôn ra vè.
Mọi người liền vỗ tay lên,
Tâm hôn sảng khoái ra vè bình an.*

18- ĐỊNH CƯ Ở NAGIARET (Lc 1, 26-38)

Lấy chồng thì phải theo chồng,
Đi đâu có phép vợ chồng mới yên.
Giu-se trước ở Giu-đê,
Nhưng sau thất thế phải về Ga-la.
Nơi đây đất tốt người thưa,
Có làng có xóm đêm khuya an bình.
Ở đây có suối có ghềnh,
Có sông có lạch chảy về miền nam.
Lại thêm biển lớn Ga-la,
Với nghề đánh cá hái ra tiền vàng.
Đồng xanh nội cỏ bao la,
Chăn nuôi thoả mái ngựa la chiên bò.
Ở đây có núi Ta-bo,
Nhìn xa trông rộng tới bờ biển tây.
Giu-se ưa thích nghề tay,
Bào cua đục đẽo nghề tay của chàng.
Hằng ngày nhặt việc tại gia,
Làm công kiếm chút trợ gia vì nghèo.
Nhiều khi vất vả vì nghèo,
Thức khuya hoàn tất giao kèo người ta.
Ma-ri vợ bác âm thầm,
Lo toan nội trợ ân cần sớm trưa.
Ngoài ra còn lại thêu thùa,
Dệt may, khung cửi áo quần nội gia.

*Cô làm mải miết say xưa,
Trí lòng luôn nghĩ người Cha trên trời.
Vì yêu Chúa cả trên trời,
Cô dâng mũi chỉ lên trời ngợi khen.
Cô dâng những cái thoi len,
Dệt lên bức thảm ngợi khen Vua trời.
Lạy Vua Chúa Tể trên trời,
Xin ban dân Chúa sống đời bình yên.
Xin mau cứu giúp dân riêng,
Thoát vòng u tối tội khiên muôn đời.*

19- GIÂY PHÚT DIỆU HUYỀN

*Gia đình thánh thất âm thầm,
Việc ai người ấy ân cần vui tươi.
Giu-se yêu bạn rất thương,
Thỉnh thoảng bỏ việc tới nơi vợ hiền.
Cả hai tâm sự nỗi niềm,
Cuộc đời vất vả ở miền nam Do.
Nơi đây đất chật người đông,
Làm ăn chen chúc bôn chôn cả ngày.
May ra kiếm được ở đây,
Tiền ăn, tiền chợ qua ngày là hên.
Ở nam gân mộ tổ tiên,*

*Hằng năm kính vái tổ tiên ông bà.
Họ hàng thân thích gần nhà,
Thăm nom trao đổi tình nhà nước non.

Đôi khi thăm viếng Si-on,
Dâng lời cầu nguyện cho hồn tổ tiên.

Nhưng nay xa cách đèn thiêng,
Ít khi lui tới Gia-liêm nguyện cầu.

Chúng ta hợp ý kêu cầu,
Để cha mẹ giúp nhu cầu chúng ta.

Thế rồi trở lại chô anh,
Tiếp tay công việc của anh đương làm.*

Maria tiếp tục đưa thoi, đôi tay lanh lẹ giữa khung cửi. Cô kéo những sợi chỉ còn nhỏ hơn sợi tóc của cô. Linh hồn cô dệt nên một cái thảm tình yêu từ đất lên đến trời. Đó là những tác động yêu mến dâng lên Thiên Chúa như con thoi trong khung cửi. Rồi cô nghĩ tới nhu cầu của nhà cửa, của người chồng, của tâm hồn và Thiên Chúa. Cô hát cô cầu nguyện. Chẳng bao lâu chiếc thảm màu nhiệm được dệt bằng tình yêu đã nối đất với trời rồi nó biến thành những sợi nhỏ bền toàn vẹn chắc chắn. Đó là các nhân đức tuyệt vời của cô. Nhưng những nhân đức này bay ra khỏi con thoi mà cô tưởng là của cô nhưng thực ra nó thuộc về Thiên Chúa.

Con thoi là ý muối của Thiên Chúa. Trên đó được cuộn thêm ý muối của cô, Người Nữ Đồng Trinh vĩ đại của It-ran, Đấng mà thế giới không biết, nhưng Thiên Chúa biết. Ý muối của cô tan chìm trong ý muối của Thiên Chúa. Hai ý muối làm thành một. Chiếc thảm nở đầy hoa thanh khiết, những vinh quang của hoa tím hoa lài. Tất cả mọi nhân đức đều nở đầy hoa trên chiếc thảm tình yêu mà cô trải ra từ đất lên trời, như mời mọc Đấng Chí Tôn ngự xuống. Cô tung quả tim của cô và hát : Cầu mong người yêu của tôi xuống trong vườn của người, một mảnh đất thơm tho, đầy hoa trái Tôi thuộc về người yêu của tôi và người yêu của tôi thuộc về tôi. Người sẽ no thỏa giữa các bông hoa.

Rồi trong không trung phát ra tiếng của Trời cao : Em đẹp chừng nào ! Môi em tinh túyền như mật ong, em là vườn rào kín, là suối nước niêm phong, em đẹp chừng nào !

Và ngay lúc đó sứ thần Gabriel hiện xuống : Kính chào Trinh Nữ đầy ơn phúc, Thiên Chúa ở cùng Trinh Nữ. Nghe lời chào Trinh Nữ bối rối và hỏi :

Lời chào đó có ý gì ?

Sứ thần thưa lại chẳng trì hoãn lâu.

Ma-ri đừng sợ lo âu,

Này Bà được nghĩa từ lâu Chúa Trời.

Bà sē thụ thai Con Trời,
Sinh ra cho Chúa một người Con Trai.
Đặt tên Con Trẻ Giê-su,
Người là Cứu Chúa từ lâu mong chờ.
Ma-ri thừa lại mấy lời :
“Việc này khó quá với người của tôi,
Vì tôi không biết việc đòi,
Sinh con để cái nỗi đòi tương lai”.
Sứ thần lên tiếng nói dài :
“Thánh Thần Thiên Chúa được sai đến Bà.
Người mau phủ bóng trên Bà,
Thế nên quý tử sē là Con Trời.
Con Ngài Chúa Cả tuyệt vời,
Chính Cha phép tác trên trời làm nên.
Kìa I-sa đã cao niên,
Mà nay đã có thai trên sáu tháng”.
Ma-ri thừa lại sứ thần :
“Này tôi tớ nữ xin vâng lời truyền”.
Sứ thần cáo biệt đi lên,
Bay về thiên quốc gần bên Chúa Trời.
Và ngay lúc đó từ trời,
Ngôi Hai xuống ngự trong người Ma-ri.
Ôi giây phút quá quyền uy,
Ngôi Hai Thiên Chúa thực thi xuống trần.
Ngự ngay trong dạ tuyệt trần,

Trong lòng Trinh Nữ dưới tràn Ma-ri.

*Chúa Trời phép tắc quyền uy,
Lòng con vui sướng chẳng suy cho cùng.
Hỡi dân muôn nước vui mừng,
Chúng ta người thế hãy cùng hân hoan.
Hợp cùng muôn vật đồng ca,
Vui mừng Con Chúa xuống trần cứu dân.
Vui lên các đảo xa xăm,
Bầu trời trái đất ngũ hành vui lên.
Núi sông thác nước ca khen,
Kinh ngư thủy tộc vui lên đi nào.
Muông rồng dã thú đồng hoang,
Chim trời cá biển hoan ca vui mừng.
Vì nay Đấng Thánh Cứu trùng,
Đã sinh xuống thế sống chung loài người.
Hỡi con nguyên tổ đáng thương,
Vui lên trong Chúa đã thương làm người.
Nguồn ơn cứu rỗi bởi trời,
Ngày nay gần đến phá đời sống ngu.
Phá tan tội lỗi mây mù,
Bao vây người thế vô cùng khổ đau.*

20- NỖI BUỒN CỦA GIA TRƯỞNG GIUSE (Mt 1, 19)

*Giu-se công chính rạng ngời,
Con dòng Đa-vit tuyệt vời Ge-se.

Hằng ngày ông vốn say mê,
Cầu xin Thiên Chúa bằng yên tâm hồn.

Ông vui với cảnh lao công,
Coi thường vất vả với công việc nhà.

Ông hay tới Mẹ hỏi han,
Linh hồn thân xác bằng an không nào ?

Mẹ vui kể truyện ngày nào,
Ở trong đèn thánh học bao điều cần.

Lại khuyên ông hãy ân cần,
Cầu xin với Chúa điều cần cho ông.

Cho nhà cho cả tôi, ông,
Nhưng nay ông cảm thấy buồn không yên.

Thấy bà ra khác lời thề,
Giữ mình trinh khiết trọn đời đã doan.

Ông liền tính trốn bình an,
Nhưng rồi thiên sứ báo an ông rằng :
“Giu-se chớ có phân vân,
Hãy đem hiền nội cưu mang về nhà.

Do quyền Chúa Thánh Thần ra,
Ma-ri thai nghén Con Cha trên trời.

Trai nhi sẽ được ra đời,*

Đặt tên Con Trẻ tuyệt vời Giê-su.

Chính Ngài giải thoát mây mù,

Bởi do lầm lỗi con từ Chúa Trời.

Tiên tri nay ứng nghiệm lời :

Một Trinh Nữ sẽ sinh người Con Trai.

Em-ma-nu-én tên Ngài,

Nghĩa là Thiên Chúa ở hoài bên ta.

Tỉnh rồi ông mới nhận ra,

Đến xin thú lỗi cùng Bà Ma-ri.

Hai người quỳ gối van xin :

Xin Cha tha thứ chúng sinh lỗi lầm.

Xin Người chúc phúc bình an,

Ban cho gia thất muôn ơn xác hồn.

21- ĐỨC MARIA ĐI THĂM CHỊ HỌ (Lc 1, 39-56)

Từ khi Mẹ đã mang thai,
Khoảng chừng hai tháng mấy ngày trớ lên.
Mẹ xin gia trưởng Giu-se,
Đi thăm chị họ ở miền phía nam.
Hừng đông ánh sáng tỏa lan,
Ma-ri chào tạm chủ gia nhà mình.
Lên đường thăm viếng bà rì,
Tên là I-sá chị mình miền nam.
Nam Do xa cách Na-gia,
Khoảng chừng trăm bốn đường xa cách nhà.
Biết bao cách trớ xa xăm,
Đường đi dốc dác khó khăn cung dành.
Tôi nơi nhà bác Gia-ca,
Mẹ chào chị họ I-sa thăm tình.
Lời chào của Mẹ thăm tình,
Tôi tai chị họ cảm linh lạ lùng.
Con trong dạ chị nhảy mừng,
Khiến bà cảm động reo mừng thánh ân
Thánh Thần soi sáng bà ngâm :
“Em, Người đầy phúc Chúa ban lạ lùng.
Trỗi hơn nữ giới ngàn trùng,
Thai nhi trong dạ em cùng đang mang.
Tràn đầy ơn phúc Chúa ban,

*Bởi đâu Mẹ Chúa tới thăm tận nhà.
Tai tôi vừa đón lời thăm,
Hài nhi trong dạ nhảy nâng trong lòng.
Ôi Em thật đáng suy tôn,
Vì Em tin Chúa thành công mọi điều.*

*Bấy giờ Ma-rí kêu lên :
“Hồn con ca ngợi dâng lên Chúa Trời.
Lòng con hân hở vui cười,
Vì nay Thiên Chúa cứu đời chúng con.
Con là tỳ nữ Chúa tôn,
Người thương nhìn tới phận con thấp hèn.
Từ nay cho tới ngàn niên,
Người ta ca chúc con hiền đầy ân.
Chúa quyền cao cả bao la,
Ban cho con biết bao là trọng ân.
Danh Người chí thánh ca vang,
Mọi đời thương xót phàm nhân kính Người.
Chúa cao giương sức mạnh người,
Đẹp tan lòng trí của phuờng tự kiêu.
Người nâng phận nhỏ cao siêu,
Hạ người quyền thế triệt tiêu chức quyền.
Nghèo đói Chúa cho phỉ nguyền,
Giàu sang Chúa đuổi về liền tay không.
It-ran được Chúa đoái trông,*

Rồi Người còn hứa cha ông thế này :
Ab-ram con cháu dãy dài,
Đời này, đời nọ dựng xây nghiệp nhà.
Ma-ri ở với I-sa,
Chừng ba tháng đoạn vê nhà cố hương.

22- MARIA TẠI NHÀ CHỊ HỌ (TĐHN 162)

Mẹ ta ở lại với bà,
Chừng ba tháng trọn vê nhà Na-gia.
Trong khi ở lại với bà,
Mẹ lo phục vụ giúp bà sống an.
Nhưng bà không muốn Mẹ làm,
Những công việc vặt trong nhà bà ta.
Vì bà thấy Mẹ cao sang,
Mang thai con Chúa là Cha trên trời.
Mẹ là Mẹ Đức Chúa Trời,
Chị đây chẳng đáng làm tôi em hiền.
Rửa chân lau dép cho em,
Chị đây chẳng đáng làm em việc này.
Chị ơi khiêm nhường quá thay !
Xin chị hãy cứ để tay em làm.
Em làm vì mến Chúa Cha,
Dâng lên Thiên Chúa việc làm vì yêu.
Để người thương đến em nhiều,
Cho em cộng tác vào nhiều việc chung.

*Giúp vào công việc vui mừng,
Cứu nhân độ thế cho từng người ta.*

*Vậy nên bà chị nghe ra,
Để cho Mẹ đỡ việc nhà cho vui.*

*Khi nào chẳng có việc gì,
Mẹ lui xuống bếp xem gì phải thu.*

*Nhà bà có tớ hơi hư,
Nhưng trông thấy Mẹ cô thu mình vào.*

*Xin Mẹ chỉ bảo giúp con,
Để con sống tốt suy tôn Chúa Trời.*

*Mẹ nhiều nhân đức tỏa hương,
Láng diềng hàng xóm biết Người quảng tâm.*

*Đến xin giúp đỡ ban ân,
Sống lành sống tốt bỏ dần thói ngoa.*

*Mẹ ở tối lúc Gio-an,
Chào đời vui sướng hân hoan gia đình.*

*I-sa muối Mẹ tỏ tình,
Với con mình mới vừa sinh vào đời.*

*Xin em ẵm bế con tôi,
Chúc lành chúc phúc cho đời của em.*

*Mẹ liền ẵm lấy cậu em,
Nâng niu âu yếm vuốt ve thăm tình.*

*Cầu xin Chúa Cả thương tình,
Cho em mạnh khỏe thân hình lớn mau.*

Để em thực hiện mai sau,

Sứ ngôn của Chúa sửa mau đường Người.

Lộ cong hãy nắn thẳng đường,

Gồ ghề san phẳng để Người ra đi.

Núi đồi bạt xuống phẳng lì,

Lũng sâu hãy lấp cho đầy Người đi.

Đoạn người trả lại bà rì,

Chúc mừng nhà chị thăm tình vui tươi.

Vì nay đã có em thơ,

Tràn đầy ân Chúa xuống ơn gia đình.

Chúc cho hai bác an vui,

Trong lòng phấn khởi niềm vui an bình.

Ngày mai em sẽ ra đi,

Em về gia thất Na-gia quê nhà.

23- NHỮNG NGÀY ÈM ĐÈM Ở NAGIARET

Từ nhà I-sá trở về,

Mẹ chào gia trưởng Giu-se thăm tình.

Hai bên trao đổi tâm tình,

Niềm vui vất vả gia đình đôi ta.

Mọi điều Thiên Chúa tỏ ra,

Luôn luôn ưu đãi cho gia đình nghèo.

Mẹ vui trong cảnh khó nghèo,

Giu-se cũng vậy sống nghèo vui thay !

Ngày qua tháng lại đến nay,

Cảnh đời yên tĩnh chẳng thay đổi gì.

*Giu-se làm mộc lặng thinh,
Đêm vè ngon giấc chẳng gì suy tư.
Bao giờ Mẹ Chúa vui mừng ?
Người Con chí thánh sinh từ Mẹ đây ?
Gia đình lúc đó vui thay !
Có thêm Ấu Chúa ở ngay bên mình.
Thật là cuộc sống ân tình,
Chúa Trời đãi ngộ gia đình nghèo xơ.
Mẹ ta luôn nghĩ Chúa Trời,
Linh hồn, tâm trí hướng trời tin yêu.
Mẹ luôn dâng trót tình yêu,
Lên Cha Cao Cả quá yêu loài người.
Mẹ luôn kết hợp với Người,
Tâm tình phó thác cả đời yêu Cha.
Mẹ làm các việc bình an,
Thêu thùa may vá Mẹ làm luôn tay.
Mũi kim sợi chỉ trên tay,
Tho i len như én đua bay trên trời.
Dệt lén tấm vải tuyệt vời,
May quần áo mặc cho người trong gia.
Ngoài ra Mẹ dọn bữa ăn,
Hằng ngày hai bữa khẩu ăn trong nhà.
Cuộc đời cứ vậy trôi qua,
Mẹ và Thánh Cả bằng an tư bê.
Cùng nhau thờ Chúa linh thiêng,*

Thực thi bác ái kết liên tình người.

Mẹ luôn giúp đỡ những người,

Thiếu ăn thiếu mặc cuộc đời khó khăn.

Có khi Mẹ giúp cơm ăn,

Ban cho quần áo che thân khỏi trần.

Mẹ còn an ủi đỡ nâng,

Những ai đau khổ tinh thần bất an.

Ở đời lầm cảnh đa đoan,

Mẹ thương an ủi họ an tâm hồn.

Tiếng tăm đồn khắp mây thôn,

Người ta yêu mến kính tôn Mẹ hiền.

CUỘC ĐỜI CHÚA CỨU THẾ DIỄN CA

CHƯƠNG I

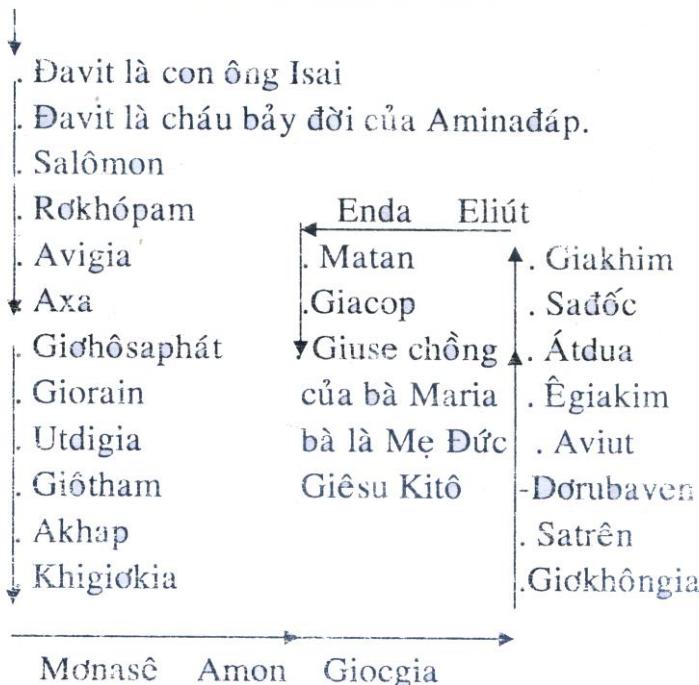
GIÁNG SINH VÀ THỜI THƠ ẤU CỦA ĐỨC GIÊSU

24 – GIA PHẨ ĐỨC GIÊSU KITÔ

*Đức Giê-su gốc cực sang,
Người Con Thiên Chúa toàn năng trên trời.
Người ta lúc đó theo thời,
Lại coi Con Chúa là người trần gian.
Có cha nuôi dưỡng xác thân
Đó là dưỡng phụ ân cần Giu-se.
Giu-se săn sóc khỏi chê,
Ông dòng Đa-vít, Ge-sê thuộc ngành.
Mẹ Người Ma-rí trâm anh,
Thuộc dòng Đa-vít miền nam nước này.
Thế nên Con Chúa đúng thay,
Con vua Đa-vít từ ngày sinh ra.
Từ Đa-vít đến Chúa ta,
Có hai mươi bảy triều vua trị vì.
Hãy xem gia phả tóm kỲ,
Hai mươi bảy Chúa trị vì nước Do.*



1- GIA PHẨ ĐỨC GIÊSU KITÔ



25 – ĐỨC GIÊSU SINH RA, CÁC MỤC ĐÔNG ĐẾN THĂM (LC 2, 1-20)

*Ngày kia hoàng đế Gus-tô,
Kiểm tra dân số lệnh cho các thành.
Đây lần thứ nhất kiểm tra,
Kiểm tìm dân số khắp nhà trong dân.
Việc này thực hiện hơi căng,
Gây bao khổ sở cho dân các thành.
Mọi người về chốn quê nhà,
Ghi tên tuổi tác nộp nhà nước ta.
Giu-se từ chốn Na-gia,
Thuộc miền Ga-lí bắc phần Ít-ran.
Phải về quê quán thành Đa,
Trong làng Bet-lém, Giu-đa nam phần.
Cùng đi hiền nội cô Ma,
Có thai nhiều tháng đã gần ngày sinh.
Nửa đêm giá lạnh tỏa lan,
Ma-ri mãn nguyệt khai hoa Con Trời.
Con đầu nam giới đẹp tươi,
Cuốn con trong tã đặt nơi máng bò.
Người đông nên chẳng kịp lo,
Kiểm nơi ấm cúng trú nhờ qua đêm.*

*Trong vùng có những gác đêm,
Trông coi đoàn vật ngủ êm ngoài đồng.
Đang đêm thần sứ xuống đồng,
Vinh quang của Chúa ánh hồng tỏa lan.*

*Họ run khiếp sợ toàn thân,
Sứ thần an ủi trấn an họ rằng :
“Này tôi đến báo các anh,
Tin Mừng trọng đại toàn dân vui mừng.*

*Hôm nay Đấng thánh cứu trùng,
Giáng sinh cứu thế khắp cùng thế gian.
Người sinh trong cảnh thành Đa,
Người là Đức Chúa tên là Ki-tô.*

*Các anh cứ dấu tiến vào,
Thấy ngay một trẻ nằm trong máng bò.
Sứ thần cùng với muôn cõi,
Hát ca chúc tụng tung hô Chúa rằng :*

*“Vinh danh Thiên Chúa vĩnh hằng,
Bình an dưới thế người lành Chúa thương.”*

*Khi thần sứ biến khỏi nơi,
Mấy người mục tử hưng khơi tâm hồn.
Gọi nhau sang chốn hang bò,
Để xem sự việc Chúa thông báo ta.*

*Tới nơi họ thấy rõ là,
Ấu nhi nằm ngủ an lành trên rơm.
Giu-se, Mẹ Chúa quì thờ,*

*Khấn xin Thiên Chúa xuống ơn an bình.
Mấy người mục tử kể nhanh,
Cho người đồng nghiệp đang canh đêm truồng.
Họ nghe bõ ngõ thẫn thờ,
Ma-ri Mẹ Chúa ghi lời niệm suy.
Những người mục tử ra đi,
Vừa đi vừa hát màng chi cuộc đời.
Chúa con sinh được tám ngày,
Phải lo việc cắt bì ngay cho Người.
Đặt tên Giê-sú theo lời,
Sứ thần đã báo trước thời mang thai.*

26 – CÁC NHÀ CHIÊM TINH ĐẾN THỜ CHÚA (Mt 2, 1-12)

*Bet-lem Ấu Chúa ra đời,
Dưới triều hoàng đế đương thời Hê-rô
Giu-dê miền đất nam Do,
Chiêm tinh thấy lạ sao to trên trời.
Sao tua báo có Ấu vương,
Mới sinh trong đất quê hương Hê-rô.
Chúng tôi muốn đến suy tôn,
Chào mừng vua mới các ông ra đời.
Kính xin quý vị chỉ đường,*

*Cả thành Giê-rút, mọi người xôn xao.
Ai ai cũng hỏi vua nào ?
Quan, dân nhốn nháo hỏi sao đi tìm.
Hê-rô tức lấm vân kìm,
Lệnh ra triệu tập thông kinh mấy người.
Hỏi xem gốc tích bao đời,
Nói về vua ấy bao đời Thánh Kinh.
Họ liền tra cứu nhiệt tình,
Thấy lời ngôn sứ báo linh lâu đời :
Bet-lem vùng ấy hiện thời,
Là nơi Áu Chúa ra đời vua ơi.”
Hê-rô bí mật triệu vời,
Mấy nhà đạo sĩ, ngỏ lời nhỏ êm :
“Các ngài dò hỏi kỹ thêm,
Khi về cho biết để chiêm bái Ngài.”
Mấy nhà đạo sĩ miệt mài,
Ra đi lại thấy sao Ngài chỉ nơi.
Họ vui hơn hở tuyệt vời,
Nhìn vào trong thấy Ngôi Lời, Áu Nhi.
Giu-se gia trưởng đang quì,
Trên tay Mẹ Chúa Hài Nhi rạng ngời ?
Cúi đầu bái lạy Vua Trời,
Hài Nhi Thiên Chúa cứu đời là đây.
Họ dâng lẽ vật tại đây,
Vàng ròng, mộc được, bình đầy nhũ hương.*

*Một đêm báo mộng khác thường :
Đừng cho Hê-rôt biết đường quý ông.
Cũng đừng cho biết tin thông,
Về vua mới hiển trong công việc này.*

27- DÂNG CHÚA TRONG ĐÈN THỜ (Lc 2, 22-40)

*Đến ngày thanh tẩy các Ngài,
Mẹ đem Ấu Chúa lên đài hiến dâng.
Moi-sê luật cũ phải vâng,
Con đầu nam giới tiến dâng Chúa Trời.
Dâng theo cửa lẽ chim trời,
Đôi chim cu gáy hoặc bồ câu non.
Gia-liêm có một sú ngôn,
Tên ông quen gọi Si-mon đèn thờ.
Ông người công chính trông chờ,
Nguồn ơn cứu độ của người Ít-ran.
Thánh thần thúc giục ông ra,
Gặp ngay Ấu Chúa được dâng Chúa Trời.
Ông liền chúc tụng ra lời,
Đã ban phúc lớn gấp Người Chúa Con.*

*Chúa ơi, lạy Chúa giờ đây,
Xin cho con chết mai ngày bình an.*

Vì đây chính mắt con rành,
Đã trông thấy Chúa chúc lành cho dân.
Chúa ra cứu độ gian tràn,
Dành cho dân Chúa mọi nhà Ít-ran.
Chúa là ánh sáng muôn dân,
Sáng soi dân Chúa, muôn dân nước ngoài.
Chúa là vinh sáng dân Ngài,
Vinh quang Ít-ran của Ngài muôn năm.

Ông liền tiên báo nhiều lời,
Về Người Con Chúa, Mẹ thời mắc lây.
Nhiều người chống đối Chúa thay !
Chúa nên bia miệng cho ai chống Người.
Mẹ Người một lưỡi gươm rơi,
Thâu qua lòng Mẹ rã rời tâm can.

Ở đây có nữ An-na
Tuổi cao sống tại nhà Cha lâu đài.
Bà con Po-nú A-sê,
Hằng ngày chạy tịnh trông chờ ơn trên.
Bà liền nói trước cho nghe,
Về Con trẻ ấy, trước đèn của dân.
Ma-ri ghi nhớ trong tâm,
Mọi điều về Chúa niêm tâm trong lòng.
Giu-se Mẹ Chúa một lòng,

Cảm ơn Thiên Chúa ban cho yên hàn.

Ông bà, con Trẻ về Na,

Sống đời ẩn dật qua năm tháng dài.

Hài Nhi lớn mạnh thân dài,

Khôn ngoan tài khéo tràn đầy ơn thiêng.

28- ĐỨC GIÊSU SANG AI CẬP (MT 2, 13)

Mấy nhà đạo sĩ ra về,

Giu-se lại có mộng về ban đêm.

Chiêm bao báo gấp làm liền,

Giu-se liệu cách lên đường sớm hơn.

Cả ba cùng hãy lên đường,

Lánh sang đất khách kịp thời kéo nguy.

Hê-rô quyết giết Giê-su,

Để đời ông được êm ru sóng hoài.

Giu-se cứ ở bên Ai,

Đến khi thần báo bỏ Ai trở về.

Giu-se vội vã đi thuê,

Con lừa hàng xóm đi về bên Ai.

Ma-ri bồng Chúa trên tay,

Ngồi trên con vật có tài đi xa.

Giu-se đi trước con lừa,

Đi đâu dẫn lối đường xa gập ghềnh.

Nhà nghèo không dám thuê xe,

Vừa đi vừa nghỉ mọi bê dang Cha.

*Chiều về bóng ngả xiên ngang,
Cả ba vào quán nghỉ qua đêm dài.
Sáng mai đi tiếp đường dài,
Cầu xin Chúa Cả an bài bắng an.
Hai bên rừng núi bạt ngàn,
Đôi khi có suối chảy qua đường trường.
Đường đi ít thấy bóng người,
Đôi khi cũng sợ cướp đường trêu người.
Nhưng rồi mọi sự nhờ trời,
Cả ba đã tới nước người bên Ai.
Giu-se rảo bước tìm nơi,
Để cho Mẹ nghỉ Con ngoi dễ dàng.
Rất may gặp thấy một nhà,
Bên giòng sông nước săn sàng cho thuê.
Khí trời mát dịu gió êm,
Cả ba vào trú nghỉ yên một thời.
Nước Ai nhộn nhịp đông người,
Làm ăn vất vả người người chuyên chǎm.
Ở đây đồng cỏ tràn lan,
Lâu dài dinh thự giàu sang cũng nhiều.
Tháp kim cao vút cũng nhiều,
Vươn cao tới tận ráng chiều xanh lơ.
Nhiều khu lăng tẩm lâu đời,
Của nhiều vua chúa nhiều thời khác nhau.
Họ xây rất đẹp bền lâu,*

*Có cây phong cảnh sắc màu đổi thay.
Sông Nil nhiều cá rô phi,
Người dân thoả mải vãi chài trên sông.
Đôi khi có những khúc sông,
Có nhiều cá sấu dài to lạ thường.
Dài năm sáu mét là thường,
Nên người qua đó khinh thường sẽ nguy.*

*Giu-se sau mấy ngày ngồi,
Lại đi tìm việc với người địa phương.
Ông quen làm việc lâu đời,
Nên nay lại tiếp cuộc đời xe cưa.
Ông làm đồ gỗ trong nhà,
Kiếm tiền chi phí cho gia đình mình.
Mẹ ta lại tiếp việc mình,
Lo về nội trợ gia đình sớm hôm.
Hằng ngày săn sóc Chúa Con,
Còn non còn nhỏ đòi công sức nhiều.
Chúa Con vui khỏe sống đều,
Mẹ chăm, điều dưỡng với nhiều công phu.*

*Xa quê đã bảy cái thu,
Giu-se, Mẹ Chúa nhớ khu vườn nhà.
Nhớ nhà ở bắc Na-gia,
Nhớ đèn thánh Chúa miền nam nước này.*

Nhớ mô cha, mẹ các thày,
Nhớ người thân thích xưa rầy đã quen.
Sao nay đã có tay nghè ?
Hay còn nghèo túng vụng về như xưa.
Hy vọng mau chóng về nhà,
Có ngày tái ngộ xóm làng thân quen.
Hằng ngày gia trưởng, Mẹ hiền,
Cầu xin cùng Chúa sớm về quê hương.

Ở Ai cũng lăm người nghèo,
Mẹ và Thánh Cả cũng nghèo xác xơ.
Nhưng Mẹ năng giúp những người,
Họ hay lui tới xin Người cơm ăn.
Xin quần và áo che thân,
Xin tiền mua thuốc tuổi già lăm phong.
Lại còn những bệnh bên trong,
Đau phiền bức bối tâm hồn phải mang.
Vợ chồng không có đồng lòng,
Không cùng thông cảm nỗi lòng của nhau.
Đến xin Mẹ giúp đỡ mau,
Kéo nhà tan nát không đâu trú nhở.
Lại có những chị đơn sơ,
Xin Mẹ chỉ giáo sống đời cao hơn.
Sống sao cho tốt cuộc đời,
Giúp nhà giúp nước bao người muốn vươn.

*Mẹ ta khuyên bảo nhiều lời,
Giúp cho họ sống một đời tốt hơn.
Ở đâu cũng có đau thương,
Không gì quý báu bằng người chịu nén.
Vui lòng chịu khổ chịu chê,
Mai sau hữu ích làm nên cơ đồ.*

29- GIẾT TRẺ EM Ở BETLEM (Mt 2, 16)

*Bet-lem Ấu Chúa ra đời,
Dưới triều hoàng đế đương thời Hê-rô.
Giu-đê miền đất nam Do,
Có nhiều dấu lạ trời cho hiện hình.
Báo rằng có Chúa Giáng sinh,
Người sẽ cai trị dân riêng Chúa Trời.
Dân riêng dân Chúa trên Trời,
Đó là Do-thái ngàn đời rạng danh.
Mấy nhà đạo sĩ nổi danh,
Ngắm nhìn trái đất hành tinh bầu trời.
Thấy hình sao lạ trên trời,
Hiện ra ở chỗ bầu trời Ít-ran.
Báo cho họ biết có vua,
Sinh ra trong nước Ít-ran lũy lùng.
Thê nén họ rất vui mừng,
Đi tìm Ấu Chúa chúc mừng ngợi ca.*

Họ vào Giê-rút đô thành,
Hỏi han tìm kiếm Vua sinh chốn nào.
Cả thành thấy vây xôn xao,
Ai ai cũng hỏi vua nào mới sinh.
Hê-rô bạo chúa hay ghen,
Sợ rằng mất chức mất quyền nay mai.
Nên vua ra lệnh triển khai,
Tìm xem Ấu Chúa sinh ra nơi nào ?
Thánh Kinh đã nói thế nào ?
Về vua mới hiển chốn nào nơi đây ?
Mấy nhà thông thái ở đây,
Lục tìm Kinh Thánh xưa rầy nói sao ?
Họ liền trình báo Hê-rô,
Bet-lem miền ấy là thôn tuyệt vời.
Nơi đây Vua mới ra đời,
Về sau cai trị muôn đời Ít-ran.

Mấy nhà đạo sĩ hỏi han,
Bái chào Hê-rô vấn an nhiều điều.
Hê-rô dặn hãy đi điều,
Tìm ra vua mới vào triều trâm hay.
Ba nhà đạo sĩ đi ngay,
Và kìa vui sướng lạ thay trên trời.
Sao tua tái xuất dẫn đường,
Đến ngay nơi chốn Vua Trời mới sinh.

Nhìn vào thấy Chúa Ấu nhi,
Giu-se gia trưởng đang quì ngay bên.
Ma-ri bồng Chúa ngồi bên,
Ba người bái lạy dâng lên kho tàng :
Nhũ hương, mộc được, khối vàng.
Xin Vua nhận lấy lòng thành biết ơn.
Đoạn họ cáo biệt lên đường,
Ra về bản xứ quê hương của mình.
Họ không trở lại kinh thành,
Báo cho Hê-rốt vua sinh ở đâu.
Hê-rô thấy vậy lo âu,
Bực mình ra lệnh giết sau mấy ngày.
Các em sinh tại nơi đây,
Trong vùng Bet-lem theo ngày điêu tra.
Từ hai tuổi xuống không tha,
Thế là ứng nghiệm từ xa lời này :
Ra-ken than khóc la rầy,
Con mình bị giết khổ thay đổi bà.
Trong cuộc tàn sát dã man,
Số em bị giết hai ngàn có dư.

30- TRỞ VỀ NAGIARET (Mt 2, 22)

Thời gian thầm thoát xa quê,
Hê-rô chung kiếp đi về tổ tiên.

*Mông thàn lại hiện bên Ai,
Giu-se nghe vắng bên tai nói rằng :
Hãy đem con trẻ về làng,
Cùng đi với Mẹ săn sàng dùn Con.
Giu-đê vùng đất chảng còn,
Kẻ thù hại trẻ không còn sống đâu.
Ông liền chối dậy vâng mau,
Cả ba sửa soạn cùng nhau lên đường.
Đường đi dốc dác khó lường,
Ngoần nghèo lởm chởm đá vương ghồ ghề.
Chúa ta chân vẫn chưa quen,
Đi theo Mẹ dắt ngay bên cạnh Ngài.
Giu-se tay xách cái rương,
Ít đồ lỉnh kỉnh cuộc đời gian nan.
Gắng công gắng sức vượt qua,
Con đường xa lạ trải ra trước người.
Đêm vào quán trọ nghỉ ngơi,
Hôm sau lại tiếp con đường phải đi.
Khi nào trên quãng đường đi,
Có lửa cho mướn để đi quãng đường.
Giu-se lại mướn hai lửa,
Để đi cho đỡ mệt người Chúa Con.
Nhưng rồi sự khó mau xong,
Ba người đã tới đường trong nước nhà.
Con đường tương đối dễ qua,*

*Găng lên chút nữa Na-gia đã gân.
Giu-se rảo bước gân nhà,
Bà con lối xóm đã ra đón người.
Vui mừng tay bắt miệng cười,
Chào ông, chào bác họ đương xóm làng.
Xa quê đã bảy cái xuân,
Người già nét mặt đổi ra khác rồi.
Khi đi Mẹ bé Ấu Nhi,
Khi về Mẹ dẫn Đồng Nhi về làng.
Dân làng vui đón Thánh gia,
Từ nay lại có một gia đình về.
Giu-se đi thẳng vào hè,
Mở toang cái cửa bản lề đã long.
Ba người cùng bước vào trong,
Ngôi nhà đã cũ bên trong đổi rồi.
Vách tường xuống cấp quá rồi,
Nay mai phải sửa phải bồi chõ hú.
Mẹ ngồi nghỉ chút giãn lưng,
Dâng lời cảm tạ Chúa đưa về nhà.
Xin cho cuộc sống mọi nhà,
Bằng an, mạnh khỏe xóm làng yên vui.
Chúa về Na-giá thật vui,
Líu lo kể truyện đường đi mới rồi.
Mấy người hàng xóm tới chơi,
Nhìn xem cháu nhỏ Giê-su mới về.*

*Üng lời Kinh Thánh nói vè,
Na-gia quê quán chỉnh tề đón Vua.
Vậy nên người thê nói ra,
Người ta gọi Chúa người làng Na-gia.*

*Ở đây cuộc sống bình an,
Mẹ lo công việc trong nhà như xưa.
Nấu ăn giặt giũ thêu thùa,
Dạy con tiếng nói lời thưa hằng ngày.
Dạy con chữ viết cho ngay,
Có hàng có lối trình bày cho xinh.*

*Lại còn tắm rửa cho Em,
Thay quần đổi áo theo lề thói quen.
Giúp Em lẽ phép lưu truyền,
Đọc Kinh Thánh vịnh luật truyền xa xưa.
Giu-se sau cuộc sửa nhà,
Bắt đầu làm mộc trong nhà đã quen.
Dân làng cũng có thói quen,
Đến thuê ông sửa ông khoen nhiều đồ.
Có người đóng tủ sửa đồ,
Cái bàn chiếc ghế trong phòng khách sang.
Việc nhà cứ thế trôi qua,
Âm thầm lặng lẽ hiến dâng Chúa Trời.
Giê-su học một biết muời,*

Chẳng cần rèn tập cho Người điều chi.

31-LẠC MẤT CHÚA TRONG ĐỀN THỜ (Lc 2, 46)

*Giê-su giàn tuổi mươi ba,
Giu-se, Mẹ Chúa cả ba lên đèn.
Hằng năm gia thất thói quen,
Hành hương Lê thánh tại đền Gia-liêm.
Năm kia đã có một phen,
Lẽ xong tất cả ra về bằng yên.
Giê-su ở lại trong đèn,
Ông bà không biết ra về lặng thinh.
Ông bà cứ tưởng đinh ninh,
Cậu đi với nhóm bộ hành cùng quê.
Nhưng khi tất cả ra về,
Mới hay thiếu Chúa không về cõng nê.
Ông bà quay lại thánh đèn,
Tìm Con lạc mất đã liền ngày ba.
Tâm hồn rạo rực xốn xang,
Đi tìm khắp chốn làm tăng nỗi buồn.
Nhưng kìa Con đứng giữa phòng,
Kinh sư, tiến sĩ hỏi luôn nhiều phần.
Mọi người kinh ngạc trí thần,
Khôn ngoan sắc sảo có thần hộ thân.
Ông bà phỏng vấn con rằng :*

*Sao Con làm thế để cha Mẹ tìm.
Việc Cha Con phải lo đi,
Thi hành trọn ý tâm tình của Cha.
Đoạn Người đi với ông bà,
Ra về quê cũ là làng Na-gia.
Ở đây vâng phục Mẹ cha,
Khôn ngoan tiến phát xác lành lớn mau.
Ma-ri ghi nhớ lời mau,
Suy đi nghĩ lại thấm sâu cõi lòng.*

32- MỘT GIA ĐÌNH GUƠNG MẪU

*Gia đình thánh thất êm đềm,
Việc ai người ấy không phiền chung quanh.

Khi làm lòng trí hướng Cha,
Các Ngài dâng Chúa lòng chan chứa tình.

Xin Cha ban phúc an bình,
Ban cho người thế phúc lành thánh ân.

Thánh gia gương mẫu chuyên cần,
Hằng ngày cầu nguyện ân cần yêu thương.

Ngay từ sáng sớm tinh sương,
Các Ngài đã dậy dâng lời khấn xin.

Dâng hồn dâng xác hướng lên,
Với bao lòng mến vẹn tuyỀn dâng Cha.

Đến trưa lại khấn xin van,
Một chiêu sốt sắng yêu Cha trên trời.

Đêm khuya dành rất nhiều giờ,
Sấp mình xuống đất lâu giờ cầu kinh.

Còn về cuộc sống khó khăn,
Các Ngài ăn uống rất là bình dân.

Đồ ăn thanh đạm không sang,
Dùng toàn những thứ dân gian quen dùng.

Tiến sang Đức ái la lùng,
Trong nhà đổi xử vô cùng tinh vi.*

*Yêu nhau kính trọng nể vì,
Không hề to tiếng cau mày với ai.
Sống vui tế nhị khoan thai,
Bực mình giận dữ các Ngài tránh xa.
Yêu người yêu cả người xa,
Chung quanh hàng xóm tha nhân mọi người.
Ban cho người khó có cơm,
Đồ ăn, đồ uống những người đến xin.
Giúp cho họ sống niềm tin,
Thực hành Đức ái, yêu tin mọi người.
Còn về đời sống khiêm nhường,
Thật là cao cả tuyệt vời ở đây.
Ma-ri, Mẹ Đức Chúa đây,
Sẵn sàng phục vụ ai sai khiến mình.
Hằng ngày để ý bỏ mình,
Vâng lời thánh Cả với tình yêu đương.
Giu-se cũng cố khiêm hơn,
Xin Mẹ khuyến dụ ban lời dạy cho.
Hai Ngài cố gắng ra công,
Tranh nhau vâng phục sao cho tận tình.
Ôi cao quý quá gia đình,
Mọi người yêu mến hết tình giúp nhau.
Cùng chung chí hướng với nhau,
Yêu người yêu Chúa tận sâu cõi lòng*

*Giêsu Con Chúa săn lòng,
Vâng lời cha mẹ, cho tròn gia phong,
Hằng ngày làm việc tinh thông,
Trong tình mến Chúa hiệp thông mọi người.*

33- TIỆC CƯỚI CA-NA (Ga, 2, 5)

*Ra đi tiệc cưới Ca-na,
Xóm làng vui nhộn tại nhà tân hôn.
Mặt vui tay bắt miệng hôn,
Hai bên trai gái ôm hôn chào mừng
Cô dâu chú rể tung bừng,
Trình phô áo cưới sắc hường tươi vui.
Khách mời dự tiệc tới lui,
Thân bằng quyền thuộc đến vui chúc mừng.
Ma-ri Mẹ Chúa đi cùng,
Chúa Con cũng tới đi cùng Mẹ ta.
Cả phòng tiệc cưới rum ra,
Rượu ngon, rượu mạnh đưa ra tiếp người.
Người ta ăn uống vui cười,
Hơi men nồng nặc phát lời lung tung.
Rượu vào ngôn xuất rất sung,
Ai ai cũng nói cười rung cả phòng.
Tiệc cưới mới được nửa lòng,*

*Gia nhân kêu hết rượu nồng thật xui.
Chủ nhà chạy tới chạy lui,
Lo sao chạy chĩa kéo nguy phen này.
Thiếu rượu làm bẽ mặt mày,
Quản gia chú rể mặt mày tái xanh.
Nhác trông Mẹ thấy bất an,
Mẹ liền chạy tới thưa van Chúa rằng :
“Con ơi họ hết rượu mà,
Xin Con cứu giúp họ qua cơn này.”
Chúa liền nói với họ ngay :
“Đổ đầy chum nước trong quầy phòng ăn.”
Vâng lời đổ nước đầy dần,
Chúa truyền múc nước lấy ra tiếp người.
Nước thành rượu tốt tuyệt vời,
Cả nhà lại thấy tiếng cười vang lên.
Quản gia đốc đám vui êm,
Sững sờ rượu ấy tăng thêm lạ lùng.
Chẳng ai biết rượu đầy chum,
Chỉ người phục dịch ý chừng biết thôi.
Tiệc xong khách đã đi rồi,
Chủ nhà tới Mẹ họ ngồi kê bên.
Họ thưa với Mẹ rất êm :
“Cám ơn Bác đã thương em rất nhiều.
Rượu ngon nửa bữa triệt tiêu,
Lòng em nó nóng như thiêu trong lò.*

Nhiều người còn muối uống no,
Rủi thay rượu hết chǎng còn đưa lên.
Em lo chạy chữa kiếm thêm,
Nhưng không tìm được ai thêm chút nào.
Rất may Bác đã giúp cho,
Rượu ngon nhiều quá uống không hết thùng.
Chúng em rất dõi vui mừng,
Cám ơn Bác đã thương cùng chúng em.
Mẹ ta bảo họ đi lên,
Cám ơn Chúa đã làm thêm rượu này.
Chính Người đã giúp việc này,
Ban cho em được vui ngày tân hôn.
Ôi thật quý báu cho ông,
Ngày vui lịch sử của ông kéo dài.
Các ông hãy cảm ơn Ngài,
Ngài thương cứu giúp cái ngày thành hôn.

34- GIUSE GIA TRƯỞNG QUA ĐỜI

(M.Valtorta 1, 324)

Giu-se nay đã cao niên,
Tuổi già sức yếu đau liên cả mình.
Của ăn chǎng giúp được gì,
Thâu đêm không ngủ nghĩ mình sắp qua.

*Ông ta cố gắng nói ra,
Mấy lời tâm sự tỏ ra tâm tình.
Ông yêu, ông kính vợ mình,
Nhờ nàng giúp đỡ gia đình luôn an.*

*Nay tôi số phận sắp qua,
Có lời từ biệt cả Bà cả Con.
Chúc Bà và cả người Con,
Sống sao tốt đẹp trước tôn nhan Trời.
Sau này cũng sẽ về Trời,
Hưởng tôn nhan Chúa trên trời cao sang.*

*Xin Bà tha thứ lỗi lầm,
Đôi lần tôi đã làm Bà buồn chăng ?
Cũng xin Con thứ lỗi Ba,
Lỡ ra không trọng tình cha đỡ đần.
Xin Con cầu nguyện cho Ba,
Để Ba an giấc bình an muôn đời.
Ba đi cũng giống bao người,
Về cùng tiên tổ lâu đời đã qua.*

*Tới khi sức lực đã tàn,
Mẹ ta bên cạnh âm thầm vuốt ve.
Giúp ông ổn định mọi bê,
Dọn mình sốt sắng đi về cùng Cha.
Giê-su bên phải ông ta,
Đọc vài Thánh vịnh ông ta dọn mình :*

“Người sẽ bao phủ Ba dưới cánh cửa người và Ba sẽ tìm được, nơi nghỉ ngơi giữa cánh cửa Người.

“Chân lý của Người sẽ bảo vệ Ba như khiên thuẫn, Ba sẽ không phải sợ những cảnh hãi hùng ban đêm.

“Sự ác sẽ không tới gần Ba, vì Người đã ra lệnh các thiên thần của Người gìn giữ bảo vệ Ba. Các Đấng sẽ mang Ba trong tay các Ngài để chân Ba không vấp phải đá.

“Ba sẽ bước đi trên rắn độc và bọ cạp. Ba sẽ giày đạp sư tử và con rồng dưới chân. Bởi vì Ba đã hy vọng vào Người. Ôi Ba, Người nói với Ba rằng : Người sẽ giải phóng cho Ba và bảo vệ Ba. Bởi vì Ba đã trông cậy và cầu xin Người. Người sẽ nhận lời Ba, Người sẽ ở với Ba, Người sẽ làm rạng danh Ba và ban cho Ba được hưởng ơn Cứu độ của Người. Người sẽ đưa Ba bước vào đời sau với ơn cứu độ của Người, mà Ba và các tổ phụ đang trông chờ. Người sẽ ôm lấy Ba trong cái ôm ấm của Thiên Chúa và mang Ba đi với Người, dẫn đưa các tổ phụ đi tới nơi đã được sửa soạn làm chỗ ở cho kẻ công chính của Thiên Chúa. Ba hãy đi trước Con để nói với các tổ phụ rằng : Ông Cứu độ đã đến trong thế gian và Nước Trời sắp mở ra cho họ”.

CHƯƠNG II

CÔNG BỐ NƯỚC TRỜI

A – PHẦN LÝ THUYẾT
NĂM NHẤT CUỘC ĐỜI CHÚA CÔNG KHAI.

35- MẤY LỜI ĐẦU

*Giê-su sống ẩn tại Na,
Ba mươi năm ẩn quả là dài lâu.
Ngài sống dưới mái nhà lâu,
Âm thầm lặng lẽ qua mau trong nhà.
Ngài làm những việc giống Ba,
Nghề cưa đục đẽo mà Ba đã truyền.
Việc làm thì có liên miên,
Người ta thuê sửa đóng thêm nhiều đồ.
Cái bàn, cái ghế, tủ đồ,
Trang hoàng phòng khách Salon tủ chè.
Ban ngày làm việc hơi phê,
Đêm về câu nguyện thâu đêm với Cha.
Ngủ vài ba tiếng cho qua,
Sáng mai lại tiếp việc làm hôm qua.*

*Thời gian cứ thế xoay vần,
Chúa ta nay tới thập tam tuổi đời.
Ba mươi năm ẩn người đời,
Nay đà tới lúc tới thời xuất thân.
Ra đi nhập thế cứu dân,
Dem về cho Chúa muôn dân thờ Người.
Chúa dùng chỉ có một thời,
Ba năm vẫn với giảng lời cho dân.
Ba năm xuất thế cứu nhân,
Dạy cho người thế làm dân Nước Trời.
Sau đây ta sẽ nghe lời,
Giê-su xuống thế giảng lời Phúc Âm.*

36- GIOAN TẤY GIẢ DỌN ĐƯỜNG CHO CHÚA, CHÚA CHỊU PHÉP RỬA (Lc 3, 1-22)

*Dưới thời hoàng đế Rô-ma,
Ti-bê cai trị muôn ngàn thàn dân.
Phi-la tổng trấn Giu-đa,
Hê-rô cai trị Ga-la bắc phần.
An-na, thượng tế, Cai-phà,
Cả hai lãnh đạo giáo đoàn Giê-sa.
Gio-an con của Gia-ca,
Sống trong hoang địa bót ăn cả đời.
Ông liền đi khắp các nơi,*

Ven sông Gio-dáń nhiều nơi thị thành.

Giảng khuyên phép rửa ăn năn,

Tỏ lòng sám hối siêng năn gượng sửa mình.

Như lời ngôn sứ Chúa Trời,

Hô hào dọn sẵn con đường Chúa đi.

Chỗ sâu hãy lấp đầy đi,

Núi đồi hãy bạt phẳng lì Chúa ra.

Quanh co hãy nắn thẳng băng,

Gồ ghề san phẳng cho thành lô xa.

Mọi người sẽ thấy từ xa,

Nguồn ơn cứu độ chúng ta gần kề.

Đám đông lũ lượt kéo về,

Đến cùng Gio-án hướng về dòng sông.

Họ xin ông rửa tâm hồn,

Mong sao xứng đáng đón ơn Chúa Trời.

Ông liền nói với mọi người :

“Hỡi nòi rắn độc buông lười nghe đây :

Ai người nói các ông hay,

Trốn cơn thịnh nộ xuống đây chẳng lành.

Hãy lo sinh những trái lành,

Xứng lòng xám hối đón ân Chúa ban.

Đừng trông dựa thế Ab-ram,

Tôi đây nói thật các anh rõ ràng :

“Thiên Chúa có thể làm ra,

Những người con cái từ ba đá này.

Cái rìu đã đặt gốc cây,
Cây nào không trái đốn ngay bỏ lò.”

Đám đông lo lắng hỏi ông :

“Chúng tôi, nay phải làm công việc nào.”

“Ai mà hai áo hãy cho,
Những người không có để cho ám tình.

Có ăn thì cũng hãy chi,
Cho người nghèo khó thắm tình nghĩa ân.

Những người thu thuế hỏi han,
Sống sao cho xứng công ăn việc làm.

Ông liền bảo họ sống an,
Với lương ổn định trong thân phận mình.

Lính kia cũng hỏi xem mình,
Sống nghèè binh lính xem anh làm gì ?

Ông liền căn dặn có tình,
Anh đừng hà hiếp làm tình với ai.

Anh chớ cướp bóc một ai,
Luôn an phận với tiền tài đồng lương.

Thời này dân chúng hướng trời,
Mong Người cứu thế từ trời cứu dân.

Đấng này họ gọi Me-sa,
Gio-an có lẽ người sa từ trời !

Nhưng ông nói họ rõ lời :

“Tôi đây phép rửa người đời ăn năn.

Sau tôi có Đấng quyền năng,

Người đang tiến đến quyền năng phép trời.

Tôi không xứng đáng giúp Người,

Cởi dây quai dép cho Người không đang.

Người làm phép rửa các anh,

Bằng Thần khí Chúa trong ân nghĩa trời.

Tay người rẽ sạch lúa phơi,

Thóc cho kho lâm lép thời bỏ đi.

Vất vào lửa cháy chẳng khi,

Lửa tàn, hết nóng, gảm suy sức nồng.

Gio-an khiển trách Hê-rô,

Vì ông toan chiếm vợ ông anh mình.

Vua còn có tội tây đình,

Bắt giam Gio-án cố tình giết ông.

Khi dân chịu rửa trong sông,

Chúa ta cũng chịu rửa trong nước lành.

Đang khi câu nguyện với Cha,

Có Thần Khí Chúa hiện ra trên đâu.

Dưới hình chim sáng bồ câu,

Có lời Chúa phán một câu vang trời :

“Đây Con chí ái của Trời,

Hôm nay Cha đã từ trời sinh Con”.

37- CHÚA KITÔ LÀ THIÊN CHÚA VÀ LÀ NGƯỜI (Mt 22, 41-46)

*Có người Pha-rít ở đây,
Chúa liền hỏi họ câu này xem sao.
Ki-tô bạn nghĩ ai nào ?
Người là con của người nao cõi trân.
Họ liền thưa lại Chúa rằng :
“Con vua Đa-vít đây tràn thánh ân”.
Vậy sao Đa-vít được ân,
Lại ca lên mấy lời tâm phúc này :
“Người là Chúa thương Con Cha,
Cất lời ca tụng Chúa Cha cao vời”.
Chúa Cha phán Chúa Thương tôi :
“Con lên ngự trị và ngồi bên Cha,
Và kia ở dưới chân Ta,
Bao người chống đối cũng là của con”.
Đáng mà Đa-vít xưng Con,
Ki-tô, Chúa Thương lại con vua à ?
Không ai đáp lại chịu thua,
Và từ ngày đó chúng chừa hỏi luôn.*

ĐỨC KITÔ LÀ THIÊN CHÚA VÀ LÀ NGƯỜI

(Thánh Kinh và Giáo Phụ)

Đức Kitô là Ngôi Hai Thiên Chúa, đồng bản thể với Đức Chúa Cha, đã nhập thể trong lòng Trinh Nữ Maria và đã làm người để rồi thực hiện công cuộc cứu chuộc loài người chúng ta. Vậy nơi Đức Giêsu Kitô có Thiên tính Ngôi Hai, linh hồn và thân xác. Ba yếu tố này kết hợp lại làm nên Thiên Chúa Người Đức Giêsu. Nghĩa là Đức Giêsu Kitô vừa là Thiên Chúa vừa là người. Ba yếu tố : Thiên tính, linh hồn và thân xác kết hợp với nhau nhưng không lẫn lộn.

Chúng ta trích mấy lời của Giáo phụ và Kinh Thánh làm chứng cho vấn đề trên.

Đây là mấy câu trong Kinh Tin Kính của Thánh Athanasiô :

“Đức Giêsu là Thiên Chúa thật và là Người thật. Ngài đồng hàng với Đức Chúa Cha, xét về Thiên Tính, nhưng thấp hơn về Nhân Tính”.

“Ngài vừa là Thiên Chúa, vừa là Con Người, nhưng chỉ có một Đức Giêsu, không có hai.

“Chúng ta hãy thờ lạy Đức Giêsu Kitô là Thiên Chúa thật và người thật. Chúng ta hãy tuyên xưng Đức

Giêsu Kitô là Thiên Chúa xuống thế làm người. Đó là tín điều rõ rệt được tuyên xưng từ ngày Giáo Hội sơ khai”.

“Thánh Tôma Tông đồ kêu lên : Lạy Chúa tôi, Lạy Thiên Chúa tôi”. (Ga 20,21).

“Thánh Gioan Tông đồ viết : Và Ngôi Lời là Thiên Chúa ... Và Ngôi Lời đã hóa thành nhục thể và cư ngụ giữa chúng ta”. (Ga 1, 1-4).

“Ta và Cha Ta là một”. (Ga 10, 28).

“Thánh Philipphê Tông đồ : Ai thấy Ta thì cũng thấy Cha Ta. Hãy tin Ta là Ta ở trong Cha và Cha ở trong Ta”. (Ga 14, 9).

“Lúc bấy giờ dấu chỉ Con Người sẽ hiện ra trên trời : Kế đó mọi dân tộc trên mặt đất sẽ than khóc và sẽ thấy Con Người ngự đến trên đám mây trời với đầy quyền năng và uy nghiêm”. (Mt 13, 41).

38- CHÚA GIÊSU CHỊU CÁM DỖ (Mt 4, 1-11)

*Sau khi chịu rửa dưới sông,
Thánh Thần dẫn Chúa đi vào rừng hoang.
Sóng chung dã thú sơn lâm,
Chay lòng đói bụng muốn ăn lót lòng.
Quỷ ma biết ý thăm dò,
Nói lời phỉnh gạt đổi lòng Chúa ta :*

“Nếu ông con Chúa toàn nǎng,
Hãy truyền cho đá biến thành bánh ăn”.
Nhưng Ngài đáp lại quỉ gian :
“Người ta sống chẳng bánh ăn hằng ngày.
Nhưng còn sống bởi lời hay,
Chúa Trời dạy bảo hằng ngày chúng ta”.

Núi cao hùng vĩ tuyệt vời,
Từ cao nhìn xuống thấy trời đẹp sao !
Quỷ đưa Chúa tận đỉnh cao,
Để cho nhìn xuống đẹp bao lạ lùng !
Quỷ thưa với Chúa như khùng :
“Tôi cho ông hết nếu ưng điều này :
Là ông quỳ lạy tôi đây”.
Chúa liền quát mắng quỉ bay đồ tă :
“Sa-tan hãy khuất mắt ta,
Có lời Kinh Thánh về Ta nói rằng :
Hãy thờ lạy Chúa vĩnh hằng,
Và luôn tôn sọ Thánh Danh của Người”.

Quỷ đem Người đến đèn thờ,
Đặt Người trên nóc đèn thờ rồi tâu :
“Nếu ông con Chúa toàn cầu,
Hãy gieo mình xuống vì đâu có lời :
“Chúa truyền thiên sứ bởi trời,

Lo cho bạn khỏi té rời sa chân”.

Chúa Giê-su chẳng phân vân :

“Ngươi đừng thử thách Chúa Ta trên trời”.

Thế rồi ma quỷ bỏ Người,

Nó chờ dịp khác thuận thời tấn công.

Sau khi ăn chay 40 ngày, Chúa đi truyền giáo ở Giudêa, bên kia sông Giôcđan. Nhưng thấy Gioan Tẩy giả bị bắt và ở tù, Chúa Giêsu lánh sang Galilêa và giảng về Nước Trời ở đó.

39- CHÚA SANG MIỀN GALILÊA (Mt 4, 12-17)

Gio-an bị bắt bỏ tù,

Chúa rời Giu-đé đến vùng Ca-pha.

Một thành phú túc ven Ga,

Ca-pha thành nhỏ thuộc miền Nap-ta.

Hợp lời Kinh Thánh I-sai,

“Hỡi Dơ-và Náp ven làn nước xanh.

Quanh vùng tả ngạn sông Đan,

Là nơi dân ngoại khóc than lâu đời.

Toàn dân sống cảnh tối trời,

Không lời ánh sáng Chúa Trời ban cho”.

Nhưng nay Chúa đã thương lo,

Huy hoàng ánh sáng soi cho muôn người.

*Tử thân mất sức trên người,
Do lời ánh sáng Chúa khơi sống lành.
Khởi đầu Chúa giảng ăn năn,
Luôn luôn sám hối tiến thăng Nước trời.*

40- CHÚA GỌI BỐN MÔN ĐỆ, CHỮA NHIỀU BỆNH NHÂN (Mt 4, 18-25)

*Chúa đi dọc biển Ga-lê,
Thấy hai người phủ sống nghè lười giáng.
An-rê tên gọi ông anh,
Phê-rô em kế chuyên ngành đã thông.
Chúa mời Chúa gọi hai ông,
Đổi đổi lười cá ra công lười người.
Hai ông bỏ lười theo Người,
Xa hơn lại thấy hai người anh em.
Họ đang vá lười dưới thuyền,
Gio-an tên gọi ông em trẻ người.
Gia-cô anh cả cao người,
Hai ông đồng ý hợp lời đáng tôn.
Bỏ cha theo Chúa hết lòng,
Chúa cùng đi với bốn ông tháp tùng.
Giảng khuyên khắp chốn khắp vùng,
Tin Mừng giảng khắp hang cùng Chúa đi.
Hội đường Chúa giảng thường khi,*

Nhiều người bệnh tật đến xin chữa lành.

Chữa xong, bệnh khỏi hết hành,

Ga-lê thập tinh biết tin tiến về.

Cả người Giê-rút cũng về,

Vui mừng lũ lượt kéo về để nghe.

Giọng cao Chúa giảng dễ nghe,

Giúp cho họ biết nước Trời để theo.

41- CUỘC ĐỐI THOẠI VỚI ÔNG NICÔĐÊMÔ

(Ga 3, 1-21)

Trong bè Pha-rit có người,

Thuộc dòng Do-thái tên người Ni-cô.

Ông hay đến gặp Ki-tô,

Ban đêm canh thức tỏ lòng mến Người.

Đồng thời tìm hiểu Nước Trời,

Tâm hồn gắn bó tìm lời khuyên răn.

Ông thưa với Chúa băn khoăn :

“Thầy là một vị khôn ngoan Chúa sai.

Làm nhiều dấu lạ ra ngoài,

Nếu không có Chúa chẳng ai hoàn thành”.

Chúa ta nói lại chân tình :

“Tôi đây nói lại với anh hết lòng.

Không ai có thể nhìn trong,

Nước Trời quý mến tận trong tâm hồn.

*Nếu không sinh lại tự lòng,
Sẽ không đón được cho hồn ân thiêng".*

*Muốn sinh trở lại đời thiêng,
Phải lo đổi mới cách riêng tâm hồn.*

*Ông thưa với Chúa rõ hơn :
"Già rồi chẳng lẽ tìm nơi tái sinh
Lại vào lòng mẹ để sinh".*

*Chúa ta đáp lại : "Các anh không vào
Nước Trời đáng mến xiết bao,
Nếu không sinh lại ơn cao Thánh Thần.*

*Sẽ không vào nước tinh thần,
Là nơi có Chúa ẩn thân hằng ngày.*

*Cái gì sinh bởi xác này,
Nó là vật chất xác thây loài người.*

*Vật gì Thần Khí sinh ơn,
Kẻ này Thần Khí ban ơn sinh tồn.*

*Các ông cần phải sinh tồn,
Do ơn thánh Chúa cho hồn sống liên.*

*Gió đâu thổi đến không yên,
Ta không biết gió thổi lên khi nào.*

*Những ai sinh bởi thánh nguồn,
Nghĩa là Thần Khí là nguồn sinh ra.*

*Việc này như gió phát ra,
Thổi từ đâu tới lan tràn khắp nơi.*

*Ni-cô-đê-mô hỏi Người :
"Làm sao những truyện vừa rồi xảy ra".*

Chúa liền đáp lại ông ta :
“Ông là Thầy của dân ta không tường.
Làm sao hiểu được lẽ trời,
Những điều cao cả trên nơi cõi hằng.
Tôi đây kể lẽ trần gian,
Mà ông không hiểu lẽ bàn Tôi đây.
Vậy khi tôi kể lẽ hay,
Ở trên trời thăm thiên thai vĩnh hằng”.
Những điều tôi kể dưới trần,
Mà ông chẳng tin lời bàn tôi đây.
Vậy khi tôi kể tại đây,
Những điều tôi thấy tận ngay trên trời.
Chưa ai lên chốn thiên đường,
Ngoại trừ tôi xuống từ trời mới đây.
Moi-sê treo rắn trên cây,
Trong sa mạc nóng bỏng chờ dân.
Tôi đây sẽ bị treo thân,
Để ai tin mạnh vào thân Con Người.
Người này được cứu lên trời,
Sống chung thần thánh trên trời hoan ca.

Chúa Cha yêu mến thế gian,
Đã ban Con một của Cha cứu đời.
Để ai tin mạnh vào Người,
Sẽ không bị chết, sống đời thánh ân.
Chúa sai Con Một giáng trần,

*Không lên án tử thế gian muôn đời.
Nhưng là cứu độ mọi người,
Để nhờ Con Một của Người rước lên.
Ai tin Con Một Cha hiền,
Sẽ không bị án đè lên người này.
Chúa ban ánh sáng đến đây,
Chiếu soi trần thế mọi ngày dương gian.
Nhiều người lại thích tối tăm,
Sống theo nếp sống xấu xa khuất mờ.
Ai làm điều xấu thích mờ,
Để cho tội lỗi khỏi người ta trông.
Sáng soi, sống tốt lại mong,
Để cho việc họ thông cho mọi người.
Người này sẽ được ban ơn,
Thưởng cho nước Chúa sống đời sướng vui.*

42- ĐỨC GIÊSU TẠI SAMARIA (Ga 4, 1-42)

Chúa Giêsu bỏ Giudêa về Galilêa. Trên đường về Chúa vào Samaria để truyền giáo ở đây, nhưng người ta đón Chúa một cách xã giao. Sau này thánh Philippê có đến truyền giảng Tin Mừng cho họ lần nữa nhưng họ không đón nhận. Samaria trước vẫn giữ đạo Do thái, nhưng về sau họ tách ra khỏi đạo Do thái vào thời vua RôKhapam và họ chỉ tin nhận ngũ thư Maisen, năm cuối đầu tiên của bộ Kinh Thánh.

*Chúa ta bỏ xứ Giu-dê,
Đi về Ga-lí miền quê của Người.

Phải qua Sa-má trung ương,
Miền trung Do-thái là nơi thưa Người.

Si-ca thành nhỏ bên đường,
Nơi đây Gia-cop quê hương của Người.

Ở đây có giếng của Ngài,
Giối cho Giu-sé con Ngài út trai.

Chúa ta nhọc mệt đường dài,
Ngồi chơi nghỉ mát cạnh ngoài giếng to.

Thiều quang đứng bóng nắng nồng,
Có người phụ nữ vác vò đi ra.*

Cô ta múc nước về nhà,
Để lo công việc nấu ăn gia đình.
Môn đồ tản mát vào thành,
Để mua thực phẩm lo dành bữa trưa.
Chúa liền chào chị ban trưa :
“Cho tôi nước uống ban trưa nắng này”.
Chị ta lên tiếng trả lời :
“Ông, tôi Do-thái xưa rầy chối nhau.
Mà tôi lại dám cùng nhau,
Trao ông nước uống để mau làm hòa”.
Chúa ta đáp lại và loan :
“Nếu cô nhận biết ân ban Chúa Trời,
Và hay kẻ hỏi cậy nhờ,
Hắn cô xin lại nước ơn sống hoài”.
Cô ta đáp lại câu dài :
“Ông đâu có gáo dây dài kéo lên.
Mà cho tôi nước sống liên,
Chẳng hay ông lớn cao niên hơn ngài.
Tổ tiên Gia-cóp miệt mài,
Làm nên giếng nước để ngài dùng đây.
Gia nhân, gia súc hằng ngày,
Tôi đây uống nước kết dây họ hàng”.
Đức Giê-su trả lời rằng :
“Người nào uống nước cô ban khát hoài.
Còn ai uống nước tôi xài,

Sẽ không khát nữa, sống hoài muôn năm.

Nước này sẽ vọt lên xa,

Một nguồn sức sống ngàn năm hãy còn”.

Cô liền xin Chúa ban cho :

“Nước mà Chúa có tự lòng ban ra,

Để tôi khỏi khát khỏi ra,

Giếng này mức nước đi xa tốn giờ”.

Chúa ta nói lại hãy rời :

“Gọi chồng chị lại tôi thời sẽ cho”.

“Tôi đây chẳng có ông chồng”.

Chúa rằng : “Cô chẳng có chồng không ngoa.

Hiện cô đã trải năm chàng,

Còn người đang sống chàng vàng chưa xong”.

Cô ta nói với Chúa con :

“Thưa Ngài ngôn sứ quả không sai lầm”.

Cha ông tiên tổ nói rằng :

Họ thờ Thiên Chúa vĩnh hằng trên non.

Còn ông lại nói Si-on,

Hay là Giê-rút chính nguồn kính tôn”.

Chúa ta nói việc thờ tôn :

“Này cô đến lúc kính tôn Chúa Cha.

Không thờ trên núi hay là,

Gia-liêm thủ phủ huy hoàng xưa nay.

Nhưng là thờ Chúa ta đây,

Trong nguồn chân lý tràn đầy hồn ta.

*Chúa Trời yêu kẻ thờ Cha,
Người tìm những kẻ yêu Cha thực tình.
Yêu trong Thần Khí chân tình,
Thờ Người, chân thật, công bình, mến yêu”.*

*Thị ta thừa lại Chúa yêu :
“Me-si, Đức Chúa quý yêu sẽ về.
Người là Ki-tô sống kê,
Sẽ ra công sức cứu về muôn dân”.*

*Chúa ta tuyên bố rõ ràng :
“Đáng này quả chính Tôi đang nói đây”.*

*Và rồi môn đệ về ngay,
Ngạc nhiên thấy Chúa đứng đây gần nàng.
Tuy nhiên chẳng dám hỏi han,
Chúa và cô thị nói nũng điệu gì.*

*Cô rời vò nước ra đi,
Vào thành loan báo hãy đi xem Người.
Người này biết cả đời tôi,
Dân thành chạy tuốn ra nơi chõ Người.*

*Môn đồ mời Chúa dùng cơm,
Nhưng Thầy nói đã có lương thực rồi.
Môn đồ thắc mắc Chúa tôi :
Có ai đưa đến cho Người của ăn ?
“Của ăn nuôi sống của Ta,
Là làm theo ý Chúa Cha trên trời.*

*Các anh chẳng nói theo thời,
Còn gần bốn tháng tới thời thu hoa.
Nhưng Thầy nói để hân hoan,
Lúa đồng chín rõ mầu vàng muôn nơi.
Hãy xin Cha phái nhiều người,
Gặt mau hoa lợi về trời thường công.
Người gieo kẻ gặt đáng công,
Vui mừng thường chốn ngóng trông muôn đời.
Thầy sai các chú những người,
Không cần vất vả trong vườn bao nhiêu.
Nhưng nhờ kẻ khác làm nhiều,
Tới anh chỉ biết thu nhiều lợi hoa".
Bao người thành đó chạy ra,
Tin vào Đức Chúa nói ra rất nhiều.
Họ xin ở lại mấy chiều,
Số người tin Chúa rất nhiều trong dân.
Có người nói với chị ta :
"Không vì lời chị chúng ta tin Người.
Nhưng do chính mắt thấy Người,
Ông đây quả thật là Người cứu dân".*

43- PHÉP LẠ VÀ BÀI GIẢNG CỦA CHÚA (M.Valtorta)

a - Phép lạ và bài giảng của Chúa sau đây vào giữa năm Thứ nhất đời công khai Chúa. Hôm ấy trên đường về Galilê Chúa gặp hai nông dân cãi nhau dữ dội. Nguyên do là hai người làm vườn ở gần nhau. Một ông đi nhổ rau xà lách để đi bán. Ông ta nhổ được một thúng xà lách để ở đầu đường rồi ông ta đi làm tiếp. Đến khi ông trở lại thấy con lừa của ông hàng xóm ăn gần hết thúng rau của ông ta. Ông nóng tiết chửi người hàng xóm kia thậm tệ. Hai người chửi nhau Chúa can không được. Đến lúc gay cấn hai ông cầm dao đuổi chém nhau. Chúa can nữa cũng không được, Ngài liền làm phép lạ hai con dao họ đang cầm vỡ tan ra như một con dao bằng thủy tinh. Hai ông thấy vậy ngỡ ngàng và cũng thôi không chửi nhau nữa.

b - Bài Ca Vô Tận.

Thiên Chúa nói với loài người : Lời đầu tiên của Cha và Chúa là lời này : “Ta là Chúa, Thiên Chúa ngươi”.

Không một lúc nào trong ngày mà lời này không vang dội và biểu lộ bởi tiếng nói và bởi ngón tay Thiên Chúa. Ở đâu ? Ở khắp mọi nơi. Tất cả đều nói không

ngừng. Đó là tiếng nói trong thiên nhiên. Từ cỏ cây tới tinh tú, từ nước tới lửa, từ vải vóc tới lương thực, từ ánh sáng tới bóng tối, từ sức khỏe tới bệnh tật, từ sự nghèo khổ đến sự giàu có. Tất cả đều nói : “Ta là Chúa”. Chính bởi Ta mà ngươi ở đây ; một trong các tư tưởng của Ta đã ban nó cho ngươi.

Không một vũ khí mạnh mẽ nào không một phòng thủ nào có thể làm cho ngươi thoát khỏi ý muốn của ta. Nó gào lên trong tiếng gió, nó hát trong róc rách của nước. Nó lan tỏa hương thơm của hoa. Nó đập trên đỉnh núi đồi. Nó thì thầm, nó nói, nó gọi, nó kêu gào trong các lương tâm : “Ta là Chúa, Thiên Chúa ngươi”.

Các con đừng bao giờ quên điều đó. Đừng nhắm mắt bịt tai, bóp nghẹt để không nghe thấy nó, những lời này : “Ta là Chúa, Thiên Chúa ngươi”. Nó hiện hữu không kém trên từng phòng tiệc hay trên các làn sóng tràn bờ của đại dương, trên đôi môi tươi cười của trẻ thơ hay trên màu tái mét của người già sắp chết, trên bông hồng thơm tho hay trong sự thối nát của nấm mồ, nó tới và được viết bởi ngón tay bằng lửa của Thiên Chúa.

Trong sự say sưa của men rượu hay khoái lạc, trong sự nghỉ ngơi ban đêm, trong cuộc dạo mát ban chiều cô đơn, có tiếng nói luôn luôn vang lên dõng dạc : “Ta là Chúa, Thiên Chúa ngươi”.

Rồi trên thân xác ngươi mà ngươi hôn hít tình nhân cách say sưa, thưởng thức đồ ăn ngon lành, ngắm nghía những thỏi vàng mà người hà tiện đã tích góp. Các giường ngươi nằm nghỉ ngơi, sự thịnh lặng và cô đơn cũng không làm nó nín lặng : “Ta là Chúa, Thiên Chúa ngươi”.

Lời này : “Ta là Chúa, Thiên Chúa ngươi” là bạn của ngươi là người khách mà ngươi không thể xua đuổi. Nếu ngươi tốt ư ? Nó là người khách và người bạn tốt. Người đồi bại và tội lỗi ư ? Người bạn và người khách này sẽ là ông vua làm bạn nhức nhối không được bình an và không rời ngươi. Nó sẽ làm cho ngươi xa lìa Thiên Chúa để rồi đón hình khổ muôn đời.

“Ta là Chúa, Thiên Chúa ngươi” Ta đã dẫn ngươi ra khỏi Ai Cập và đưa vào đất hứa, đưa vào đất hứa chưa phải là nơi cuối cùng. Ta sẽ đưa ngươi vào Nước Trời. Nơi đó đời đời sung sướng sự chết chóc không còn, đau khổ buồn tủi không có.

44- ĐỨC GIÊSU TẠI NAGIARÉT (Lc 4, 14-29)

*Thánh Thần soi dẫn Chúa ta,
Trở về Ga-lí bắc phần Ít-ran.
Tiếng Ngài đồn khắp sú Ga,
Người liền đi đến làng Na quê nhà.
Chúa vào Nhà Hội khuyên răn,
Như bao ngày lẽ vốn làm xưa nay.
Người ta trao Chúa tay,
Sách Kinh ngôn sứ I-sai tuyệt vời.
Mở ra Chúa gấp ngay lời :
“Thánh Thần Chúa ngự trên người của Tôi
Dùng đầu xúc tấn phong Tôi,
Sai Tôi rao giảng sáng soi người nghèo.
Người nghèo đón nhận mừng reo,
Tin Mừng của Chúa dẫn theo đường lành.
Chúa sai công bố lệnh tha,
Phạm nhân ân xá xuất ra khỏi tù.
Những ai tăm tối khỏi mù,
Những người áp bức hưởng dùng tự do.
Mọi người thoát khỏi mối lo,
Đón năm ơn phúc Chúa cho đầy tràn.
Người liền gấp sách trả ban,
Quản coi hội quán trông quan mọi người.
Rồi Người ra hiệu lên lời :
“Hôm nay ứng nghiệm mấy lời Thánh Kinh.*

Mà tai quý vị vừa nghe”.
Mọi người thán phục quyền uy, ý mâu.
Phát ra từ miệng cao sâu,
Mọi người bàn tán bởi đâu như vầy ?
Giu-se chẳng phải cha đây,
Con ông thợ mộc ở ngay gần kề.
Hắn ông muốn gán câu về :
“Thầy lang hãy chữa cho mình đã ông”.
Nhưng gì nghe nói về ông,
Đã làm tại Phác dân đông lũy lùng.
Nay đây tại chốn quê vùng,
Hãy làm như thế để cùng xem sao !
Chúa liền lên tiếng thêm vào :
“Xưa rày chưa thấy có ai nổi danh,
Tại nơi bản quán quê nhà,
Thời kỳ E-lí trong thành Ít-ran.
Ba năm hạn hán đói ăn,
Ông không được phái viếng thăm một ai.
Nhưng ông chỉ được Chúa sai,
Đến cùng bà góa Sep-tai Si-đôn.
Hay là người hủi nước Do,
Trong thời E-lí rất đông trong dân.
Thế mà chỉ một A-man,
Chúa cho sạch bệnh là quan Sy-rà.
Nghe qua họ bực họ la,
Đưa người lên núi đẩy sa xuống triền.
Nhưng người qua họ biến liền,
Họ ngơ ngác bực trở về bản hương.

45- CHÚA THĂM NHÀ ÔNG PHÊRÔ (Lc 4, 38-41)

*Đoạn Người ra khỏi hội đường,
Đến nhà mẹ vợ của người Si-mon.
An-rê, Gio-an, Gia-cô,
Cùng đi với Chúa đi vào viếng thăm.
Bà ta sốt nặng nằm nhà,
Người ta thưa Chúa vì bà sốt cao.
Chúa đi với họ tiến vào,
 Tay Người chạm tới sốt cao khởi liền.
Bà ra đón tiếp khách hiền,
Chúa còn chữa bệnh kinh niên quỷ hành.
Ốm đau mọi bệnh được lành,
Chữa xong Người bảo bước nhanh về nhà.
Người đau khởi bệnh hết lo,
Và Người cũng dặn về nhà chớ khoe.*

*Chiều về bóng đã xiên ngang,
Ốm đau bệnh tật đều mang tới Người.
Chúa cho khởi hết mọi người,
Quỷ ma xuất khởi lớn lời kêu lên :
“Ông là Con Chúa chí thiêng”.
Chúa liền quát mắng hãy yên quỷ tà.
Người không cho chúng nói ra,
Ngài là Ki-tô xuất thân cứu đời.*

B- RAO GIẢNG NUỐC TRỜI, NĂM HAI ĐỜI CÔNG KHAI CHÚA

46- ĐẦU NĂM HAI CHÚA VỀ GALILÊA

Mùa đông qua, bước sang mùa xuân. Trăm hoa đua nở, lúa bắt đầu mọc. Không khí ấm áp. Chúa lợi dụng cảnh này giảng cho các ông mùa gặt.

“Chỉ một tháng trước đây, có lẽ không tới một tháng mặt đất còn trơ trọi và âm u. Nhưng bây giờ anh em xem muôn vàn cây lúa miền mọc lên, một màu xanh mướt dưới ánh sáng mặt trời bao la ấm áp. Nó hứa hẹn một mùa bội thu.

Người gieo liên kết với kẻ gặt. Người gieo kẻ gặt đều vui mừng. Họ mang trên vai những bó lúa vàng. Đó là lương thực của họ trong nhiều tháng. Mùa gặt thiêng liêng cũng gần giống như vậy. Thầy gieo, các con gặt đem về cho Thiên Chúa, nhiều linh hồn. Người Do thái có câu tục ngữ :

“Ai nhìn để tìm xem gió từ đâu tới thì sẽ không gieo”.

“Ai chỉ đứng nhìn mây thì sẽ chẳng bao giờ gặt”.

47- CHÚA VỀ THĂM ĐỨC MẸ (M. Valtorta)

Con chào Má, Má khỏe không ? Chào Con, ô con yêu quý của Má ! Con thấy Má hơi xanh và còm. Còn Con Má thấy còm đi. Má thấy Con tội nghiệp quá. Con kể truyện Má nghe.

Chúa Giêsu ngồi trên cái ghế nhỏ ở gần chỗ Mẹ và kể hết các truyện trong mấy tháng qua. Ở Giudê, không oán giận, không che giấu điều gì.

Mẹ Maria vuốt tóc Người với nụ cười rạng rỡ trên môi, tương phản với những giọt nước mắt long lanh trên đôi mắt xanh của Mẹ. Chúa Giêsu cũng nói về việc phải gần các bà để cứu chuộc họ và giải quyết một số khó khăn nếu không gần họ. Mẹ Maria tán thành và quyết định : “Con ơi Con không được từ chối Má điều Má muốn từ nay Má sẽ đi với Con khi Con ở xa nhà. Bất cứ ở đâu, bất cứ thời tiết nào, Má sẽ bảo vệ Con và cùng với mấy người nữ nữa để giúp Con. Maria Alphê sẽ đi với Má. Chị Salômê cũng muốn đi.

Được lầm Mẹ ạ, mấy hôm nữa Con sẽ công bố và giới thiệu với đoàn môn đệ của Con.

48- CHÚA SAI MUỜI HAI TÔNG ĐỒ ĐI TRUYỀN GIÁO (Mt 10, 1-16)

*Chúa ta gọi nhóm mười hai,
Ban quyền chữa bệnh sửa sai loài người.
Nhiều thán ô uế tuân lời,
Mỗi khi các đấng ban lời truyền ra.
Mười hai vị thánh đó là :
Si-mon còn gọi tên là Phê-rô.
An-rê anh ruột Phê-rô,
Chúng ta lại gặp hai trò bà con.
Gio-an em ruột Gia-cô,
Cả hai con của bà cô họ hàng.
Họ hàng thân thích Chúa ta,
Ba-tô, Phi-líp vững vàng khó lay.
Mat-thêu thu thuế bỏ ngay,
Nghè đang hái bạc, theo Thầy Giê-su.
Tô-ma cứng nhắc khó nhu,
Gia-cô con cụ Al-phê vững vàng.
Ta-đê chung máu họ hàng,
Hai người cháu chắt, thuộc hàng mâu thân.
Si-mon thuộc nhóm rất gân,
Bạn bè rất quý, rất thân bạn hùng.*

*Giu-đa Ri-ốt cuối cùng,
Lỗi lầm chẳng nhận, thật khùng thật ương.
Ăn năn xin Chúa doái thương,
Nay đâu đến nỗi phải vương hỏa hào.*

*Anh em rao giảng muôn dân,
Tốt hơn lãnh địa thuộc phần It-diên.
Những lời cần giảng đầu tiên,
“Nước trời đã đến sát kè anh em.
Ăn năn sám hối đi kèm,
Tin vào Thiên Chúa và đem thực hành.
Yếu đau bệnh tật hoành hành,
Phong cùi, quỷ nhập, chữa nhanh cứu người.
Các anh nhận lãnh bởi trời,
Hãy làm cho họ, đừng đòi bỗng lương.
Bạc tiền chờ có vấn vương,
Đừng mang bao bị, giầy rương, áo dài.
Thợ làm đáng Chúa an bài,
Đừng lo chi lấm kẽo hoài mất công.
Anh em khi đến phố đông,
Làng thôn, ngõ xóm nơi công cộng nào.
Hỏi ai xứng đáng thì vào,
Ở cho tới lúc mãn trào bước ra.
Vào nhà hãy chúc bình an,
Chúa ban phúc đức, cả nhà an khang.*

*Nếu khi vào phố hay làng,
Dân làng không có sẵn sàng tiếp anh.
Trước khi ra khỏi cổng thành,
Trả cho họ bụi chân anh dính vào.
Thầy đây nói thật và rao :
Trong ngày phán xét Gô-mồ, Số-đôm.
Xét tra đã được giảm hơn,
Biết bao thành phố khinh thường lời anh.
Anh em ở giữa thế gian,
Hãy khôn như rắn, hiền lành bồ câu.*

PHẦN III

RAO GIẢNG NUỚC TRỜI,

BÀI GIẢNG TRÊN NÚI

49- TÁM MỐI PHÚC THẬT

(Mt 5, 1-12)

*Chúa đi lên núi một mình,
Dân lành tuốn đến thật tình muốn nghe.
Môn đồ cũng đến quanh nghe,
Chúa liền cất tiếng giảng về nước thiêng.
Ngày đầu Chúa giảng rồi khuyên,
Ăn nǎm sám hối nhớ liên thực hành.
Ngày hai Chúa giảng mối lành,
Hiến chương Nước Chúa thi hành đón ân.
Phúc ai nghèo khó xin vâng,
Nước trời Chúa hứa ban ân nhẫn tiên.
Phúc ai là kẻ sống hiền,
Chúa ban đất hứa, tôi hiền giàu sang.
Phúc ai đau khổ gian nan,
Üi an Thiên Chúa trao ban dư thừa.
Phúc ai công chính thật thà,
Chúa ban ơn thánh dư thừa ước mong.
Phúc ai thương xót hết lòng,
Chúa yêu, Chúa quý, thương công thi hành.
Phúc ai trong sạch lòng thanh,*

*Chúa cho nhìn ngắm thánh nhan nhãm tiên.
Phúc ai xây dựng hòa hiền,
Chúa ban phúc quý Con hiền Chúa Cha.
Phúc thay ai sống ngay lành,
Lại luôn bị hại, Chúa ban nước trời.
Phúc ai vì Chúa, Con Người,
Người ta xỉ vả bao lời mỉa mai.
Lại còn vu khống chê bai,
Anh em hồn hở vui thay trong lòng,
Vì bao vị thánh sứ ngôn,
Người ta đã xử bất công như vậy.*

50- CHÚA CHỮA NGƯỜI QUÝ ÁM TẠI CAPHANAUM (Lc 4, 31-37)

*Môn đồ và Chúa đi ra,
Tiến vào Ca-phác thăm quan thị thành.
Trùng ngày Sa-bát hàng năm,
Người vào giảng huấn trên đàn thân thương.
Người ta sững sốt về Người,
Tác phong giảng dậy của Người có uy.
Chẳng như của bọn kinh sư,
Nói năng chẳng có quyền uy như Người.
Hội đường chật ních những người,*

Lắng nghe Chúa giảng những lời yêu thương.

Xảy ra một kẻ đáng thương,

Quỷ ma nhập phá chẳng giờ nào buông.

Nó liền lớn tiếng nói ngông :

“Giê-su Na-rét này ông kia ời,

Thời gian chưa đến ông ơi,

Sao ông tiêu diệt chúng tôi trước thời ?

Ông là Đấng Thánh Chúa Trời”.

Chúa ta quát mắng : “Hãy rời ông ta”.

Chúng lay vật ngã ông ta,

Thét lên tiếng lớn liền ra khỏi người.

Mọi người sững sốt lên lời :

Điều này ý nghĩa bởi trời xuống sao ?

Người truyền giáo lý lớn lao,

Tác phong giảng huấn với bao uy quyền.

Quỷ ma vâng lệnh Ngài truyền,

Danh Người đồn thổi lan truyền khắp nơi.

51- ĐỨC GIÊSU CHỮA NGƯỜI PHONG HỦI

(Lc 5, 12-16)

*Một người phong hủi từ xa,
Anh quì xuống đất xin van Chúa rằng :
“Nếu Ngài ưng ý cho lành”.
Lòng thương chạm tới dân lành van xin.
Nên Ngài phán bảo : “Sạch đi”.
Bệnh người phong hủi biến đi tức thì.
Nhưng Người nghiêm giọng bảo đi,
Trình cùng tư tế bệnh cùi sạch trọn.
Hãy đi dâng lễ tạ ơn,
Để người ta thấy hết trọn bệnh cùi.
Cũng đừng có nói tin vui,
Cho người nào khác niềm vui trong lòng.
Nhưng vừa ra khỏi đám đông,
Anh liền loan báo Chúa cho khỏi rồi.
Khiến Người không thể vào nơi,
Hội đường hay phố giảng lời Phúc Âm.
Ngài tìm nơi vắng âm thầm,
Trú qua đêm vắng lặng thầm cho xong.*

52- CHÚA CHỮA NGƯỜI BẠI LIỆT (Lc 5, 17-26)

Vài ngày sau đó Chúa về,
Ca-pha thành phố cận kề biển Ga.
Đám đông kẻ đến người đi,
Cả nhà chật ních dân tình bốn phương.
Người liền kêu gọi sống lương,
Kìa người bại liệt bốn người đang khiêng.
Đặt gần đế Chúa chữa liền,
Nhưng vì chẳng có lối len đưa vào.
Họ liền rõ mái nhà cao,
Thòng người bại liệt xuống sao cho vừa.
Ngõ ngang trước cảnh họ đưa,
Người liền phán bảo như thửa khó tin.
“Tôi con đã được xóa đi”.
Kinh sư có mặt khó tin lời này :
“Ông ta phạm thượng việc này,
Chỉ mình Thiên Chúa có đầy quyền tha”.
Biết lòng trí họ ý gian,
Nên Người phán hỏi họ xa thế này :
Hãy tìm chọn kỹ câu đây :
“Nói rằng tội chú được Thầy tha cho.
Hay là chú hãy tự do,
Đứng lên vác chõng mà lo đi về.
Hai câu hãy chọn một bè,

*Câu nào dẽ nhất hãy thè chọn đi.
Nhưng Tôi chứng tỏ thực thi,
Quyền tha tội lỗi Trời chi Con Người.
Này anh vác chõng di rồi,
Tôi truyền đứng dậy lên đường về nhà".
Anh liền đứng dậy đi ra,
Vai anh vác chõng ngâm nga vui mừng.
Ai nấy sững sốt tâm tư,
Miệng luôn tụng Chúa không ngừng hát ca.
Chúng ta chưa thấy xảy ra,
Điều này quyền phép bao la lạ lùng.*

53- ĐỨC GIÊSU CHỮA ĐÂY TỐ ÔNG ĐẠI ÚY (Lc 7, 1-10)

*Đức Ki-tô đến Ca-pha,
Sĩ quan Đại úy bước ra khẩn nài :
"Tớ tôi bại liệt lâu dài,
Bệnh tình rất nặng đau hoài đáng thương.
Nằm nhà tê bại chán chường,
Xin Ngài ghé mắt khẩn trương chữa lành".
Người ta sai mấy người thân,
Đến xin khẩn khoản cho nhà ông ta.
"Thưa Thầy : ông quý dân ta,
Đáng Thầy thương giúp cứu anh tớ này.*

*Ông ta xây cất nhà đây,
Để cho dân chúng có đây hội hè”.*

*Chúa thương hứa sẽ đi xem,
Chính tôi sẽ đến chữa liền tờ ông.
Nhưng quan lại nói Chúa thông :
“Xin Ngài đừng đến nhà con làm gì.
Chỉ xin Thầy phán lời gì,
Tớ tôi liền khỏi tức thì Thầy ơi.
Cho dù tôi cũng có người,
Tôi sai đứa nợ đi rời nơi nao.
Đứa kia hãy đến làm công,
Mọi người ai nấy làm xong việc mình”.*

*Tức thì Chúa nói khen anh :
“Trong dân chưa thấy lòng tin như vầy”.*

*Ông vê yên trí vui thay,
Đức tin đã chữa khỏi ngay tờ này.*

54- CHÚA CHO CON TRAI BÀ GÓA NAIM SỐNG LẠI (Lc 7, 11-17)

*Chúa ta đến một làng gần,
Tên là Na-ím nhiều dân theo Người.
Đoàn người của Chúa tới nơi,
Gặp ngay đám tang đang nơi ngoại thành.
Đám tang của một con bà,
Con trai duy nhất của bà góá lâu.
Bà ta khóc lóc âu sầu,
Chúa thương đoái tới, dừng sâu bà ơi.
Rồi người đi tới gần nơi,
Chạm vào người chết tỏ lời thân thương :
“Này anh bạn quý khẩn trương,
Tôi truyền đứng dậy xuống nơi đất lành”.
Anh ta liền đứng dậy nhanh,
Nói cười vui vẻ người thân quanh mình.
Chúa ta trao lại mẹ anh,
Mọi người kính sợ tôn vinh Chúa Trời.
“Ông này vĩ đại tuyệt vời,
Sứ ngôn của Chúa ra đời cứu dân”.
Tin này đồn thổi rất nhanh,
Trong miền Giu-đé, thành quanh khắp vùng.*

55- GIOAN TẤY GIẢ THẮC MẮC VỀ CHÚA

(Lc 7, 18-30)

*Gio-an lúc đó đang tù,
Ông nghe biết việc Giê-su đang làm.
Ông cho người đến dò thăm :
“Phải chăng Ngài Đáng nhiều năm mong chờ.
Chúng tôi trông ngóng từng giờ,
Liệu còn phải đợi phải chờ nữa chăng ?”.
Chúa liền đáp lại ông rằng :
“Hãy về thuật lại rõ ràng cho ông :
Cứ xem các việc noi công,
Què đi, mù thấy, đều trông rõ ràng.
Phong cùi khỏi cách âm thầm,
Tin người sống lại dân làng loan đi.
Người nghèo nghe giảng tin vui,
Tin Mừng khắp chốn còn chi phải ngờ.
Có điều muốn nói bây giờ :
Hãy luôn trông đợi, mong chờ tín trung.
Mau mau đón nhận Tin Mừng,
Phúc ai không ngã, vui mừng đón tôi.*

*Những người đến hỏi ra vè,
Chúa Giê-su mới nói về Gio-an :
“Nhìn kia trong chốn địa hoang,
Phất phơ cây sậy chuyển sang gió chiều.
Anh xem phong cảnh sắc chiều,
Một người mặc gấm lụa điêu phải không ?
Người này chỉ có cung trong,
Vậy anh em đến xem phong cảnh gì ?
Để xem một sứ ngôn thì,
Đúng rồi, chắc hẳn là vì sứ Ngôn”.
Với ông theo Thánh Kinh rằng :
Ta sai sứ giả sửa đảng cho Con.
Người san đường lối cho Con,
Thật Tôi nói thật các ông điêu là :
“Bao người sinh bởi đàn bà,
Không ai cao trọng cho bằng Gio-an.
Nhưng người nhỏ nhất được ban,
Nước Trời cho họ, Gio-an không bằng.
Họ còn cao quý gấp trăm,
Ta đây nói thật khăng khăng điều này :
Từ thời Tẩy Giả tới nay,
Nước Trời chiến đấu tràn đầy khó khăn.
Ai không mạnh sức tiến thăng,
Sẽ không chiếm được Nước Cha đã dành.
Anh em nếu chịu tin Ta,
Gio-an Tẩy giả chính là Ê-li.*

56- TRANH LUẬN VỀ VIỆC ĂN CHAY

(Lc 5, 33-39)

Bấy giờ môn đệ Gio-an,
Cùng phe Pha-rit hỏi han Chúa rằng :
“Tại sao môn đệ Gio-an,
Với người Pha-rit hay ăn chay lòng.
Còn môn đệ Chúa lại không,
Chúa liền nói với họ thông điệp này :
“Bao lâu tiệc cưới còn bầy,
Cô dâu chú rể còn say tiệc tùng.
Chẳng ai lại bỏ vui chung,
Để lo chay tịnh, lo tu chính mình.
Chờ khi chàng rể ra đi,
Họ liền chay tịnh râm rì nguyện cầu.
Chẳng ai vải mới đem khâu,
Vá vào áo cũ, làm chau áo này.
Không ai đổ rượu mới đầy,
Vào bầu da cũ, bầu này sẽ hư.
Bầu mới rượu mới không hư,
Đó là câu ví đúng như miệng đời.

57- MÔN ĐỆ BÚT LÚA ĂN VÀO NGÀY SABAT

(Lc 6, 1-5)

Vào ngày Sa-bat Chúa đ i,

Ngang qua đồng lúa chín mùi thơm ngon.

Môn đồ ngắt mẩy bông vò,

Ăn cho đỡ đói lòng không đỡ thèm.

Pha-ri trông thấy liền phê :

“Trò Thầy lỗi luật Moi-sê quá trời”.

Người liền nói họ mẩy lời :

“Các ông đã đọc kinh thời Môi-sê.

Vua Đa-vít đã vào đèn,

Dưới thời A-vít ánh đèn sáng sao !

Vua và thuộc hạ làm sao,

Đã ăn bánh tiến đỡ bao đói lòng.

Bánh này tư tế thuộc dòng,

Mới ăn nơi thánh tỏ lòng kính tôn”.

Người còn nói với các ông :

“Sa-bat thiết lập dành cho chúng ta.

Người ta không lệ Sa-ba,

Tôi đây làm chủ Sa-ba hoàn toàn”.

58- CHÚA KITÔ GẶP GIOAN TẤY GIẢ LẦN CUỐI (M. Valtorta)

Hình ảnh ông Gioan Tẩy giả rất đậm nét trong lòng người Giuđa. Người ta ca tụng nhân đức cao cả của ông. Người ta mến ông vì ông chân thành. Người ta khen ngợi ông vì ông thẳng thắn nói lên sự xấu xa của đối phương và khuyên người ta làm tốt bằng những lời rất chân thành. Sự khổ hạnh, nghèo túng của ông làm người ta cảm phục hết lòng.

Đầu năm hai công khai của Chúa, Chúa đến thăm ông lần chót. Hai người có họ hàng bà con với nhau. Chúa lại là Chúa của ông. Gioan lại là ngôn sứ dọn đường cho Chúa. Cả hai yêu nhau thắm thiết. Gioan biết mình sắp chết. Chúa cũng cảm biết như vậy nên hai người gặp và từ biệt nhau rất cảm động.

Chúa vào cúi mình xuống trên một người khó lòng phân biệt dưới cảnh trăng mờ chiếu vào trong hang.

Chúa gọi Gioan, người đàn ông thức dậy, ngồi lên, Còn ngái ngủ, chưa định hướng được, nhưng cũng mau tỉnh lại và ông nói : “Làm sao có thể xảy ra là Chúa tôi đến thăm tôi”.

Để làm vui trái tim anh và trái tim tôi. Gioan anh mong Tôi, Tôi đây. Hãy trỗi dậy chúng ta ra ngoài và chúng ta sẽ nói truyện. Gioan Tẩy giả vâng lời, đứng lên

đi ra. Khi Chúa Giêsu ngồi trên miếng đá, còn ông với miếng da cừu che thân gầy còm, ông quỳ xuống trước mặt Chúa để nhìn Chúa cho rõ hơn.

Quang cảnh trông rất trái ngược, Chúa Giêsu nét mặt xanh, tóc hoe vàng mát dịu với bộ râu ngắn dưới cằm. Ông Gioan trông như một bụi rậm toàn tóc và râu, tóc rất đen trong đó nổi bật đôi mắt sâu hoắm, đầy sự linh lợi và sáng sủa.

Tôi đến để nói với anh lời cảm ơn mà anh đã làm trọn với tất cả sự tuyệt hảo của ân phúc trong anh. Là vị tiền hò của Tôi khi giờ đến anh sẽ lên trời ở bên cạnh Tôi. Vì anh rất xứng đáng trước mặt Thiên Chúa.

Tôi sắp được hưởng bình an Thầy của tôi, Thiên Chúa của tôi. Xin hãy chúc lành cho tôi từ đây để nó có đủ sức chịu thử thách sau cùng. Tôi biết rõ ràng rằng : Rất gần đây tôi còn phải làm một minh chứng nữa bằng máu. Giờ của tôi đã gần xin Ngài đến và ban tình thương xót cho tôi để tôi có sức chịu tử đạo sau cùng của Cựu Ước, để rồi mở ra một kỷ nguyên mới của Thầy.

Tôi xin hỏi Thầy : Tôi có còn phải đợi Ngài lâu nữa không ?

Không lâu nữa Gioan ạ. Thầy đây rồi còn đợi ai nữa ? Có lẽ không dài hơn thời gian giữa sinh nhật của Tôi và anh.

Nguyễn Đặng Tối Cao được chúc tụng đến muôn đời. Giữa anh và Tôi có sự liên hệ huyết nhục và sự thánh thiện, anh muốn gì ở Tôi, anh Gioan ? Tôi không đáng được nhiều ơn như vậy, vì tôi là tôi tớ Ngài.

Anh Gioan của Tôi, ngày ở sông Giocđan, Tôi là Đức Messia tỏ mình ra. Bây giờ anh là anh họ của Tôi. Thiên Chúa cho anh cái bỗng lộc của tình yêu bà con của Người, đứng dậy đi anh, chúng ta cho nhau cái hôn từ biệt.

Tôi không đáng như vậy, tôi ước ao nhưng tôi không giám làm cử chỉ đó trên Ngài, vì Ngài là Chúa tôi.

Tôi là Giêsu của anh. Từ biệt anh. Nhưng tâm hồn Tôi ở gần tâm hồn anh. Hãy sống và chết bình an, lúc này tôi chỉ có thể cho anh điều đó. Nhưng sau này trên trời tôi sẽ cho anh gấp trăm. Hai người hôn nhau thắm thiết. Giêsu đặt tay trên đầu Gioan ngược mắt lên trời cầu nguyện cho ông anh họ, chào nhau.

59- NGƯỜI MÔN ĐỆ PHẢI BỎ MỌI SỰ (Mt 8, 18-22)

*Đám đông vây kín quanh Người,
Chúa liền ra lệnh di rời sang bên.*

Người kia đến hỏi Người liền :

“Thầy cho theo với ! Có phiền Thầy chăng”.

*Chúa rắng : “Con cáo có hang,
Chim trời có tổ, phần Ta không nhà”.*

Một đệ khác đến xin là :
“*Xin Thầy cho phép về nhà có tang*”.
Chúa rằng : “Ngươi hãy lên đàng,
Còn người đã chết họ hàng chôn cho”.

60- CHÚA TRỪ MỘT NGƯỜI BỊ QUỶ ÁM

(Lc 8, 26-39)

Chúa ta ghé phía Ghê-sa,
Một miền đối diện Ga-la cạnh hồ.
Tù thuyềն bước xuống đất khô,
Một người quỷ ám liền xô đến Người.
Anh ta quen rảo khắp nơi,
Sống trong hang hốc và nơi huyệt mồ.
Xích xiềng chẳng giữ được ông,
Gông cùm bẻ gãy chạy vô tung hoành.
Anh trông thấy Chúa từ xa,
Anh liền chạy đến kêu van Người rằng :
“*Giê-su, Con Chúa toàn năng,*
Xin đừng hành hạ chúng ta trước thời”.
Đức Giê-su bảo hãy rời :
“*Xuất ra khỏi xác của người này đây,*
Hãy cho Ta biết tên mà”.
“*Chúng tôi một lũ quỷ đây nhập vào.*

*Xin đừng đuổi chúng tôi nào,
Xin cho nhập trúng đàn heo trước nhà”.*

“Hãy đi xuất khỏi anh ta”.

*Tức thì cả lũ hai ngàn con heo.
Trên sườn dốc đá cheo veo,
Nhảy ngay xuống biển chết theo cả đàn.*

*Mấy người chăn lợn vào thành,
Kể cho họ biết rõ ràng truyện đây.
Dân thành liền chạy ra ngay,
Đến xem quỷ ám tại ngay chỗ Thầy.
Lại xem xác lợn nổi đầy,
Trên làn nước biển với đầy tiếc thương.*

*Họ xin Chúa hãy chuyển nơi,
Để cho dân chúng thảm thơi an lành.
Chúng rời khỏi xác anh ta,
Người kia được khỏi quỉ hành xin đi.
Nhưng Người bảo hắn đừng đi,
Hãy về gia quyến kể tin Chúa làm.
Anh về kể hết việc lành,
Chúa thương cứu giúp đời anh lạ lùng.
Tin đồn ra khắp cả vùng,
Cả miền thập tỉnh không ngừng tán dương.*

61- ĐỨC MARIA GỬI THƯ CHO CHÚA VÀO ĐẦU NĂM HAI CÔNG KHAI (M.Valtorta)

Gửi Giêsu, Con yêu dấu và Chúa của Má, bình an và phúc lành.

Gionatha, tôi tớ của Chúa đã mang tới cho Má món quà của Jeanne. Bà xin vị cứu tinh của Chúa chúc lành cho bà, chồng và tất cả nhà.

Gionatha nói với Má rằng : “Theo lệnh của Chusa, ông đi Giêrusalem với lệnh tái mở cửa lâu đài ở Sion. Má chúc tụng Thiên Chúa về điều này vì Má có thể gửi cho Con các lời và phúc lành của Má. Maria Alphê và Salômê cũng gửi cho các con họ những cái hôn phúc lành. Và Gionatha đã quá tốt, ông cũng gửi lời chào vợ của ông Phêrô cho ông chồng xa xôi của bà và cũng vậy đối với các gia đình Philippê và Natanaen.

Ôi ! Hỡi các ông chồng xa xôi thân yêu, tất cả các bà vợ của các ông, với các kim và khung củi cùng với việc làm vườn, xin gửi tới các ông các y phục mùa đông này cùng với mật ong và yêu cầu các ông dùng với nước thật nóng trong những buổi chiều ẩm ướt, hãy giữ mình. Đó là điều các bà mẹ và các bà vợ bảo Mẹ nói với các con. Má cũng nói điều đó với Con Má. Hãy tin, chúng ta hy sinh không vô ích.

Hãy lợi dụng những món quà khiêm tốn mà chúng ta, môn đệ của các môn đệ Đức Kitô, chúng ta tặng cho các tôi tớ của Chúa và hãy chỉ cho chúng ta niềm vui được biết tất cả chúng ta đều khỏe mạnh.

Bây giờ Con yêu dấu của Má, Má nghĩ rằng đã gần một năm nay, Con không còn hoàn toàn thuộc về Má. Má cảm thấy như lại trở về thời gian Con ở trong lòng Má. Vì Má cảm thấy quả tim nhỏ của Con đập trong lòng Má. Nhưng Má cũng có thể nói rằng Con chưa ở đó vì Con phân lìa với Má bởi một hàng rào nó ngăn cản Má vuốt ve cơ thể yêu thương của Con và Má chỉ có thể thở lạy thần trí Con.

Jeanne muốn Má tới nhà bà để khỏi phải ở một mình trong lẽ Ánh sáng. Nhưng Má thích ở lại đây với Maria để đốt đèn cho Má và cho Con. Nhưng nếu Má có là bà Hoàng Hậu lớn nhất trái đất, và Má có thể đốt hàng vạn hàng ngàn ngọn lửa Má cũng sẽ cứ ở trong đêm vì Con không có nhà.

Trong khi hồi đó Má ở trong Ánh sáng hoàn toàn trong cái hang tối đó, khi Má có Con trong lòng Má : Ánh sáng của Má và của thế giới. Đây là lần đầu tiên Má tự bảo mình : “Hôm nay Con tôi thêm một tuổi nữa, mà tôi không có Con ở bên tôi”. Điều này còn buồn hơn sinh nhật đầu tiên của Con ở Matrêa. Nhưng Con làm trọng sứ

mạng của Con và Má, cả hai chúng ta làm theo ý Cha. Chúng ta làm việc vì vinh danh Chúa.

Con yêu, Má hiểu điều Con làm như người ta nói với Má. Việc làm của Con giống như những làn sóng ngoài khơi ùa vào trong các vịnh nhỏ đơn độc kín đáo là các gia đình để họ đổi đời và đều nói về Con, kẻ khen người chê : “Phúc cho Con của lòng bà”. Kẻ khác nói : “Khốn cho hắn”. Nhưng Má luôn cầu nguyện cho Con, cho mọi người.

Vậy Má xin Con đừng khổ vì những đau đớn của Má. Nó đã được bù trừ bởi bao nhiêu niềm vui do các lời ca tụng của những người mà Con đã chữa cho cả hồn và cả xác.

Bác Maria Alphê còn có nỗi đau lớn hơn Má. Không những người ta chỉ nói với Má mà thôi. Giuse Alphê muốn Con biết rằng trong chuyến đi làm ăn vừa qua của chúng nó ở Giêrusalem, nó đã bị chặn lại và bị đe dọa vì tại Con. Đó là những người thuộc Đại Hội Đồng. Má nghĩ nó đã bị báo hiệu cho họ bởi vài kẻ cầm quyền ở đây. Nếu không thì ai mà biết được Giuse là Gia trưởng và là anh Con. Má nói điều đó cho Con vì Má phải vâng lời theo như tư cách là phụ nữ. Nhưng về phần Má, Má nói với Con : Má muốn ở gần Con để khích lệ Con.

Nhưng về việc đó, Con là sự khôn ngoan của Cha, Con hãy quyết định, đừng kể tới những nước mắt của Má. Simon anh Con, hầu như đã quyết định đến với Con sau chuyện làm ăn. Nhưng sự khó khăn của mùa đông đã giữ anh ta ở nhà. Vả nữa anh ta sợ không tìm thấy Con vì người ta đe dọa rằng có thể Con phải ở tù.

Con, Con của Má, Người Con Thánh phải thờ lạy. Má đứng giơ hai tay như Moisê trên núi, để cầu nguyện cho Con trong cuộc chiến chống các kẻ thù của Thiên Chúa và của Con. Giêsu của Má mà thế giới không yêu.

Ở đây, Isaac đã chết, Má buồn vì bà luôn luôn là bạn tốt của Má. Nhưng nỗi khổ nhất của Má là Con, Người Con xa cách mà người ta không yêu.

Má chúc lành cho Con. Xin Con cũng chúc lành cho Má.

Má của Con

62- ĐỨC GIÊSU DÙNG BỮA VỚI NGƯỜI TỘI LỖI (Mt 9, 10-13)

*Chúa đang dùng bữa tại nhà,
Một người thu thuế tên là Mat-thêu.
Nhiều người nói thật trớ trêu !
Pha-ri họ chống không yêu việc này.
Họ thưa môn đệ thế này :
“Sao Thầy các chú hôm nay ăn cùng.*

Với phuờng tội lõi phân thu.”
Thế nên Chúa nói người sưu hiến rằng :
“Người nào đau yếu cần lang,
Còn người khỏe mạnh thày lang cần gì”.
Hãy về học kỹ câu thi :
“Lòng nhân Ta muốn, lẽ hy chǎng màng
Kẻ lành chǎng thiết thày lang,
Nhưng là kẻ yếu thày lang mới cần.”

63- CHÚA CHỮA NGƯỜI BỊ BĂNG HUYẾT, CON GÁI ÔNG THỦ LÃNH SỐNG LẠI (Mt 9, 18-26)

Chúa đang nói giữa đám đông,
Một quan chức tới với lòng mến yêu.
Thưa Thầy con gái tôi yêu,
Nó vừa mới chết đến kêu xin Ngài.
Cho em được sống khỏe hoài,
Đó là ước nguyện tôi nài xin ơn.
Đi sau có một nữ nhơn,
Bị đau băng huyết đã mười năm nay.
Lòng bà muốn chạm áo Ngài,
Để Ngài chữa bệnh lâu dài bấy nay.
Lòng tin khiến Chúa phán ngay :
“Vì bà tin quá nên ngay lúc này,

*Tôi cho bà khỏi bệnh ngay,
Hãy về cảm tạ Chúa ngay bây giờ”.*

*Đến nhà thủ lãnh mới hay :
Phường kèn, phường trống loay hoay ôn ào.
Chúa ta phán bảo không sao !
“Bé em sống tốt có sao đâu nào ?”
Nhiều người nhạo Chúa rởm sao,
Người vào ngay chỗ, nơi cao em nầm.
Đưa tay kéo bé lại gần,
Bé em sống lại cả nhà vui mừng.
Tin đồn ra khắp cả vùng,
Mọi người ca tụng la lùng quyên uy.*

64- CHÚA CHỮA HAI NGƯỜI MÙ (Mt 9, 27-31)

*Chúa ra khỏi chốn nhà quan,
Hai người mù tới xin van cùng Ngài :
“Chúng con mong được thấy Ngài”.
Trả lời Chúa hỏi : “Tin hoài Ta không”.
Dạ, thưa chúng cháu tin ông,
Chúa đưa tay chạm, mắt không còn mù.
Đoạn Người dặn hãy êm ru,
Đừng khoe, đừng nói, giữ như còn mù.*

65- CHÚA GIẢNG CHO NGƯỜI RÔMA

(M.Valtorta)

Chúa ở cạnh bờ biển Cêsarê Maritime có mấy người Rôma từ thuyền đi lên. Chúa nói với họ : “Tôi muốn tới gần thuyền.” Người lính Phius nói : “Xin lỗi ông, thuyền nhà binh không được tới gần”.

Tôi muốn nói với những người trong thuyền. Trong thuyền có bà vợ của quan lớn và mấy chục người tù chung thân giữ việc chèo thuyền.

Hỡi người Rôma, hãy nghe tôi nói : Thiên Chúa là ai ? Tôi nói với người dân ngoại không biết Thiên Chúa là ai. Thiên Chúa không phải là thần Jupiter mà quý vị thờ đâu.

Trong từng nước của quý vị, ôi hỡi những người Gaulois, hỡi những người Tây Ban Nha, hỡi người Germany, người Celta, người Thrace, quý vị có tâm tình nào hướng về Thiên Chúa, hướng về sự thờ phượng Người không ? Vì tâm trí các bạn hướng về trời, quý vị không biết cách tìm ra Thiên Chúa thực, Đấng đã ban cho quý vị linh hồn, giống như linh hồn chúng tôi, con cái người Do Thái. Linh hồn của người Rôma hay linh hồn của người Do Thái đều có một nhiệm vụ phải thi hành đối với Thiên Chúa, Đấng tốt lành vô cùng luôn luôn ban sự lành cho quý vị.

Còn Chúa mà quý vị thờ đã được cha mẹ truyền lại cho quý vị ngay khi còn trứng nước, ngay khi quý vị còn được bồng bế trên tay thì đó không phải là Chúa thật.

Thiên Chúa thật mà tôi thờ là Thiên Chúa tình yêu, Thiên Chúa yêu thương.

Chúa các vị thờ có vậy không ? Không, Chúa các vị thờ là Chúa nghiêm khắc, hung bạo, dối trá, giả hình, truy lạc, trộm cắp, và rồi chúng bỏ rơi quý vị, không một an ủi, không một hy vọng, không một nghỉ ngơi, bỗ dưỡng. Tại sao lại có như vậy, vì thần của quý vị là không tưởng, không hiện hữu, người ta bày đặt cho kẻ mê muội thờ mà thôi.

Còn Thiên Chúa của chúng tôi thờ là Thiên Chúa tình yêu. Ngài hiện hữu, có thật, mọi vật đều do Ngài dựng nên : Trời đất biển khơi, núi non, rừng rú, sông ngòi, muôn loài vật sống động, chim trời cá biển dã thú và loài người chúng ta. Chính Người đã ghi khắc vào trong tâm khảm quý vị lòng thương yêu giống như lòng thương yêu của Người đối với những người nghèo khổ, khốn nạn trên trái đất.

Ôi, hỡi những người quyền thế, hỡi các vị làm chủ. Tất cả mọi người chúng ta đều có cùng một nguồn gốc, đừng thù ghét những kẻ bất hạnh đã rơi vào tay quý vị, hãy nhân từ đối với những người mà quý vị đã xích chân vào mái chèo.

Rất nhiều con người đã phạm tội, không ai vô tội. Nếu quý vị nghĩ như thế, quý vị sẽ xử tốt với những người kém may mắn. Quý vị cũng đã lối phạm nhưng không bị phạt.

Công lý của con người rất vu vơ. Có những người có tội nhưng không bị phạt. Có những người không có tội lại bị phạt. Thiên Chúa của chúng tôi thờ không vậy. Người thường phạt công bình, trên công lý của loài người còn có công lý của Thiên Chúa rất cao vời, rất chân thực.

Hỡi các quản lý chèo, Thiên Chúa ủy thác cho các ông việc chèo thuyền, hãy nhân từ với các người chèo. Tôi, Giêsu, Đấng Messia của Thiên Chúa, Tôi nói cho các ông biết chắc chắn rằng : “Khi các ông chết, Thiên Chúa sẽ trói các ông vào chiến thuyền đời đời và giao các ông cho các cái roi dính máu của ma quỷ. Các ông sẽ chịu cùng một gia hình, cùng những cú roi như những cú roi các ông đã đánh phạt người ta.

Tôi muốn thay đổi quả tim của quý vị. Nhất là Tôi muốn bẽ gãy xiềng xích của các bạn chèo và trả quý vị về quê hương. Nhưng hỡi các bạn tù khổ sai chèo thuyền, nếu quý vị không nhìn thấy mặt Tôi, còn Tôi, Tôi biết con tim của quý vị với những vết thương của nó. Vì yêu quý vị, Tôi đã trở nên tù nhân. Tôi đã bỏ quê hương trên trời để xuống cứu các bạn, cứu rỗi mọi người. Hỡi những ai

khóc lóc hãy nhớ tên Tôi, Con Thiên Chúa, Đức Giêsu Kitô, Đấng Cứu Tinh của bạn.

Đoạn trong thuyền nhiều người kêu lên : “Lạy Jupiter, lạy Jupiter, nói hay chừng nào ! Tôi phải nhớ những lời này”.

66- CHÚA CHỮA NGƯỜI CÂM BỊ QUỶ ÁM

(Mt 9, 32-34)

*Đám đông tụ tập quanh Người,
Người ta dẫn đến Chúa người thương tâm.*

*Anh ta bị quỷ nhập thân,
Lại còn câm điếc hoành hành anh ta.*

*Chúa trù khỏi quỷ nơi anh,
Lại cho khỏi điếc, khỏi câm an lành.*

*Đám đông kinh ngạc ngợi ca,
Chưa hề thấy thế xảy ra bao giờ,
Nhưng người Pharít chê Người
Họ cho Chúa dựa quỷ vương chữa lành.*

67- CHÚA THƯỞNG DÂN CHÚNG LẦM THAN

(Mt 9, 35-38)

*Chúa ta thuyết giảng khắp nơi,
Xóm làng thành thị những nơi Người vào.*

*Hội đường dân chúng tiến vào,
Chúa khuyên Chúa giảng hướng trào Phúc Âm.*

*Tật nguyễn bệnh hoạn điếc câm,
Người cho khỏi hết thì thầm tạ ơn.
Người thương đoàn lũ thú dân,
Như chiên không chủ lầm than cuộc đời.
Bấy giờ Người nói đôi lời :
“Lúa vàng chín rộ khắp nơi rộn ràng.
Xin Cha ban xuống muôn vàn,
Thợ mùa gặt lúa天堂 dân vui mừng.”*

68- ĐỨC GIÊSU TIÊN BÁO CUỘC BÁCH HẠI

(Mt 10, 17-25)

*Coi chừng để ý người đời,
Đem anh nộp đánh tại nơi hội đường.
Vì Thầy anh bị coi thường,
Giam cầm tra tấn không lường sót ai.
Anh em làm chứng về Thầy,
Để cho thiên hạ biết Thầy được sai.
Người ta tìm bắt anh hoài,
Bắt giam tra khảo rà đài xem sao.
Lúc này có Thánh Thần soi,
Người soi cho biết lời nào phải thưa.
Khi ấy chẳng phải anh thưa,
Nhưng là Chúa Thánh Thần thưa thay anh.*

Nhiều điều khốn khó xảy ra,
Anh em nộp lân xét tra khởi đầu.
Mẹ, cha, con cái chõng nhau,
Làm cho cha mẹ buồn rầu chết oan.
Vì Thầy họ quyết làm càn,
Nhưng ai quyết chí bền gan đến cùng.
Người này có chí anh hùng,
Muôn đời họ được danh xưng Nước Trời.
Thành này có trát gọi mời,
Trốn sang thành khác tìm nơi an toàn.
Có khi chưa đủ thời gian,
Để đi đến đó tham quan các thành.
Anh đang trong kiếp lữ hành,
Con Người đã đến lúc anh chưa về.

Trò không có thể hơn thầy,
Tớ không hơn chủ xưa rày chẳng sai.
Nhưng ta có thể điều này :
Chữ bằng với Chủ, tớ, thầy, trò đây.
Giống nhau tớ chủ, trò thầy,
Cũng là khá lắm quý thay bạn hiền.
Chủ nhà bị gọi Bê-en,
Huống hồ những kẻ nhân viên gia đình.

69- HÃY NÓI CÔNG KHAI ĐÙNG SỢ (Lc 12, 1-12)

Đám đông tụ tập bên Người,
Giẫm nhau chen chúc quanh Người cũng vui.
Bấy giờ Chúa bắt đầu khai,
Giảng cho họ biết tránh sai đề phòng.
Anh em hãy tránh men ông,
Pha-ri thông luật chuyên môn giả hình.
Không gì che giấu các anh,
Mà không bại lộ phơi ra ban ngày.
Những gì Thầy nói rỉ tai,
Hãy đi loan báo trên hai mái nhà.

Anh em đừng sợ người ta,
Chỉ nên sợ Đấng giết anh tống lò.
Chim kia bán chỉ vài hào,
Thế mà chẳng thấy con nào Chúa quên.
Đầu anh tóc phủ màu đen,
Chúa Trời đếm hết chẳng quên sợi nào.

Ai tuyên nhận Chúa trước dân,
Con Người cũng sẽ nhận anh trước tòa.
Ai mà chối Chúa trước tòa,
Con Người cũng chối anh ta trên trời.

*Ai phạm đến Chúa ta đây,
Cũng còn được Chúa ta đây thứ tha.
Nhưng ai phạm đến Thánh Thần,
Kẻ này sẽ chẳng được tha khi nào.*

*Anh mà bị điệu nói công,
Chớ lo bào chữa trước công luận này.
Bởi vì trong lúc khốn này,
Sẽ có Thần Khí tỏ bầy cho anh.
Người soi cho biết nói nhanh,
Những điều phải nói trước nha pháp đình.*

70- TÙ BỎ MÌNH ĐỂ THEO CHÚA

(Mt 10, 37-39)

*Ai yêu cha mẹ hơn Thầy,
Họ không xứng đáng được Thầy yêu thương.
Ai yêu con cái khác thường,
Họ không xứng đáng Thầy nhường tình yêu.
Ai không chấp nhận vì yêu,
Vác cây thập giá vì yêu mến Thầy.
Người này quý sống hơn Thầy,
Đời sau mất phúc cùng Thầy thiên cung.
Ai liều mạng sống quý cưng,
Vì yêu Thiên Chúa, Thầy ưng thương liền.*

71- AI TIẾP ĐÓN ANH EM LÀ TIẾP ĐÓN THẦY (Mt 10, 40-42)

*Ai ơi hiếu khách ân cần,
Chính là tiếp Chúa đang gân gùi ta.
Còn ai mà đón tiếp Ta,
Chính là đón tiếp Chúa Cha trên trời.*

*Ai mà đón tiếp sứ ngôn,
Vì ông ta thật sứ ngôn Chúa Trời.
Người này sẽ được hưởng lời,
Xứng cho phần thưởng Nước Trời truyền loan.
Tiếp người công chính thành tâm,
Với lòng nhận thực không lầm không sai.
Anh ơi chẳng phí công hoài,
Thưởng anh công chính vì Ngài muốn ban.*

*Thật là quý đẹp biết bao !
Những ai được tuyển làm môn đệ ta.
Ai cho kẻ mọn phiền hà,
Một ly nước lã cũng là đáng khen.
Nước trời ta sẽ thưởng liền,
Vì anh đã giúp bạn hiền của Ta.*

72- LỜI THAN THỞ CỦA CHÚA

(M.Valtorta)

Sau khi khiển trách mấy người Pharisiêu kiêu ngạo, giả hình, binh bãí, cấm người ta không được tiếp xúc với dân ngoại.

Chúa than thở : “Hãy nói với họ rằng : Tôi, Đấng Messia, Đấng Công Chính, Cố Vấn tối cao, Đấng đáng kính, Đấng có bảy ơn Thánh Linh, Đấng không đoán xét theo bề ngoài, nhưng đoán xét những kín nghiệm trong tim, hãy nghe đây.

“Hỡi dân ta ! Tất cả đều từ Ad'am và Ad'am đến từ Đức Chúa Cha, như vậy tất cả đều là công trình của Đức Chúa Cha, và Ta có bốn phận phải quy tụ tất cả mọi người về cho Chúa Cha. Và Con, Con sẽ dẫn họ về cho Cha. Lạy Cha rất thánh vĩnh cửu, toàn năng, những con cái lạc đường, Con sẽ tụ họp chúng bằng tiếng nói của tình yêu. Con sẽ quy tụ chúng dưới cây trượng mục tử của con. Giống như cây của Moisê đã dựng lên chống lại rắn độc để Cha có vương quốc và con dân của Cha. Con không phân biệt sự khác nhau giữa các sắc người, vì trong mỗi một người Con đều thấy có một điểm sáng hơn lửa đó là linh hồn, một tia sáng đến từ Cha sự huy hoàng đời đời. Ôi sự khát vọng đời đời của Con. Ôi Ý chí bền vững của Con.

Đó là điều Con muốn. Đó là điều thiêu đốt Con ; một trái đất tất cả đều ca tụng danh Cha. Một nhân loại gọi Cha là Cha. Một Đấng Cứu Chuộc cứu hết mọi người, một ý chí tất cả đều vâng lệnh Cha, một sự toàn thắng đời đời làm vang dội Thiên đàng tiếng hoan hô, vạn tuế bất tận. Ôi ! Đoàn dân trên trời. Đây Con thấy nụ cười của Thiên Chúa và đây Con là sự đền bù cay nghiệt của loài người. - Chúa chịu chết để cứu chúng ta.

73- MÔN ĐỆ LÀ GÌ (M.Valtorta)

Môn đệ là kẻ theo kỷ luật của một thầy và tuân theo giáo lý của ông.

Về lý do này, theo nghĩa rộng sẽ được gọi là môn đệ, tất cả những người bây giờ hay của thế kỷ sau để theo giáo lý của Thầy.

Và để tránh dùng quá nhiều tên khi nói : Môn đệ của Giêsu theo giáo huấn của Phêrô hay Anrê ; của Giacôbê hay của Gioan, của Simon hay của Philippê ; của Juda hay Batôlômêô vv. Người ta chỉ gọi một tên duy nhất là Kitô hữu.

Và rồi trong Giáo Hội có nhiều cấp bậc kẻ lớn người nhỏ tất cả đều giúp ích cho Đạo Mới của Thầy sau này.

Cũng đừng coi thường phụ nữ như trong đạo cũ. Hãy dùng họ làm ca viên hoặc đọc Thánh vịnh hay các bài giáo huấn. Họ cũng có thể dạy cho nữ giới những bài giáo lý.

Vì thế, Thầy có tuyển một số các bà, các cô đi theo Thầy để giúp vào việc truyền giáo làm gương mẫu cho Giáo Hội sau này.

74- CHÚA GIẢNG CHO NGƯỜI RÔMA LẦN II

(M.Valtorta)

Thiên Chúa là Đấng vô cùng cao cả. Ngài không phải là thần Jupiter. Ngài cũng không giống thần Minerva, Người cao cả vô cùng, Ngài phán một lời liền có muôn vật. Thiên Chúa, một Chúa duy nhất, khi Người nói : “TA MUỐN”... và mọi yếu tố phân ly đều tụ họp thành nhóm. Một tiếng thứ hai : “TA MUỐN”... vang lên, và các vật xếp đặt cái nọ vào cái kia : nước ở giữa đất, thứ nọ lên trên thứ kia, không khí và ánh sáng cho một tinh cầu rất có tổ chức. Lại một tiếng “TA MUỐN” nữa : Các cây cối, tinh tú, các loài vật và con người được tạo thành và để con người được vui hưởng muôn vật điều khiển được muôn vật, Người cho con người một linh hồn bất tử, sống trong cái xác hay chết.

Vậy Thiên Chúa là gì, Thầy ? Và linh hồn ở chỗ nào trong người ta ?

Thiên Chúa là một chân lý tối cao, và vô cùng cao cả. Người ở trên trời và khắp mọi nơi. Không có cái gì mà Ngài không biết. Ngài yêu thương mọi người.

Còn linh hồn ta thì thiêng liêng và bất tử. Nó được Thiên Chúa tạo dựng nên. Nó ở trong mỗi một người chúng ta. Linh hồn ở khắp trong mỗi một người chúng ta. Nó ở trong tất cả những gì là con người. Nó chứa đựng trong các con. Linh hồn là một chút ánh sáng của Thiên Chúa.

Ô, con cảm ơn Thầy. Chúng con biết nhiều điều mà hoàng đế Xeda ở Roma không biết.

75- NƯỚC TRỜI Ở ĐÂU ? THIÊN CHÚA LÀ GÌ ?

(M. Valtorta)

Ân sủng thánh hóa là sự sống của linh hồn. Cái điều hết sức siêu nhiên này được đặt trong linh hồn thiêng liêng của chúng ta là Ân sủng. Ân sủng làm chúng ta nên con cái Thiên Chúa. Vì nó gìn giữ cho chúng ta khỏi chết vì tội lỗi. Những kẻ không chết sẽ muôn đời sống trong nhà Chúa, tức là nước Chúa, Nước Trời. Thiên đàng là Nước Chúa, Nước Trời.

Giáo Hội thánh thiện là nước Chúa. Linh hồn trong sạch là nơi Chúa ngự, là Nước Chúa, Nước Trời. Một cộng

đoàn dòng tu thánh thiện Chúa ngự trong đó là Nước Chúa, Nước Trời.

Ân sủng là tình yêu. Bản thể Ân sủng là của Thiên Chúa.

Thiên Chúa là Đấng tự hữu.

Thiên Chúa là Đấng vô cùng thánh.

Thiên Chúa là Đấng vô cùng cao cả.

Thiên Chúa yêu mình trong tạo vật mà Người đã dựng nên. Thiên Chúa tự yêu mình, chiêm ngắm mình và ước ao mình trong muôn vật. Người ban mình Người cho cái chính Người đã dựng nên để nhân gấp lên sự hiện hữu của Người và Người lấy làm sung sướng trong các vật ấy.

Ôi ! Hỡi các bạn ! Đừng tước đoạt của Thiên Chúa những gì thuộc quyền của Người. Đừng lường gạt Thiên Chúa về những ước muốn của Người. Người luôn hoạt động vì yêu, dù không có bạn, Người vẫn luôn luôn là Đấng vô biên và quyền phép vô cùng của Người không bao giờ giảm. Người vô cùng toàn vẹn. Người không có gì thiếu thốn, Người chỉ vì các bạn, Người muốn gia tăng tình yêu tràn đầy nơi các bạn, biến các bạn thành các vị thánh của Người xứng đáng hưởng nước Trời.

Các bạn là các thùng chứa tình yêu thuộc về Thiên Chúa, các bạn là như vậy.

76- SỰ THÁNH THIỆN LÀ GÌ ?

(M.Valtorta)

Sự thánh thiện là bao gồm hết các nhân đức, được đạt tới đỉnh cao nhất mà một thụ tạo có thể đạt được. Các nhân đức được yêu mến một cách anh hùng, và thực hiện với sự từ bỏ hoàn toàn tất cả những gì là ước muôn và suy nghĩ theo kiểu nhân loại về bất cứ cái gì. Thầy có thể nói rằng : Thánh là người mà tình yêu và ước muôn đổi lập với tất cả những gì không phải là Thiên Chúa. Vì họ có đời sống nội tâm không sao lanh. Lòng trí họ luôn hướng về Thiên Chúa, là nơi các anh em họ đang cần sự giúp đỡ. Họ không rời mắt Thiên Chúa. Họ tìm hết cách để giúp đỡ những người anh em mình đang cần sự an ủi. Họ không màng tới xác thịt giàu sang hay tiện nghi. Họ đề cao lòng bác ái phục vụ tha nhân.

Vị thánh là người nghèo ư ? Một kẻ nhỏ mọn ư ? Không họ đã đạt tới chỗ chiếm hữu sự khôn ngoan thực và giàu có thực. Đó là Thiên Chúa. Như vậy họ có tất cả, họ không cảm thấy mệt mỏi, không ngừng sinh sản và không ngừng tự nuôi dưỡng, họ vui với đau khổ, nuôi dưỡng vọng niềm vui trên trời.

Lương thực của họ đến từ Đức Chúa. Niềm vui của họ ở trong Thiên Chúa. Đó là tạo vật đã hiểu ý nghĩa của đời sống.

77- CHÚA NÓI TRUYỆN VỚI ÔNG MATTHÊÔ (M.Valtorta)

Matthêu hãy ở lại đây với Thầy. Bầu trời không có trăng. Nhưng cũng có những ngôi sao soi sáng. Chiều nay tim Thầy chỉ có nước mắt, chớ gì tình bạn của con làm Thầy đõ buồn.

Nhưng thưa Thầy con khốn nạn tội lỗi lầm ! Làm sao con có thể yên ủi Thầy. Con không biết nói. Con chưa biết nói về sự thánh thiện về sự trong sạch. Con cũng đã bỏ bớt được những tiếng điêu ngoa, gian dối, dâm đãng. Con cũng sợ không có khả năng nói với Thầy và về Thầy.

Không sao con, con có kinh nghiệm hiểu biết về con người trần thế.

Con là người trước đây được nuôi dưỡng bằng bùn đất, nhưng nay đã được nuôi bằng của ăn trên trời. Nay con có thể nói về cả hai một cách chính xác để cho người ta hiểu và làm cho người ta hiểu về đời này và đời sau.

Con là một con người đáng thương nhờ ý muốn này
con đã nêu người công chính. Hãy để Thầy, Con Người Thiên
Chúa, tựa mình vào người con. Con hãy yên ủi Thầy.

Thưa Thầy, Thầy đừng nói với con là Thầy sắp chết.

Không phải chỉ riêng con Matthêu nhưng cho tất cả
các Matthêu của trái đất, của mọi thời đại. Hãy ôm hôn
Thầy, hôn Đức Kitô của con cho con, cho tất cả. Hãy nâng
đỡ sự kiệt lực của Đấng Cứu Thế không được người ta
hiểu biết. Thầy nâng đỡ con cho con khỏi sự đau đớn của
tội lỗi. Con hãy lau nước mắt cho Thầy, vì người ta hiểu
biết Thầy quá ít.

Ôi ! Lạy Chúa, lạy Chúa con xin vâng.

78- CHÚA GẶP ÔNG LAGIARÔ

(M. Valtorta 2, 311)

Chúng ta đang ở mùa hè,

Bầu trời trong sáng khí hè hơi oi.

Mặt trời cũng đã sáng soi,

Tươi cười đổ xuống muôn sao trên vườn.

Muôn cây đất đá trong vườn,

Phủ đầy sương nắng vàng tươi khắp đồng.

Xa xa lúa miến đầy đồng,

Màu vàng phủ khắp cánh đồng bao la.

*Hoa nhân thảo đã lộ ra,
Nho đồng lúa miến có pha cánh hồng.
Giê-su, Si-món cạnh đồng,
Cả hai tìm lối tới đồng La-gia.
La-gia, người đại phú gia,
Ông người Pha-rit chuyên chăm giữ lề.
Đời ông ngay chính chỉnh tề,
Không ham vật chất không mê tiền tài.
Phê-rô dẫn lối rất tài,
Đi theo đường tắt gặp ngài La-gia.
Một hồi chuông báo vang xa,
A-seo mở cổng bước ra chào mừng.
Phê-rô lên tiếng ngân nga,
Hãy vào báo chủ có chừng đầm ông.
Muốn vào gặp Chủ La-rô,
A-seo mở cổng khách vô trong nhà.
Si-mon quan sát quanh nhà,
Thấy ngay ông chủ đang ra đón mừng.
Ông ta dáng vẻ người tu,
Thân gầy da trắng cái lưng hơi gù.

Dáng đi chậm chạp lùi dù,
Chân đau sao đó đi như người già.
Ông vừa trông thấy Thầy ra,
Ông mau chạy tới hôn chân áo Thầy.*

*Con đâu đáng phúc như vầy,
Được Thầy các bác hôm nay tới nhà.
Xin Thầy làm chủ ngôi nhà,
Cho con được phúc dón ân Chúa Trời.
Nhiều ngày con đã ước mơ,
Mong sao dón Chúa yêu thương tới nhà.
Bạn ơi tôi cũng hân hoan,
Được thăm bạn quý tận nhà bạn đây.
Nhưng sao anh lại mong Thầy,
Lạy Thầy con mến, quý Thầy đã lâu.
Thầy là Đấng Thánh cao sâu,
Chúng con mong đợi từ lâu bao đời.
Thầy là Me-sí Chúa Trời,
Giáng trần cứu thế khỏi đói khổ đau.
Bao đói ngôn sứ báo lâu,
Toàn dân It-rán từ lâu mong chờ.
Tôi nay mới đến thời giờ,
Ngôi Lời xuống thế cứu người muôn dân.
Thế nên con phải vui ca,
Dón Con Thiên Chúa xuống trần làm vua.
Chúa ban người thế bình an,
Sẽ qua cái chết bằng an êm đềm.
Chúng con sẽ được cứu lên,
Do công cứu chuộc lập lên của Thầy.
Cha ông của chúng con đây,*

*Làm gì có phúc thầy Thầy như con.
Con xin Thầy hãy cứ vào,
Làm cho tê xá của con nên nhà.
Để Thầy có chỗ trú chân,
Lo công việc của Chúa Cha trên trời.
Phê-rô giới thiệu một người,
Muốn mua khu đất ở nơi chốn này.
Việc này sẽ tính sau đây,
Sẽ lo dàn xếp ở đây dễ dàng.
Còn nay Chúa tới thăm nhà,
Chúng ta truyện vãn cho nhà được vui.
Vui mừng đón Chúa nguồn vui,
Ban cho dân Chúa ngày vui đã gần.
Còn Thầy cũng báo cho anh,
Cuộc đời vẫn với đã gần không xa.
Thi hành theo lệnh của Cha,
Giảng khuyên Nước Chúa cho dân It-ran.
Đem về nguồn sống cho dân,
Để khi họ chết hưởng ân Chúa Trời.
Ân này họ sống muôn đời,
Hưởng tôn Nhan Chúa trên trời muôn năm.*

79- CHÚA LÀM PHÉP LẠ CHỮA MỘT EM NHỎ BỊ CHẾT CHÁY (M. Valtorta)

Một đứa trẻ được lôi ra từ đống lửa. Nó chỉ còn thoi thóp rên rỉ với toàn thân bị cháy sén. Người ta khiêng nó trên một cái cáng đưa tới Chúa. Chúa chữa nó bằng cách thổi hơi trên thân xác nó. Tức thì các vết cháy, vết phỏng liền bay đi. Đứa trẻ liền khỏi, lành mạnh đứng dậy vui cười chạy lại mẹ nó. Bà ta vừa khóc vừa hôn nó, vừa vuốt ve nó. Rồi bà chắp hai tay vái Chúa cám ơn.

Chúa rời đám đông, giơ tay chúc lành cho họ. Trong khi đi ra Chúa thấy một anh thanh niên công một ông già bị liệt nửa người. Ông nghĩ mình sắp chết rồi, nên cũng không dám đến gần để phiền Chúa. Nhưng khi Chúa đi qua áo khoác của Chúa gió tung bay và phủ qua người ông, ông liền được khỏi.

Ông ta vô cùng sung sướng kêu lên : Lạy con vua Đavit đã thương xót tôi. Vinh danh cho Đấng Messia cao cả. Ôi ! Tôi giống như khi tôi hai mươi tuổi.

80- MỘT SỰ LỰA CHỌN QUAN TRỌNG

(M.Valtorta)

Đời người ai cũng gặp những sự lựa chọn : chọn thần lành hay chọn thần dữ. Chọn điều lành hay chọn điều dữ. Hay nói rõ hơn : Chọn Thiên Chúa hay chọn ma quỷ.

Sau đây ta sẽ lược dịch một đoạn Chúa giảng về việc lựa chọn này.

Đời sống con người qua đi giữa quá khứ và tương lai, giữa điều thiện và điều ác. Ở giữa có con người với ý chí và lòng muốn hoàn toàn tự do của nó. Ở hai đầu một bên là Thiên Chúa và Nước Trời. Một bên là Satan và hỏa ngục của nó. Con người có thể chọn một trong hai, không ai ép buộc làm mất tự do của mình.

Người ta không được nói với Thầy : “Nhưng Satan cám dỗ chúng tôi”. Để chữa mình vì đã chọn con đường xấu là ma quỷ. Thiên Chúa cũng dù dỗ chúng ta bằng tình yêu của Ngài và sự dụ dỗ này rất mạnh. Bởi Lời Ngài, và lời này rất thánh bởi các lời hứa của Ngài và những hứa hẹn này rất hấp dẫn. Tại sao lại để bị lôi kéo bởi một trong hai người mà lại là người không xứng đáng đề nghị. Các lời, các điều Chúa hứa hẹn và tình yêu của Người không đủ để vô điều kiện hóa lời xiểm độc của Satan sao ?

Hãy cẩn thận để điều này không trở thành nguy hại cho các con. Khi một người khỏe mạnh họ tránh được dễ dàng không bị nhiễm trùng khi tiếp xúc với những nơi dơ bẩn.

Còn những người yếu nhược rất dễ bị nhiễm trùng khi tiếp xúc với những nơi có nhiều vi trùng. Cũng giống như vậy khi phần thương của các con lành mạnh về luân lý và tinh thần, các con đâu có dễ gì nhiễm phải các thói hư tật xấu của người ta. Khi có ai nói với Thầy : “Con đã lui tới người nọ người kia, con đã đọc sách này sách khác, các điều xấu xa đã nhập nhiễm vào trong con vv...”

Điều ấy đưa đến kết luận : Con đã tạo ra đất đai thuận tiện cho những cái xấu thấm nhập vào trong con. Điều đó chứng tỏ con người yếu đuối, thiếu nền tảng luân lý tốt và tinh thần ý chí tốt, vì chúng ta phải làm phát ra sự thiện cả nơi kẻ thù của chúng ta.

Trong khi quan sát những sự sai lầm của đối phương chúng ta để ý đừng rơi vào hố sai lầm của họ. Người thông minh không để cho mình bị lôi kéo theo một giáo thuyết sai lầm. Một người đã thấm nhiễm một đạo thuyết sai lầm thì khó mà làm cho họ theo một đạo thuyết tốt khác. Nhưng nếu các con thú với Thầy và muốn bỏ cái xấu thì Thầy sẽ giúp cho. Con đê đã gìn giữ cho con khỏi nhiễm những tư tưởng xấu nó đã bị thủng nứt nẻ nhiều chỗ làm chảy mất những trong sạch, nên các nước do đó chảy vào

làm bẩn hồn con mà con không biết và không tìm cách để điều trị, con là một kẻ đáng thương.

Hãy biết rằng giữa hai con đường phải chọn một con đường tốt và đi theo. Phải chống trả phải kháng cự với sự quyến rũ của tình dục, của thế giới của ma quỷ. Các niềm tin hờ hững, khoan dãn, nhượng bộ sinh lười lindhay để ngoài tai. Các con, ít nhất là các con, người của Thiên Chúa đừng có những thứ ấy. Các con không thể khoan dãn, trù trừ giữa Thiên Chúa và ma quỷ.

Không ai có thể làm tôi hai chủ : Vừa yêu Thiên Chúa vừa yêu tiền tài hoặc vừa làm tôi Thiên Chúa vừa làm tôi ma quỷ. Các con không thể vừa thuộc về Thiên Chúa và thuộc ma quỷ.

Các con đã biết Evà và Adong hư hỏng thế nào rồi. Satan mơn trớn con mắt của bà và mê hoặc bà tới nỗi cái nhìn của bà từ trước vốn trong trắng, bây giờ thành ô uế và làm khơi dậy những thèm khát, tò mò kỳ lạ, rồi Satan mơn trớn lỗ tai bà và mở nó ra cho nghe một khoa học lạ : Khoa học của ma quỷ, ngay cả tư tưởng của bà cũng muốn biết những điều không cần thiết.

Rồi Satan phơi bầy trước mặt bà, trước trí khôn bà những điều dữ mà trước đây không thấy cũng không hiểu, và mọi thứ ở Evà đều bừng dậy và hư hỏng, rồi bà tiết lộ những bí mật nơi bà và thuyết phục Adam thưởng thức trái

mới trông quá đẹp, quá ngon. Và bà hôn ông, nhìn ông với đôi mắt và cái miệng đã bị đảo lộn bởi Satan. Ông ước ao trái đó và ăn vào. Ông liền rơi xuống bùn đen cùng với bạn ông.

Khi một kẻ sống đồi trụy, nó lôi kéo nhiều người khác vào vòng tội lỗi. Hãy để ý những cái nhìn của các con. Cái nhìn của con mắt và cái nhìn của linh hồn. Nếu cái nhìn hư hỏng nó làm hư hết những cái gì còn lại. Con mắt là ánh sáng của cơ thể. Tư tưởng là ánh sáng của linh hồn. Con mắt không trong sạch nó làm xáo trộn cả cơ thể, các đám mây cám dỗ làm mờ mắt linh hồn, rồi mọi cơ quan sẽ bị khuất phục với tư tưởng xấu, một tư tưởng đồi bại sẽ làm hư hỏng các giác quan.

Vậy hỡi các con cái Thiên Chúa. Các con hãy giữ mình. Hãy canh chừng một cách cẩn thận các cơn cám dỗ. Bị cám dỗ không phải là điều xấu. Có cám dỗ mới phân biệt ai tốt ai xấu. Có cám dỗ mới biết được người lính nào chiến đấu can trường, mới biết người lính nào tháo lui. Chính bởi phán đấu mà các lực sĩ sửa soạn cho chiến thắng. Nhưng xấu là khi bị thua, vì thiếu luyện tập và thiếu đề phòng. Thầy biết rằng tất cả có thể dùng để cám dỗ, Thầy biết rằng những CẤM CẨN làm nổi xung những ai bất nhẫn.

Thầy biết rằng phần đấu là mệt mỏi. Nhưng hãy nghĩ những phần thưởng trọng hậu của Chúa Cha trên trời sẽ ban cho.

81- CHÚA ĐƯA MÔN ĐỆ LÊN NÚI TABÔRÊ THÁNH GIOAN MƠ ƯỚC (M.Valtorta.)

Khi các ngài trên núi Tabôrê nhìn xuống Địa Trung Hải thấy cảnh đẹp quá, bao la quá, Chúa hỏi ông Gioan :

Con ước ao gì ? Con mơ gì ? Ông Gioan liền nói những ước mơ của ông : Con ước ao đi trên cái biển vô tận này.... Tới những vùng đất bên ngoài đó. Con mơ đi tới đó để giảng về Thầy. Con mơ một cuộc viễn du, đi Rôma, qua Hy lạp, tới những nơi tối tăm để đem ánh sáng tới, để những người trong bóng tối tiếp xúc với Thầy, và sống kết hợp với Thầy là ánh sáng của thế giới. Con mơ một thế giới tốt hơn, mơ làm cho nó tốt hơn bằng cách làm cho họ biết Thầy, tức là cho họ hiểu tình yêu làm nên những điều tốt, làm nên sự trong sạch, làm cho họ can đảm, kiến tạo một thế giới yêu thương nhau không hận thù, không tội lỗi, bớt dâm dật, bỏ những thói hư tật xấu, coi thường vàng bạc, tin tưởng vào Thầy.

Con mơ ước các anh em con đây, bằng qua biển Thiên Chúa trên những con đường của ánh sáng Thầy,

cũng như xưa Mẹ Thầy đã cưu mang Thầy khi Thầy từ trời xuống. Con mơ... con mơ làm một đứa bé không biết gì ngoài tình yêu, bằng an giữa những trắc trở cuộc đời. Con ca hát để khích lệ người lớn, những người đi trước vui với cái chết để về cùng Thiên Chúa và Thầy.

82- ĐỨC GIÊSU TRỞ LẠI GIÊRUSALEM, GIUĐA ISCARIOT GIẢNG TẠI ĐỀN THỜ

Đức Giêsu cùng với Simon tại Giêrusalem. Chúa băng qua đám đông của người buôn bán và Người nói : Chúng ta lên đền thờ trước khi tới Getsêmani. Chúng ta sẽ cầu nguyện với Đức Chúa Cha trong đó.

Có vậy thôi à Thầy ? Simon hỏi.

Vậy thôi. Vì mai Thầy sẽ gặp một mục đồng ở cửa cá. Thầy đã hẹn với Giona và một số người. Các mục đồng ở Palestin nhiều lăm. Thầy sẽ nói cho họ biết Thầy là chủ đoàn chiên và Thầy sẽ yên ủi họ. Họ là giai cấp nghèo trong dân. Nhưng họ tốt. Sau khi gặp Giona, Isaac chúng ta sẽ đi Nagiaret rồi Caphanaum để ở đó chúng ta có một thời gian nghỉ ngơi một chút.

Loài người, ôi ! Loài người họ quá quên rằng : Họ có một linh hồn. Họ chỉ nghĩ đến thân xác và chỉ lo lắng cho nó. Ban ngày thầy giảng cho họ thì nắng quá, họ

không nhớ được lời Thầy. Ở Nagiaret Thầy sẽ giáo huấn các môn đệ của Thầy, vì ở đây mát mẻ hơn, êm đềm hơn, có hơi nước hô hấp mát. Nơi đây đẹp lẩm, trừ mùa hè, còn các mùa kia ở Nagiarét đẹp lẩm và mát mẻ. Ở đây có núi Đại và núi tiểu Hermon, ngọn Taborê cao nhất hàng năm có một số ngày tuyết phủ. Phía trước gần biển Địa Trung Hải có Carmen hoa lưu ly mọc tràn lan. Ngọn các men thay đổi màu sắc nhiều lần trong ngày nên trông rất đẹp. Xa hơn là cái thảm cỏ xanh của cánh đồng Esdrelon.

Nhưng ở Nagiaret có một bông hoa tuyệt đẹp, sắc hương của nó vượt xa các bông hoa khác. Bông hoa sống này tỏa hương trinh trong và tình yêu dành cho Thiên Chúa của nó và cho Con Người. Đó là Mẹ Thầy. Mẹ Thầy đẹp lẩm ! Những gì có ở trong nội tâm của Người còn đẹp hơn gấp triệu triệu lần so với vẻ đẹp bên ngoài của hoa. Thế giới có làm cho Thầy khổ đau, nhưng Thầy đã có Mẹ rất thánh an ủi. Thế giới không biết Mẹ Thầy. Mẹ Thầy âm thầm lặng lẽ đời sống khiêm nhường thầm sâu không ai hiểu nổi.

Trong khi Giêsu và Simon nói truyện với nhau ở ngoài thì Giuda Iscariot giảng và ca tụng Thầy hết mình. Ông đã đổi đời đi theo Chúa. Sau khi giảng xong ông phát quà cho mấy người nghèo và công bố : “Tôi đã đổi đời như ý Thầy muốn”.

Đức Giêsu và Simon ra Getsêmani ngủ qua đêm. Sáng hôm sau Chúa ra Cửa Cá gặp Giona, Isaac và một số mục đồng xưa đã chứng kiến nhiều sự lạ trong đêm Giáng sinh của Chúa. Đến trưa Thầy trò sẽ về Galilêa.

Ông Isaac bị tật nguyền và đã được Chúa chữa cho khỏi. Mấy người Pharisieu khinh ông ta, coi ông ta như những đồ ghê tởm. Vì ông ta nói về Thầy, ca tụng Thầy là Đấng Messia của Thiên Chúa. Chính ông đã chứng kiến nhiều sự lạ trong đêm Giáng sinh của Chúa và đã được thiên thần báo tin cho biết Chúa sinh ra và họ đã đến bái thờ Chúa.

Nhiều người Pharisieu bảo ông ta đừng loan tin về Chúa và đừng ca tụng Chúa. Nhưng ông ta không chịu. Nếu không nói hoặc nói khác đi về Thầy là nói dối ông ta không chấp nhận.

Ông ta tả lại quang cảnh khi mấy mục đồng đến thờ lạy Chúa :

Trên trời có sao lạ, rồi có hai sao lớn như mặt trăng: Maria và Giuse mỉm cười bên cạnh một trẻ sơ sinh. Rực rỡ ở giữa bầu trời tâm hồn con Trẻ là khuôn mặt của Thầy: Thơ ngây, dịu ngọt, thánh, thánh. Con không thể xóa bỏ bầu trời ấy khỏi con. Con không thể từ chối ánh sáng chiếu vào lòng con và hồn con. Con thà chết không bỏ kỹ

niệm này trong con. Không thể quên được hình ảnh của Thầy khi mới sinh.

Con vui chịu tàn tật hơn ba mươi năm, không kêu ca phàn nàn. Vì sức mạnh của trẻ sơ sinh Giêsu đã giúp con.... Nay con được Thầy cứu chữa, con trở nên trẻ trung như khi hai mươi tuổi.

Và Giêsu nói với ông ta : “Ở đây con không có gì nhưng trên trời con có tất cả, Isaac. Cái tất cả này đang chờ đón con. Và rồi Chúa nói với mọi người : “Phải làm như vậy. Thầy cũng làm như vậy, tiến lên phía trước, không chán nản. Vì chán nản là một thứ kiêu ngạo ; sự vội vã nôn nóng cũng là hình thức kiêu căng. Con người mặc dầu đã tiến, nhưng còn phải học thêm nữa, cái gì cũng phải học để đi tới chỗ hoàn thiện.

83- MỤC TỬ NHÂN LÀNH (Ga 10, 1-21)

Thật tôi nói thật các ông :

“Ai không qua cửa mà vào chuồng chiên.

Nhưng qua lối khác gặp chiên,

Người này kẻ trộm bắt chiên có ngày.

Người nào qua cửa thẳng ngay,

Người này mục tử tốt thay nhân lành !

*Người canh giữ cửa mở ra,
Để anh vào dẫn chiên ra ngoài đồng.
Chiên nghe tiếng gọi của ông,
Rồi ông dẫn chúng vào đồng cỏ xanh.
Chiên con chiên mẹ theo anh,
Vì quen tiếng gọi của anh lâu ngày.
Người nào lạ đến trốn ngay,
Vì không quen tiếng kẻ này gọi chiên".
Dụ ngôn Chúa kể họ nghe,
Người ta chẳng hiểu đàm chiên người nào.
Chúa ta lại nói thêm vào :
"Thật Tôi bảo thật các ông rõ ràng.
Tôi đây là cửa của đàn,
Ra vào chiên phải bước qua cửa này.
Nhiều người đến trước Tôi đây,
Đều là trộm cướp phá bầy chiên ngoan.
Tôi đây là cửa chiên ra,
Chính Tôi sẽ cứu ai qua cửa này.
Người này sẽ được no đầy,
Thức ăn của chúng chứa đầy cỏ xanh.
Kẻ nào là trộm đi qua,
Nó tìm cách bắt phá tan cả chuồng.
Tôi đây đến để coi chuồng,
Lo cho chiên sống, ăn no béo tròn.
Tôi là mục tử chí công,*

Hy sinh mạng sống vuông tròn chủ chăn.

Chăn thuê, làm mướn vô tâm,

Vì chiên chẳng thuộc của anh trong nhà.

Nên khi sói dữ vào đàn,

Chiên lo chạy trốn tan đàn ngoài nương.

Tôi đây mục tử yêu thương,

Tôi rành biết cả từng người giáo dân.

Như Cha biết rõ về Ta,

Và Ta biết rõ về Cha vẹn toàn.

Còn nhiều chiên khác ngoài đàn,

Tôi lo cho chúng nhập đoàn bằng an.

Chúa Cha yêu mến thân Ta,

Vì Ta thí cả mạng Ta vì Người.

Không ai có thể tách rời,

Mạng Ta, sự sống tách rời khỏi thân.

Có chăng Ta tự hiến dâng,

Hy sinh mạng sống cứu dân, loài người.

Đó là mệnh lệnh Chúa Trời,

Mà Ta đã nhận từ Người đã lâu”.

Người Do chia rẽ với nhau,

Họ liên bàn cãi với nhau lâu giờ.

Nhóm này nói Chúa là Người,

Quỷ ma ám hại nói lời lăng nhăng.

Nhóm kia phản lại nói rằng :

Tà ma ám hại sao làm điều hay.

*Chữa lành nhiều bệnh rất hay,
Kẻ mù được sáng, giảng hay nhiều điều.*

84- MUỐI CHO ĐỜI, ÁNH SÁNG CHO TRẦN GIAN (Mt 5, 13-16)

*Anh em là muối cho đời,
Muối mà ra lạt giúp đời việc chi.
Chỉ còn ném vất lối đi,
Người ta chà đạp vượt đi chẳng cần.
Anh em ánh sáng gian trân,
Một thành xây cất trên dàn độ cao.
Sẽ không bị khuất phán nào,
Ai ai cũng thấy sáng sao tuyệt vời.
Thắp đèn phải để cao nơi,
Nó soi ánh sáng khắp nơi trong nhà.
Chẳng ai dại để gầm bàn,
Nó che ánh sáng cả nhà tối tăm.
Anh em ánh sáng trân gian,
Chiếu soi khắp chốn trân gian lu mờ.
Để cho họ tránh gương mờ,
Sống đời trong sạch Chúa trời thường công.*

**85- CHÚA KIỆN TOÀN LUẬT MOISE,
ĐỨC CÔNG CHÍNH CỦA NGƯỜI MÔN ĐỆ**
(Mt 5, 17-20)

*Thầy không đến để bãi lề,
Nhưng là giữ trọn luật lê Moi-sê.
Thầy đây muốn nói kỹ về:
“Trước khi trời đất trở về tan hoang.
Từng chi tiết nhỏ điều răn,
Cũng không được bỏ, giãn khoan thi hành.
Vậy ai bãi bỏ thực hành,
Một điều nhỏ nhất giới răn Chúa Trời.
Đó là kẻ bét Nước Trời,
Còn ai chỉ vẽ người đời thật tâm.
Một điều nhỏ nhất giới răn,
Đó là kẻ lớn trong dân nước trời...
Ta đây bảo thật các ngươi :
Các ngươi chẳng thánh hơn người kinh sư.
Hơn Pha-rít, chú thuế thu,
Các ngươi sẽ chẳng đón thu Nước Trời.”*

86- ĐỪNG GIẬN GHÉT NHAU (Mt 5, 21-26)

Nếu ai giết chết người ta,
Luật xưa dạy bảo mang anh ra tòa.
Còn Thầy, Thầy bảo anh là :
“Ai mà giận dỗi phải ra khai tòa.
Ai la mắng bạn đồ ngoa,
Phải đưa ra trước công tòa xử phân.
Còn ai chửi rửa tha nhân,
Là đồ phản đạo nhốt nhanh hỏa hào.
Nếu dâng lê vật trời cao,
Nghĩ ra mình có lỗi nào với ai.
Tạm ngưng lê té ban mai,
Làm hòa với hết những ai tức mình.
Bạn đường mà có bất bình,
Hãy mau dàn xếp an bình khi đi.
Kéo y đem đến quan hình,
Quan tòa giam kỹ sẽ đì người lâu.
Tôi khi anh trả sạch lầu,
Không còn vướng mắc mới hầu được tha.

87- CHỐNG NGOẠI TÌNH, ĐÙNG LY DỊ...

(Mt 5, 27-30) ; (Mt 8, 8-9) ; (Mt 9, 1-9)

Anh em nghe luật dạy rằng :

“Ngoại tình chớ có nhùng nhăng hối ông”.

Nhưng Thầy nói hãy để phòng :

“Ai nhìn phụ nữ mà lòng ước ao.

Trong lòng tội đã mắng vào,

Tà dâm với thị hãy lo cáo mình”.

Mắt ai nêu cớ tội tình,

Móc đì, ném nó xa mình thì hơn.

Để cho thanh thản cuộc đời,

Thà rằng chột mắt lên trời không sao,

Còn hơn hai mắt mà vào,

Hỏa lò muôn kiếp đèn bao tội tình.

Nếu tay nêu dịp phát sinh,

Phạm bao nhiêu tội điêu linh khổ đầy.

Hãy cưa vứt bỏ một tay,

Thà rằng chỉ có một tay sống lành.

Vào nơi sáng láng vĩnh hằng,

Muôn đời hưởng thánh tôn nhan vua trời.

Luật còn dạy chúng ta rằng :

Ai mà rãy vợ, đuổi nàng vì hư

*Hãy cho nàng chứng minh thư,
Còn Thầy Thầy bảo huynh chư thế này :
“Trù trừ đường bất hợp tại căn,
Ai mà rãy vợ lăng nhăng ngoại tình.
Thị này ai cưới chung tình,
Cũng cùng mắc tội ngoại tình với cô.*

*Chúa Giê-su giảng dạy xong,
Ga-li rời bỏ, đi vòng Giu-đê.
Đám đông lũ lượt theo về,
Tật nguyền bệnh hoạn cho về khỏi nhanh.
Mấy người Pha-rít gian ngoa,
Đến gần bên Chúa hỏi han nhiều điều :
“Vợ chồng có được bỏ liều ?”
Người rằng : “Ly dị luật điều không cho.
Ban đầu Thiên Chúa xếp cho,
Một nam một nữ kết lo gia đình.
Người ta bỏ mẹ cha mình,
Cả hai gắn bó trọn tình yêu đương.
Hai người chung kết náu nương,
Sinh con sản cái tựa nương gia đình.
Điều gì Thiên Chúa kết thành,
Loài người không được tách thành làm đôi.
Nghe xong họ tiếp liền lời,
Moi-sê đã có một thời phát ngôn :*

Cấp tờ ly dị ly hôn,
Có nên giữ luật vuông tròn này không".
Moi-sê chiều ý các ông,
Lòng chai dạ đá vợ chồng bỏ nhau.
Ban đầu chẳng có vạy đâu,
Nay tôi nói rõ để sau thi hành :
Ngoại trừ bất hợp hôn nhân,
Ai mà rãy vợ nguyên nhân vì tình.
Người này mắc tội tầy đình,
Có tên quen gọi ngoại tình, gian dâm.

Môn đồ đến Chúa thưa rằng :
"Lấy chồng lấy vợ muôn vàn lôi thôi.
Thà rằng đừng lấy nữa thôi".
Nhưng Người liên nhắc đôi lời các ông :
"Chẳng ai hiểu được tinh thông,
Chỉ người Chúa giúp hiểu thông mới rành.
Hoạn nhân từ lúc mới sinh,
Có người bị xử mới thành hoạn nhân.
Lại còn tự nguyện hiến dân,
Vì yêu Thiên Chúa săn sàng hy sinh.

88- ĐÙNG LÀM CỐ CHO NGƯỜI TA VẤP NGÃ

(Mt 18, 5-11)

Vì Thầy ai đón em thơ,
Chính Thầy được tiếp, ai ngờ chẳng đây ?
Nhưng ai làm hỏng em này,
Một trong những trẻ mến Thầy mạnh tin.
Thà rằng treo cổ đá xanh,
Mà quăng xuống biển cá ăn cho đành.
Khốn cho gương xấu đàn anh,
Làm người sa ngã trở thành quỷ ma.
Nếu tay nên dịp tội anh,
Hãy chặt ném xa khỏi mình anh ơi.
Nếu chân nên dịp tội người,
Chặt đi liệng xuống biển khơi chẳng cần.
Thà rằng tay cụt thiếu chân,
Mà vào cõi sống vinh thăng nước trời.
Anh em chớ có coi thường,
Trong đoàn bé mọn mến thương của Thầy.
Lời Thầy nói với anh đây,
Thiên Thần của chúng ở ngay trên trời.
Hằng chiêm ngưỡng Chúa không ngoi,
Vì Con Người đến cứu người khỏi hư.

89- ĐÙNG THÊ THỐT (Mt 5, 33-37)

Luật xưa dạy chúng ta rằng :
“Anh em chớ có thê gian làm gì”.

Còn trong Cựu Ước bảo thì :
“Nếu thê thì phải thực thi lời thê”.

Riêng Thầy, Thầy bảo chớ thê :
“Anh đừng thê thốt chỉ nền trời xanh,
Đó là ngai báu Chúa anh,
Cũng đừng chỉ đất chứng anh điều gì.

Vì là ngai bệ chân Ngài,
Đừng chỉ Giê-rút thê chi việc nào.

Vì là thành thánh Chúa cao,
Đầu ta cũng chớ chỉ vào xác mình.

Vì ta chẳng biết tóc mình,
Trắng đen thay đổi ra thành như bông.

Vậy đừng nói có khi không,
Có không, không có từ lòng nói ra.

Nói thêm, nói bớt là gian,
Đó là ác ý, quỷ ma chen vào.”

90- ĐÙNG TRẢ THÙ, PHẢI YÊU KẺ THÙ

(Mt 5, 38-48)

Anh em nghe luật dạy rằng :
Mắt đèn mắt, răng thế răng thường tình.
Còn Thầy, Thầy nói thiệt tình :
Chớ nên chống cự kéo sinh thiệt thòi.
Nếu ai vả má, anh ơi,
Hãy đưa má nữa nó thoi kéo hoài.
Nếu ai muốn lấy áo ngoài,
Hãy đưa cả áo đang xài bên trong.
Có ai muốn bắt đi rong,
Hãy đi với nó một vòng nữa chơi.
Ai xin thì hãy cứ cho,
Ai mong vay mượn cứ cho thỏa lòng.

Anh em nghe luật dạy rằng :
“Hãy yêu đồng loại phá tan kẻ thù”.
“Còn Thầy, bảo mến kẻ thù,
Cầu xin cho những kẻ thù anh em.
Có ai xấc láo anh em,
Vui mừng đón tiếp chẳng hiềm khích ai.
Cha Ta Người ngự trên ngai,
Khiến mưa xuống đất kẻ ngoa người lành.

*Mặt trời chiếu sáng không gian,
Chiếu soi kẻ dữ, người lành hưởng chung.
Nếu anh yêu kẻ thù cùng,
Anh đâu làm khác người thu thuế nhiều.
Vì người thu thuế cũng yêu
Nếu anh chào hỏi người siêu theo mình.
Anh đâu có phúc thật tình,
Chư dân ngoại giáo đồng tình với anh.
Vậy anh hãy cố trọn lành,
Như Cha chí thánh trọn lành vô biên.*

91- BỐ THÍ KÍN ĐÁO, CẦU NGUYỆN KÍN ĐÁO (Mt 6, 1-6)

*Làm lành phúc đức chớ khoe,
Đừng cho thiên hạ biết về việc chi.
Nếu khoe, công phúc mất đi,
Cha Ta chẳng thường công gì nữa đâu.
Vậy khi bố thí ở đâu,
Đừng khua chiêng, trống để hâu báo tin.
Âm thầm làm phúc lặng thinh,
Tiếng vang sẽ tới thiên đình cao xa.
Cha Thầy thấu suất sẽ ban,
Thường công xứng đáng phúc lành trời cao.*

*Đừng câu như kẻ giả hình,
Họ ưa câu nguyễn nơi đình phố đông.
Để cho thiên hạ khen trông,
Thầy đây nói thật : Họ công lãnh rồi.
Còn anh khi khấn Chúa Tôi.
Vào phòng đóng kín Cha tôi nghe lời.
Cha Tôi Người ngự trên trời,
Thấu lòng, thấu ý mọi lời van xin.*

92- ĐỨC GIÊSU CHỮA NGƯỜI ĐAU ỐM TẠI HỒ BẾT DATHA (Ga 5, 1-8)

*Lại vào dịp lễ người Do,
Người lên Giê-rút để lo lễ mừng.
Ở đây có một ao tù,
Bêt-da tên gọi nơi chung mọi người.
Hồ này quanh có lán chơi,
Người đau ốm liệt ra chơi nằm đầy.
Họ nằm chờ nước động lây,
Có thân Chúa xuống động dây nước hồ.
Ai nhanh nhảy xuống trước hồ,
Người này khỏi bệnh tha hồ lội bơi.
Có người mắc bệnh lâu đời,
Ông ta đã bị ba mươi tám năm.*

*Nầm liệt chǎng lết được nhanh,
Mỗi khi nước động xảy ra gân mình.*

Chúa liền thăm hỏi đến anh :

“Anh sao, có muối lành nhanh bệnh này?”

*Thưa Ngài : “Chǎng có ai đây,
Dem tôi xuống nước khi đây nước rùng.”*

*Người liền phán bảo anh phù :
“Đứng lên vác chõng vui mừng về nhà.”*

*Ngày này lại trúng Sa-ba,
Mấy người Pha-rít họ la to rắng:*

*“Ngày Sa không được vác băng”.
Anh ta nói lại rõ ràng thảng băng :
“Chính Người chữa bệnh bảo rằng :
Anh đi vác chõng về nhà băng yên”.*

*Họ liền hỏi lại cách êm :
“Ai người bảo chú đứng lên về nhà”.*

*“Tôi không biết kẻ nào ra,
Lệnh tôi vác chõng về nhà băng an.”*

*Trong đèn Chúa gấp lại anh,
Chúa ta dặn bảo về nhà sống ngoan.*

*Anh liền đi nói người ta,
Chính Ngài chữa khỏi bảo ra đi về.*

*Thế nên họ ghét họ chê,
Chúa ta là kẻ u mê người khùng.*

Vì Người chữa bệnh ngày hưu,

Lại còn tuyên nhận con cưng Chúa Trời.

Chúa ta nói lại đôi lời :

“Cha Tôi làm việc không ngoi trên trời.

Nên Tôi cũng phải theo Người,

Thi hành trọn ý của Người mới yên”.

93- CHÚA DẠY CẦU NGUYỆN (Mt 6, 7-15)

Cầu nguyện chớ có dài lời,

Đừng theo dân ngoại nhiều lời mới hay.

Cha Ta biết rõ ý bay,

Trước khi người nói tận ngay đáy lòng.

Vậy anh cầu nguyện tự lòng :

Lạy Cha Chúa Cả trên trời,

Xin cho danh thánh Chúa Trời hiển vinh.

Nước Cha trị đến vinh danh,

Ý Cha thể hiện đất lành trời an.

Xin Cha lương thực nuôi thân,

Xin tha tội lỗi bao lần trong con.

Cũng như kẻ khác được con,

Tự lòng tha thứ lỗi còn trong tâm.

Chúa ơi, xin cứu chúng nhân,

Khỏi sa cảm dỗ, khỏi tà ác gian.

*Nếu anh tha thứ người ta,
Chúa Trời cũng sẽ bỏ qua lỗi lầm.
Còn anh không thứ người ta,
Chúa Trời cũng chẳng tha lỗi cho anh.*

94- CỦA CẢI TRÊN TRỜI, ĐÈN CỦA THÂN THẾ , KHÔNG LÀM TÔI HAI CHỦ (Mt 6, 19-24)

*Anh em đang sống vẻ vang,
Chớ lo tích trữ kho tàng thế gian.
Là nơi mỗi mọt phá tan,
Trộm đào, khoét vách kẻ gian lấy liền.
Nhưng nên tích trữ của thiêng,
Là đồ mọt mọt không phiền hại ta.
Trộm đào khoét vách không ra,
Kho tàng nếu có tránh xa lòng mình.
Đèn ngươi con mắt sáng soi,
Mắt con sáng tốt nó soi cả người.
Nhưng khi mắt đã xấu tôi,
Toàn thân khổ sở tối trời sáng đêm.*

*Không ai thờ chủ hai ông :
Chủ kia tôi quý cũng tôn chủ này.
Nhưng nên gắn bó chủ này,
Chủ kia át phải bỏ ngay tức thì.*

*Không ai ở thế chai lỳ,
Làm tôi Thiên Chúa lại si tiền tài.*

95- TIN CẬY CHÚA QUAN PHÒNG (Mt 6, 25-34)

Đức Giê-su nói anh rằng :
*“Anh đừng lo lắng áo và của ăn.
Mạng người quý lắm phải chăm,
Của ăn áo mặc là phần thứ thôii.
Chim kia chẳng có gieo mồi,
Thế mà chúng vẫn sống ôi tuyệt vời.
Cha ta nuôi chúng bao đời,
Có ai sống biết lo đời sau chăng.
Lo cho cuộc sống dài tăng,
Còn về cơm áo xênh xoàng cũng xong.
Ngắm xem bông huệ ngoài đồng,
Chúng không canh củi dệt bông thêu thùa.
Thế mà mặc đẹp hơn vua,
Đóa hoa nội cỏ sáng trưa phai màu.
Chúa cho mặc đẹp sắc màu,
Anh em còn quý hơn tầu cỏ tươi.
Nên đừng lo lắng anh ơi,
Dân ngoại tìm kiếm suốt đời vẫn than.
Còn anh Chúa biết chi cần,
Tiên vàn tìm Chúa nguồn ân phúc lành.*

*Sống lành, Thánh thiện, yêu Cha,
Mọi điều cần thiết Cha dành lo toan.

Ban muôn phúc đức tràn lan,
Ngày mai phó mặc Chúa ban ơn Trời.

Chúa lo, Chúa cứu mọi người,
Đời vui cũng nhận, khổ đời xin cam.

Ngày ngày dấu khổ xin vâng,
Vui lòng lãnh nhận Chúa ban ơn nhiều.*

96- ĐÙNG XÉT ĐOÁN (Mt 7, 1-5)

*Anh đừng đoán xét người ta,
Anh em khỏi bị Chúa tra xét nhiều.

Anh em đoán xét người liều,
Chúa ta cũng xét xử đều cho anh.

Anh đóng dấu ít người ta,
Chúa đóng dấu ấy trả anh công bằng.

Sao anh thấy rác thân bằng,
Nó nằm khóc mắt với vàng xốn xang.

Nhưng sao đà lớn gạc ngang,
Trên mu phia mắt của anh không màng ?

Lại đi nói với bạn anh :
Để tôi lấy rác che màng mắt anh.

Mắt mình xà lớn gạc ngang,*

*Sao không lấy khói để lành mắt nhanh ?
Hỡi người đạo đức giả danh,
Gạt ngay xà lớn thật nhanh khỏi lòa.
Mắt lành lấy được rác ra,
Chẳng nên để ý kiểm tra mắt người.*

97- A, ĐỪNG QUĂNG CỦA THÁNH CHÓ CON (Mt 7, 6)

*Chớ quăng của thánh chó con,
Ngọc trai chớ liệng heo con giày vò.
Nó cào, nó cắn, nó vò,
Nó quay cắn lại người cho của này.*

B- CÚ XIN SẼ ĐƯỢC (Mt 7, 7-11)

*Cú xin sẽ được sẽ cho,
Cú tìm cú gõ mở cho cái cần.
Đứa con hẵn nó đang cần,
Cần xin cái bánh để ăn đỡ thèm.
Người cha cho nó đá phèn !
Nó xin con cá ăn kèm điểm tâm.
Người cha cho nó rắn gầm !
Không, không, chẳng có cha đần ngây ngô.
Lại trao Đá, Rắn cho con,*

*Thay vì cái nó xin con để ăn.
Vậy anh kẻ xấu biết ban,
Của ngon, cái tốt để dành cho con.
Phương chi Chúa tể càn khôn,
Ngự trên cao thẩm khôn dò tình thương.
Lại cho con cái đồ thường ?
Nhưng ban của tốt mọi người quý yêu.*

C- KHUÔN VÀNG THƯỚC NGỌC (Mt 7, 12)

*Tâm tình ý muốn người ta,
Muốn cho người khác làm ta nhiều điều.
Những điều ta thích ta yêu,
Vậy ta cũng hãy làm điều họ yêu.
Moi-sê, ngôn sứ dạy điều :
“Hãy làm hãy muốn những điều Chúa yêu”.*

D- HAI CON ĐƯỜNG (Mt 7, 13-14)

*Hãy qua đường hẹp mà vào,
Vì đường rộng rãi đưa vào hư vong.
Anh em hãy cố đi vào,
Đường dài nhỏ hẹp chứa bao ơn trời.
Nó đưa dẫn lối lên trời,
Vô cùng sung sướng đời đời vinh quang.*

*Còn đường rộng rãi chờ ham,
Nó đưa ta tới cõi âm khổ hình.*

D- CÂY NÀO TRÁI ẤY (Mt 7, 15-19)

*Hỡi anh em hãy tránh lửa,
Các ngôn sứ giả đánh lửa chiên ta.
Chiên ta hãy tránh cho xa,
Bên ngoài đồi lốt người cha hiền từ.
Nhưng trong sói dữ gầm gù,
Cứ xem quả sẽ biết từ tận cây.
Vả nào có chõ cây day ?
Nho đâu có ở cây chay trong vườn.
Tốt cây sinh trái ngon to,
Xấu cây cho quả gầy o chát chàm.
Cây nào không trái trong năm,
Chặt đi đem đốt than dăm bón vườn.*

98- A. MÔN ĐỆ CHÂN CHÍNH (Mt 7, 21-22)

*Đâu ai cũng được lên trời ?
Hoặc ai cũng nói : Chúa Trời của con.
Là vào nước ấy dễ ngon,
Nhưng là những kẻ sống tròn tình Cha.*

*Biết luôn vâng ý Cha Ta,
Người hằng săn sóc chúng ta đêm ngày.
Thế rồi nhiều kẻ đến nài :
Nó kêu : “Lạy Chúa bao ngày đắm đương
Con từng vì Chúa nêu gương,
Con làm dấu lạ, quý vương con trù.”
Bấy giờ ta nói khai trừ :
Xéo đi khuất mắt đồ hư gian tà.
Ai mà nghe giữ lời Ta,
Thực hành sống đúng lời Ta giảng truyền.
Như nhà có đá làm nền,
Mưa sa nước cuốn không hề chuyển lay.
Còn ai nghe những lời này,
Mà không làm đúng lời Thầy đã khuyên.
Họ như kẻ dốt không uyên,
Xây nhà trên cát không bền được lâu.
Mưa sa nước lũ cuốn mau,
Làm cho nhà nát biết đâu mà tìm.*

B- CÁCH GIẢNG DẠY CỦA ĐỨC GIÊSU

(Mt 7, 28-29)
*Giảng khuyên hôm ấy đã xong,
Đám đông kinh ngạc tác phong lời truyền.*

*Lời người như có sức khuyễn,
Chẳng như kiểu nói không quyết kinh sư.*

CHƯƠNG IV

MẪU NHIỆM NUỚC TRỜI

A- PHẦN KỸ THUẬT

*Chúa truyền dậy các ông xong,
Người rời nơi đó ruổi rong các thành.
Loan truyền lời Chúa nhân lành,
Hãy lo sám hối vì danh Chúa Trời.*

99- ĐỨC GIÊSU CHỮA LÀNH MỌI BỆNH TẬT

(Mt 8, 16-17)

*Ban chiêu khách đến đây nhà,
Bệnh phong quỷ ám sao mà quá đông.
Chúa truyền quỷ dữ phải dông,
Xuất ra chạy trốn và không phá người.
Sân nhà chật cứng những người,
Yếu đau, cảm sốt nhiều nơi tuôn vê.
Nhiều người khỏi bệnh vui lên,
Nghiệm lời ngôn sứ chẳng hề sót sai.
“Ngài mang lấy bệnh trần ai,
Để ta nhẹ gánh chung vai theo Người”.*

100- ĐỨC GIÊSU DẸP YÊN BIỂN ĐỘNG

(Mt 8, 23-27)

*Môn sinh cùng bước với Thầy,
Xuống thuyền qua phía bờ tây biển hồ.
Thình lình sóng gió nổi to,
Thuyền tràn gió, nước tấp vô hòng nhào.
Chúa ta ngủ biết gì nào ?
Họ liền đánh thức Chúa vào cuộc cho.
Chúa liền nhắc bảo chớ lo,
“Sao mà có tí đã co cả người”.
Rồi Người quát bảo biển khơi :
Biển yên gió lặng bầu trời thanh êm.
Mọi người sững sốt kêu lên :
Người đầy quyền phép cao thiêng lạ đời.
Biển sông, sóng gió nghe lời,
Tuân theo lệnh Chúa như lời Người ra.*

101- ĐỨC GIÊSU PHÁN ĐOÁN VỀ THẾ HỆ NÀY

(Mt 11, 15-19)

*Thế gian này giống như ai ?
Họ như đứa trẻ ngồi ngoài chợ chơi.
Chúng nô đõn nói đùa chơi :
“Chúng tôi thổi sáo không ngồi vui đùa.*

*Các anh chẳng chịu vào hùa,
Hát bài đưa đám chát chua nỗi lòng.
Cũng không một chút bận lòng,
Không thèm đấm ngực, chẳng hòng khóc than.
Ông Gio-an đến không ăn,
Họ rằng ông bị thù hằn quỷ ma.
Còn ta, họ cũng chẳng tha,
Họ chê Người ấy rất là mê ăn.
Làm người còn đức khôn ngoan,
Chỉ huy chi phổi công ăn việc làm.*

102- KHỐN CHO NHỮNG THÀNH (Mt 11, 20-24)

*Thành kia sao chẳng chuyển mình,
Ăn năn sám hối lỗi mình đã sa.
Biết bao phép lạ đã làm,
Mà không nhận lỗi vẫn đà bê tha.
Khốn thay ! Hỡi Bét-sai-đa !
Khô-ra-dim nữa, quả là xấu thay !
Bấy nhiêu phép lạ ở đây,
Tia và Si-đốn nhận thay tuyệt vời.
Họ liền sám hối tức thời,
Vải thô làm áo, đầu cời tro than.
Nên ta muốn nói rõ ràng :
“Đến ngày phán xét hai thành kể trên*

*Khoan hòng lượng thứ rất nên,
Vì lòng sám hối vững bền với Ta.
Cả người, này hối Ca-pha,
Người đừng tưởng được ngợi ca trên trời.”
Nhưng mà âm phủ dành người,
Vì không sám hối, vì lười ăn năn.
Sô-đôm nếu đã cải tâm,
Ất hơn người cả gấp trăm vạn lần.*

103- CHÚA CHA VÀ NGƯỜI CON (Mt 11, 25-27)

*Bấy giờ Chúa cất tiếng lên :
“Cha là Chúa Tể ở trên cõi trời.
Con xin cảm tạ ơn Người,
Vì Cha đã giấu những người khôn ngoan.
Lại dành cho kẻ cơ hàn,
Đơn sơ, bé mọn Cha ban cho Lời.
Những Lời mặc khải trên trời,
Đó là điều đẹp tuyệt vời ý Cha.
Vâng nghe theo lệnh của Cha,
Nên Cha ưng ý, ngợi ca vĩnh hằng.
Không ai biết rõ Con bằng,
Chính Cha mới rõ, Con hằng biết Cha.
Cũng không ai rõ Ngôi Cha,*

Mình Con hiếu rõ Chúa Cha vẹn tròn.

*Những ai yêu mến Chúa Con,
Chúa Con mặc khải hiếu Con Chúa Trời.*

*Những ai gồng gánh nặng nề,
Muốn Tôi bỗn duỡng giúp bèn toan.
Ach ta mang lấy chu toàn,
Học Ta hiền hậu, yên hàn trong tâm.
Học Ta khiêm tốn chân thành,
Nghỉ ngơi bỗn duỡng chẳng làm việc căng.
Ach Tôi êm ái dịu dàng,
Gánh Tôi đây ấp nhẹ nhàng yêu thương.*

104- CHÚA CHỮA NGƯỜI BẠI TAY (Mt 12, 9-14)

*Giờ đây Chúa đến Hội đường,
Ở trong Chúa thấy một người bại tay.
Người ta hỏi Chúa câu này :
“Có nên chữa bệnh vào ngày hưu không ?
Chúa liền phán bảo các ông :
“Ta đây muốn hỏi các ông điều này :
Đàn chiên có một con đây,
Bị sa xuống hố vào ngày nghỉ hưu.*

Vậy ông bỏ nó hay cứu ?
Tất nhiên cứu nó và cứu nó vào.
Huống chi người quý biết bao !
Lẽ nào ngày lẽ chẳng thao việc lành.”
Quay sang Ngài nói với anh :
“Này anh, anh hãy giang nhanh tay mình”.
Anh giơ và thấy thình lình,
 Tay anh lành hẳn, vừa kinh vừa mừng.
Pha-ri chúng chẳng vui mừng,
Ngày đêm tìm cách thanh trùng Chúa ta.

105- ĐỨC GIÊSU NGƯỜI TÔI TRUNG CỦA CHÚA (Mt 12, 15-21)

Chúa đi lánh khỏi nơi này,
Đối phương tính toán mưu bày thủ tiêu.
Pha-ri chẳng có tình yêu,
Với người nhân hậu quá yêu dân tình.
Thế nên họ cứ đi rình,
Để rồi bắt lỗi người lành để trêu.
Đám đông theo Chúa vì yêu,
Tật nguyền, bệnh hoạn Chúa đều chữa ngay.
Chúa còn bảo họ thế này :
“Đừng cho ai biết là Thầy chữa nha !”

Üng lời ngôn sứ I-sa :
“Đây người tôi tớ mà ta hài lòng.
Ta sai Thần Khí xuống hồn,
Báo loan công lý đến trong muôn người.
Người không cãi vã nhiều lời,
Chẳng ai nghe tiếng Người nơi phố phường.
Cây lau bị dập còn thương,
Tim đèn leo lét không lường tắt đi.
Đến khi công lý toàn tri,
Muôn dân hy vọng đón ghi danh Người”.

106- ĐỨC GIÊSU VÀ QUỶ VƯƠNG BÊÊNDÊBUS (Mt 12, 22-32)

*Bấy giờ họ dẫn lù lù,
Một người quỷ ám, câm, mù điếc ra.
Người liền chữa khỏi anh ta,
Khiến anh nói sõi, nhìn, la cười hề.
Mọi người sững sốt khen chê,
Ông này chẳng phải cháu kề con vua?
Mấy người Pha-rit nói bừa :
Ông ta nhờ tướng quỷ xưa đuổi tà.
Biết lòng dạ họ xấu xa,
Chúa liền cất tiếng nói xa họ rằng :
“Nước nào chia rẽ sẽ tan,*

Thành nào phân tán sẽ ra tan tành”.

*Nếu Sa-tan khuỷ Sa-tan,
Làm sao nước nó không tàn lui nhanh.*

*Nếu Tôi nhờ quý trừ ma,
Vậy con quý vị nhờ ma nào trừ ?*

*Thế nên chính họ xử chư,
Nếu Tôi lấy Thánh Thần trừ từ Cha.
Ất là triều đại của Cha,
Đã đang hiển trị nơi ta thực rồi.*

*Vậy ai muốn lăn vào nhà,
Rập rình tính kế khuân ra các đồ.
Nếu không bắt chủ trói vô,
Làm sao chuyển được các đồ ấy ra ?
Ai không hợp tác với Ta,
Người này chống lại với Ta chứ gì ?
Ai không thu góp với mình,
Người này phá tán của mình tan hoang.
Thế nên Ta nói thật là :
Mọi người tội lỗi được tha từng lần.
Nhưng ai phạm tới Thánh Thần,
Đời này cả đến đời tàn không tha”.*

107- LÒNG ĐẦY MIỆNG NÓI RA (Mt 12, 33-37)

*Tốt cây quả át sē ngon,
Cây sâu quả xấu chẳng còn lợi chi.
Hỡi nòi rắn độc đáng khinh,
Bao nhiêu điều xấu cũng dành cho người.
Lòng đầy miệng mới ra lời,
Tốt người cho cái tốt nơi lòng mình.
Xấu người cho cái xấu mình,
Cho nên sē biết tính tình người ngay.
Ngày tàn thế mạt đổi thay,
Mọi người đều phải tính ngay số đời.
Một lời vô ích lả loi,
Cũng được tra xét, ban ơn thường đèn.
Cũng vì lời nói được hên,
Lại vì lời nói mang thêm tội đời”.*

108- DẤU LẠ NGÔN SỨ GIONA (Mt 12, 38-42)

*Kinh sư Pha-rit đến thưa :
Xin Thầy cho chúng tôi thưa điều này :
Xin Thầy cho chúng tôi đây,
Diêm la trước mắt để mai tấu trình.
“Hỡi người gian ác tây đình,*

Các người nay muốn xin mình điều chi ?

Thế thì chẳng được xem gì,

Ngoại trừ một chuyện lạ kỳ Gio-na.

Kinh ngư nuốt trọn ông ta,

Ba ngày trong bụng một nhà tiên tri.

Hiểu ra mới biết lẽ vì :

Ni-ve thành ấy đã đi đường tà.

Con Người cũng vén mồ ra,

Trong lòng trái đất suốt ba ngày liền.

Trong ngày phán xét tất nhiên,

Ni-vê tố giác dân riêng cúng lòng.

Ni-vê đã quyết đổi lòng,

Thật tình sám hối tội trong lẩn ngoài.

Khấn cầu cho được đoái hoài,

Dêm ngày tha thiết mong Ngài thứ tha.

Còn Ta hơn cả Gio-na,

Đến ngày chung thâm Nữ Hoàng Phương nam.

Đứng lên tố lại dân ta,

Vì xưa bà có tiếng vang trong dân :

Từ cùng trái đất tham quan,

Nghe lời Sa-lô khôn ngoan tuyệt vời.

Còn Ta gấp cả vạn lời,

Vì vua khôn nhất trong thời các vua.

109- QUÝ PHẦN CÔNG (Mt 12, 43-45)

*Khi thân dã xuất khỏi ai,
Nó đi tìm kiếm lâu dài nghỉ ngơi.
Nhưng không tìm thấy chốn chơi,
Nó liền quyết định về nơi đã là.
Nhà xưa, chốn cũ lạ kia !*

*Khang trang sạch sẽ, tường bìa quét vôi.
Lại còn bỏ trống không người,
Nó mang thêm bạn lũ mươi bảy thân.
Cuối cùng người ấy khốn thân,
Trở nên tệ hại mấy lần khi xưa.
Thế gian tội ác có thừa,
Sau này sẽ bị dân đưa hỏa hào.*

110- AI THUỘC GIA ĐÌNH ĐỨC GIÊSU (Mt 12, 46-50)

*Người đang đứng trước đám đông,
Anh em, Mẹ Chúa chờ mong ở ngoài.
Tìm mong được đến gặp Ngài,
Có người báo Chúa : “Mẹ vài anh em,
Muốn vào gặp Chúa hỏi thăm”.
Chúa liền tìm cách hỏi thêm câu là
“Ai là Mẹ, các anh Ta ?”
Chỉ vào môn đệ đang gần chung quanh.
“Đây là anh, Mẹ của Ta,
Là người vâng giữ lời Cha thi hành.
Người này là Mẹ là anh,
Trọng hơn huyết nhục muôn phần quý yêu”.*

111- CHỮA BÀ ĐẸP CÙI COROGIAIN, GIẢNG TẠI HỘI ĐƯỜNG CAPHANAUM

(M.Vatorta)

Đức Giêsu ra khỏi nhà mẹ vợ ông Pherô và đi với mấy môn đệ nữa. Ngay đầu đường có một bé trai nó thấy Người và môn đệ đi ra, nó đi hô hào và báo cho mọi người biết Đức Giêsu đứng trên bờ hồ gần thuyền ông Phêrô.

Dân chúng mừng rỡ vây quanh Người. Họ hỏi Ngài hàng ngàn câu hỏi. Đức Giêsu kiên nhẫn trả lời cho họ.

Ông trưởng Hội Đường tối. Chúa chào ông ta, ông ta chào Chúa rất trịnh trọng theo kiểu Á châu : “Thưa Thầy tôi có thể tin cẩn mời Thầy giáo huấn cho dân được không ?

- Được nếu ông và dân muốn.
- Vậy xin Thầy ban cho vào giữa buổi chiều nay tại Hội đường.

- Nay giờ anh em giải tán để Thầy đi gặp một người mà họ đang mong Thầy. Hẹn sẽ gặp anh em chiều nay tại Hội đường.

Đám dân hơi buồn đi ra. Chúa, Phêrô và Anrê xuống thuyền đi tới một cái vịnh nhỏ xíu, hai bên là hai ngọn đồi nhỏ soi bóng xuống vịnh. Trên hai đồi không có cây thông chỉ có mấy cây oliu già cỗi bám rễ vào đồi và đua mình ra soi bóng trên vịnh. Cũng có một ít cây leo bám vào sườn hai ngọn đồi. Ở giữa hai ngọn đồi có cái suối nhỏ chảy róc rách.

Anrê nhảy xuống kéo thuyền vào. Phêrô cuộn buồm lại đi lên. Giêsu lên bờ mặc áo khoác và hỏi Anrê : Bà ta ở đâu ? Khi nghe thấy tiếng nói bà ta trốn vào hang.

Phêrô gọi : Bà ơi ! Tôi là môn đệ của vị Rabi ở Caphanaum tối. Thầy đang có ở đây, hãy ra đón Thầy. Bà ta nghi ngờ không thấy có ai cho sự sống : bánh.

Anrê nói : Nhiều lần người ta đánh lừa bà : có bánh đây ... Nhưng khi bà ra, bà chỉ nhận được những viên đá người ta choảng vào đầu bà, nên bây giờ bà rất cẩn thận. Anrê gọi bà nữa và quăng bánh, cá và miếng vải tới gần phía bà. Bà hãy ra đi đừng sợ. Sau đó lâu thấy bóng bà ra lấy đồ.

Bà hỏi Ông là ai ? Ông tên gì ?

Tôi là môn đệ của Rabi tình thương. Tại sao có tình thương. Ông ta yêu thương mọi người, kể cả người cùi, ông Rabi này quê ở Galilêa.

Bà ta hỏi : “Ông có biết tôi không ? Tôi là ai ?

Anrê trả lời : Bà là người đẹp của Côngiain. Bà hãy sửa soạn đi, Thầy Rabi tình thương sắp tới. Bà ta khóc và nói : “Ôi ! Nếu Người là thánh, Người không thể thương người đẹp. Với người cùi thì có thể, nhưng với người đẹp thì không thể. Tôi hy vọng ...”

Bà hy vọng gì ? Anrê hỏi :

- Ước ao được khỏi và về với bà con lối xóm.
- Bà về với thế giới với lối xóm bà có sống tốt không ?
- Bà đáp : Có chứ ! Thiên Chúa phạt tôi vì tôi tội lỗi. Tôi hối hận sâu sa. Linh hồn tôi vui chịu đền tội và ghét tội. Xin ông nói về Rabi để tôi biết Người.. Và bà ta lộ diện : Một cái thây ma chỉ còn da bọc xương. Tóc rối

dính thành cục, tất cả đã bạc trăng. Cả thân mình lở loét hôi thối. Bà ta kêu lên : Xin thương tôi, lạy Rabi tình thương.

Phêrô báo Thầy tới. Bà ta trông thấy Thầy. Lạy Thầy xin tha tội cho con, xin thương con, lạy Thầy tình thương.

-Bà có tin là tôi có tình thương không ?

- Dạ con tin, Ngài là Thánh.

Con tội lỗi lầm. Xin tha thứ, con hối hận. Môn đệ Thầy là người có tình thương, đã cho con bánh và niềm tin, đã cho con biết sơ qua về Thầy. Lạy Thầy xin thanh tẩy con, linh hồn và xác con. Vì con ba lần ô uế. Trước kia con nghe lời Ngài, con ước ao được khỏi về sống với loài người. Nay giờ con hiểu biết hơn : Con ước ao được khỏi để có sự sống đời đời. Xin chúc tụng Ngài, con sẽ sống bình an với Thiên Chúa. Không còn sợ hãi, vì con không sợ chết, Chúa đã tha thứ cho con rồi. Lạy Chúa tình thương.

- Hãy xuống hồ tắm đi, ở dưới đó cho tới khi ta gọi con. Giêsu nói.

Trông bà như một con ma thảm, chỉ còn da bọc xương. Tóc rối dính bết thành cục, đã bạc hết rồi. Thân mình đầy mụn lở loét. Bà đầm mình dưới nước.

Phêrô gọi : Này bà hãy đi lên và đến chỗ kia lấy mảnh vải Thầy treo ở đó mà che thân.

Bà nhìn thân thể bà đã được lành và ngồi xuống vì xấu hổ, bà khóc và khóc thảm thiết vì vui mừng.

Giêsu tới và trao cho bà mảnh vải nữa để bà che thân. Chào con. Hãy về sống tốt, ăn năn sám hối tội lỗi mình. Hãy lớn lên trong niềm tin Thầy Rabi tình thương.

Bà cứ khóc và cảm ơn Chúa bằng những cái nắc vui mừng.

Bỏ nơi đó Chúa xuống thuyền trở về Caphanaum. Chúa Giêsu và các môn đệ đi băng qua quãng trường tới Hội trường. Tại cửa Hội trường ông Matthêu, tông đồ tương lai ở đó. Thấy một vài cử chỉ của ông có vẻ ái ngại. Vì thấy có mấy ông Pharisieu ngạo nghẽ đang có mặt ở đó. Thấy ông Matthêu tới gần, họ ôm áo khoác của họ vào sát mình, tựa như tránh cho áo khỏi chạm vào Matthêu.

Tới nơi Chúa bước vào Hội đường. Matthêu cúi sâu chào Chúa. Ông Phêrô nói với Chúa. Thầy biết cái ông tóc quăn xức dầu thơm còn hơn đàn bà kia không ông ta tới đây làm gì ? Chúa hỏi. Có lẽ đây là lần đầu tiên ông Phêrô nói: Tới đây để tìm bồ bịch cho ngày lễ nghỉ mai ? Giêsu nhìn Phêrô cách thận trọng nên ông im không nói gì nữa.

Giêsu đọc vài Thánh vịnh và mấy lời cầu nguyện rồi về chỗ mình. Ông trưởng Hội đường hỏi Thầy có cần cuộn da Thánh Kinh nào không ? Không cần, Chúa nói, vì tôi đã có đầm tài rồi.

Thưa quý vị,

Vị Đại Vương Đavit Israel :

Đavit người Betlem, sau khi phạm tội đã khóc với con tim thống hối, kêu lên cùng Thiên Chúa ơn tha thứ tội lỗi của ông. Đavit đã có tâm hồn âm u vì sương mù giác quan, ngăn cản ông chiêm ngưỡng thánh nhan Thiên Chúa và hiểu biết về Người.

Thầy đã nói dung nhan, vì trong con tim loài người, có một điểm luôn luôn duy trì kỷ niệm về dung nhan Thiên Chúa, một điểm được chọn đặc biệt là “Thánh trên mọi Thánh” của chúng ta. Một nơi thơm tho như bàn thờ, sáng như một dàn hỏa thiêu, vang lên tiếng hát như nơi ở của các Seraphim. Nhưng khi tội lỗi phun khói của chúng trong chúng ta, thì đây, nơi này bị tối đen đến nỗi làm mất ánh sáng, hương thơm tiếng hát và chỉ còn lại mùi nồng nặc của làn khói, dày và mùi tro. Nhưng khi vũng sáng trở lại, vì nhở một tội tớ Chúa mang nó tới cho kẻ khốn nạn không có ánh sáng, khi đó nó nhìn thấy sự xấu xa, sự hư hỏng của nó, nó ghê sợ chính mình, nó kêu lên như Đavit : “Lạy Chúa xin thương xót con theo lòng nhân hậu Chúa. Vì lòng nhân từ vô biên của Chúa, xin tẩy rửa tội lỗi con”. Ông không nói : “Tôi không được tha vì vậy tôi ở lại trong tội”. Nhưng ông nói “Con khiêm nhượng, Trái tim con tan nát. Chúa biết con đã được sinh ra trong tội thế

nào. Xin Chúa rầy nước trên con và dìm ngập con, để con lại được trăng như tuyết trên đỉnh núi”. Ông còn nói: “Lẽ toàn thiêu của con không phải là chiên bò, mà là con tim tan nát thực sự, vì con biết Chúa chỉ muốn điều đó và Chúa không khinh bỉ”.

Đó là điều Đavit nói sau khi phạm tội, và sau khi Nathan, tôi tớ Chúa, đã dùu dắt ông tới sự sám hối. Còn phải như vậy, và với lý do mạnh hơn, các người tội lỗi phải nói bây giờ là lúc Chúa đã gửi đến cho họ, không phải một trong các tôi tớ của Ngài ; nhưng là chính Đấng Cứu Chuộc, Ngôi Lời của Người. Chính Người là Đấng Công Chính, là chủ, không phải chỉ của loài người, nhưng là của những tạo vật trên trời và dưới hỏa ngục, người xuất hiện giữa dân người như ánh sáng xuất hiện từ rạng đông, lúc mặt trời mọc ban mai, huy hoàng trong bầu trời không vẩn mây.

Các con đã đọc : Loài người khi là mồi cho ma quỷ đã trở nên yếu đuối hơn lồng ngực của kẻ hấp hối, dù trước đó nó là kẻ mạnh. Các con biết Samson đã bị triệt tiêu sau khi đã nhượng bộ tình dục. Thầy muốn các con biết bài học đã được dạy cho chúng ta bởi Samson, con Manoab, được tiên định thắng Philistine đang áp bức Israel. Điều kiện thứ nhất để ông làm tròn sứ mệnh của ông là ngay từ lúc được mang thai, ông phải kiêng hết những gì

kích thích giác quan và việc phối hợp tạng phủ với những thứ thịt không trong sạch, tức là rượu và thịt béo nhom lên lửa ô uế trong lòng. Điều kiện thứ hai để làm người giải phóng cho dân là ông phải thánh hiến cho Chúa từ nhỏ và sống mãi trong lời thề truelong tồn. Thánh hiến tức là giữ mình, không phải chỉ có sự thánh hiến bên ngoài nhưng là sự thánh hiến nội tâm.

Nhưng xác thịt là xác thịt và Satan là kẻ cám dỗ, nó cám dỗ chống đối Thiên Chúa trong lòng và trong các giới luật thánh của Người. Xác thịt kích thích người đàn ông chính là người đàn bà, lúc đó sức lực của kẻ mạnh run giùng và trở nên kẻ yếu, lãng phí những đặc quyền mà Thiên Chúa ban cho. Nay giờ hãy nghe : Samson bị trói bằng bảy dây gân bò tươi và bảy sợi dây mới, cột chặt xuống đất với bảy bím tóc của ông và ông luôn luôn thắng. Nhưng người ta không được thử thách Thiên Chúa, dù là về lòng nhân từ của Người. Không được phép như vậy. Người tha thứ, tha thứ tất cả, nhưng Người đòi thiện chí muốn thoát ra khỏi tội lỗi để Người tiếp tục tha thứ. Thật là ngu dại cho những ai nói : “Chúa tha”, rồi không trốn chạy những gì liên tục cám dỗ tội lỗi. Samson thắng ba lần, nhưng không chạy trốn Dalida, tình dục, tội lỗi, nên bị chúng cuối rầy hầu chết. Sách đã nói vậy và sức mạnh của linh hồn ông, một khi yếu đi, sách còn viết :

Ông đã tiết lộ bí mật : “Sức khỏe của ta ở bảy bím tóc”. Có ai trong các con mệt mỏi vì những chán chê của tội lỗi, cảm thấy linh hồn mình yếu đi và hòng nộp mình cho kẻ thù không ?

Không, dù con là ai cũng đừng làm vậy. Samson đã tiết lộ cho kẻ cám dỗ cái bí mật để thắng là bảy nhân đức của ông : Bảy bím tóc tượng trưng bảy nhân đức của ông, tức là sự trung thành với lời khấn hứa. Rồi ông mệt mỏi ngủ trong lòng người đàn bà và bị thua. Trở nên mù lòa, nô lệ, bất lực, vì đã từ chối trung thành với lời khấn. Ông chỉ trở lại kẻ mạnh và kẻ giải phóng khi nhờ sự đau đớn, sám hối thực sự, ông tìm lại được sức mạnh. Sám hối kiên trì cương quyết, anh hùng. Ôi ! Hỡi các người tội lỗi Thầy hứa với các con rằng các con sẽ làm người giải phóng cho chính mình các con. Thực vậy, Thầy bảo các con rằng không có phép rửa nào có giá trị, cũng không có nghi thức nào ích lợi, nếu không có sự sám hối và ý muốn từ bỏ tội lỗi. Thực vậy, Thầy bảo các con rằng không có tội nhân nào nặng nề tới nỗi nó không thể nhờ nước mắt sám hối mà làm tái sinh các nhân đức mà tội lỗi đã giật mất của linh hồn.

Hôm nay, một người đàn bà, một hối nhân của Israel, bị Thiên Chúa phạt vì tội, đã được hưởng tình thương nhờ sám hối. Thầy nói : Tình thương sẽ có ít tình

thương hơn cho những kẻ không có tình thương đối với bà, những kẻ đè bẹp cách không thương xót trên kẻ khốn nạn đã bị phạt rồi. Những kẻ đó, họ chẳng có cùi trong lòng vì tội của họ sao ? Mong mỗi người hãy xét mình và hãy thương xót để đáng được hưởng lòng thương xót cho chính mình. Thầy ngửa tay ra xin các con cho kẻ sám hối này để nó trở về giữa các người sống sau khi đã bị liệt vào số kẻ chết. Không phải Thầy, chính Simon, Gioan sẽ nhận của bố thí cho kẻ sám hối trở về sự sống thật trong khi đã hầu lìa đời. Quý vị đừng lầm bẩm. Tôi chưa sinh ra đời thì người đẹp này đã có, quý vị cũng đã có. Và về điều này Tôi không nói thêm gì nữa.

112- DIỄN TỪ CÔNG VIỆC CHÚA CON (Ga 5, 19-47)

Đức Giê-su nói lớn rằng :

Thật tôi bảo thật các anh rõ ràng.

Con không thể tự làm ra,

Những điều chưa thấy Chúa Cha đã làm.

Điều gì Con thấy Cha làm,

Chúa Con cũng gắng đi làm như Cha.

Chúa Cha yêu Chúa Con làm,

Và cho Con thấy bao là lớn lao.

Các ông thấy việc trời cao,
Dem lòng thán phục cao rao lạ lùng.
Cha cho kẻ chết lạnh lùng,
Đứng lên sống lại vãy vùng vui tươi.
Chúa Con cũng sẽ vui cười,
Làm cho kẻ chết sống đời bình an.
Cha không xét xử trần gian,
Cha trao Con Chúa xét tra gian trần.
Để cho người thế phải cân,
Kính tôn Con Chúa như Cha trên trời.
Kẻ nào chẳng kính Ngôi Lời,
Anh ta cũng chẳng trên trời kính Cha.
Thật Tôi nói thật anh rằng :
“Ai nghe lời nói Tôi ban hằng ngày.
Lại tin vào Đáng sai đây,
Người này sống mãi chẳng thay đổi nào.
Cũng không bị xử khi nào,
Nhưng mà được sống tiến vào thiên cung.
Thật Tôi nói thật với chư :
Thời gian đến lúc các chư phải màng :
Mọi người kẻ chết săn sàng,
Nghe theo Con Chúa giảng ban lời lành.
Ai nghe Con Chúa khuyên răn,
Chúa cho được sống muôn năm trên trời.

Chúa Cha nguồn sống đời đời,

Cũng ban Con Chúa muôn đời sống đây.

Các ông hãy hiểu điều này :

Đến giờ kẻ chết chốn này lắng nghe.

Tiếng Con Thiên Chúa giảng truyền,

Ai nghe tuân giữ lời khuyên Chúa Con.

Người này sẽ được suy tôn,

Còn ai từ khước Lời Con Chúa Trời.

Kẻ này sẽ bị muôn đời,

Giam nơi âm phủ đời đời không ra.

Tôi không thể tự mình làm,

Tôi không tìm cách thi hành ý Tôi.

Nhưng làm theo ý Cha Tôi,

Tôi không làm chứng cho Tôi bao giờ.

Có Cha Đáng ở trên trời,

Ngài minh chứng thực cho tôi mọi điều.

Các ông đã cử người nhiều,

Đến xin Gio-án chứng nhiều về tôi.

Ông ta làm chứng cho Tôi,

Chứng ông chân thật về Tôi mọi dạng.

Tôi không cần chứng người phàm,

Có chẳng ưu áich người ta đời này.

Gio-an đèn sáng nơi đây,

Các ông vui hưởng sáng đây một thời.

Còn tôi có chứng bởi trời,

Chính Cha giao phó giảng lời Phúc Âm.

*Cha Ta, Đấng đã chẳng làm,
Ngài sai Tôi xuống cõi trần ban ơn.
Các ông chẳng nghe tiếng Người,
Cũng không trông thấy nhan Người quý tôn.
Các ông chẳng giữ trong lòng,
Lời Người, Con Chúa ban cho gian trần.
Bởi vì các chú vong ân,
Không tin Con Chúa giáng lâm từ trời.
Các ông tìm kiếm thánh lời,
Tưởng rằng Kinh Thánh giúp đời linh thiêng.
Thánh Kinh làm chứng minh nhiên,
Sáng soi minh chứng cách riêng Ngôi Lời.
Các ông chẳng mến Con Người,
Cũng không muốn đến cùng Người xin ơn.
Xin ơn cho được rõi hôn,
Phản Tôi chẳng thiết ai tôn kính nhiều.
Các ông chẳng mến Cha nhiều,
Tôi vì danh Chúa yêu chièu anh em.
Các anh lại cũng chẳng thèm,
Đón Tôi như một Con hiền của Cha.
Có ai tự đến xưng danh,
Xưng mình Đấng Thánh chí linh chí lành.
Hắn anh đón tiếp linh đình,
Các anh tôn kính tìm danh lấn nhau.
Mà không lo kiểm cho mau,*

*Vinh danh Thiên Chúa cao sâu trên trời.
Các anh đừng tưởng Tôi, Người,
Sẽ lên tố cáo Chúa Trời các anh.
Có người sẽ tố các anh,
Đó là Moi-sê quý anh tin người.
Moi-sê anh nhận tin người,
Hắn anh cũng nhận tin lời Tôi đây.
Bởi vì ông viết về Tôi,
Còn anh chẳng có tin lời Moi-sê.
Các anh cũng chẳng giữ lè,
Cũng không vâng giữ luật lè Tôi ra.*

113- CHÚA ĐI TRÊN MẶT NƯỚC (Mt 14, 22-33)

*Đức Giê-su bảo môn đồ :
“Lên thuyền qua phía kia hồ trước đêm”.
Còn Ngài giải tán dân đen,
Tìm nơi thanh vắng ngược lên nguyệt cầu.
Đến chiều thuyền đã ra sâu,
Chúa còn ở đó nguyệt cầu riêng tư.
Một mình trên biển canh tư,
Ngài đi trên nước đến chư môn đồ.
Bóng Người từ biển đi vô,
Họ la hoảng hốt : “Ma ! Ô nhìn xem”.*

*Chúa lên tiếng nói : “Anh em,
Thầy đây, đừng sợ hãy yên tâm lòng”.*

*Phêrô cất tiếng nói to :
“Nếu Thầy, hãy để con rong đến cùng”.*

*Chúa truyền : “Con hãy đến cùng”.
Ông rời thuyền đó nhảy dùng xuồng khơi.*

*Gió xoay hất mạnh ông rời,
Ông kinh hãi sắp hết đời ông la :*

*“Thưa Thầy xin cứu con ra”,
Chúa liền nắm lấy tay ông kéo vào.*

*Và Ngài trách nhẹ : “Tại sao !
Yếu tin nên mới lao dao hòng chìm”.*

*Bước lên trên mạn gió im,
Những người có mặt thót tim mà răng :
Ngài là Con Chúa toàn năng,
Gió yên biển lặng do năng quyền Người.*

114- CHÚA CHỮA MỘT BÀ KHÔNG SINH ĐƯỢC CON TẠI MANGADA (M.Valtorta)

Chúa và môn đệ đang ở trong một thành phố của người Philitin, một thành phố khá ồn ào, một thành phố sôi nổi như vạc dầu sôi. Họ không muốn nghe lý lẽ của người

Do thái. Cũng không muốn những phép lạ đó đây. Họ tranh luận với nhau bằng gậy gộc hơn lời nói.

Các môn đệ tỏ ra không thích thú đi bên cạnh bờ biển này. Mặc dầu thế họ cũng đi, Chúa Giêsu đi theo đường lên đồi mát mẻ, có nhiều bóng cây ngọn đồi được phủ bằng những cây ôliu trẻ trung, bồ đào. Cây vả và một vườn nho rất tốt báo hiệu một mùa bội thu. Rải rác có những đồng cỏ và những mảnh ruộng trông ngũ cốc. Từ đây ngắm ra biển cũng đẹp lắm. Biển Địa Trung Hải bao la đầy cảnh đẹp, nhất là vào lúc chiều tà.

Chúa đi tới chỗ mấy căn nhà đầu tiên, Người định vào thì thấy xuất hiện một đám rước kỳ lạ. Có những người đàn bà kêu la, những người đàn ông la ó luôn phiên như đám tang. Nhiều người vừa đi vừa múa chung quanh một con dê, mặt bịt kín và hình như đã bị đánh đập vì có những vết máu.

Một toán thứ hai cũng gào thét múa may chung quanh một bức tượng điêu khắc cục mịch xấu xí. Họ giơ lên trời những cái chảo đựng than hồng bốc khói mùi nhựa thông.

Nhóm thứ ba vây quanh một tượng đất “Thần sinh sản” (Matrice) và họ kêu cầu với thần đó cứu bà Fara sinh con được. Lời cầu xin của họ chia hai bè, đàn ông xuống đàn bà đáp :

Đàn ông xuống : Bằng sức mạnh của Ngài.

Đàn bà đáp : Một mình ngài có thể

Đàn ông : Hãy van xin thần linh

Đàn bà : Trừ khử bùa ngải

Đàn ông : Hãy đến điều khiển tử cung.

Đàn bà : Hãy cho bà ta sinh được. Rồi họ la ó om sòm : Mụ phù thủy phải chết, phải chết, khốn cho mụ phù thủy. Đoạn họ lại tiếp tục kêu van.

Đàn ông xuống : Bằng sức mạnh của ngài.

Đàn bà đáp : Một mình ngài có thể.

Đàn ông : Hãy truyền cho thần linh

Đàn bà : Để ngài cho thấy kẻ thù

Đàn ông : Hãy truyền cho con dê

Đàn bà : Để nó chỉ cho thấy phù thủy

Đoạn họ hò hét : Kẻ nào ghét nhà Fara, sẽ phải chết, sẽ phải chết.

Chúa chặn lại một người đàn ông ở nhóm sau cùng và êm đềm hỏi ông ta : “Tôi là người lạ, có chuyện gì vậy”. Đoán rước dừng lại một lát, họ đánh con dê, ném nhựa thông vào than hồng. (Giống ta bỏ nhũ hương vào lăng hương). Người đó nói với Chúa : Vợ của Fara đại nhân của xứ này sắp chết vì sinh con không được.

Chúng tôi tìm mụ phù thủy để giết thì may ra mới cứu được bà Fara. Nếu chúng tôi không được, chúng

tôi sẽ sát tế con dê để cầu cứu Nữ thần Matrice (thần sinh sản). Chúa hiểu cái búp bê ghê tởm này là một nữ thần của họ.

Chúa nói với mấy người gần đó. Các ông hãy đứng lại. Tôi có khả năng chữa người đàn bà này và cứu người con. Hãy về tìm ông Fara và già làng. Sau một lúc ông Fara và già làng ra. Họ chào Chúa trịnh trọng, ông già làng hỏi Chúa, vậy ông là thầy thuốc à ?

- Còn hơn thầy thuốc, Chúa trả lời.
- Ông có thể cứu được bà ta ?
- Được lắm, ông đừng lo, Chúa trả lời.

Ông già làng nói : “Tôi xin thưa với Ngài : việc này phải cẩn thận vì nếu điều anh nói không xảy ra, chúng tôi sẽ nghĩ rằng thần trí mụ phù thủy đầu thai trong anh và chúng tôi sẽ giết anh thay mụ phù thủy.

- Được hãy dẫn ngay ta tới chỗ người đàn bà đó và trong khi chờ đợi hãy cho ta con dê. Ta phải có nó. Hãy tháo băng bịt mắt cho nó và dẫn nó tới đây.

Họ làm như vậy. Con vật đầy máu hoảng hốt sợ hãi được dẫn tới Chúa. Người vuốt ve nó.

-Bây giờ phải vâng lời ta trong mọi sự, các ông có làm không ?

- Có, xin làm, đám đông đáp lại
- Vậy hãy đi, đừng la ó nữa, đừng đốt nhựa thông.

Họ tản mát ra chung quanh, vào vườn có trái. Tiếng kêu, tiếng khóc của một số người hàng xóm vang ra từ trong nhà bà Fara.

Họ theo Chúa và nói rì rầm xin cứu bà này, xin cứu đứa nhỏ. Họ rì rầm luôn miệng.

- Ta sẽ cứu bà và đứa con trai của bà, Chúa nói.
- Sao ông biết nó là con trai ? Già làng hỏi Chúa.
- Ta trông thấy mọi sự trong bụng bà ta. Yên trí ta chưa cho. Ta là Thiên Chúa mà ! Người phát ra một tiếng sét. Mọi người lăn ra như chết.
- Hãy đứng dậy và nghe đây : Ta đây là Thiên Chúa oai hùng. Ta không chịu được các thần khác ở trước mặt Ta. Hãy nhóm lửa và quẳng cái tượng này vào lửa. Đám đông không chịu. Họ nghi ngờ Chúa. Tại sao ông lại bắt đốt nữ thần của chúng tôi.

Đối với sự sống của bà Fara quan trọng. Đám đông khó mà kìm hãm được họ. Fara là ông lớn trong xứ sở họ. Ông Fara hỏi Chúa làm sao tôi có thể tin ông là Thiên Chúa. Hãy cho tôi một bằng chứng và tôi sẽ làm theo ý ông.

- Hãy nhìn đây. Ông thấy con dê này không ? Nó đầy máu, nó sắp chết phải không ? Chúa đặt tay trên đầu con dê. Con dê khỏi hết vết thương.

- Hãy coi kỹ xem, có phải các vết thương nó khỏi rồi không ?

- Ông Fara nói : Đúng rồi, nó khỏi rồi. Hoan hô ! Hoan hô và ông phục xuống năn nỉ : Vợ tôi, xin cứu vợ tôi.

Nhưng ông già làng chưa tin. Ông còn sợ sự báo oán các thần ông Fara bị giằng co hỏi lại Chúa, ông là ai ?

Ta là : Đấng có tất cả ở trên trời và dưới đất. Mọi sức mạnh đều tùng phục Ta. Ta biết mọi ý tưởng của con người. Các dân trên trời thờ lạy Ta. Các dân trong địa ngục kính sợ Ta. Và những ai tin vào Ta sẽ hoàn thành mọi kỳ công.

Tôi tin, tôi tin, ông Fara nói, tên ông là gì ?

- Giêsu Kitô, Thiên Chúa nhập thể. Chúa nói, các tà thần này phải vào lửa. Ta không chịu được các tà thần trước mặt Ta. Ta sẽ biến nó thành tro. Chúa Giêsu trông đẽ sợ, mặt Ngài uy nghi giải sáng Ngài giơ tay truyền lệnh. Tiếng kêu của bà Fara vang dội. Người ta ngập ngừng không dám làm theo lệnh Chúa. Rồi người ta thấy các vật cầm trong tay nóng lên họ không cầm được các vật nữa, họ bỏ nó rơi xuống đất. Các bình hương rơi xuống đất. Những kẻ khiêng tượng thần cũng phải bỏ xuống đất. Vì Chúa làm phép lạ các vật nóng lên và cháy ra tro trước mặt mọi người. Người khiêng bỏ chạy. Tượng thần hóa ra tro.

- Chúa quay sang hỏi ông Fara : ông đã tin vào tôi chưa ?

- Lạy Ngài tôi tin, tôi tin Ngài là Thiên Chúa. Ngài là Đấng thánh của Thiên Chúa.

Chúa Giêsu tới nhà ông Fara nhưng không vào. Ngài giơ tay về phía nhà và nói : Hãy ra ánh sáng để biết ánh sáng của Thiên Chúa. Đó là lệnh của Ngài.

Một lát trong nhà có tiếng mừng vui. Rồi có tiếng trẻ khóc. Con trai ông Fara khóc để chào trái đất. Đấy ông hãy làm cho nó lớn lên. Dạy dỗ bảo ban nó sống tốt.

Ông Fara muốn tặng Chúa đồ quý nhưng Người không lấy. Người nói : Tôi chỉ lấy con dê làm kỷ niệm. Rồi Ngài bỏ họ và đi.

115- CHÚA ĐANG Ở TRONG XỨ PHILITIN (M.Valtorta)

Nước này ở ngay bên biển Địa Trung Hải. Cảnh vô cùng đẹp. Thánh Gioan tông đồ rất mê cảnh biển. Gặp biển là ngài xuất khẩu thành thơ. Phía tây nam nước Philitin là Ai cập, bắc phi Châu. Đó là nơi nhắc tới vinh quang một thời của Israel. Khi nói về những cánh đồng bằng máu của các người Hy-bá đổ ra để làm cho Israel thành một dân lớn bằng những thành nhỏ, mà từng thành một được giụt khỏi tay những kẻ chiếm giữ nó để phong vương cho Giuđa và làm cho nó trở thành dân hùng mạnh.

Các điêu Thầy vừa nói hình như không có điêu nào làm các con ưa thích. Nhưng các con phải nghĩ tới việc rao giảng Tin Mừng tương lai mà sau này nó vượt ra ngoài biên giới nước Do thái để lan tràn vào các nước khác. Vậy cuộc ra đi này phải đẹp lắm chứ ? Ta đi và gieo vãi những tia sáng, những nốt nhạc Thiên quốc, những tràng hoa đến từ trời, những hương thơm của chân lý để phụng sự Thiên Chúa và ca tụng Người trên những đất bị bóng tối tội lỗi bao phủ, trên các con tim vô cảm, trên những tâm hồn khô cằn như sa mạc để thăng sự dối trá, để Thầy và các con cùng làm việc. Để cho Thiên Chúa được nhận biết và yêu mến, để thiêng hạ đoàn tụ mọi dân dưới cờ của Người để khắp mọi nơi mọi sự đều thấy mình ở với Người. Đó là niềm hy vọng, sự ước ao của linh hồn, là những thứ không có nòi giống khác nhau, nhưng thuộc về một nòi giống duy nhất, nòi giống mà Thiên Chúa đã tạo dựng. Vì tất cả đều là con Đấng duy nhất, có cùng một ước ao, cùng một hy vọng, cùng một đói khát Thiên Chúa, chân lý, tình yêu và sự sống.

Trải qua nhiều thế kỷ sai lầm, nó đã ăn sâu vào tâm trí, lại còn bị ma quỷ xúi giục nên con người đã ra khát, xấu tốt chen nhau làm cho tâm hồn con người bị nghẹt, chìm vào trong những sự sai lầm.

116- CHÚA HÓA BÁNH RA NHIỀU LẦN NHẤT (Ga 6, 1-15)

*Chúa ta lánh khỏi nơi này,
Đi thuyền đến chõ lùm cây gần kề.
Đám đông biết chõ vào liền,
Ra thuyền Chúa thấy dân hiền đáng thương.
Chúa lành mọi bệnh khẩn trương,
Ban chiêu môn đệ đến tường Ngài hay :
“Nơi đây hổ lánh quá thầy,
Trời chiêu đã muộn lúc này đổi chăng ?
Xin Thầy giải tán họ ra,
Để tìm cơm bánh trời đang về chiêu ?”
Ta đây muốn nói một điều:
“Hãy lo cho họ ăn chiêu ở đây”.
Các ông thưa để Chúa hay :
“Có đây năm cái bánh tây thưa Thầy.
Và hai con cá mòi gầy”.
“Đưa đây, Chúa phán : Để Thầy xem sao.”
Người truyền dân chúng ngồi vào,
Đoạn Người cầm bánh, cá vào trong tay.
Trao cho môn đệ phát ngay,
Mọi người ăn bánh no đây phi lòng.
Bánh dư thu lại để trong,
Mười hai thúng bánh, cá phồng dồi ra.*

Nhiều người thấy vậy nói rằng :
“Ngôn sự quả đúng ông ta chúa gì.”
Còn Người bỏ dó ra đi,
Tìm nơi thanh vắng râm ri nguyệt cầu.

117- DIỄN TÙ TẠI CAPHANAUM (Ga 6, 22-66)

Hôm sau dân chúng tìm Người,
Thấy Người môn đệ đã rời Ti-a.
Các Ngài cập bến Ca-pha
Mọi người biết thế liền ra đón Người.
Họ liền cất tiếng hỏi Người :
“Thưa Thầy đã đến bao giờ ở đây ?”
Chúa ta thấy vậy nói ngay :
“Này tôi bảo thật các bay điếu này :
Các anh tìm Chúa nơi đây,
Chẳng vì phép lạ tò bậy hôm qua.
Nhưng vì đã được no ăn,
Hãy ra công sức làm ăn kiếm lời.
Lời đây chẳng phải của đời,
Nhưng là của quý đời đời không hư.
Phải lo gắng sức làm dư,
Công ơn phúc đức để dư trên trời.
Tôi đây cũng sẽ ban lương,
Của ăn trên chốn quê hương trên trời.

*Tôi đây là chính Con Người,
Chúa Cha dùng đến để ban ơn trời".*

Họ liền nói lại với Người :
*"Chúng tôi phải sống theo gương thế nào ?
Để làm theo ý Chúa trao,
Đây là ý Chúa đã trao thế này :
Là tin vào Đáng Chúa sai".*

*"Ông ơi, việc lạ hãy bầy tỏ ra,
Để tôi trông thấy tin Cha,
Là Người sai bác xuống ban ơn trời.
Tổ tiên, cha mẹ chúng tôi,
Đã ăn Man-na trên trời ban cho".*

*Chúa ta lại nói hãy lo,
"Tìm ăn bánh bởi trời cho vững bền.
Bánh này do chính Cha đem,
Từ trời ban xuống bánh thiêng sống hoài".*

*Họ xin Chúa hãy cho hoài,
Bánh này để họ ăn hoài sống luôn".*

*Người liền nói lại rõ hơn :
"Chính Tôi là bánh đời đời không hao.
Ai mà ăn bánh Tôi trao,
Sẽ không đổi nữa trải bao tháng ngày.
Cũng không còn khát hằng ngày,
Nhưng ai Chúa Cả trao tay cho Tôi.
Người này sẽ đến với Tôi,
Và Tôi sẽ chẳng đẩy lôi ra ngoài.*

*Nhưng Tôi muốn họ sống hoài,
Sẽ đưa họ tới Cha, Ngài Thiên cung.
Tôi ngày sau hết tận cùng,
Tôi cho sống lại lên cùng Chúa Cha”.*

*Những người Do-thái xì xầm,
Người ta phản đối Ngài loan mây lời.
“Ta là bánh xuống từ trời”.
Ông ta chẳng phải một người kè bên.
Ông con phó mộc Giu-se,
Mẹ cha chẳng ở gần kè chúng ta.
Vậy sao lại nói ông ta,
Tù trời sinh xuống ban ta lương thân”.
“Các người đừng có xì xầm,
Chẳng ai đến được với Ta chúc lành.
Nếu Cha chẳng kéo đến Ta,
Trong ngày sau hết chính Ta sẽ làm.
Người này sống lại vĩnh hằng,
Những ai đón nhận lời lành của Cha.
Ta cho sống lại với Ta,
Thật Tôi nói thật các anh điều này:
Chưa ai thấy Chúa Cha đây,
Mình Tôi đã thấy Chúa Cha vĩnh hằng.
Ai tin sẽ sống với Ta,
Tôi đây là BÁNH Chúa Cha chúc lành.*

*Ai người ăn BÁNH mình Ta,
Chúa Cha cho sống cùng ta nhiệm mâu”.*

*Người Do-thái cãi vã nhau :
“Làm sao có thể biến mau Thịt mình.
Để thành lương thực nuôi thân,
Thật Tôi nói thật các anh rõ ràng:
“Ai không ăn thịt của Ta,
Người này chẳng có nơi anh sống đời.
Ai ăn thịt uống máu Người,
Người này được sống muôn đời bên Ta.
Thịt Ta thật là của ăn,
Máu Ta của uống nuôi anh đời đời.
Ta đây khiến họ sống đời,
Trong ngày phán xét nghe lời tuyên dương.
Chúa cho sống lại đời đời,
Hưởng muôn ơn phúc trên trời vinh quang.
Tôi đây sống bởi nhờ Cha,
Kẻ nào ăn thịt của Ta sống hoài.
Tôi đây bánh của Ngôi Hai,
Ai ăn bánh Chúa sống hoài muôn năm.”*

*Mấy lời giảng tại Ca-pha,
Nhiều người mê đê tò ra bất bình.
Chúa liền nói lại rõ ràng :
“Anh em nghe khó hiểu ra điều này.*

Vậy khi tôi nói điều đây :
Sẽ lên chốn trước là bay lên trời.
Hắn anh còn chói tai hơn,
Thánh Thần sự sống trọng hơn bội phần.
Xác thân chẳng ích gì ta,
Lời Thầy Thần Khí ban ra ơn lành.
Trong anh có kẻ không tin,
Còn lo tìm cách nộp nhanh Người Thầy.
Không ai đến được với Thầy,
Nếu Cha không giúp ban đầy ơn thiêng.”

118- ĐỨC GIÊSU VÀ NGƯỜI PHỤ NỮ TỘI LỖI (Lc 7, 36-50)

Nhóm người Pha-rit có ông,
Si-mon tên gọi của ông quen dùng.
Ông mời Đức Chúa đến dùng,
Bữa cơm thân thiện với cùng người thân.
Đang khi dùng bữa liên hoan,
Một cô tội lỗi nổi danh trong thành.
Đem bình bạch ngọc hương lan,
Đổ trên chân Chúa khóc than tội mình.
Tóc lau nước mắt chân tình,
Lại hôn chân thánh tỏ tình ăn năn.
Chủ nhà thấy vậy băn khoăn,
Thầy là ngôn sứ phải rành cô đây.
Là người tội lỗi thành này,
Chúa ta biết rõ lòng ngay chủ nhà.
Chúa liền lên tiếng nói rằng :
“Này anh Si-món chủ nhà thân yêu.
Tôi đây muốn nói một điều”,
Xin Thầy cứ nói những điều cần ban.
“Chủ kia con nợ hai chàng,
Một người nợ chủ năm trăm quan tiền.
Người kia năm chục quan tiền,

Vì không có của trả về chủ ông.
Vì thương ông đã tha cho,
Vậy ai trong họ mắc ơn chủ nhiều ?
“Theo con người được tha nhiều”.

Chúa liền phán bảo : “Đúng điều phải thưa
Rồi quay sang phía nàng hư :
Ông xem phụ nữ này như thế nào ?
Từ khi Tôi tới ông chào,
Nhưng không cho nước đổ vào rửa chân.
Còn cô nước mắt rửa chân,
Tóc lau chân ướt lòng thành ăn năn.
Tôi vào ông chẳng hôn thăm,
Còn cô không ngót hôn chân lúc nào !
Ô-liu chẳng xúc khi nào,
Còn cô đâu xúc lúc vào thơm lây.
Thế nên tôi nói ông hay :
Tôi cô chồng chất, ngập đầy được tha.
Vì cô yêu mến thiết tha,
Còn người tha ít thì xa tình nồng”.

Rồi Người nói với chính cô :
“Tôi con đã được xóa xong an bình”.

Khách mời nghẽn bụng linh tinh :
“Ông này xóa tội chúng sinh được à ?”

Nhưng Người nói với cô ta :
“Lòng tin của chị vượt xa tội tình,
Hãy về vui sống an bình”.

Mọi người thán phục chân tình Chúa ta.

119- NGƯỜI PHỤ NỮ NGOẠI TÌNH (Ga 8, 1-11)

*Chúa ta trên núi cây dâu,
Bình minh ló rạng trên đâu cây xanh.
Người liền trở lại vào thành,
Tiến vào đèn thánh để loan Tin Mừng.
Kinh sư, Pha-rit canh chừng,
Dẫn người phụ nữ đang cùng hoang dâm.
Đến ngay trước mặt Chúa ta,
Đặt cô đứng giữa và thưa Chúa rằng :
“Cô này bị bắt quả tang,
Đang khi phạm tội ngoại tình lẳng lơ.
Moi-sê dẫn bảo phải phơi,
Ném cho nó chết chẳng thương hại này.
Còn Thầy, dạy bảo sao đây ?”
Họ gài bẫy Chúa, sau này tố choi.
Người ngồi xuống đất viết choi,
Người ta cứ hỏi khơi khơi nhiều lần.
Người liền ngược măt nói ra :
“Ai người vô tội hãy ra ném đi”.
Rồi Người lại viết lối đi,
Nghe rồi họ bỏ ra đi từng người.
Bắt đâu kẻ tuổi cao hơn,
Sau cùng còn Chúa và người tội nhân.*

*Chúa ta đứng dậy nói rằng :
“Này cô họ bồ dì ra đâu rồi ?
Không ai lên án tôi rồi ?
Vậy Tôi cũng chẳng phạt bồi chị đâu.
Hãy về sống tốt đổi mau,
Chớ còn phạm nữa kẻo sau bị đày.*

120- NHỮNG NGƯỜI PHỤ NỮ ĐI TRUYỀN GIÁO VỚI ĐỨC GIÊSU (Lc 8, 1-9)

*Chúa ta đi giảng nhiều nơi,
Tin Mừng loan báo nước trời đến nơi.
Cùng đi có nhóm mười người,
Lại thêm phụ nữ mấy người đi theo.
Mấy bà được Chúa chữa cho,
Khỏi đau, quỉ xuất tâm hồn yên vui.
Đó là Su-sán tính vui,
Gio-na vợ quản lý vua Hê-rô.
Ma-ri được Chúa trừ cho,
Bảy tà ma ám bỏ hồn đi ra.
Còn nhiều bà khác tham gia,
Lấy tiền của cải hiến dâng giúp Người.*

121- THÁNH TADEÔ TÔNG ĐỒ CA TỤNG NUỚC PALESTIN XINH ĐẸP (M.Valtorta)

Chúa Giêsu và các môn đệ lên một ngọn đồi cao cạnh núi Carmen, bên cạnh bờ biển Địa Trung Hải, đứng ngắm cảnh biển và đất nước thân yêu Palestin của ngài. Thánh Tadeô thấy cảnh đẹp quá, ngài ca tụng :

Đẹp đẽ quá ! Lạy Chúa giống thiên đàng. Thiên Chúa đã tạo dựng nên nước Giuda. Giống như nụ cười của Thiên Thần, Người trang điểm miền đất Natali, với những giòng sông một bầu trời, Người đã tạo mùi vị các trái cây ở đất của nó. Tất cả tạo vật đều tô điểm người, bảo ngọc của Thiên Chúa, được Thiên Chúa ban cho dân thánh của Người. Ôi ! Nước Palestin, người đẹp chừng nào !

Hỡi các chùm nho ngọt trên sườn người. Nó còn ngon hơn giòng sữa căng phồng của những con cừu mẹ. Những tảng mật ong ngọt lịm với hương vị của muôn hoa. Biết bao vẻ đẹp của người giấu ẩn trong lòng con cái người, một mảnh đất hạnh phúc.

Trời chiều bóng ngả tạo ra một giòng sông nối kết hai trái đồi một màu xanh quanh người với các mề đay óng ánh quanh người phía tây ngọn đồi. Giòng sông Giordan của người ca hát, biển mỉm cười với lời nhắc nhớ rằng : Thiên Chúa toàn năng, các ngọn đồi giống như

nhảy múa lúc ban chiêu, giống như các thiếu nữ miền quê. Các núi cao của người cầu nguyện trong ánh chiêu với những lời ca vang : Alleluia. Các tinh tú thồ lạy sức mạnh của Thiên Chúa không nhốt chúng ta trong những biên giới khép kín nhưng người đã mở ra trước nhãn giới chúng ta một bờ biển mênh mông để nói với chúng ta rằng : Thế giới thuộc về chúng ta.

Ôi ! Đẹp quá ! Đẹp quá ! Tôi chỉ biết có cái hồ Galilêa và Giêrusalem tươi đẹp trong bao năm ! Bây giờ tôi mới biết Palestin đẹp quá !

B-BÀI GIẢNG BẰNG DỤ NGÔN

MỞ ĐẦU

*Ngày kia Chúa đến bờ hồ,
Đám đông tụ tập ai ngờ rất đông.
Xuống thuyền xa độ một công,
Ngồi thuyền Chúa giảng đám đông trên bờ.
Đám đông nghe giảng như mơ,
Dụ ngôn dân ý, đơn sơ chân thành.*

122- DỤ NGÔN GIEO GIỐNG (Mt 13, 4-23)

*Có người gieo giống gân đường,
Chim trời ăn mất không vương lợi gì.
Đó là những kẻ nhất thi,
Nghe lời Thiên Chúa chẳng ghi lòng mình.
Quỷ ma cướp mất khỏi mình,
Chẳng làm cho họ phát sinh lợi nào.
Hạt rơi, nơi chẳng nên vào,
Mọc lên chết héo không trao hoa mâu.
Đó là những kẻ nghe mau,
Nhưng không bền chí gấp đau bỏ liền.
Hạt kia rơi trúng gai chèn,
Làm cho mầm sống chết trên gai mèo.*

*Dó là những kẻ nghe theo,
Lời vàng Chúa dạy đem theo thực hành.
Nhưng rồi gặp bả vinh hoa,
Làm cho Lời Chúa không thành quả thiêng.
Hạt kia rơi trúng thổ điền,
Đó là những kẻ thật lòng dồn nghe.
Thi hành hết sức khỏi chê,
Sinh hoa kết trái trọn bè đẹp tươi.
Có ai nghe hãy tinh đời,
Nghe xem việc đó phải trời nhắc không ?*

123- TẠI SAO CHÚA DÙNG DỤ NGÔN

(Mt 13, 10-17)

*Các môn đệ hỏi Chúa rằng :
“Dụ ngôn Chúa giảng phải chẳng là cẩn”.
Ngài rằng : “Thần Khí Thánh Thần,
Anh em hiểu biết uyên thâm Nước Trời.
Còn dân chẳng mấy lối đời,
Thế nên ai có, hiện thời ban thêm.
Còn ai không có trừ thêm,
Cả điều đang có cũng bèn lấy đi.
Dụ ngôn dùng đến bởi vì :
Họ nhìn không thấy, nghe thì nghe đâu ?*

I-sai lời sấm nhớ lâu :
Có nghe không thể hiểu đâu lọt đuôi.
Gắng nhìn mà cũng chẳng xuôi,
Vì lòng chai cứng giống nòi gian manh.
Nên Ta để chúng thông manh,
Tai thì nặng, mắt nhìn quanh mất thắn.
Họa may cũng chịu ăn năn,
Để ta chữa chúng khỏi chăng không làm.
Còn anh mắt thật tốt lành,
Tai anh nghe thật rõ ràng lời khuyên.
Thế nên giữ được lời bén,
Mắt nhìn thấy được ơn trên tớ bầy.
Thật Thầy nói để anh hay :
Tiên tri, tổ phụ mong thay điều này.
Ước nhìn xem được điều hay,
Mong sao nghe được tin hay đưa về.
Mà không được thấy được nghe,
Nên lòng cảm thấy ê chề tiếc thay”.

124- DỤ NGÔN CỎ LÙNG (Mt 13, 24-30)

Chúa liền giảng dạy dụ ngôn,
Nước Trời như hạt giống chôn ruộng mình.
Ông gieo giống tốt nương mình,
Đêm về thanh vãng ai tinh việc này ?

*Kẻ thù rắc cỏ lùng thay,
Vô nương kẻ ấy chẳng may mũi lòng.
Đến khi lùng, lúa trổ bông,
Gia nhân đến nói chủ ông mà rằng :
“Thế ông chẳng rắc lúa vàng,
Cỏ lùng đâu tới tràn lan ruộng nhà”.
“Kẻ thù đêm tối họ quăng”.
Gia nhân xin được nhổ phăng cỏ lùng.
Chủ ông sợ lúc gom lùng,
Các anh bật rẽ lúa cùng lên chǎng ?
Để yên tối lúc mùa sang,
Tôi truyền thợ gặt lúa vàng vào kho.
Cỏ lùng thì đốt thành tro,
An toàn mọi việc trong kho Nước Trời.*

125- GIẢI NGHĨA DỤ NGÔN CỎ LÙNG

(Mt 13, 36-43)

*Bấy giờ Chúa bỏ đám đồng,
Di về lánh tạm cộng đồng tại gia.
Môn đồ tụ tập nói nhà,
Xin Thầy giải dụ cho đoàn chúng con.
Người liền đáp lại các ông :
“Ta đây gieo giống vun trồng, bón cây.*

*Ruộng là thế giới không ngay,
 Lúa mì giống tốt con ngay Nước Trời.
 Cỏ lùng con cái ma vương,
 Ngày mùa tận thế hết đời thế trần.
 Thơ mùa gặt lúa : Thiên Thần,
 Các Ngài nhặt cỏ không cần đốt đi.
 Đến ngày tận thế giống y,
 Thiên Thần phái đến thực thi lệnh trời.
 Đi gom gương xấu người đời,
 Cùng bao kẻ ác tách rời một nơi.
 Rồi quăng vào lửa muôn đời,
 Nơi đây chúng sẽ đời đời không ra”*

126- DỤ NGÔN HẠT CẢI, MEN TRONG BỘT

(Mt 13, 31-33)

*Nước Trời giống hạt cải làn,
 Hạt thì nhỏ bé nhưng tàn lại to.
 Chim trời hay đến líu lo,
 Dưới cành dưới lá mưa to nắng nồng.*

*Nước trời giống cái men kia,
 Người ta trộn lẫn làm bia lúa mì.
 Hơi men liền bốc lên ly,
 Tiệc tùng sảng khoái cung ly say mèn.
 Một lời Thiên Chúa phán truyền,
 Làm ta đổi nết tiến lên đổi đời.*

127- DỤ NGÔN KHO BÁU, NGỌC QUÝ

(Mt 13, 44-50)

*Nước Trời lại giống truyện kim,
Kho tàng quý báu giấu im trong vườn.
Người kia gặp thấy cười tươi,
Về nhà bán hết cơ ngơi mua vườn.*

*Nước Trời lại giống truyện đồ,
Thương gia tìm kiếm trâm trồ để mua.
Ông trông ngọc quý đẹp chưa !
Sản gia bán hết để mua đồ này.*

*Nước Trời giống lưới ngư ông,
Bung ra thả xuống biển sông phía đuôi.
Kéo lên cá đủ mọi loài,
Ngư ông lựa cá xem loài nào hơn !
Cá xoàng thì vất xuống bờn,
Cá ngon ông bỏ vào boong khoang thuyền.
Giống ngày tận thế nhiệm huyền,
Thiên thần Chúa phái đến tuyên lệnh trời.
Người lành tuyển chọn lên trời,
Kẻ gian Thần Chúa tách rời xuống âm.*

128- NGƯỜI BỊ QUỶ ÁM Ở GHÊRASA (Mc 5, 1-20)

*Chúa ta qua phía kia bờ,
Mũi thuyền đông tiến hướng vô cảnh hồn.
Tù thuyền bước xuống đất khô,
Một người quỷ ám liền xô đến Người.
Anh ta quen rảo khắp nơi,
Sống trong hang hốc và nơi huyệt mộ.
Xích xiềng chằng giữ được ông,
Gông cùm bẻ gãy chạy vô tung hoành.
Anh trông thấy Chúa từ xa,
Anh liền chạy đến kêu van Người rằng :
“Giê-su Con Chúa toàn năng,
Xin đừng hành hạ chúng ta trước thời”.
Đức Giê-su bảo hãy nghe lời :
“Xuất ra khỏi xác của người này đây.
Hãy cho Ta biết tên mà”.
Chúng tôi một lũ quỷ đây nhập vào.
Xin đừng đuổi chúng tôi nào,
Xin cho nhập trúng đàn heo trước nhà.
“Hãy đi xuất khỏi anh ta”,
Tức thì cả lũ hai ngàn con heo.
Trên sườn dốc núi cheo leo,
Nhảy ngay xuống biển chết theo cả đàn.
Mấy người chăn lợn vào thành,*

*Kể cho họ biết rõ ràng truyện đây.
Dân thành liền chạy ra ngay,
Đến xem quỷ ám tại ngay chõ Thầy.
Lại xem xác lợn nổi đầy,
Trên làn nước biển với đầy tiếc thương.
Họ xin Chúa hãy rời nơi,
Để cho dân chúng thảnh thoảng an lành.*

*Quỷ ra khỏi xác người này,
Anh ta xin được đi ngay cùng Thầy.
Nhưng Người bảo hắn ngừng ngay,
“Hãy về gia quyến kể Thầy ban ân”.
Anh về kể hết việc lành,
Chúa thương cứu giúp đời anh lạ lùng.
Tin đồn ra khắp cả vùng,
Cả miền Thập tỉnh không ngừng tán dương.*

129- CHÚA VỀ THĂM NAGIARET (Mt 13, 53-58)

*Khi Người giảng dù ngôn xong,
Người về quê quán giảng trong Hội Đường.
Mọi người sững sốt khác thường,
Bởi đâu ông được quyền trời trao ban ?
Khôn ngoan sắc sảo nồng nàn,
Làm nhiều phép lạ, phá tan tật nguyễn.
Cha ông chẳng phải thơ thuyền ?
Mẹ ông chẳng phải bà hiền Ma-ri ?
Gia-cô thân thích lạ gì !
Bà con, lỗi xóm, cô dì, đó sao ?
Chẳng ai cảm thấy tự hào,
Si-mon, Gio-sép và nào Giu-đa !
Xóm làng thân thích mà ra,
Những người ấy ở chúng ta hằng ngày.
Bởi đâu ông được như vậy ?
Người ta một số muốn gây với Người.
Có người xúc phạm đến Người,
Thế nên Chúa mới lên lời giải nghi :
“Chẳng khi nào một tiên tri,
Được nên nổi tiếng trong chi tộc mình”.
Nên Người quyết định làm thinh,
Không làm phép lạ nơi sinh quán mình.*

130- TRANH LUẬN VỀ TRUYỀN THỐNG

(Mt 15, 1-9)

*Mấy người Pha-rít kinh sư,
Từ Gio-vút đến gặp tư Ngài bàn :
“Môn đồ lối luật tiễn nhân,
 Tay không chịu rửa trước ăn bữa ngày”.*

*Người rằng : Còn các ông đây,
Tiễn nhân cậy thế sống phây làm càn.
Để mà lối luật vong nhân,
Chúa Trời dậy kính song thân của mình.*

*Kẻ nào nguyễn rửa cha mình,
Sẽ đem ra án tử hình không tha”.*

*Các ông lại nói rằng :
“Những gì con có dành Cha mẹ hiền.
Đều là những của tiên thiên,
Hằng ngày con kính dâng lên Chúa Trời.*

*Rồi ông chẳng giúp các người,
Để cha mẹ sống không người tựa nương.
Các ông dựa lẽ lời thường,
Mà quên lời Chúa là đường phải theo.
Hỡi người đạo đức giả keo,
I-sai nói trước sống theo kiểu này :*

*“Dân này tôn kính ngoài thây,
Còn lòng trí chúng lại hay bội lời.
Chúng tôn kính Chúa bằng lời,
Vì lè luật chúng là lời phàm nhân.*

131- CÁI GÌ LÀM NGƯỜI TA RA Ô UẾ

(Mt 15, 10-20)

*Giê-su tụ tập dân đông,
Người liền khởi giảng các ông đê tài :
“Đừng cho những cái bên ngoài,
Vào qua miệng lưỡi làm người ra dơ.
Nhưng là cái xuất ra cơ,
Từ trong lòng xấu làm dơ con người.
Bấy giờ môn đệ gần Người,
Thưa Thầy có biết truyện người Pha-ri ?
Họ nghe họ bức quá đi,
Khi nghe Thầy nói những gì vừa qua.
Chúa liền đáp lại họ là :
“Cây nào Ta thấy Cha Ta không trồng.
Chúng liền được nhổ buông sông,
Các anh có thấy mù dong người mù.
Có ngày sa hố lăn cù,
Cả hai lại chẳng đều mù đó chăng ?”
Phê-rô thưa với Chúa rằng :
“Xin Thầy giải thích rõ ràng chúng con.”*

*Ngài cho kém trí út thông,
 “Những gì qua miệng ắt còn thoát ra.
 Xấu, dơ khi thải đó là,
 Gọi quen phân bón chúng ta biết rồi.
 Còn gì xuất phát miệng người,
 Chính là những cái làm người dơ ra.
 Tự lòng có ý gian tà,
 Ngoại tình, trộm cắp, dâm tà, ác ôn.
 Đó là điều đáng phải lo,
 Còn ăn chǎng růa thổi đòn làm chi”.*

132- CHÚA CHỮA CON GÁI BÀ CANAAN (Mt 15, 21-28)

*Ngài vừa đến Si-đôn, Tia,
 Một bà bẩn xút tay chà ra van :
 “Lạy Con Đa-vít thương ban,
 Cho người con gái qui đang bạo hành”.
 Nhưng Ngài vẫn cứ lặng thinh,
 Buộc lòng môn đệ đến trình Chúa ta :
 “Bà ta cứ cuối rầy ta”.
 Nhưng Người đáp lại chỉ nhà Ít-ran.
 Được thương cứu giúp khỏi tà,
 Bà ta đến vái lạy và thưa ngay :
 “Xin Ngài cứu giúp thương thay !”*

Chúa ta nói lại thế này rõ hơn :

“Không ai sén bót phần con,

Mà quăng cho lũ chó con dày vò”.

Bà ta thưa lại rất khôn :

Thưa Thầy : “Đúng thế chó còn được ăn.

Từ bàn tiệc chủ rót lăn”,

Vì tin, bà khỏi nỗi năn lo phiền.

Bà tin, con đã khỏi liền,

Con bà giờ đó hồn nhiên vui đùa.

133- CHÚA CHỮA BỆNH VEN HỒ GALILÊA

(Mt 15, 29-31)

Rời nơi ấy, Chúa đi vào,

Đọc theo sườn núi biển hồ Ga-li.

Người ta nườm nượp tới lui,

Mang nhiều người bệnh nan y xin Ngài.

Chữa lành bệnh đã lâu dài,

Điếc, câm, què quặt xin Ngài đoái thương.

Bệnh nhân cứ đến nhiều hơn,

Ngài giơ tay chạm, lạ thường khỏi ngay.

Đám đông kinh ngạc như ngây,

Mù, lòa, câm, điếc khỏi ngay vui mừng.

Mọi người ca tụng tung bừng,

Chúa Trời phép tắc quyền uy lật lùng.

134- BÁNH HÓA NHIỀU LẦN HAI (Mt 15, 32-39)

Chúa vời môn đệ nói ngay :
“Chạnh lòng thương họ ba ngày theo Ta.
Lẽ nào lại để họ ra,
Thức ăn không có đi ra đói lòng.
Lỡ ra đói lá trên đồng”,
Các ông thưa Chúa nhìn trông mà răng :
“Lấy đâu đủ bánh họ ăn,
Trong nơi thanh vắng sơ hoang như vậy.
Ngài nghiêm hỏi lại lời này :
“Còn bao nhiêu bánh, đưa Thầy xem coi”.
Bánh còn bảy, cá vài con,
Người truyền dân chúng ngồi tròn năm mươi.
Đoạn Người cầm bánh cao giường,
Mấy con cá nhỏ chia nhường cho dân.
Mọi người ai nấy no ăn,
Bánh thừa bảy thúng dân ăn lần này.
Bốn ngàn chỉ kể râu mày,
Đàn bà con trẻ năm đầy đồi xanh.
Sau khi giải tán dân lành,
Chúa lên thuyền trống hải hành Ma-ga.

135- NGƯỜI DO THÁI ĐÒI DẤU LẠ TỪ TRỜI

(Mt 16, 1-4)

Những người thuộc nhóm Pha-ri,
Cả băng Sa-đốc, chúng đi gần Thầy.

Cả hai có ý thử Thầy,
Chúng xin phép lạ tảo bầy trên cao.

Trả lời họ, Chúa nói sao ?

“Cứ nhìn trời đất trăng sao hiểu rằng :
Khi nào chiều rạng nắng vàng,

Biết ngay thời tiết chẳng màng đến mưa.
Ráng mai trăng xóa trời mưa,
Bầu trời cảnh sắc nắng mưa biết rành.

Cảnh trời thời hiệu ơn lành,
Các ngươi chẳng biết chẳng rành lúc nỡi.

Hệ này gian ác tình đời,
Họ đòi điềm lạ thử trời trên cao.

Không cho một dấu lạ nào,
Ngoại trừ điềm lạ thủa nào Gio-na”.

Đoạn Người bỏ đó đi ra,
Nhiều người tảng hổng như sa từ trời.

136- MEN PHARISIÊU VÀ SA ĐỐC (Mt 16, 5-12)

*Khi sang bờ bến bên kia,
Môn đồ quên bánh khi lìa đám đồng.
Chúa liền nói với các ông :
“Anh em cần thận để phòng men Pha.”
Môn đồ suy nghĩ lo ra,
Tại mình không bánh mang qua bên này.
Chúa liền nói lại thế này :
“Sao anh lại nghĩ làm rầy các anh,
Không cần mang bánh theo mình,
Chẳng gì liên lụy làm anh buồn sâu.
Nếu cần đáp ứng nhu cầu,
Năm nghìn, năm bánh, phát mau họ ăn.
Còn lân bảy bánh cho dân,
Bao nhiêu truyện ấy ta cần suy tư.
Trí khôn quên chóng thế ư ?
Hãy nên cẩn thận từ từ thì hơn.
Men đây là bọn giả nhơn,
Giả nhân, giả nghĩa, vô ơn, giả hình.
Đó là giáo lý giả hình,
Pha-ri, Sa-đốc đồng tình như nhau.*

137- ÔNG PHÊRÔ TUYÊN XƯNG (Mt 16, 13-20)

Khi Ngài vào đến Xê-da,
Chúa liền lên tiếng hỏi xa về Ngài :
“Người ta nói Thầy là ai ?”
“Có người nói Chúa, Thiên sai chứt gì ?
Kẻ thì lại nói Ê-li,
Vài người khác nữa : Giê-mi giáng trần.
Tiên tri, của Chúa, thương ban,
Còn anh em sẽ gọi Ta là gì ?
Phê-rô lên tiếng tức thì :
“Ki-tô, Con Chúa chẳng chi sai lầm”.
Chúa liền nói giọng từ tâm :
“Phê-rô con thật có ân trời ban.
Lời con chẳng bởi phàm trần,
Chúa Cha soi sáng trí thần con hay.
Phê-rô là đá của Thầy :
Thầy xây Hội Thánh của Thầy thiên thu.
Tử thần, ma quỷ, tư thù,
Cũng không phá nổi ngai chư con ngồi.
Điều gì anh buộc trên đồi,
Trên trời cũng buộc chẳng ngơi điều nào.
Điều gì anh tháo cởi cho,
Trên trời cũng mở ra chào đón ngay.
Các ngươi giữ ngặt điều này,
Đừng ai tiết lộ Thầy là Ki-tô.

138- ĐỨC KITÔ TIÊN BÁO CÁI CHẾT CỦA CHÚA (Mt 16, 21-23)

*Bấy giờ Người mới bắt đầu,
Nói cho môn đệ khổ sâu phải mang.
Kinh sư, thương để bắt giam,
Họ làm cho nhục như hàng tội nhân.
Nhưng rồi sống lại vinh quang,
Phê-rô can gián Ngài hăng như vậy.
“Xin Thiên Chúa đỡ nâng Thầy,
Để Thầy khỏi bị những ngày khổ đau.”
Nhưng Ngài quay lại trách mau,
“Sa-tan hãy xéo khuất sau cho rồi.
Anh toàn cản lối Thầy thôi,
Lòng anh nghĩ rất thói đời người ta.
Mà không thuận ý Chúa Cha,
Người lo mọi sự ích nhà lợi dân”.*

139- CHÚA BIẾN HÌNH (Mt 17, 1-8)

Chúa đem môn đệ ba người,
Theo Ngài đến chỗ cao vời nơi kia.
Đoạn Người biến đổi dung nhan,
Mặt Người chói lọi sáng tia mặt trời.
Áo màu trắng tuyết tuyệt vời,
Moi-sê bên cạnh đồng thời Ê-li.
Phê-rô ngây ngất ngắm nhìn,
“Ở đây đẹp quá, xin ghi mấy lời :
Nếu Thầy ưng ý nhận lời,
Con xin dựng gấp ba chòi kính dâng.
Chúng con ra sức hết tâm,
Chòi Thầy rất đẹp xứng tầm hết chê.
Ê-li và cả Moi-sê,
Cả hai con dựng sát kề Thầy đây”.
Ông còn đang nói, bóng mây,
Từ đâu bay tới phủ đầy cả ba.
Có lời Thiên Chúa phán ra :
“Đây Con yêu dấu của Ta tuyệt vời.
Các ngươi hãy cố vâng lời”.
Môn đồ kính hãi rụng rời chân tay.
Đến gần Chúa chạm vào ngay,
“Đứng lên, đừng sợ việc này không sao”.

140- CHÚA CHỮA NGƯỜI BỆNH PHONG

(Mt 17, 14-21)

Thầy trò đến trước đám đông,
Có người đến lạy với lòng tín trung :
“Xin Ngài thương xót con cùng,
Con trai mắc bệnh kinh phung khác thường.
Nhiều lần ngã lửa té mương,
Đã xin môn đệ đoái thương chữa lành.
Môn đồ cũng chẳng hoàn thành”.
Chúa liền cao giọng : “Ôi ! Loài gian manh
Yếu lòng tin mới bất thành”.
Hãy đưa nó lại, quỷ hành sao đây ?
Chúa liền quát mắng la rầy,
Quỷ liền xuất khỏi trẻ ngay tức thì.
Môn đồ gan hỏi điều chi :
“Tại sao môn đệ không truy quỷ này”.
Chúa liền bảo các ông hay :
“Kém tin trong vụ việc này, các anh.
Nếu tin bằng hạt cải lèn,
Thì anh rời núi, chuyền nhà được ngay.
Và làm được mọi việc hay,
Muốn trừ quỷ phải ăn chay nguyện cầu”.

141- CHÚA TIÊN BÁO CUỘC THƯƠNG KHÓ LẦN HAI (Mt 17, 22-23)

*Thầy trò tụ họp Ga-li,
Chúa liền lên tiếng tâm tình nhỏ to :
“Con Người sắp bị nộp cho,
Người đời giết chết bởi trò ghét ghen.
Ba ngày trong đất lặng êm,
Thầy liền sống lại gây phen kinh hoàng”.
Môn đồ buồn bã hoang mang,
Lòng tin vẫn cứ chúa chan nơi Người.*

142- CHÚA VÀ ÔNG PHÊRÔ NỘP THUẾ (Mt 17, 24-27)

*Thầy trò đi đến Ca-pha,
Những người thu thuế bước ra hỏi dồn.
Phê-rô tháo dép ôn tồn,
Lắng nghe tin tức thổi đồn thế nao.
“Thầy ông không nộp thuế sao ?”
Ông rằng : “Có chứ sẽ trao đủ mà”.
Phê-rô được Chúa hỏi han :
“Sao anh ? Nộp thuế của ta thế nào ?*

*Nôp sưu vua bắt làm sao ?
Người nhà vua chúa bắt cao không anh ?
Người nhà chẳng phải nộp canh,
Vậy con cái miến thi hành nộp sưu.
Nhưng gai chướng mắt người thu,
Con đi câu cá nộp sưu cho Thầy.
Đầu tiên bắt được cá này,
Đồng tư cậy miệng, lấy ngay mang về.
Rồi đi nộp thuế chính tề,
Đồng Thầy, con nưa hai bề bốn quan.*

143- CÁC LỜI CHỨNG VỀ SỨ MỆNH CỦA ĐỨC GIÊSU (Ga 5, 31-47)

*Đức Giê-su nói lớn rằng :
“Thật Tôi bảo thật các anh rõ ràng.
Con không thể tự làm ra,
Những điều chưa thấy Chúa Cha đã làm.
Điều gì con thấy Cha làm,
Chúa Con cũng cứ gắng làm như Cha.
Chúa Cha yêu Chúa Con làm,
Và cho Con thấy bao là lớn lao.
Các ông thấy việc trời cao,
Đem lòng thán phục cao rao lạ lùng.*

*Cha cho kẻ chết lạnh lùng,
Đứng lên sống lại vãy vùng vui tươi.
Chúa Con cũng sẽ vui cười,
Làm cho kẻ chết sống đời bình an.
Cha không xét xử trần gian,
Cha trao Con Chúa xét tra gian trần.
Để cho người thế phải cân,
Kính tôn Con Chúa như Cha trên trời.
Kẻ nào chẳng kính Ngôi Lời,
Anh ta cũng chẳng trên trời kính Cha".
Thật Tôi nói thật anh rằng :
"Ai nghe lời nói Tôi ban hằng ngày,
Lại tin vào Đấng sai Thầy,
Người này sống mãi chẳng thay đổi nào.
Cũng không bị xử khi nào,
Nhưng sau được sống tiến vào Thiên cung.
Thật Tôi nói thật chư huynh :
"Thời gian đến lúc các chư phái màng :
Mọi người kẻ chết săn sàng,
Nghe theo Con Chúa giảng ban lời lành.
Ai nghe Con Chúa khuyên răn,
Chúa cho được sống muôn năm trên trời".*

*Chúa Cha nguồn sống đời đời,
Cũng ban Con Chúa muôn đời sống đây.*

Các ông hãy hiểu điều này :
Đến giờ kẻ chết chốn này lắng nghe.
Tiếng Con Thiên Chúa giảng truyền,
Ai nghe tuân giữ lời khuyên Chúa Con.

Người này sẽ được suy tôn,
Còn ai từ khước lời Con Chúa Trời.

Kẻ này sẽ bị muôn đòi,
Giam nơi âm phủ đòi đòi không ra.

Tôi không thể tự mình làm,
Tôi không tìm cách thi hành ý Tôi.

Nhưng làm theo ý Cha Tôi,
Tôi không làm chứng cho Tôi bao giờ.

Có Cha, Đấng ở trên trời,
Ngài minh chứng thực cho Tôi mọi điều.

Các ông đã cử người nhiều,
Đến xin Gio-án chứng nhiều vê Tôi.

Ông ta làm chứng cho Tôi,
Chứng ông chân thật vê Tôi mọi dạng.

Tôi không cần chứng người phàm,
Có chẳng mưu ích người ta đòi này.

Gio-an đèn sáng nơi đây,
Các ông vui hưởng sáng đây một thời.

Còn Tôi có chứng bởi trời,
Chính Cha trao phó giảng lời Phúc Âm.

Cha Ta, Đấng đã chẳng lầm,

*Ngài sai Tôi xuống cõi trần ban ơn.
Các ông chẳng nghe tiếng Người,
Cũng không trông thấy nhan Người quý tôn.
Các ông chẳng giữ trong lòng,
Lời Người, Con Chúa ban cho gian trần.
Bởi vì các chú vong ân,
Không tin Con Chúa giáng trần từ trời.*

*Các ông tìm kiếm thánh lời,
Tưởng rằng Kinh Thánh giúp đời linh thiêng.
Thánh Kinh làm chứng minh nhiên,
Sáng soi minh chứng cách riêng Ngôi Lời.
Các ông chẳng mến Con Người,
Cũng không muốn đến cùng Người xin ơn.
Xin ơn cho được rõi hồn,
Phản Tôi chẳng thiết ai tôn kính nhiều.
Các ông chẳng mến Cha nhiều,
Tôi vì danh Chúa yêu chiều anh em.
Các anh lại cũng chẳng thèm,
Đón Tôi như một Con hiền của Cha.
Có ai tự đến xưng danh,
Xưng mình Đấng Thánh chí nhân chí lành.
Hắn anh đón tiếp linh đình,
Các anh tôn kính tìm danh lấn nhau.
Mà không lo chiếm cho mau,
Vinh danh Thiên Chúa cao sâu trên trời.*

*Các anh đừng tưởng Tôi, Người,
Sẽ lên tố cáo Chúa Trời các anh.

Có Người sẽ tố các anh,
Đó là Moi-sé quý anh tin Người.

Moi-sê anh nhận tin Người,
Hắn anh cũng nhận tin lời Tôi đây.

Bởi vì ông viết Tôi đây,
Còn anh chẳng có tin lời Moi-sê.

Các anh cũng chẳng giữ lề,
Cũng không vâng giữ luật lề Tôi ra.*

144- CHÚA NÓI TRUYỆN VỚI ÔNG GIACÔBÊ TIỀN (M. Valtorta)

Giacôbê, hãy nghe Thầy đây : Hãy có trong con sự bình an và lòng phó thác nơi Thầy để nghe và nhớ lời Thầy.

Không bao giờ chúng ta có sự thuận tiện như thế này là chỉ có Thầy và con ở riêng tâm sự với nhau. Một ngày kia Thầy sẽ ra đi về với Cha Thầy cũng giống như bao người khác sống ít ngày trên trái đất rồi về cùng tổ tiên.

Thời gian của Thầy sẽ chấm dứt khác với bao người thường. Nhưng nó phải chấm dứt và các con không còn thấy Thầy bên cạnh nữa, nhưng Thần Trí của Thầy còn ở với các con cho đến tận thế. Về phần Thầy sẽ ra đi sau khi đã cho các con tất cả những gì cần thiết để làm phát

triển giáo lý Thầy trong thế gian. Sau khi Thầy đã hy sinh và ban đặc sủng cho các con. Ân sủng và ngọt lửa khôn ngoan dưới bảy hình thức, bảy ơn Đức Chúa Thánh Thần. (Trong ngày lễ Hiện xuống). Các con sẽ thấy điều này như một sự điên rồ lớn lao mặc dầu mới là tưởng tượng đến nó.

Thầy ra đi và các con còn ở lại, thế giới này không hiểu Đức Giêsu cũng sẽ không hiểu các Tông đồ của Đức Kitô. Các con cũng sẽ bị bách bại, bị phân tán, bị coi như người nguy hiểm nhất cho hạnh phúc của Israel. Nhưng các con chịu cùng một khổ hình như Thầy các con.

Thầy nói với con, một ngày kia trong tháng Nisan : Con sẽ là một kẻ còn lại trong số các tiên tri của Chúa. Má con do một ân phúc siêu nhiên đã hiểu nghĩa những lời trên. Nhưng trước khi các lời này được minh xác nơi các Tông Đồ của Thầy, nó sẽ được minh xác trước ở nơi con.

Giacôbê ơi, tất cả sẽ bị tản mát đi, trừ con, và nó sẽ xảy ra như vậy cho tới khi Thiên Chúa gọi con về trời. Con sẽ ở lại vị trí mà Thiên Chúa tuyển chọn qua miệng các anh em con. Con là dòng tộc vương giả trong thành hoàng gia để nâng đỡ vương trượng của Thầy khi nói về vị vua thật của Do-thái và cả thế giới. Đó là lúc cần đến sức mạnh sự trung thành, kiên gan bền chí của con.

Con phải biết công bằng với tình bác ái, đức tính đơn sơ, đức tin sắt đá, nhưng đồng thời uyên thâm như một

quân sự lối lạc, nâng đỡ đức tin của kẻ khác trong khi bị lung lạc và với một sự tể nhị về giáo lý cũ và mới. (giáo lý Kitô giáo).

Sau khi người Do thái giết Thầy họ sẽ còn mù quáng hơn nữa họ không tin vào ánh sáng của Thầy, họ giải thích sai lạc giới răn của Chúa.

Họ tìm cách tuyên truyền cho thế giới biết : Thầy không phải Đấng các tiên tri loan báo. Thầy chỉ là một tên điên tội nghiệp, một người không tưởng, một người theo tà giáo, một người bị quỷ ám. Ôi ! Một sự lầm lẫn lớn lao của người Do thái đáng thương, một sự lầm lẫn cố chấp vô phuong cứu chữa. Con hãy suy nghĩ kỹ điều này.

Thầy xin cho con lúc đó sẽ là Giêsu thứ hai được không ? Không được à ? Sẽ đúng là như vậy. Con phải luôn luôn có Giêsu hiện diện trong thần trí con. Các hành động Thầy, các lời nói Thầy, tựa như con tự ghép con vào cái khuôn bằng đất sét người ta dùng để đúc nên vật gì bằng kim loại. Con phải đúc cho bằng các khuôn Thầy. Thầy sẽ luôn luôn hiện diện sống động bên con, bên các tôi trung của Thầy, Thầy sẽ như là bản ngã thứ hai của các con.

Riêng con, con đã ở với Thầy từ tuổi thơ, đã được nuôi bằng lương thực khôn ngoan do bàn tay Mẹ Maria

trước khi con đi với Thầy. Con là cháu của người công chính nhất trong Israel. Con phải là Kitô thứ hai trọn vẹn.

Lạy Chúa, Con không thể đâu. Con không dám đâu. Xin Chúa trao nhiệm vụ này cho thằng em con (Gioan) hoặc giao cho Simon Phêrô. Lạy Chúa, đừng giao con ! Tại sao lại con ? Con đâu có làm gì để xứng chức vụ đó. Thầy không thấy con là thằng tội nghiệp sao ? Chỉ có thể làm một điều là yêu Thầy hết lòng, tin tưởng vững vàng vào lời Thầy nói.

Con phải làm cho người ta bỏ thờ ngẫu tượng. Con hãy thuyết phục những kẻ đã tin vào Thầy, nhưng đã bị thất vọng bởi một số biến cố xảy ra. Con phải thuyết phục họ nước của Thầy không thuộc trần gian này, nước của Thầy thuộc về siêu nhiên, ở trên trời. Nước của Thầy là các tâm hồn người ta. Nước Thầy êm đềm yêu thương nhau, hy sinh, khiêm nhường.

Con sẽ bị bao vây bởi những người cuồng tín : Cuồng tín giữa các Kitô hữu mới theo đạo của Thầy. Cuồng tín giữa các người thủ cựu Israel. Loại nhất đồi con phải có những hành động mãnh liệt dứt khoát vì họ còn ảnh hưởng đạo cũ. Loại cuồng tín thứ hai sẽ đi ngược lại với con và các người khác giống như một cuộc thánh chiến để bảo vệ Đức Tin.

Con phải chiến đấu với những người Do thái thủ cựu, họ bảo vệ luật cũ một cách gắt gao. Họ chủ trương chỉ có người Do thái mới xứng đáng ơn Cứu chuộc của Thầy. Họ coi dân ngoại như kẻ lạc loài, phân bón. Đó là quan niệm quá khích không đúng với cuộc cứu thế gian của Thầy. Thầy xuống trần gian để cứu chuộc mọi người, mọi dân tộc, không phân biệt màu da, chủng tộc. Tất cả mọi người bên này biển khơi cũng như bên kia biển khơi không phân biệt tự do hay nô lệ. Đã là người thì ai cũng có linh hồn nên phải cứu mọi người. Người Châu Phi, Châu Á, Châu Âu đều là con cái một Cha trên trời.

Thiên Chúa sẽ ban cho các con ánh sáng để hướng dẫn người ta, tùy lúc, tùy hoàn cảnh. Thiên Chúa không để các con thiếu ánh sáng hoặc sự khôn ngoan trong xử trí từng hoàn cảnh. Sau này chỉ có một Thầy là Người đang nói với các con đây. Và chỉ có một cô giáo là Giáo Hội nối tiếp Thầy để dậy dỗ các con và muôn dân.

145- CHÚA GIÊSU TẠI CÉDÈS (M.Valtorta)

Đây là thành phố đẹp, có tường bao quanh, với những nhà cửa đẹp đẽ và một hội đường oai nghiêm. Một giếng nước lớn đẹp đẽ đầy nước Chúa vào thành phố này trùng ngày họp chợ của họ.

Đám người Thấy Chúa liền tụ họp lại quanh Người và Người bắt đầu giảng cho họ. Những lời hứa đã được nêu trọn. Israel đã có Đấng Messia của họ, Đấng mang cho các con lời và sự chắc chắn là thời ân phúc đã tới, ơn cứu chuộc đã gần Đấng Cứu Tinh ở giữa các con, Nước Trời đã bắt đầu.

Đã bao lần các con nghe sách tiên tri Habacuc, và những người biết chiêm niệm nhất đã nói : “Tôi cũng vậy, tôi muốn nói : Lạy Chúa, con phải kêu van đến bao giờ Chúa mới nghe con...” Điều đó đã xảy ra từ bao thế kỷ Israel đã rên xiết như vậy. Nhưng bây giờ Đấng Cứu Thế đã tới. Sự áp bức đã man những lo âu liên lỉ, những đảo lộn và bất công Satan gây ra sắp tan rã, vì Đấng Thiên Chúa sai sắp phục hồi cho con người cái phẩm giá của Con Thiên Chúa và được thừa hưởng Nước Thiên Chúa. Hãy xem các lời của Tiên tri Habacuc bằng con mắt mới và chúng ta sẽ hiểu nó mang những bằng chứng về Thầy.

Nó đã nói bằng ngôn ngữ Tin Mừng mà Thầy đang diễn giải cho các con cái Israel.

Nhưng ở đây chính Thầy phải rên xiết : “Ôi xét xú đã được làm, nhưng đối phương đã thắng Thầy”. Thầy đau đớn và rên xiết không phải cho Thầy, nhưng cho những kẻ tự kết án mình bằng sự chống đối của họ đối với Thầy, và Thầy cũng thương cả những người nghe theo họ để chống đối Thầy, bỏ con đường ngay chính.

Các con ngạc nhiên về những điều Thầy nói sao ? Thầy không nói dối khi Thầy nói rằng : Người ta chống đối Thầy là chống đối sự phán đoán của Thiên Chúa, Đáng đã sai Thầy và chống lại sự phán đoán của đám đông khiêm tốn và chân thành đã nghe Thầy và tin nhận, Thầy là Đáng Chúa Cha sai xuống. Một số người trong đám đông xì xào : Đúng vậy, đúng vậy. Chúng ta là người ít học, chúng ta yêu Người, Người là Đáng thánh của Thiên Chúa. Một số người Pharisiêu phản kháng không tin, không muốn nghe. Lúc đó có một ông già Mathia nói : Xin Thầy ngưng nói ở đây. Xin Thầy vào hội đường mà tôi coi để tiếp tục giảng nữa. Chúa nghe theo lời ông và đi vào hội đường. Cả đám đông đi theo. Tới hội đường ông Matthia mời Chúa ngồi vào chỗ danh dự rồi đến các tông đồ, các môn đệ rồi tới dân chúng. Mấy tên Pharisiêu ngồi gần cửa ra vào. Ông chủ hội đường mời Thầy giảng cho

chúng con. Con là chủ hội đường này không kẻ láo xắc nào dám phá đâm. Chúa cảm ơn ông Do thái nhiệt thành này, rồi bắt đầu giảng. Người tiếp bài giảng trong sách tiên tri Habacuc : “Hãy nhìn và quan sát, hãy kinh ngạc và sững sốt vì trong thời đại của các ngươi sẽ xảy ra những điều mà không ai có thể tin khi nó được kể ra. Bây giờ chúng ta có những kẻ thù ở thế gian này trong Israel. Nhưng hãy bỏ qua những gì riêng biệt và ít quan trọng để chúng ta nhìn vào sứ điệp lớn lao trong lời tiên tri của ông.

Đúng vậy các lời tiên tri, coi như nó phù hợp với vấn đề vật chất, nhưng nó lại có một ý nghĩa cao cả hơn là vấn đề siêu nhiên. Vậy điều đã xảy ra là Thiên Chúa đã sai Ngôi Lời xuống trần gian để cứu chuộc loài người khỏi tội lỗi. Thiên Chúa xa lìa Thiên Chúa để xuống cứu chuộc loài người. Chính Thầy đây là Người Thiên Chúa sai xuống trần để làm việc này. Nhưng nhiều người không nhận Thầy là Đức Kitô. Nhưng Thầy sẽ thắng. Không sức mạnh trần gian nào có thể thắng được Thầy. Một tràng cười khinh bỉ Thầy phát ra từ cuối hội đường. Người ta phản đối. Ông trưởng hội đường đứng dậy dẹp dân chúng phải yên lặng để nghe Thầy. Mấy người Pharisieu đứng lên nói : “Tôi không tin ông là Đấng Messia. Ông hãy cho chúng tôi dấu lạ để làm chứng”.

Tôi đã làm biết bao dấu lạ : Kẻ chết sống lại, kẻ què đi được người mù thấy được đường đi, người cùi được lành. Các ông còn đợi dấu lạ gì nữa ? Thực ra mấy hôm nữa tôi cũng ra đi về với Chúa Cha tôi trên trời và các ông coi như thắng tôi, coi như đã giết được tôi, coi tôi cũng như bao người khác : Nhưng không phải như thế đâu. Thiên Chúa sẽ thắng các ông. Tôi sẽ thắng các ông. Sau này con cái các ông sẽ đấm ngực ăn năn, nhưng đã muộn. Họ chê cười Người nói phạm đến Người.

Ông trưởng hội đường đứng lên và nói : “Ôi ! Những cái lưỡi phạm thượng. Chính các ông (những người Pharisieu) là những kẻ có tội chứ không phải Thầy. Tôi bảo vệ Người. Người không nói điều gì xấu. Người giải thích lời tiên tri và mang Tin Mừng cho chúng tôi mà các ông làm gián đoạn, các ông thử thách Người. Các ông xúc phạm đến Người. Tôi không cho phép điều đó. Người ở dưới sự che chở của ông già Mathia, con ông Lêvi do cha và Aaron do mẹ. Các ông chống đối hãy ra khỏi đây để Người dậy dỗ tuổi già của tôi và con cháu tôi. Rồi Mathia để tay lên vai Chúa Giêsu như để bảo vệ Người.

Chúa lại tiếp tục giảng cho đám đông và ông Mathia nhiều vấn đề sống đạo mới.

146- DÂN CHÚNG TRANH LUẬN VỀ NGUỒN GỐC CỦA ĐỨC KITÔ (Ga 7, 25-30)

Mấy người Giê-rút nói rằng :
“Ông này chẳng phải người đang tìm sao ?
Kìa Người đang nói thao thao,
Không ai bàn tán tại sao ông làm ?
Phải chẳng chức sắc trong dân,
Đã công nhận đúng ông là Ki-tô.
Phân ta đã biết rõ ông,
Còn Ki-tô đến chẳng ông nào rành.”
Trong khi giảng dạy trong nhà,
Chúa ta lớn tiếng như la lên rằng :
“Các ông biết được Tôi rành,
Từ đâu mà đến thi hành việc chi.
Tôi đâu có phải tự mình,
Đến lo làm việc của mình tư riêng.
Nhưng Cha sai đến cách riêng,
Giảng truyền chân lý Cha khuyên phải làm.
Các ông chẳng biết Chúa Cha,
Phân Tôi biết rõ Chúa Cha trên trời.
Vì Tôi đã đến bởi trời,
Chính Cha sai phái từ trời Tôi đi.
Pha-ri tìm bắt Tôi đi,
Nhưng không ai giám tại vì chưa cho”.

147- CHÚA LOAN BÁO NGƯỜI SẮP RA ĐI

(Ga 7, 31-36)

*Trong dân nhiều kẻ tin Người,
Họ rằng : “Chẳng biết khi Người Ki-tô
Đến trần cứu thế lập công,
Có làm phép lạ hơn ông Thầy này ?
Pha-ri thương tế cũng hay,
Họ liền sai lính bắt Thầy xem sao ?
Chúa ta nói với đồng bào :
“Tôi còn ở với đồng bào ít lâu.
Rồi Tôi về Đáng cao sâu,
Các ông tìm gặp chẳng đâu thấy Người.
Nơi Tôi ở tận trên trời,
Các ông không thể lên trời tìm Tôi”.
Người Do-thái nói về Tôi :
“Ông ta sắp sửa tính rồi đi đâu ?
Nơi ông chẳng dễ vào đâu,
Hay ông sang nước ở Âu, Hi-là.
Tìm người Do-thái tại A,
Dạy cho họ biết bao là truyện hay”.*

148- ĐỨC GIÊSU LÊN GIÉRUSALEM DỰ LỄ VÀ GIẢNG DẠY (Ga 7, 1-24)

*Hiện nay Chúa ở Ga-li,
Người chưa muốn tổ chức đi lên đèn.
Vì người Do-thái giết liền,
Giết đi cho khỏi làm phiền trong dân.
Mấy người lối xóm trong làng,
Cũng không ưa Chúa nói ra lầm điều :
“Này ông nên bỏ bấy nhiêu,
Đi lên Giu-đế làm nhiều điều hay.
Điều gì dân chúng thấy hay,
Ông nên làm hết để bầy họ khen.
Đồng thời môn đệ cũng khen,
Cũng vui, cũng sướng ca khen nhiều lời”.*

*Chúa ta đáp lại mấy lời :
“Thời gian chưa đến tổ lời ra ngoài.
Các ông thì có giờ hoài,
Thế gian không ghét các ngài mấy đâu.
Còn Tôi họ ghét muốn mau,
Giết đi khuất mắt để sau khỏi phiền.
Bởi vì Tôi nói ra liền,
Những điều làm xấu họ truyền trong dân.*

*Anh em cứ việc đi tham,
Vui mừng dự lễ hàng năm có ngày".
"Phần Tôi không dự lễ này,
Vì giờ chưa đến vào ngày tổ ra".*

*Nói rồi ở lại xứ Ga,
Nhưng sau bí mật cũng ra lên đèn.
Người Do-thái đứng trong đèn :
Nhìn xem quan sát trong đèn ra sao.
Xem Người có đến hay không,
Người ta bàn tán nói không hay rằng :
"Ông ta Người tốt trong dân,
Người kia lại nói : Ông ta đánh lừa".
Nhưng không ai dám nói bùa,
Vì lo, vì sợ người ưa chửi liền.*

*Vào thời giữa buổi lễ thờ,
Chúa lên đèn thánh kính thờ giảng khuyên.
Những người Do-thái ngạc nhiên :
Ông này không học giảng khuyên tuyệt vời.
Giáo điều giảng bảo bởi trời,
Tôi đây chỉ nói những điều Cha sai.
Ai làm theo ý người sai,
Mới hay lời ấy Cha sai giảng bàn.
Ai người giảng giải tự tâm,
Người này tìm kiếm vinh danh cho mình.*

*Còn ai tìm kiếm vinh quang,
Cho người sai khiến quả là thật chán.
Người này chẳng có tà tâm,
Nhưng lòng chân chính không pha ý tà.
Moi-sê ban luật các anh,
Nhưng không ai giữ thi hành luật ông.*

*Các ông tìm cách giết Tôi,
Người dân đáp lại : “Chúng tôi không làm
Có ai tìm giết ông à ?
Hình như quỷ ám nhập tâm ông rồi.”
Chúa liền đáp lại rõ thôi :
“Cắt bì là việc lôi thôi phải làm,
Moi-sê truyền dậy phải làm,
Nếu ai cắt trúng ngày Sa không sao.
Nghĩa là chẳng lối luật nào,
Nhưng sao quý vị xì xào nói nhăng.
Khi Tôi chữa bệnh họ lành,
Vào ngày Sa-bát việc lành được ban.
Các ông chớ đoán xét càn,
Hãy lo phán đoán công bằng tốt hơn.*

149- DÂN CHÚNG TRANH LUẬN NGUỒN GỐC CỦA ĐẤNG KITÔ (Ga 7, 40-53)

Nhiều người dân chúng nghe qua,
Họ liền quả quyết ông ta sứ ngôn.

Có người nói : Đấng Ki-tô,
Người kia thắc mắc về nguồn nơi sinh.
Ga-li chẳng lẽ nơi sinh ?
Ki-tô Con Chúa giáng sinh cứu đời.

Thánh Kinh đã nói lâu đời :
“Ki-tô xuất hiện dòng đời vua Đa.
Bet-lem quê quán vua Đa,
Lẽ nào Ki-tô sinh ra nơi Gà.
Nhiều người chẳng có đồng tâm,
Nhân tâm bất thuận sinh ra trăm bè.

Pha-ri thượng tế sai binh,
Đi ra bắt Chúa thiên binh điệu về.
Nhưng không một lính dám lên,
Thấy Người đẹp tốt có duyên giảng truyền.
Pha-ri trách lính vô duyên,
“Các anh cũng bị bùa mê mất rồi.
Hãy xem thủ lãnh chúng tôi,
Có ai tin hắn để rồi theo đâu ?

*Dân ngu chúng dẽ tin mau !
Luật lè chǎng biết theo sau như cùu".
Ni-cô trong nhóm trung lưu,
Ban đêm gặp Chúa lo mưu tinh thần.
Ông ta chân chính thiện tâm,
Thuộc chòm Pha-rit chǎng ham chức quyền.
Ông ta lên tiếng nhắc êm :
"Chúng ta có luật đã truyền phải lo :
Không nên kết án bất công,
Trước khi nghe họ ra công trình bầy.
Phải xem việc họ giải bầy,
Đồng thời xét kiểm việc này ra sao ?
Để xem họ có lỗi nào,
Mới ra tay bắt kẻ nào làm gian".
Nhóm người Pha-rit nói câu :
"Cả ông cũng ở Ga-la xứ này !
Ngôn sư chǎng có ở đây".
Nhiều người chia rẽ lòng đầy phân vân.
Ai về nhà nấy không an,
Lời qua tiếng lại không an chút nào.*

150- ĐỨC GIÊSU VÀ ÔNG ABRAHAM (Ga 8, 31-59)

Chúa liền nói với người ta:

“Những người tin kính Chúa ta thật lòng.

Nếu anh tin kính thật lòng,

Anh là môn đệ đáng tôn của Thầy.

Điều ngay lẽ phải hằng ngày,

Cứu anh thoát khỏi bàn tay kẻ quyền.”

Họ rằng : “Lời thật lưu truyền,

Chúng tôi con cái tổ tiên Ab-ram.

Chưa hề nô lệ một dân,

Sao ông lại nói cứu dân thoát quyền.

Tự do là được thoát quyền,

Họ cai trị nước chuyên quyền khổ dân”.

Chúa ta nói lại với dân :

“Ai người phạm tội làm càn trong dân.

Người này nô lệ tà thần,

Người con được ở trong nhà bắng an.

Còn người nô lệ loại ra,

Sống ngoài nhà chủ người ta coi khinh.

Nếu tôi giải phóng chúng dân,

Các ông mới thực là dân có quyền.

Các ông con cái có quyền,

Có cha tổ phụ lưu truyền Ab-ram.

Nhưng sao lại tìm giết Ta ?

Lời Ta không thám tận tâm cõi lòng.

Phần Tôi nói lại cho ông :

Những điều nghe biết tự lòng Cha Tôi.

Các ông chẳng có theo Tôi,

Các ông làm cái người đồi khuyên răn”.

Họ rằng : “Tôi có Ab-ram,

Là cha tổ phụ dân ta lâu đài”

“Nếu là con phải nghe lời,

Làm theo lời dặn của người Ab-ram.

Sao ông tìm cách giết Ta ?

Là người dạy bảo công bằng tín trung.

Những điều tôi học Cha chung,

Người trên Thiên Quốc Cha chung mọi người.

Các ông làm cái theo lời,

Tổ tiên truyền dậy lâu đài xa xưa”.

Họ liền nói lại Chúa rằng :

“Chúng tôi đâu phải con hoang loài người.

Chúng tôi có Đức Chúa Trời,

Người trên thiên quốc nước Người bao la”.

Chúa ta đáp lại họ rằng :

“Nếu như Thiên Chúa là Cha các ông.

Hắn là các chú có lòng,

Yêu Tôi, Con Chúa với lòng công tâm.

Tôi không tự đến cứu dân,

Cha Tôi sai bảo xuống trần cứu dân.

*Tại sao các chú nhẫn tâm,
Không nghe Tôi nói có nhân có lòng.
Mà Tôi rao giảng cho ông,
Những lời nhẫn nhủ tỏ lòng mến ông.
Cha ông có gốc không ngon,
Giống ma, giống quỷ tâm hồn gian manh.
Các ông cha đã đổi gian,
Sóng không chân thật nói gian đủ điề.
Ban đầu đã vấy máu điề,
Sát nhân quỷ quyết hướng chiêu ghen tương.
Trong mình có sẵn tính ương,
Lòng đầy gian dối bất lương giết người.
Tôi là sự thật từ trời,
Xuống trần dậy dỗ loài người tốt hơn.
Nhưng sao họ chẳng nghe lời,
Thực hành chân lý nước trời không sai.
Các ông hãy chừng lời sai,
Hay Tôi có tội lỗi sai điểm nào ?
Điều ngay sự thật hằng rao,
Số người tin ít xì xào chê bai.
Người nào yêu Chúa Thiên sai,
Họ nghe lời Chúa kính oai Chúa Trời.
Các ông không chịu nghe lời,
Vì không yêu Chúa, yêu lời Người khuyên.*

*Người Do-thái đáp lại rằng :
“Chúng tôi nói lại ông là người Sa.
Lại còn quỷ nhập gian tà,*

Ý chừng cũng đúng không xa dân đồn.”

Chúa ta đáp lại các ông :

“Quỷ ma chẳng có vào hồn của Ta.

Tôi luôn tôn kính Cha Ta,

Các ông tìm cách nhục Ta nhiều lần.

Ta không tìm kiếm vinh quang,

Có Cha tìm giúp và tra xét giùm”.

Thật ta nói thật anh cùng :

“Ai người tuân giữ ngôn từ của Ta.

Người này sẽ chẳng thác thân.”

Người Do-thái nói lại rằng : “Bây giờ

Mới hay ông bị ám người,

Ab-ram đã chết nhiều người đã qua.

Thế mà ông lại nói rằng :

“Ai lo tuân giữ lời Ta giảng truyền

Người này bất tử sống liên.”

“Chúng tôi đã thấy tổ tiên chúng ta

Là người kém bác thua xa,

Đã sang kiếp khác từ xa xưa rồi.

Vậy ông hãy nói cho tôi :

Ông nên giới thiệu cho tôi rõ ràng”.

Chúa ta đáp lại họ rằng :

“Nếu Tôi tìm kiếm vinh quang cho mình.

Tôi không chiếm được cho mình,

Vinh quang đích thực tôi tìm nơi Cha.

Chính Cha ban phát vinh quang,

Người là Thiên Chúa cao quang trên trời.

Các ông chẳng thấy chính Người,
Còn tôi thấy rõ nhan Người sáng tươi.
Nếu Tôi nói chẳng thấy Người,
Tôi đây trí trá như phuông các ông.
Ab-ram cha của các ông,
Vui mừng hớn hở ngóng trông ngày này.
Ông ta đã thấy vui thay !
Niềm vui trọn vẹn bao ngày đợi trông.
Người ta lại nói : “Thưa ông,
Ông chưa trạc đủ tuổi tròn năm mươi.
Sao ông đã thấy mặt người,
Ab-ram tổ phụ một thời rạng danh”.
Chúa ta đáp lại họ rằng :
“*Thật Ta nói thật các anh điều này.”*
Trước khi Ab-ram có ngày,
Sinh nơi trần thế chốn này dương gian.
Ta đây đã có trong Cha”.
Họ liền lượm đá đi ra ném Người.
Chúa ta lánh khỏi đâm người,
Đi ra khỏi chốn đèn thờ rất nhanh.

151- HÃY VUI MỪNG VÌ TÊN ANH EM ĐƯỢC GHI TRÊN TRỜI (Lc 10, 17-20)

*Nhóm người gồm bảy mươi hai,
Đi về hớn hở kể oai mình làm.
Thưa Thầy mọi thứ bệnh nan,
Chúng con cho khỏi sống an vui đời.
Quỷ ma ám ảnh lâu đời,
Chúng con trừ hết khỏi người chúng dân.
Chúa liền nói với các anh :
Sa-tan chúng đã rời nhanh từ trời.
Như tia chớp lóe từ trời,
Thầy ban quyền phép từ trời cho anh.
Đạp trên rắn rết bằng an,
Khu trừ ma quỷ, chữa lành bệnh đau.
Anh em chờ có vui mau,
Nhưng mừng tên chú ghi mau trên đời.*

152- HAI CHỊ EM MATTIA VÀ MARIA (Lc 10, 38-42)

*Thầy trò đi đến một làng,
Có người phụ nữ tên là Mac-ta.
Cô mời Đức Chúa vào nhà,
Có người em gái tên là Ma-ri.*

*Cô ngồi cạnh Chúa nghe Kinh,
Mac-ta tất bật thực thi việc làm.
Cô liền thưa Chúa lời lành :
“Em con cứ để một mình con lo.
Xin Thầy bảo nó giúp con”.
Chúa liền đáp lại lời cô tấu trình :
“Mac-ta lo lắng quá đi
Chỉ cần duy nhất tâm tình mến yêu.
Ma-ri đã chọn điều yêu,
Không ai lấy mất tình yêu khỏi lòng”.*

153- DỤ NGÔN NGƯỜI CHA NHÂN HẬU **(Lc 15, 11-32)**

*Đức Giê-su kể dụ ngôn,
Người kia hai cậu trai con yêu đời.
Cậu con thứ đến ngoảnh lời :
“Xin cha phân phát của đời chúng con.
Người cha ưng ý chia cho,
Ngày sau con thứ thu gom của mình.
Trầy đi xa xứ của anh,
Ở đây anh sống một mình xa hoa.
Tiêu xài phung phí kiêu xa,
Hết bao tiền của cha anh chia phân.
Chẳng may gặp nạn đói hành,*

Anh ta lâm cảnh túng bần đáng thương.

Anh xin làm mướn một người,

Người này sai chú ra vườn chăn heo.

Bụng anh cào cấu đói meo,

Ước ao ăn cám của heo lót lòng.

Nhưng rồi cũng chẳng ai cho,

Bấy giờ anh nghĩ trong lòng miên man :

Biết bao tôi tớ ở nhà,

Cơm ăn áo mặc râm ran cả ngày.

Thế mà ta sống ở đây,

Của ăn chẳng có đói lây cả ngày.

Nên ta phải trở về ngay,

Để thưa cha rõ nỗi này của ta.

Ngay khi còn tận ngoài xa,

Người cha trông thấy đi ra đón chàng.

Ông ôm cổ cậu hôn nhanh,

Hôn đi hôn lại nhớ anh lâu ngày.

Anh liền thưa với cha hay :

“Lạy cha con lỗi phạm trời và cha.

Con đây chẳng đáng con cha,

Xin cha, Thiên Chúa thứ tha con này”.

Ông liền gọi tớ ra đây,

Hãy đem áo tốt mặc ngay cho người.

Nhẫn đâu giày dép xỏ người,

Con ta sống lại đổi đời vui thay !

Hãy tìm bê béo giết ngay,
Ăn mừng cậu ấm chết nay sống đời.
Cả nhà vui nhộn khách mời,
Vui mừng ăn uống tiếng cười rầm ran.
Người anh trông thấy từ xa,
Cho người hỏi biết xảy ra truyện gì ?
Một người cho biết truyện kỳ :
Cậu em trở lại cha thì mừng vui.
Nên cha mở tiệc cho vui,
Người anh thấy vậy không vui chút nào.
Anh ta quyết định không vào,
Nhưng cha ra đón mời vào chung vui.
Nhưng anh thua với cha cùng :
Bao năm con sống phuç tùng cha đây.
Không hề trái lệnh cha đây,
Mà cha chẳng dãi con ngày nào công.
Chẳng ban bê béo cho con,
Để con dãi bạn bữa cơm ăn chơi.
Còn thằng bất hiếu cha coi,
Sau khi phung phí ăn chơi điếm đàng.
Trở về cha lại mở bàn,
Tiệc tùng bê béo tràn lan cả nhà.
Người cha nói lại anh ta,
Hỡi con luôn ở bên cha mọi ngày.
Những gì cha có ở đây,

Cũng đều là của con đây chứ gì ?

Chúng ta nay phải mừng vui,

Em con đã chết lại vui sống mà.

Em con đã lạc nơi xa,

Hôm nay tìm thấy phải ăn tiệc mừng.

154- DỤ NGÔN NGƯỜI GIÀU VÀ ÔNG LAGIARÔ NGHÈO KHỔ (Lc 16, 19-31)

Ở kia có một người giàu,

Mặc toàn gấm vóc lụa màu sáng tươi.

Ngày ngày yến tiệc vui cười,

Nhưng rồi lại có một người nghèo xơ.

Nầm ngay trước cổng nhà ông,

Mình đầy chốc lở, mùi hôi khắp người.

Tên anh La-giá đau thương,

Thèm ăn những thứ rót rời từ bàn.

Nhưng mà chẳng có ai ban,

Hằng ngày có chó đến thăm nhiều lần.

Nó ăn, nó liếm chỗ loang,

Mùi hôi máu mủ bốc ra quanh người.

Thế rồi anh chết im hơi,

Thiên thần đến rước linh hồn sáng choang.

Được đưa tận chỗ Ab-ram,

Người giàu lại cũng chết nhanh trong ngày.

Người ta an táng ông ngay,

Đám tang đông đúc có đầy khách sang.

Linh hồn bị nhốt trong âm,

Chịu muôn hình khổ muôn năm trong lò.

Ông kêu, than khóc cô đơn,

Người nhìn tận chốn xanh cao trên trời.

Thấy cha tổ phụ sáng ngời,

Trong lòng lại có một người sáng sao !

Tên là La-giá ngày nào,

Đã từng nằm trước cổng vào nhà ông.

Người giàu lên tiếng kêu to :

“Lạy cha Ab-rám xin ông thương con.

Sai La-da-rố cứu con,

Lấy tay nhúng nước nhỏ trong lưỡi này.

Để con đỡ khát ở đây,

Âm ty lửa đốt cả ngày không ngơi”.

Ab-ram đáp lại mấy lời :

“Hỡi con cuộc sống cả đời của con.

Đã từng ban thương cho con,

Còn La phải khổ hơn con bội phần.

Đói ăn rét mướt ở trần,

Chịu toàn bất hạnh trên trần con ơi.

Nay La được hưởng vui cười,

Còn con phải chịu bù đời sướng vui.

Và chăng khoảng cách thật xui,
Hố hào ngăn cách chăng khi hẹn hò.
Bên này chăng có đi vô,
Bên kia cũng chăng ra vào gặp nhau".
Người giàu thấy vậy nói mau :
"Xin ngài gửi gấp La mau tới nhà.
Thưa cùng bố mẹ các anh,
Vì con còn có bảy anh em mà.
Để cho họ tránh lối lâm,
Đi vào chốn khổ muôn năm không rời."
Ab-ram lại nói mấy lời :
"Nhóm này đã có nhiều người khuyên răn.
Người giàu lại nói rõ ràng :
"Không đâu cụ tổ Ab-ram hiểu cho.
Nếu người đã chết vê lo,
Nói cho họ biết mối lo như vậy.
Hắn là họ đã đổi thay,
Ăn năn sám hối đổi thay cuộc đời".
Ab-ram lại nói tiếp lời :
"Moi-sê, ngôn sứ có lời không nghe.
Vậy thì kẻ chết hiện vê,
Nói khuyên họ cũng không nghe đâu mà."

155- MỘT NGÀY CỦA CON NGƯỜI (Lc 17, 22-37)

Chúa ta nói với môn đồ :
Từng ngày mong ước đợi chờ Chúa ra.
Nhưng rồi chẳng thấy Chúa ra,
Người ta sẽ nói với anh thê này :
Này Ngài ở đó, ở đây,
Anh đừng có chạy đi ngay theo Người.
Giống như chớp lóe nhiều phương,
Con Người giống vậy trong giờ giáng lâm.

Tiên vẫn phải chịu loạt ra,
Chịu bao đau khổ người ta hành Người.

Trong thời No-é các người,
Thấy bao sự việc ra đổi lạ thay !
Trong ngày Chúa đến giống thay !

Người ta ăn uống no say chẳng màng.
Lấy chồng cưới vợ rầm ran,
Đến ngày No-é thu quân vào tàu.

Lụt tràn hồng thủy đến mau,
Muôn vàn người vật biến mau chốn này.

Thời kỳ ông Lót giống đây,
Người ta ăn uống no say không ngờ.

Vào ngày ông Lót ra đường,
Bỏ thành Sô-đốm xa rời quê hương.

*Chúa làm mưa lũa bởi trời,
Diêm sinh đốt cháy vật người tan hoang.
Việc này cũng giống giáng lâm,
Con Người sẽ đến thi hành lẽ công.
Ngày này ai ở trên cao,
Chớ rời xuống gác lấp đồ ra xa.
Những ai đang ở ngoài nhà,
Chớ về lấy áo hoặc màn đem đi.
Ai tìm cứu sống thân mình,
Người này mất sống của mình chẳng sai.
Ai liều mạng sống vì Thầy,
Người này cứu mạng khỏi ngày chết tươi.
Hai người chung sống một giường,
Một người bỏ lại một người mang đi.
Hai người xay cối lúa mì,
Một người ở lại một người mang đi.
Hai người cây ruộng đương đi,
Một người bỏ lại người thì đi đâu ?
Môn đồ hỏi Chúa ở đâu ?
Người liền nói lại một câu rõ ràng :
“Ở đâu xác chết phơi ra,
Diều hâu bay đến tụ đàn tranh nhau.*

156- CHÚA KHIẾN TRÁCH NGƯỜI PHARISIÊU VÀ CÁC NGƯỜI THÔNG LUẬT (Lc 11, 37-54)

*Chúa ta đang giảng lẽ trời,
Một người Pha-rit đến mời dùng cơm.
Tôi nơi Chúa đến bàn cơm,
 Tay chân không rửa đã khơi tiệc tùng.
 Pha-ri thấy vậy lạ lùng,
 Chúa liền đoán ý nói cùng các ông :
 “Pha-ri trong nhóm các ông,
 Bên ngoài chén đĩa sạch trong sáng ngời.
 Nhưng lòng các chú xấu tồi,
 Gian tham trộm cắp thói đời vẫn vương.
 Đồ ngu chẳng biết lẽ trời,
 Ngoài trong cũng bởi ông trời làm nên.
 Việc lành bố thí hãy thêm,
 Để người tâm trí, trở nên sạch cùng.*

*Khốn cho Pha-rit giả hình,
 Bạc hà, rau húng thuận tình nộp ngay.
 Nhưng điều quan trọng nhất này,
 Lòng nhân, thành tín thì bay chẳng hé.
 Thật ra tất cả chẳng nê,
 Thuế phân vẫn nộp, luật lè giữ nguyên.*

*Hỡi quân dân lối quá phiền,
Muỗi con sàng lọc thấy liền bỏ ra.
Nhưng rồi lại nuốt lạc đà,
Các người quả thật rõ là giả nhân.*

*Khốn cho Pha-rít các người,
Thích làm mọi việc cho người ta hay.
Anh đeo hộp lớn kinh dài,
Mang tua áo lớn thẻ bài nghênh ngang.
Anh ưa cỗ nhất đầu hàng,
Hội trường đầu ghế mâm bàn đầu tiên.
Anh ưa được chào hỏi liên,
Ở nơi phố xá đọc biên đèn thò.*

*Khốn cho Pha-rít hững hờ,
Anh như mồ mả không mô cạnh đường.
Người ta dãm bước không ngờ,
Một người Pha-rít có lời cắt ngang.
Thưa Thầy nói thế không đang,
Thầy khơi nhục mạ chúng ta quá trời.
Đức Giê-su lại tiếp lời :
Khốn cho người nữa cả đời sống ương.
Các người chất nặng gánh người,
Còn người một ngón chẳng đời nào lay.*

*Khôn người Pha-rít kinh sư,
Các người xây mộ ngôn sứ thánh hiền.
Các người lại nói sinh tiền,
Chúng tôi mà sống tổ tiên cùng thời.
Chúng tôi không đổ máu người,
Tiên tri, ngôn sứ bao người chính công.
Vậy nên các chú nhện công,
Mình là con cái cha ông đã từng.
Giết bao ngôn sứ lũy lùng,
Các người đã chúa đầy thùng tội nhớ.
Thế nên sách thánh có lời :
Ta sai ngôn sứ nhiều người đến người.
Chúng lùng bắt giết các người,
Máu tràn lai láng khắp nơi đèn thờ.
Các người nợ máu các người,
Cho nên phải trả Chúa Trời máu người.*

*Này người Pha-rít kinh sư,
Nhìn vào cuộc sống y như giả vờ.
Nước Trời coi nhẹ hững hờ,
Những ai ước muốn đợi chờ muôn vô.
Các người đóng cửa làm ngơ,
Chặn đường cản lối không cho ai vào.*

*Kể từ lúc Chúa đi ra,
Kinh sư, Pha-rít ghét căm với Người.*

*Họ tìm cách nói ra lời,
Hỏi điều hóc búa bấy lời Chúa ta.
Để tìm sai trái tung ra,
Bấy giăng bắt Chúa xét tra giết Người.*

157- CHÚA GIÊSU CA TỤNG ĐỨC MARIA

(M.Valtorta)

Vào cuối năm hai truyền giáo của Chúa. Chúa đứng trước mặt các môn đệ, các nữ môn đệ, chừng 100 người, Chúa đã hé mở cho họ biết sự đẹp đẽ, sự trong trắng, sự hoàn hảo tuyệt mức các nhân đức, nhất là đức ái nơi Mẹ Maria. Tâm hồn Mẹ đẹp lắm : Vô nhiễm nguyên tội, hoàn toàn trinh khiết, không một vết tội nhơ. Thiên Chúa đã trang điểm linh hồn Mẹ xứng ngai tòa Chúa con ngự. Chúng ta hãy nghe Đức Giêsu ca tụng Mẹ trước đám đông. Mẹ ơi lại đây với Con Mẹ đừng rút lại nhé. Mẹ là bồ câu kín ẩn dịu ngọt của Thiên Chúa. Chúng ta hãy ngồi đây dưới bóng mát của cây đầy hoa, gần căn nhà này, gần nơi ở thánh thiện của Mẹ. Vậy chúng ta hãy vén bức màn bí nhiệm này lên để cho sự thánh thiện của Mẹ thoát ra từ nơi tinh khiết này, để chúng ta bão hòa bằng tình Mẹ. Đúng, Con cũng được ướp thơm bằng tình Mẹ, trinh khiết vẹn toàn để con có thể chịu đựng được sự ghê tởm của thế

giới, để con có thể thấy sự trong trắng của Mẹ. Các con hãy lại gần quanh Thầy và Mẹ Thầy đây để nghe cho rõ.

Thầy nói với các con về vẻ đẹp muôn đời của linh hồn Mẹ, Thầy là lời của Thiên Chúa, nên thầy biết dùng các từ mà không bị lầm. Thầy đã nói muôn đời, chứ không bất tử không phải không có dụng ý mà Thầy đã nói vậy. Bất tử là một kẻ sinh ra không chết nữa. Cũng như linh hồn các người công chính bất tử ở trên trời. Linh hồn các kẻ tội lỗi bất tử ở trong hỏa ngục. Linh hồn một khi đã được tạo dựng thì chỉ có chết với ân sủng mà thôi. Nhưng linh hồn sống hiện hữu kể từ khi Thiên Chúa nghĩ tới nó. Đó là tư tưởng của của Thiên Chúa đã tạo nên linh hồn Mẹ Thầy từ muôn thủa đời đời đã được Thiên Chúa nghĩ tới. Bởi vậy nó muôn đời trong vẻ đẹp của nó.

Trong sách Khôn ngoan, tổ phụ Salômôn, ông đã viết, đã thấy Mẹ trước, nên ông là tiên tri của Mẹ : Thiên Chúa đã chiếm hữu Ta ngay từ khởi thủy các công trình của Người, từ khởi nguyên, trước việc tạo dựng. Ta được dựng nên từ đời đời, từ khởi đầu trước khi trái đất được tạo dựng. Khi các vực thẳm chưa được tạo thành Ta đã được cưu mang. Khi các suối nguồn chưa vọt ra, các núi non chưa được thiết lập thì Ta, Ta đã hiện hữu. Ta đã được sinh trước núi đồi. Khi Người chưa tạo dựng nên trái đất, sông ngòi cũng như các đầu mút của thế giới thì Ta đã

nhàn du trước tôn nhan Người. Khi người sửa soạn các tầng trời và bầu trời thì Ta đã hiện diện. Khi người dùng các luật cố định để khép các vực thẳm lại dưới vòm trời. Khi Người làm cho các vòm trời vững chắc trên các tầng cao và treo vào đó những nguồn nước ; khi Người cố định cho các biển có ranh giới của nó và ra định luật để nước không có tràn bờ ; khi Người đặt nền móng cho trái đất, Ta đã ở với Người để xếp đặt mọi sự cho thứ tự, luôn luôn ở trong niềm vui, Ta vui chơi liên lỉ trước nhan Người. Ta vui chơi trong vũ trụ.

Đúng ! Ôi Mẹ ! Thiên Chúa, Đáng vô biên, Đáng cao trọng, Đáng trinh khiết, Đáng Tạo Hóa đã phải hướng về Mẹ. Người ở bên Mẹ như một nỗi niềm êm dịu của Người. Người sung sướng khi thấy Mẹ cử động trong Người, Người cho những nụ cười mà Người đã làm ra khi tạo dựng. Mẹ là người đã được sinh ra trong vui sướng để ban tặng cho thế giới. Hồi linh hồn ngọt ngào được sinh ra bởi Đáng là sự thanh khiết để làm trinh nữ, là ánh sáng của thiên đàng, cố vấn của Thiên Chúa đến nỗi khi nhìn Mẹ, Người đã tha thứ nguyên tội, vì chỉ có mình Mẹ và bởi một mình Mẹ, Mẹ biết yêu theo cách cho dù toàn thể nhân loại hợp lại cũng không yêu Chúa bằng Mẹ. Trong Mẹ là sự tha thứ của Thiên Chúa ! Trong Mẹ là phuong được của Thiên Chúa. Mẹ là sự vuốt ve của Thiên Chúa

trên vết thương mà loài người đã gây ra cho Chúa. Nơi Mẹ là sự cứu rỗi của thế giới, Mẹ của tình yêu nhập thể và của Đấng Cứu Chuộc đã được ưng ban. Linh hồn của Mẹ Ta tan biến trong tình yêu Chúa Cha, Ta nhìn Mẹ trong nội tâm của Ta. Ôi ! Linh hồn của Mẹ Ta ! Sự huy hoàng của Mẹ, tư tưởng mà Mẹ đem lại cho Con, an ủi Con mãi mãi về số phận đau thương của Con. Ôi ! Mẹ ! Cám ơn Mẹ. Con tối được bão hòa sự khích lệ của Mẹ. Con xuống thế trong khi chỉ cảm thấy Mẹ, hương thơm của Mẹ, tiếng hát của Mẹ, tình yêu của Mẹ tràn ngập hồn con. Hỡi Mẹ niềm vui của Con.

Ôi ! Anh chị em, còn biết bao sự lạ lùng của giây phút Thầy nhập thể trong lòng đồng trinh của Mẹ... Ngày mà Mẹ từ giã trần gian để về trời. Ôi ! Đẹp đẽ lạ lùng.

158- ÔNG NICOLAI, NGƯỜI THỔ NHĨ KỲ GẶP CHÚA (M.Valtorta).

Còn hai tuần nữa Chúa sẽ đi chịu chết có một người đàn ông vạm vỡ ngồi ở góc hội đường không nói gì cả, chỉ ngồi nhìn Chúa Giêsu, Chúa liền hỏi ông Gairô cho biết ông này là ai. Ông Gairô cũng không biết, Chúa Giêsu liền hỏi chính ông ta : “Ông là ai ?”

Con là Nicolai, người tân tòng ở Antioche (thuộc Thổ Nhĩ Kỳ). Con đi dự lễ Vượt qua. Ông tìm ai ? Con tìm Thầy Nagiaret. Con ước ao được gặp Thầy và nói với Thầy. Vậy ông hãy đi với tôi tới khu vườn kia.

Thưa Thầy, con ở Antiôchia, con đã nói truyện với một người là môn đệ Thầy tên là Felix. Con nóng lòng ước ao được gặp Thầy, ông ta nói với con là Thầy ở Caphanaum và Mẹ Thầy ở Nagiaret Thầy cũng đi Giêrusalem và Betania, Thiên Chúa đã xếp đặt cho con được gặp Thầy ngay ở đây. Con đã ở đây hôm qua. Sáng nay con ở rất gần Thầy khi Thầy khóc và cầu nguyện ở Phông-ten.

Lạy Thầy con yêu Thầy, vì Thầy Thánh và hiền lành. Con tin ở Thầy : Các hành động của Thầy, các lời nói của Thầy đã làm cho con thành người của Thầy. Nhưng lòng thương xót của Thầy vừa mới đối xử với kẻ có

tội làm con mủi lòng. Chúa ơi xin nhận con vào thế chõ
những kẻ đã bỏ Thầy. Con đến với Thầy tất cả những gì
con có : Đời sống và của cải. Tất cả dâng Thầy và ông quì
gối xuống.

Giêsu nhìn ông đăm đăm, rồi nói : “Hãy tới. Kể từ
bữa nay con thuộc về Thầy. Chúng ta hãy đến với các bạn
của con”. Chúa Giêsu và ông Nicolai trở lại hội đường,
nơi các Tông đồ và các môn đệ đang đàm đạo lớn tiếng
với Giairô. Chúa giới thiệu ông Nicolai, một môn đệ mới
với cộng đoàn. Đây là quà Chúa Cha yên ủi Thầy. Hãy
yêu ông ta như người anh em. Chúng ta cùng với ông ta đi
chia sẻ bánh và muối. Rồi đến đêm các con cùng với ông
ta đi Giêrusalem. Còn một số chúng ta sẽ lên thuyền đi
Ippo và đừng chỉ đường cho ai tới Thầy kéo dây bị bắt.

Ngày Sabát đã chấm dứt, những kẻ chống đối
Giêsu đang tụ tập thành nhóm ở quảng trường để mặc cả
chuyến đi Tibériat và rồi họ cãi cọ bàn tán về nhóm
người bỏ Thầy ra đi. Chúa hỏi Nicolai con có thấy người
ta chống đối Thầy không. Có con biết nhưng bây giờ con
theo Thầy vì Thầy là Đấng Messia của Thiên Chúa. Ô !
Con công chính hơn mấy người khác. Một lần nữa Thầy
bảo các con : Những ai hy vọng ở Thầy một ông vua của
trái đất thì hãy rút lui đi ! Thầy nói điều đó với các con
trong khi các con còn có thể làm mà không mất danh giá

trước mặt thế gian. Hãy bắt chước những kẻ chạy trốn trên những chiếc xuồng đó, nếu các con cảm thấy không đủ can đảm chia sẻ sự nhục nhã với Thầy để rồi sau đó chia phần vinh quang của Thầy. Bởi vì điều này sẽ xảy ra : “Thầy sắp sửa bị kết án, rồi bị giao cho người ngoại để họ giết Thầy như một kẻ bất lương và họ vui mừng vì đã thắng Thầy. Nhưng họ sẽ phạm tội ác này một cách vô ích. Vì sau ba ngày Thầy sẽ sống lại, và Thầy sẽ toàn thắng. Phúc cho những ai can đảm ở lại với Thầy cho đến cùng”.

Đoạn người giao Nicolai cho các Tông đồ, rồi Người lên nơi cũ để cầu nguyện. Các môn đệ nhất là Giuda Iscariot phàn nàn vì Chúa đã nhận Nicolai nhập đoàn. Họ sợ ông là gián điệp của Pharisiêu. Chúa hiện đang ở đầu năm thứ ba cuộc đời công khai của Chúa.

159- GUƠNG BÁC ÁI CỦA CHÚA VỚI NGƯỜI ĂN MÀ Y (M. Valtorta)

Tại Galgala Chúa đang ăn trưa. Người dùng bánh và mấy quả oliu. Có một người ăn mà rách rưới tối và xin bánh ăn. Chúa đưa cho anh ta bánh của Người và tất cả mấy quả oliu.

Phêrô hỏi : “Tại sao Thầy đưa hết bánh cho ông ta ? Con hết tiền rồi”. Chúa nói : “Không sao, Thầy chỉ khát nước thôi”.

Người ăn mày nói : “Chỗ kia có một cái giếng. Nhưng sao ông lại cho tôi tất cả ? Ông có thể cho tôi một nửa bánh của ông. Nếu ông không ghê tởm thì lấy lại đi”.

Chúa nói : “Ăn đi, ăn đi. Tôi không cần. Nhưng để anh biết rằng Tôi không ghê tởm anh. Anh hãy bẻ đưa lại Tôi một miếng. Tôi sẽ ăn để làm bạn với anh”.

Trên khuôn mặt buồn và tối của người thanh niên sáng lên một nụ cười ngạc nhiên và nói : “Ôi ! Đây là lần đầu tiên, từ khi cha sinh mẹ đẻ tới nay, thằng Ogla khốn nạn này mới nghe thấy một người nói là muốn làm bạn với tôi”. Rồi anh đưa lại cho Chúa Giêsu một miếng bánh và hỏi : “Tên ông là gì ?” Tôi là Giêsu Nagiaret, Rabbi xứ Galilê.

A, tôi đã nghe người ta nói nhiều về ông. Ông không phải là Đấng Messia sao ?

- Phải. Tôi là Đấng đó.

- Ông quá tốt với một người ăn mày. Ông tinh truởng nói với mấy tên đầy tớ của ông ta : Nếu gặp thằng Ogla ở đâu thì hãy đánh thằng đó cho chết.

- Tôi là vị cứu tinh, Tôi không đánh anh. Tôi yêu anh.

- Ôi ! Thầy thật là vị cứu tinh ! Xin hãy tha tội cho con. Con lầm tội lầm, lạy Chúa ! Chúa có tha tội cho con được không ?

Anh ta khóc, khóc thảm thiết.

- Sao ? Tôi thế nào kể ra, Thầy sẽ xin Cha Thầy tha cho, chỉ cần là con có tinh thần sám hối thật trong lòng.

- Gia đình chúng con cả thảy có bảy anh em. Mẹ con sau khi sinh người con thứ sáu thì bà ấy chết, bố con ở góa hai năm rồi đi “bước nữa”, lấy người đàn bà và sinh ra con. Như vậy, con là con của bà kế. Sau khi sinh con rồi bố con sống được mười sáu năm thì ngài đi về cùng tổ tiên. Trước khi chết, bố con chia của cải đều cho bảy người con và mẹ con. Sau khi bố con chết sáu người con của bà trước đây đọa mẹ con và con. Họ lấy hết của cải mẹ con và con. Rồi đuổi chúng con đi. Mẹ con vì buồn quá, kiệt sức rồi chết.

Sáu người kia giàu có và sung sướng. Nhưng Thiên Chúa đã phạt họ. Con cũng nguyên rủa họ và ghét họ. Rồi họ bị bùa ngải gì đó lần lượt họ ra đi về cùng tổ tiên.

Còn người sau cùng còn sống. Ông ta giàu có lầm vì thừa hưởng của cải của năm người đã chết. Anh ta cưới vợ. Một ngày kia tình cờ gặp con ngoài chợ. Anh ta đi một mình, con cũng đi một mình. Anh ta say rượu. Còn con say vì những sự thù ghét anh ta lâu ngày. Anh ta chửi con và

rửa xả mẹ con. Anh ta gọi mẹ con là “con chó dơ bẩn” và gọi con là con của loài “linh cẩu”, lạy Chúa, nếu anh ta đừng động đến mẹ con thì không sao, nhưng anh ta rửa xả mẹ con.

Con nắm lấy cổ anh ta. Chúng con đánh nhau. Con chỉ có ý đánh anh ta thôi, nhưng vì anh ta say trượt chân té từ cao xuống một cái suối gần đó. Hôm đó con không trở về nhà ông chủ. Anh ta không thấy về Sêsarê Panêđê. Còn con ra đi lang thang không bình an giống như Cain. Con sợ sống con sợ chết. Con nghe nói về Thầy con sợ. Con muốn được ơn tha thứ để sống bình an. Nay rất may được gặp Thầy. Xin thương con.

Con không có ý giết anh con. Nhưng chẳng may... “Nay con đã ăn năm sám hối, vậy Thầy xin Chúa tha thứ cho con. Con hãy dùng những ngày còn lại của đời con mà đền tội. Con hãy đi bình an”

Anh sụp lạy Chúa, cảm ơn rồi ra đi.

160- CHÚA CHỮA NGƯỜI CÙI Ở ENGAĐI

(M. Valtorta)

Engađi có lẽ là một thị xã huyền ly, nhà cửa đẹp, cây cối um tùm dưới chân đồi. Ở đây có hai ông bà già đạo đức tốt phúc và một cậu con trai bị bệnh cùi. Ông tên là Abraham. Ông cũng biết một truyện xa xưa như vụ giết trẻ ở Bet-lem và vùng phụ cận. Ông cũng nghe người ta

kể ba nhà đạo sĩ đến Giêrusalem bái triều vua Dothái mới sinh ở Betlem.

Chừng một năm nay ông nghe người ta đồn thổi về Đức Giêsu hay làm phép lạ, chữa bệnh tật, phong cùi và rao giảng nước trời sau Gioan tiên hô. Hằng ngày ông cầu nguyện cùng Chúa để được gặp Ngài và nếu được xin Ngài chữa đứa con bị cùi của ông ta. Đứa con ở trong một cái hang, đã hơn mười sáu năm rồi, hằng ngày ông phải đem bánh cho nó.

Và hôm nay ông đã được gặp Đức Giêsu dưới chân núi. Nơi họ đang đứng là một ốc đảo huy hoàng dưới ánh trăng. Người ta có cảm tưởng như trong mơ. Qua ốc đảo có một lối đi cây cối rậm rạp, thỉnh thoảng có những cây thốt nốt, cây cọ, nhiều cây cổ thụ, cạnh lối đi có nhiều cái hang nhân tạo và thiên tạo. Muốn vào chỗ đứa con ông ở phải qua lối này.

Một người anh Engadì nói : “Abraham con đường dưới kia bớt dốc hơn sao không đi, lại đi lối này ?”

Abraham trả lời : “Vì tôi còn phải chỉ cho Đáng Messia cảnh đẹp và xin Người một ân huệ, cộng thêm vào những ân huệ lớn lao và Người đã ban cho chúng ta. Nếu quý vị mệt thì hãy trở lại hoặc đợi tôi ở đây. Tôi sẽ đi một mình. Ông Abraham bước đi nặng nề thở hổn hển.

- Ô, không tôi sẽ đi với ông cho vui.

- Ông già nói : “Tôi có trong mắt tôi hình ảnh người con trai của tôi bị gãm mòn vì bệnh tật. Mỗi khi tôi nghe người ta gièm pha, nói xấu nó, nó bỏ nhà ra đi thì buồn lắm. Mỗi tháng tôi làm cuộc hành hương đi thăm mô đứa con trai sống, tôi đã khuyên bảo để yên ủi nó. Tôi nhắc đi nhắc lại là Đấng Messia đã hiện hữu, Người sẽ đến và chữa con.

Năm ngoái vào dịp lễ vượt qua tại Giêrusalem, con đã đến Thầy. Người ta nói : “Người mới ở đây hôm qua, Người đã chữa cho khỏi một người bệnh cùi. Thầy vậy con trở về nhà lẹ để tìm Thầy. Con về lẹ như một người thanh niên và con nói với nó Thầy sắp tới”.

Lạy Chúa, Ngài đã làm hết mọi điều lành cho thành phố chúng con, Thầy ra đi không để lại một bệnh nhân nào mà không được hưởng ơn của Thầy, Thầy là một người con trai thánh thiện của một bà Mẹ đầy ơn. Nhân danh Mẹ Thầy xin thương đến đứa con trai khốn khổ của con.

Nhiều người đi theo khóc với ông già, vì lời của ông đầy cảm động và đau xót. Giêsu ôm ông trong cánh tay của Người trong khi ông nức nở.

Đừng khóc nữa, hãy đi tìm Elisê con của ông. Đức tin của ông, sự công chính của ông, lòng cậy trông của ông đáng được điều này và hơn nữa. Đừng khóc nữa, hãy đem sự giải thoát cho con ông.

Trăng đã tàn lối đi khó khăn. Chúng ta không thể chờ đến hừng đông sao ? Một người hỏi.

Không, chung quanh chúng tôi có nhiều cảnh khô gõ dầu hãy đốt lên và đi mau.

Đây một cái hang lối vào hơi hẹp. Elisê đã ở đây cả chục năm chờ đợi cái chết hay một hồng ân Thiên Chúa ban cho. Abraham gọi “Elisê ! Elisê, con trai ba”.

Ông run lên vì sợ. Chỉ có tiếng vang trả lời ông ta. Hay nó chết rồi. Ông ta gọi tiếp : “Elisê, Elisê ! Sao con không trả lời ba”.

- Cha ơi ! Cha của con ơi ! Sao cha đến ngoài giờ đã quen ? Không lẽ mẹ con chết rồi sao ?

Một hình người quái gở hiện ra, một hình hài khủng khiếp. Một bộ xương nửa trần bị gãm nhấm vì bệnh cùi. Người ta trông thấy hết sức ngỡ ngàng. Elisê da bọc xương lở loét khắp mình, cũng hết sức ngạc nhiên vì thấy người ta mang gậy gộc, đuốc sáng đến, anh tưởng họ ném đá anh ta. Người Do thái có luật gấp người cùi phải ném đá cho chết để khỏi lây lan người khác.

- Cha ơi, sao cha phản con. Con không bao giờ ra khỏi đây. Sao cha dẫn người đến ném đá con ?

Người ta nói với Abraham : “Hãy khuyến khích nó, bảo nó vị Cứu tinh đến cứu con đây”.

Ông già Abraham chỉ ngồi khóc vì ông ta cũng mệt rồi, không còn hơi sức.

Chính Giêsu nói : “Hỡi con trai của Abraham và của Cha trên trời hãy nghe đây : “Đã nên trọn điếu mà người cha công chính của con đã nói tiên tri. Ta, Vị Cứu Tinh của con đang ở đây, đến cùng chung vui với con là Elisê. Con hãy ra đây đừng sợ. Hãy ra tới chỗ Thầy đây và Thầy sẽ đựng vào con và con sẽ được lành. Hãy tới ! Đừng sợ ! Đừng sợ ! Vì ta yêu con”.

Anh ta bước ra nhìn Chúa Giêsu và tất cả mọi người ở đó, và đặc biệt là cha già của anh ta. Chúa Giêsu nhìn anh ta. Anh ta nhìn chầm chằm vào Chúa. Chúa đưa hai tay hãy lại đây. Anh ta khập khẽh tiến lại gần Chúa Giêsu. Chúa ngược mắt lên trời cầu nguyện một lúc đoạn người cầm tay người cùi và nói : “Ta muốn con khỏi bệnh”. Rồi Người bỏ tay xuống người cùi đứng lùi ra một chút và Chúa giang tay ra và nói : “Khi con đã được lành sạch. Con hãy rao giảng về Thiên Chúa. Con hãy nhớ rằng : Thiên Chúa yêu con vì con là một người Israel tốt và là người con trai tốt. Hãy lập gia đình và có con cái, hãy làm cho chúng lớn lên trong Thiên Chúa. Đây là lúc tiêu tan mọi đau khổ cay đắng. Con hãy ca tụng Thiên Chúa và sống hạnh phúc.

Chúa vừa dứt lời thì ông Abraham kêu lên : “Con ơi, con đẹp quá. Con giống như lúc hai mươi tuổi. Con lại

đây cảm ơn Chúa đã cứu con, cho con bình phục. Một ơn trời bể, lớn lao ! Chúng con biết lấy gì mà tạ ơn Chúa. Ôi, nhà con hạnh phúc. Vợ con sẽ vui mừng khôn xiết”.

Chúa nói : “Nguyễn Chúa luôn ở với gia đình ông”.
Đoạn mọi người vui mừng hân hoan ra đi.

B. BÀI GIẢNG VỀ GIÁO HỘI

Thời gian vào cuối năm hai đời công khai của Chúa.

161- AI LÀ NGƯỜI LỚN NHẤT TRONG NƯỚC TRỜI (Mt 18, 1-4)

Môn đồ đến Chúa hỏi rằng :

“Ai người lớn nhất khi thăng nước Trời ?”

Đưa ngay em bé bên Người,

Đặt em ngồi giữa các người chung quanh.

Thật Thầy nói với các anh :

“Nếu anh em chẳng trở thành trẻ thơ.

Anh không vào được nước Trời,

Những ai khiêm hạ giống noi trẻ này.

Nước trời phong nhất họ ngay,

Những ai khiêm hạ hưởng đầy tình thương.

ĐÙNG LÀM CỐ CHO NGƯỜI TA VẤP NGÃ

(Mt 18, 5-11)

Vì Thầy ai đón em thơ,
Chính Thầy được tiếp ai ngờ chẳng đây ?
Nhưng ai làm hỏng em này,
Một trong những trẻ mến Thầy đang tin.
Thà rằng treo cổ đá kim,
Mà quăng xuống biển lặng chìm dưới sâu.
Khốn cho gương xấu nhập đâu,
Làm người sa ngã lún sâu tội tình.
Nếu tay nén dịp tội mình,
Hãy cưa ném khỏi xa mình anh ơi.
Nếu chân nén dịp tội người,
Chặt đi ném xuống biển khơi chẳng cần.
Thà rằng tay cụt thiểu chân,
Mà vào cõi sống vinh thăng Nước Trời.
Anh em chớ có coi thường,
Trong đoàn trẻ bé mến thương của Thầy.
Lời Thầy nói với anh đây :
Thiên Thần của chúng ở ngay trên trời.
Hàng chiêm ngưỡng Chúa không ngoi,
Vì Con Người tới cứu đời khỏi hư.

162- CON CHIÊN LẠC (Mt 18, 12-14)

*Chủ đàn có một trăm chiên,
Một con bị lạc anh liền nghĩ sao ?
Bồn chồn lòng trí, xốn xao,
Bỏ đàn chiên đó và lao đi tìm.
Sườn đồi dốc dác quản chi,
Quyết tâm dẫn bước để tìm được chiên.
Ông mừng khi đã thấy chiên,
Niềm vui biểu hiện chiên hiền trên vai.
Lòng ông hồn hở khoan thai,
Bóng ông chiên nhớ mến hoài không quên.
Ta đây nói thật anh em :
“Cha Thầy ngự chốn cung thiên vui mừng.
Thấy người tội lỗi biết dừng,
Trở về hối cải bỏ đường bê tha”.*

163- SỬA LỖI ANH EM (Mt 18, 15-18)

*Bạn anh trót phạm lỗi gì,
Hãy đi sửa bảo túc thì cho xong.
Hắn ta có ý băng lòng,
Thì anh có lợi sống trong an bình.
Anh ta nếu chẳng nghe mình,
Anh nên đem đến với mình chứng nhân.*

*Để làm cho việc khách quan,
Nếu y chặng chịu hoàn toàn nghe anh.
Dựa theo luật pháp hiện hành,
Trình lên hình pháp ngọn ngành vân chê.
Hãy coi hắn kẻ ngoài lề,
Điều gì anh buộc, nhất tè phải nghe.
Trên trời cũng buộc đó nghe,
Trần gian tháo cởi bao lề phải tuân.
Trên trời cũng tháo khai ân,
Mọi quyền dưới đất thông phàn trời cao.*

HIỆP LỜI CẦU NGUYỆN (Mt 18, 19-20)

*Thầy còn bảo thật anh em,
“Những ai hợp ý xin thêm ơn trời.
Cha Thầy ngự chốn cao vời,
Ban cho tất cả những lời anh xin.
Ở đâu ba, bốn người tin,
Lấy danh Thầy khấn, Cha liền ban cho.*

ANH EM THA THÚ CHO NHAU (Mt 18, 21-22)

*Phêrô nói với Chúa rằng :
“Thưa Thầy khi họ bất bình với con.
Cách nào tha thứ vuông tròn.
Phải chăng tha họ bảy tròng được không ?”
Chúa truyền tha bảy chưa xong,
Bảy mươi lần bảy tha xong nợ người.*

164- DỰ NGÔN TÊN MẮC NỢ KHÔNG BIẾT THA THÚ (Mt 18, 23-25)

Nước Trời cũng giống vua kia,
Muốn xem sổ sách quản gia ghi đều.
Trước tiên gặp bác nợ nhiều,
Mười ngàn nén bạc biết điều trả vua.
Trả ư ? Anh lấy làm chua,
Vì anh chẳng có cửa thừa nào đâu.
Lệnh vua bán vợ trả mau,
Anh van xin chủ trả sau dần dần.
Động lòng trắc ẩn thứ dân,
Vua tha hết nợ người dân vui mừng.
Đọc đường về gặp bạn mừng,
Anh này mắc nợ áng chừng trăm quan.
Anh ta bóp cổ bạn thân :
“Trả ngay món nợ quen thân khất lân”.
Bạn anh xin khất trả dân,
Nhưng anh nhất định trả lân cho xong.
Bạn anh bị bắt tay còng,
Tôi khi trả hết mới hòng tha cho.
Biết tin đồng bạn buồn lo,
Đưa tin vua biết la to bức lòng.

*Hãy tìm tên ác bất thông,
Ta tha hết nợ bởi lòng xót thương.
Sao người không biết dù thương,
Tha cho người bạn cậy nương vào mình.

Vua liền hạ lệnh quan hình,
Tống giam tên ác bạc tình ác ôn.

Tôi khi trả hết nợ tồn,
Mới tha cho nó khỏi đồn trại giam.

Cha Thầy công chính bao la,
Thi hành như thế khi giam con người.

Anh không tha thú cho người,
Cha Thầy cũng chẳng tha người không thương.

Quý thay Đức ái vô lường,
Yêu nhau tha thứ luật thương mọi người.*

CHƯƠNG V : NUỚC TRỜI

TRIỀU ĐẠI THIÊN CHÚA ĐẾN RỒI

A-PHẦN KỸ THUẬT

KHỎI ĐẦU NĂM BA TRUYỀN GIÁO CỦA CHÚA

165- TỰ NGUYỆN SỐNG KHIẾT TỊNH (Mt 19, 10-12)

Môn đồ đến Chúa thưa rằng :

“Lấy chồng lấy vợ phiền hà lôi thôi.

Thà rằng chẳng lấy nữa thôi”.

Nhưng Người liền nói đôi lời các ông :

“Chẳng ai hiểu được tinh thông,

Nhưng là những kẻ Chúa cho hiểu rành.

Hoạn nhân từ lúc mới sinh,

Có người bị xử mới thành hoạn nhân.

Lại còn tự nguyện khấn dâng,

Ai nghe hiểu được lời dâng hiến này.”

NGƯỜI THANH NIÊN CÓ NHIỀU CỦA (Mt 19, 16-22)

Một người đến Chúa thưa rằng :

“Làm gì được sống vinh thăng thưa Thầy.

Phải làm điều tốt nào đây ?”

Chúa rằng : “Giải đáp câu này để, anh.

Cha Ta là Đấng tốt lành,

Chính Ngài là Chúa hiển vinh trên trời.

Muốn vào cõi sống đời đời,

Phải tuân thập giới của Trời đó sao ?”

Họ thưa những giới răn nào ?

“Người không được giết đồng bào trong dân.

Đừng gian tình, chớ chứng gian,

Kính yêu cha mẹ, hiếu nhân lòng thành.

Yêu người như bản thân anh.”

Trả lời : “Tôi vốn trung thành giới răn

Hay tôi còn thiếu gì chăng ?”

“Nếu anh muốn xả thân anh vì Trời,

Hãy về bán hết của đời,

Trao ban kẻ khó đoạn rồi theo Ta”.

Nghe buồn hắn bước chân ra,

Vì anh tài sản kẻ ra kẽch sù.

NGƯỜI GIÀU KHÓ VÀO NƯỚC TRỜI

(Mt 19, 23-26)

Bấy giờ Chúa nói môn đồ :
“*Người giàu thật khó tiến vô Nước Trời.*
Thầy đây nói tiếp đôi lời:
Lạc đà qua lỗ kim giới dễ vào
Hơn giàu vào nước Chúa cao !”
Môn đồ nghe thế xôn xao lên lời :
“*Vậy ai được cứu lên trời ?”*
Anh em nghĩ vậy lẽ thường thôi anh.
Những gì không thể với anh,
Còn nơi Thiên Chúa lại là dễ dàng.

166- BÀI GIẢNG VỀ ĐỨC ÁI (M. Valtorta)

Dây là loại bài giảng gần như sau cùng, có đầy đủ các Tông đồ, môn đệ và mấy bà theo Chúa đi truyền giáo, có mấy bà người Rôma, đang trong nhà ông Lagiarô và Matta, số người dự chừng 100 người, giảng vào ban tối. Chúa xếp các thính giả ngồi thành hình vuông, Chúa ngồi ở giữa và bắt đầu giảng.

Hỡi các môn đệ nam và nữ tụ họp nơi đây nhân danh Chúa, hoặc bị lôi kéo tới đây bởi lòng ước ao chân

lý. Lòng ước ao này cũng đến từ Thiên Chúa, Đấng muốn có ánh sáng và chân lý trong mọi con tim, hãy nghe đây.

Chiều nay chúng ta tụ họp nơi đây mà chính những kẻ muốn phân tán chúng ta đã tạo ra cho chúng ta. Các con không biết, vì giác quan của các con hạn hẹp, các con không biết rằng cuộc họp mặt hợp nhất này có ý nghĩa rất sâu xa. Nó là rạng đông của sự hợp nhất tương lai Giáo hội của Thầy sau này. Nó sẽ hiện diện khi Thầy không còn ở giữa các con một cách thể chất, nhưng sẽ ở trong các con bằng tinh thần của Thầy. Lúc đó các con sẽ biết thực hành tình yêu. Lúc này các con như những đứa trẻ trong bụng mẹ. Lúc đó các con như những người lớn, có thể ăn mọi đồ ăn mà nó không gây thiệt hại. Lúc đó các con sẽ biết nói như Thầy. “Hãy đến với Tôi, tất cả các bạn, bởi vì tất cả chúng ta là anh em, Người đã tự sát tế vì chúng ta”.

Có quá nhiều thành kiến trong Israel. Đó là những mũi tên làm thương tổn cho đức ái. Đối với các con là các tín hữu trung thành Thầy nói cách rõ ràng thẳng thắn, vì giữa các con không có kẻ phản bội, cũng không có những kẻ đây thành kiến, họ chia rẽ không thông cảm, ngoan cố, thù ghét đối với Thầy là người chỉ cho các con, con đường của tương lai. Thầy không nói kiểu nào khác. Từ rày trở đi, Thầy sẽ nói ít hơn, vì Thầy nghĩ rằng các lời nói sẽ vô

ích, hay gần như vậy. Các con đã có những gì để tự thánh hóa và huấn luyện mình cách hoàn hảo. Nhưng các con chưa lên cao, đặc biệt là các con nam giới, vì các lời nói chỉ làm cho vui lòng các con chứ chưa đem ra thực hành. Từ nay, càng ngày năng động hơn, Thầy sẽ cho các con làm những việc các con phải làm khi Thầy đã về trời, nơi mà từ đó Thầy đã đến. Thầy sẽ cho các con tham dự vào điều mà các linh mục sẽ làm trong tương lai. Hãy quan sát các hành động của Thầy hơn là các lời nói của Thầy. Hãy lặp lại cho người ta, dạy bảo người ta và liên kết với họ bằng các lời giáo huấn. Lúc đó các con sẽ trở nên những môn đệ hoàn hảo.

Thầy đã làm gì hôm nay, Thầy bảo các con làm gì và thực hành những gì ? Lòng bác ái dưới nhiều hình thức. Đức ái đối với Thiên Chúa, không phải chỉ là đức ái bằng lời cầu nguyện ngoài miệng, theo nghi thức, nhưng là đức ái linh hoạt, được canh tân trong Chúa, rũ bỏ tinh thần thế gian, những tà thuyết dân ngoại, không phải chỉ có ở dân ngoại mà cả trong Israel với hàng ngàn thói tục, không hợp tôn giáo chân chính thánh thiện cởi mở, đơn sơ giống như tất cả những gì đến từ Thiên Chúa, không nên làm những hành động tốt thể hiện ra bề ngoài để người đời ca tụng, nhưng hãy làm những hành động thánh đáng được Thiên Chúa khen. Mọi người sinh ra đều phải chết, các con

biết vậy. Nhưng sự sống không chấm dứt ở cái chết. Nó tiếp tục sống dưới hình thức khác và tồn tại đời đời. Kẻ tốt thì được thưởng kẻ xấu thì bị phạt. Chớ gì tư tưởng về sự phán xét không bị quên khi sống và trong giờ chết. Nhưng nó sẽ là sự phấn khích cho sự chiến thắng, kích thích để làm điều thiện và phần thưởng khích lệ tránh điều xấu.

Các con hãy làm bạn hữu của Thiên Chúa thật bằng cách luôn luôn hành động suốt đời sống với ý chỉ được hưởng Chúa trong tương lai. Ôi, các con, những người yêu thích những điều cao cả. Còn sự cao cả nào vĩ đại hơn được trở nên con cái Thiên Chúa. Đây là một ơn lớn lao vô cùng. Các con là những người sợ sự đau đớn. Còn sự chắc chắn nào hơn để không phải chịu đau đớn là sự chờ đợi Nước Trời. Hãy nên thánh các con có muôn thiết lập Nước Trời ngay ở dưới đất này không ? Các con có cảm thấy mình là mồi cho các cạm bẫy, là sự thất bại không thành công không ? Các con hãy sống thánh thiện thì mọi sự sẽ thành công. Các quyền lực thế gian không thắng được những người sống thánh thiện, vì họ là con cái đích thực của Thiên Chúa cao cả.

Đúng đấy các bà ạ. Hãy nghe và hãy nhớ. Thầy sắp nói cho các người Israel theo Thầy, Thầy sắp nói cho các bà không phải người Israel nhưng có tâm hồn ngay thẳng về quy luật Nước Trời.

Đừng dấy loạn. Nó không ích lợi gì. Vâng lệnh quyền bính bằng cách chấp nhận nó với tâm hồn thánh thiện của chúng ta. Đó là công việc lâu dài nhưng sẽ chiến thắng. Với sự êm đềm và nhẫn耐, không vội vàng một cách dại dột, không đổi hướng theo loài người, không phản loạn vô ích, vâng lời tất cả những gì không làm thiệt hại cho linh hồn, các con sẽ làm được mọi cái quyền bính sai lạc bây giờ bắt chúng ta làm thành một sức mạnh bảo vệ Kitô hữu. Hãy làm bốn phận của con đổi với chính quyền không phải là những người đàn áp các con, nhưng là họ nâng đỡ các con. Vì họ làm cho các con được bằng an để sống thánh hóa bản thân mình và sống gương mẫu.

Cũng các con, những tín hữu tốt, những công dân tốt. Các con cũng hãy cố gắng là những người vợ tốt, người chồng tốt, thánh thiện, trong sạch vâng lời, yêu thương nhau, hợp nhất để nuôi nấng con cái trong Chúa, có tình phụ tử, mẫu tử và các tôn kính, nô lệ, vì họ cũng có một linh hồn và một thân xác có cảm tình và yêu thương như các con.

Nếu cái chết lấy đi người vợ hay người chồng, thì tốt hơn là đừng tái giá. Hãy yêu các trẻ mồ côi cha hoặc mẹ. Các tôn kính hãy tùng phục chủ mình. Nếu ông chủ xấu tính hãy thánh hóa họ bằng gương mẫu các con. Các con sẽ có công trước mặt Thiên Chúa.

Trong tương lai, nhân danh Thầy sẽ không còn chủ và đầy tớ nữa, nhưng là các anh em. Cũng không còn kẻ đàn áp và kẻ bị áp bức, ghen ghét nhau. Bởi vì các kẻ bị áp bức sẽ gọi người áp bức là anh em.

Hãy yêu nhau trong một đức tin duy nhất và giúp đỡ nhau giống như Thầy bảo các con làm hôm nay. Nhưng đừng giới hạn ở việc giúp đỡ những người hành hương thuộc dân tộc của mình, hoặc các bệnh nhân của các con mà thôi. Hãy mở rộng cánh tay bác ái ra mọi người, không có giới hạn quốc gia và chủng tộc. Mong rằng kẻ có nhiều sẽ san sẻ cho kẻ không có hoặc có ít. Kẻ hiểu biết nhiều hãy dạy dỗ kẻ không biết gì hoặc biết quá ít. Hãy dạy bảo họ cách kiên nhẫn, khiêm nhường với cả tấm lòng yêu thương. Hãy tìm kiếm sự khôn ngoan không phải để được danh giá nhưng là để giúp đỡ con tiến bước trên đường mến Chúa.

Các phụ nữ kết hôn và các trinh nữ hãy yêu nhau và giúp đỡ nhau. Người này cũng như ở người kia, hãy bao bọc các bà già, cách thân thương. Tất cả các con đều hữu ích cho nước của Thiên Chúa.

Người nghèo thì đừng ghen tị. Người giàu đừng gây ra sự thù ghét do việc khoe khoang của cải và sự cay nghiệt của con tim.

Hãy săn sóc các trẻ mồ côi các bệnh nhân, những người vô gia cư. Hãy mở quả tim ra cho họ trước khi mở túi tiền. Vì dù là cho nhưng cho một cách miến cưỡng thì không có phúc gì. Hãy cho một cách tự tình mới làm đẹp lòng Chúa trong họ.

Thật Thầy bảo các con : việc thờ phượng Thiên Chúa không khó khăn gì chỉ cần biết yêu : yêu Thiên Chúa thật và yêu tha nhân như mình vậy. Chúng ta sẽ không bao giờ tụ họp đông đủ như thế này nữa. Mặc dầu còn nhiều lẽ vượt qua, nhưng chúng ta không được phúc chung sống với nhau như thế này nữa. Sau này, khi Thầy đã sống lại rồi, các con lại có dịp tụ tập với nhau chia sẻ lời Chúa và cùng chung nguyện cầu.

Đừng tự đắc là thuộc về Thầy dễ dàng. Thuộc về Thầy có nghĩa là sống trong ánh sáng và chân lý. Nhưng cũng có nghĩa là ăn bánh chiến đấu và chịu bách hại. Khi đó tình yêu của các con càng mạnh và hăng say rao giảng Lời Thầy không quản ngại khó khăn.

Hãy tin vào Thầy vì Thầy thực là Đức Kitô vị Cứu tinh nhân loại. Nhưng nước Thầy không thuộc về thế gian này.

167- ĐỨC KITÔ NÓI VỚI GIUĐA ISCARIOT

(M. Valtorta)

Khi mọi người đã đi ra, Chúa Giêsu cầm hai tay ông Giuđa Iscariot, (người sẽ nộp Chúa sau này) và nói mặt đối mặt. Tựa như muốn truyền tư tưởng qua ông, gợi cảm cho ông đến nỗi Giuđa mất hút trong tư tưởng của Chúa : “Giuđa đừng làm khổ cho con ! Đừng làm khổ cho con ! Giuđa của Thầy ơi ! Con không thấy bình thản hơn và sung sướng hơn thời gian gần đây sao ? Vì con được thoát khỏi những con mực ma của cái Tôi xấu nhất của con, cái Tôi con người rất dễ trở nên trò cười cho Satan và Thế giới. Đúng con cảm thấy như vậy. Vậy hãy bảo trì bình an của con, sự thoái mái của con. Đừng làm thiệt hại cho con Giuđa. Thầy đọc được tư tưởng của con. Con đang có thời gian rất tốt. Ô, nếu Thầy có thể, với tất cả máu huyết của Thầy, giữ con trong tình trạng này, phải hủy bỏ cho tới thành lũy sau cùng nơi kẻ thù lớn của con trú ẩn, làm cho con hoàn toàn trở nên tinh thần, tinh thần sáng suốt, tình yêu siêu nhiên.

Giuđa ngực kề ngực, mặt đối mặt tay trong tay Chúa Giêsu, ông hầu như hoảng hốt. Ông thì thầm : “Làm thiệt hại ? Thành lũy sau cùng ? Cái nào ? Nghĩa là làm sao ?”

Cái nào con biết mà ! Con biết con làm hại cho mình ! Bằng cách nào ? Bằng cách nuôi dưỡng những tư tưởng quyền thế, chức quyền thế gian loài người và những tình bạn mà con cho là ích lợi để cho con cái chức quyền này, quyền thế kia. Israel họ không yêu con đâu. Hãy tin điều đó, họ ghét con cũng như ghét Thầy và cũng như họ ghét những ai có một kẻ chiến thắng. Chính vì con không giấu giếm những tư tưởng của con là con muốn như vậy nên con bị ghét. Đừng tin vào những câu hỏi giả vờ của họ, viện lẽ là lưu ý tới tư tưởng của con để giúp con. Họ dụ dỗ con để làm hại con. Thầy không xin con điều đó vì Thầy, nhưng vì con, vì linh hồn con mà thôi.

Thầy, nếu Thầy phải chịu sự bất công. Thầy vẫn luôn luôn là Chúa. Họ có thể hành hạ thân xác Thầy và giết đi. Nhưng con, chính linh hồn con họ sẽ giết. Hãy chạy trốn cám dỗ ! Bạn của Thầy ơi ! Hãy nói với Thầy là con sẽ trốn họ ! Hãy cho ông Thầy tội nghiệp, ông Thầy sẽ bị hành hạ, bị đau khổ, lời nói này là sự bình an.

Thầy, Thầy biết rằng : Thầy phải chết. Thầy biết rằng triều thiên của Thầy là triều thiên tử đạo. Thầy biết rằng áo của Thầy là áo nhuộm máu. Chính vì vậy mà Thầy đã đến trong thế gian. Chính vì sự tử đạo này mà Thầy cứu chuộc loài người và tình yêu hối thúc từ đời đời đến trần gian làm trọng việc cứu chuộc này. Nhưng Thầy

muốn rằng không ai trong các người của Thầy bị hư mất. Ôi, hết mọi người đều là bạn thân của Thầy. Vì họ mang trong mình hình ảnh tương tự Cha Thầy là linh hồn thiêng liêng bất tử mà Người đã dựng lên.

Nhưng các con thân yêu và biệt ái của Thầy ! Các con là giá máu của Thầy, là con ngươi trong mắt Thầy. Các con lại hư đi ư ? Không, không. Nếu có ai trong các con hư đi là các con hành hạ Thầy, làm nhục Thầy. Cho dù Satan đâm vào Thầy bằng ngọn giáo lưu huỳnh hỏa ngục hoặc nó cắn xé Thầy bằng răng quỷ hỏa ngục thì cũng không bằng các con hành hạ Thầy, làm một trong những người lựa chọn của Thầy bị hư đi đời đời.

Giuđa ! Giuđa ! Giuđa của Thầy. Con có muốn rằng Thầy xin Cha Thầy để chịu ba lần khổ nạn kinh khủng của Thầy, và trong ba lần khổ nạn này : Hai lần dành để cứu con, còn một lần để cứu thế giới. Con ! Giuđa ơi ! Hãy nói đi con ! Thầy sẽ làm.

Trong cuộc khổ nạn của Thầy sẽ khiến người ta làm nhục Thầy tăng lên vô tận để cứu con, Giuđa của Thầy. Thầy yêu con chừng nào ! Giuđa ơi ! Chúa khóc trên vai Giuđa.

Giuđa xin Thầy đừng khóc nữa, con sẽ sống tốt hơn để yên ủi Thầy.

168- PHẦN THƯỞNG DÀNH CHO NGƯỜI THEO CHÚA (Mt 19, 27-30)

Phê-rô cất tiếng thưa Người :
“Chúng con bỏ hết của đời để theo.
Những gì Chúa sẽ ban theo ?”
Trả lời chẳng chút quanh queo việc này.
“Anh em những kẻ theo Thầy,
Khi Con Người đến trong ngày giáng lâm.
Anh em hưởng sự vinh quang,
Ngồi tòa phán xét chi đoàn Ít-ran.
Ai rời cha mẹ chẳng than,
Cửa nhà, ruộng đất chẳng ham vì Thầy.
Lại trăm gấp ở đời này,
Ngày sau sống hưởng phúc đây Nước Trời.
Nhiều người hụt chót rạng ngời,
Nhiều người hụt bét lên nỗi hàng đau.”

CHÚA BÁO TRƯỚC CUỘC TỬ NẠN THƯỞNG KHÓ LÂM BA (Mt 20, 17-19)

Chúa ra đi với môn đồ,
Dọc đường Người nói môn đồ cho hay :
“Ta lên Giê-rút lần này,
Con Người sẽ bị trao tay kẻ thù.

*Pha-ri, Thượng Tế, kinh sư,
Bắt người, nhạo báng, đánh nhừ toàn thân.
Đóng danh thập tự tay chân,
Ba ngày trong mộ âm thầm tiệm sinh.
Rồi Người sống lại quang vinh,
Hào quang sáng láng hiển vinh muôn đời.”*

CHÚA CHỮA HAI NGƯỜI MÙ (Mt 20, 29-34)

*Thầy trò bỏ lũng Gê-ri,
Đám đông lũ lượt cùng đi với Thầy.
Hai người mù đến xin ngay :
“Lạy Con Đa-vít, xin Thầy dù thương”.
Người ta quát nạt họ ngoại,
Họ càng la lớn : “Xin thương người mù”.
Chúa không một chút chần chừ :
“Các anh muốn với ta như thế nào”.
Họ thưa : “Xin Đấng chí cao,
Biến cho đôi mắt làm sao thấy nhìn”.
Hai người hiệp ý vỗng tin,
Chúa thương sờ mắt, hai anh được lành.*

169- BÀ MẸ CỦA HAI CON ÔNG GIÊBÊĐÊ

(Mt 20, 20-23)

*Bấy giờ bà vợ Dê-bê,
Đặt con hai đứa đi lên và thưa :
“Xin cho con dám được thưa,
Xin Thầy thương giúp và ban điều này :
Thầy cho hai đứa con dây,
Khi Thầy trị nước dây đầy vinh quang.
Xin cho một đứa tǎ quan,
Đứa kia bên hữu, con van xin Ngài”.
“Các ngươi chẳng biết đúng sai
Các ngươi uống chén khổ dài ta không ?
Họ thưa xin quyết uống xong,
Vậy con hãy gánh tội công với Thầy.
Còn ngồi bên tǎ, hữu Thầy,
Quyền này không thuộc quyền Thầy ban cho.
Nhưng là do ý Cha cho,
Cha Thầy chuẩn bị ban cho mới thành.*

AI LÀM LỚN PHẢI PHỤC VỤ (Mt 20, 24-28)

*Mười môn đệ bỏ bình,
Với hai môn đệ thưa trình vừa qua.
Chúa cho gọi các ông ra :
“Anh em hãy biết cách mà tu thân :
Đứng đầu cai trị chúng nhân,
Họ dùng quyền thế dụ dân an lành.
Anh em làm thế không đành,
Ai người đứng nhất phải dành phục ngay.
Làm tôi phục vụ quý thay !
Đó là phúc lớn của Thầy, anh em.
Gương Thầy phục vụ hãy xem,
Thầy đây chẳng đến để em anh hâu.
Nhưng là phục vụ đi đâu,
Và dâng mạng sống cứu mau muôn người.*

170- DỰ NGÔN THỢ LÀM VƯỜN NHO (Mt 20, 1-16)

*Nước trời cũng giống chủ nhà,
Thuê người tảng sáng đi làm cho ông.
Vườn nho ông chủ cần đông,
Thợ nhiều ứng với việc công trong ngày.
Những người ông mướn đều ngày,
Tiền công mặc cả, việc này đã xong.*

*Mấy người thợ trẻ tiên phong,
Quản gia dẫn họ vào trong vườn nhà.*

*Khoảng giờ ba điểm ông ra,
Thấy nhiều người thợ la cà đi rong.
Ông liền mướn họ vào trong,
Tiền công sẽ trả theo công việc này.
Đến giờ sáu, chín cùng ngày,
Nhiều người tìm việc đứng ngày đang chờ.*

*Ông liền bảo họ ra vườn,
Làm công cho chủ đứng chơi làm gì.
Vườn tôi công việc thiếu gì,
Tiền công mặc cả sẽ chi mọi người.*

*Khoảng giờ mười một ra đường,
Lại trông thấy có những người đứng không.
Ông ta bảo chờ đứng không,
Họ liền đồng ý hợp lòng làm theo.*

*Ánh chiều ngả bóng hắt heo,
Tiền công ra lệnh trả theo ý mình :
Trả công cho hợp ý tình,
Từ người cuối đến người trình đầu tiên.
Mỗi người nhận lấy quan tiền,
Những người đến lúc đầu tiên nói rằng :*

*“Chủ ông trả thế không bằng,
Tại sao lại có công bằng quái thay ?
Xin ông cứu xét việc này,
Nắng nôi chịu suốt cả ngày, ông ơi !
Người làm một tiếng bằng tôi,
Xin ông thương xót kéo tôi thiệt thòi.”*

*Chủ ông lên tiếng phanh phui :
Tôi đâu có trả thiệt thòi cho ông.
Từ đâu tôi đã nói công,
Mỗi người tôi trả một công quan tiền.
Xin ông cầm lấy số tiền,
Phản tôi xác quyết số tiền như anh.
Đó là quyền của tôi làm,
Hay vì ghen tức điều lành tôi ban.”
Vậy người chót đã đăng đàn,
Người đâu lại xuống ngang hàng người sau.
Gọi nhiều chọn ít đi mau,
Cố lên chọn chõ để sau được nhờ.*

171- ĐỨC GIÊSU XUNG MÌNH LÀ CON THIỀN CHUA (Ga 10, 22-24)

Kỳ này đang ở Gia-liêm,
Mừng ngày cung hiến Thánh Đền thủ đô.
Chúa ta đi lại bên hông,
Hành lang Sa-lố cạnh hông đền thờ.
Người ta vây kín quanh Người,
“Xin ông nói rõ Con Người của ông.
Ki-tô có phải là ông ?
Chúng tôi thắc mắc về ông đã nhiều.
Chúa ta đáp lại mấy điều :
“Chính tôi đã nói rất nhiều với ông.
Nhiều lần tôi nói nơi công,
Không ai tin nhận lời công khai này.
Tôi làm công việc Cha đây,
Cha Tôi sai đến chốn đây gian tràn.
Việc này minh chứng rõ ràng,
Các ông không nhận việc làm của Tôi.
Điều này cũng dễ hiểu thôi,
Các ông không thuộc về Tôi trong đoàn.
Chiên tôi nghe tiếng chủ đoàn,
Chúng nghe, chúng biết chủ đoàn gọi chiên.

*Chúng theo người chủ đoàn chiên,
Ông ta nuôi dưỡng con chiên kỹ càng.*

*Tôi cho chúng sống muôn năm,
Không ai cướp chúng khỏi bàn tay Tôi.*

*Cha Tôi ban chúng cho Tôi,
Người không để chúng mắc mồi kẻ gian.*

*Cha Ta cũng giống như Ta.”
Những người Do-thái lòng căm ghét Người.*

*Họ đi lượm đá ném Người,
Chúa ta nói họ mấy lời trách nhanh.*

*“Tôi làm những việc tốt lành,
Tại sao quý vị lại hành hạ Tôi.”*

*Họ liền nói với Chúa Tôi :
“Chúng tôi làm việc đã rồi chẳng qua.*

*Vì ông phạm thượng Chúa Cha,
Ông là người thế xưng bằng Chúa Cha”.*

*Chúa ta nói lại rõ ràng :
“Hãy xem sách luật kể ra điều này.”*

*Chúa Trời gọi chúng dân đây
Những người nghe Chúa giảng đây là THẦN.*

*Vậy Tôi Người Chúa giáng trần,
Tôi xưng Con Chúa giáng trần cứu dân.*

*Các ông ghép tội chống thần,
Cho Tôi phạm thượng chống THẦN Chúa Cha.*

Nếu Tôi việc Chúa không làm,

Các ông hãy ghét, tránh xa kẻ này.

Nếu Tôi làm việc Cha sai,

Các ông hãy nhận việc này bởi Cha.

Dần dần quý vị hiểu ra,

Tôi đây vốn ở trong Cha, Chúa Trời.

Trong tôi luôn có Chúa Trời,

Chúa Cha ngự trị đài đài trong Tôi."

Họ tìm cách bắt Chúa thôi,

Nhưng người đã lánh ra chòi gần đây.

Ngài sang chỗ khác trước đây,

Gio-an hay đến chỗ này rủa dân.

Đó là tả ngạn Gioc-đan,

Ngài lưu lại đó âm thầm băng yên.

Nhiều người đến gặp việc riêng,

Họ rằng : "Gio-án việc thiêng ít làm.

Nhưng ông nói đúng rõ ràng,

Về bao sự lạ Chúa ta đã làm.

Nhiều người tin nhận Chúa ta,

Theo Người học biết bao là điều hay.

172- CHÚA CHO LA-DA-RÔ SỐNG LẠI (Ga 11, 1-14)

*La-gia đau nặng tại làng,
Bê-ta gần núi nam phần It-ran.
Hai cô Ma-rí Mác-ta,
Là hai cô chị của chàng La-gia.
Hai cô loan báo Chúa rằng :
“Người Thầy yêu mến đang nằm liệt đau”.
Nghe rồi Chúa nói lại mau :
“Bệnh này chẳng đến chết đâu mà buồn.
Đây là dịp tốt trời cho,
Vinh quang Thiên Chúa tỏ cho loài người”.*

*Mac-ta là chị hai người,
La-gia Ma-rí hai người là em.
Có tin báo bệnh người em,
Chúa còn lưu lại hai đêm hai ngày.
Chúa ta nói họ thế này :
“Chúng ta đi đến mấy ngày miền nam.”
Môn đồ thưa Chúa rõ ràng :
“Mới rồi họ mới hô dân ném Thầy.
Nay Thầy còn dám đến đây ?”
Chúa còn nói lại việc này rõ hơn :
“Ban ngày còn có thời giờ,
Đi trong ánh sáng ai người ngã đâu,
Ai đi đêm tối sớm mau,*

Người này sẽ ngủ làm đau cả người”.

Đoạn Người nói họ mấy lời :

“La-gia bạn ngủ ít giờ sẽ qua.

Ta đi đánh thức bạn ta”.

Môn đồ nói với Chúa ta thế này :

“Nếu anh ngủ được rất hay,

Bệnh tình sẽ bớt đổi thay sẽ lành”.

Chúa ta ý nói về La :

“Anh ta đã chết an lành còn đâu.”

Môn đồ lại tưởng ngủ lâu,

Nên Người nói lại để sau khởi lâm:

“Bạn ta đã chết bình an,

Thầy mừng cho các quý anh rất nhiều.

Vì qua sự việc có nhiều,

Người tin vào Chúa có chiêu gia tăng.

Nào ta hãy đến thăm anh !”

Tô-ma nói với các anh môn đồ :

“Chúng ta cũng hãy đi nào !

Cùng đi và chết đã sao chưa nào !”

Môn đồ và Chúa đến nơi,

Mac-ta ra đón tận nơi cổng vào.

La-gia chôn cất trong mộ,

Bốn ngày an giấc trong mộ nồng hơi.

Nhiều người Do-thái đến nơi,

Phân ưu chia sẻ xót thương người nhè.

Mac-ta thưa với Chúa rằng :

“Nếu Thầy có mặt tại nhà chúng con.

Em con không chết hãy còn,

Nhưng Thầy quyền phép chúng con trông chờ.

Thầy xin Chúa Cả trên trời,

Người ban mọi sự như lời Thầy xin”.

Chúa ta nói : “Hãy cứ tin”.

Em con sống lại giống y ngày nào.

“Con đây cũng biết khi nào,

Em con sống lại khi vào quang lâm”.

Chúa ta nói với cô rằng :

“Ta là sống lại và hằng sống luôn.

Ai tin Ta sẽ sống luôn,

Cho dù đã chết cũng còn sống phây.

Mac-ta tin thế không đây ?”

“Thưa con tin mạnh vào Thầy ở đây.

Thầy là Ki-tô xuống đây,

Đáng ban sự sống xuống đây cứu đời”.

Nói xong chị bỏ ra đi ,

Chạy về nói nhỏ mấy lời với Ma :

“Ma-ri Thầy đến hãy ra,

Chào Thầy đang đợi ngoài làng phía tây.

Mấy người Do-thái ở đây,

Thấy bà chạy tới chỗ Thầy để xem.

Tưởng rằng cô chạy ra em,

Tới nơi cô khóc nhẹ êm thưa Thầy :
“Nếu Thầy có mặt ở đây,
Em con không chết ngày nay sống hoài”.

Mấy người Do-thái khóc òa,
Chúa ta thốn thức chan hòa niềm thương.
Chúa liền hỏi họ yêu đương :
“Xác anh hiện đặt ở nơi chốn nào ?”
“Thưa Thầy hãy đến xem nào”

Chúa ta thương mến khóc trào nước ra.
Mấy người Do-thái nhận ra :
Người thương cảm mến anh La chừng nào !
Mấy người Do-thái ôn ào,
Ông ta mở mắt biết bao nhiêu người.
Cho người sống lại mấy nơi,
Chắc rồi cũng khiến xác người ông La.
Đứng lên sống lại đi ra,
Chúa ta thốn thức tiến gần mộ La.
Mộ là hang nhỏ chìa ra,
Đá to che cửa lối ra vào mộ.
Chúa liền bảo họ: “Mở mộ”.

“Mac-ta thưa Chúa trong mộ nặng hơi.
Chết nay đã bốn ngày rồi”.

Chúa ta phán bảo : “Nói rồi không nghe,
Cứ tin sẽ thấy điều hên,
Vinh quang Thiên Chúa nhân tiền xảy ra”.

Người ta đẩy phiến đá ra,
Chúa ta ngược mắt nói ra mấy lời :
“Lạy Cha cảm tạ muôn đời,

*Cha thương chấp nhận mấy lời con xin.
Phân con phải nói điều xin,
Để cho dân chúng biết rằng Cha sai.”
Đoạn Người lớn tiếng truyền sai :
“La-gia hãy bước ra ngoài mộ đây.
Anh ta liền bước ra đây,
Mặt còn che vải chân tay buộc ngoài.
Chúa ta phán bảo các ngài :
“Cởi giây tháo vải bên ngoài người đi”.*

173- XỨC DẦU THƠM TẠI BÊTANIA (Ga 12, 1-11)

*Sáu ngày trước lẽ vượt qua,
Chúa ta đi đến Bê-ta một làng.
Nơi đây Chúa đã cho anh,
La-gia sống lại tốt lành vừa qua.
Người ta dọn tiệc vui ca,
Có mời Chúa đến cùng ăn tiệc mừng.
La-gia cũng có đi cùng,
Mac-ta lo dọn tiệc mừng luôn tay.
Đang khi nửa bữa vui say,
Ma-ri lấy thuốc quý thay cam tòng !
Xức vào chân Chúa quý tôn,
Lấy khăn là tóc lau khô chân Người.
Cả nhà sực nức hương thơm,
Giu-đa Ít-cát lên lời tiếc than :*

*“Dầu thơm quý giá như vàng,
Sao không bán lấy ba trăm giúp nghèo”.*

*Anh ta nói để giúp nghèo,
Nhưng rồi lấy quỹ người nghèo tiêu riêng.
Chúa ta lên tiếng nói liền :
“Anh em hãy để cô yên việc này.
Cô làm báo trước mai ngày,
Xác Thầy cô xúc dầu này mai sau.
Người nghèo có ở bên nhau,
Còn Thầy đi mất tìm đâu thấy Thầy”.*

*Đám đông thấy Chúa ở đây,
Họ liền tuồn đến đứng vây quanh Người.
Họ xem nhìn ngắm Con Người,
Đồng thời quan sát con người La-gia.
Chúa cho cải tử hoàn sinh,
Pha-ri, thượng tế tính bàn giết luôn.
La-gia và cả Chúa Con,
Vì nhiều kẻ bỏ mấy ông đứng dầu.
Di theo Con Chúa dẫn dầu,
Tìm nguồn sức sống tiến mau đường lành.*

174- CÁC THỦ LÃNH DO THÁI QUYẾT ĐỊNH GIẾT ĐỨC GIÊSU (Ga 11, 45-54)

Những người dự đám La-gia,
Nhiều người tin Chúa tỏ ra mến Người.
Ngoài ra cũng có những người,
Lòng không tin nhận những lời Chúa ta.
Họ đi gặp nhóm người Pha,
Kể cho họ biết việc làm của Người.
Kinh sư, thương tế mấy người,
Hợp bàn tìm kế giết Người trừ nguy.
Chúng ta tính phải làm gì,
Ông ta tài giỏi làm gì cũng hay.
Nếu để như thế hiện nay,
Có nguy mất nước, cả ngay thánh đường.
Người Rôm sẽ đến tìm đường,
Phá đền chiếm nước, coi thường dân ta.
Một người trong nhóm tên là
Cai-pha thương tế trưởng đoàn giáo đồ.
Ông ta lên tiếng nói to :
“Các ông không hiểu không thông vấn đề.
Cũng không tìm kiếm bình yên,
Giúp cho đất nước bình yên an lành.
Thà rằng một kẻ thay dân,

*Chết đi để cứu toàn dân an lành.
Còn hơn cả nước mất an,
Ngoại bang phá hủy tan hoang nước nhà.”*

*Điều này chẳng tự nói ra,
Nhưng vì tư cách thay dân đứng đầu.
Lo vè tế tự hàng đầu,
Nên ông nói trước khổ đau Con Người.
Giê-su cứu thế đến thời,
Chịu treo thập giá kết đời thay dân.
Để quy tụ cả toàn dân,
Về chung một mối con dân Nước Trời.
Họ liền quyết định thời giờ,
Bắt người giết chết kết đời Chúa ta.
Nên người không muốn đi ra,
Công khai hoạt động nơi dân It-ran.
Người tìm nơi vắng an lành,
Gần nơi hoang địa gần thành Pra-im.*

175- ĐỨC GIÊSU CHỮA MỘT NGƯỜI MÙ TỪ THỦA MỚI SINH (Ga 8, 1-40)

*Đi qua Chúa thấy một người,
Mù trong lòng Mẹ khổ thời gian lâu.
Môn đồ hỏi Chúa bởi đâu,*

“Anh ta khiếm thị do đâu bị mù ?

Do vì tội lối người mù,

Hay do cha mẹ làm mù mắc lây”.

Chúa ta giải thích sau đây :

“Không do tại tội anh đây đã làm.

Cũng không phải tội mẹ cha,

Nhưng do sự việc tở ra ý trời.

Chúng ta làm việc của trời,

Khi trời còn sáng đêm thời nghỉ ngơi.

Bao lâu Thầy ở trên đồi,

Thầy là ánh sáng soi đường dương gian.

Nói xong Chúa nhổ xuống sân,

Trộn bùn xúc mắt anh ta rồi truyền :

“Hãy đi đến Sí-lô-a,

Lấy tay rửa mắt anh ta sáng liền.

Mấy người hàng xóm láng giềng,

Ngó trông thắc mắc hỏi liền người quen :

“Người mù có phải vốn quen,

Sao anh được sáng trông xem rõ ràng ?

Người này ngồi vốn xin ăn,

Hay là người khác giống anh khát đàng”.

Anh ta xác quyết rõ ràng :

“Chính tôi kẻ trước ngồi đàng xin ăn”.

Người ta hỏi lại anh ta :

“Sao anh được sáng rõ ràng như nay ?”

Anh ta đáp lại thơ ngây :

“Giê-su bác cả ở đây chữa lành.

Bác ta lấy đất hòa tan,

Bôi vào mắt cháu truyền ra Si-lô.

Lấy tay dùng nước Si-lô,

Rửa xong mắt sáng không còn tối tăm.”

Họ liền hỏi lại anh ta :

“Ông đâu ? Hiện có gần nhà anh không ?”

“Tôi đây không biết rõ ông”.

Họ liền dẫn hắn đến cho người Pha.

Chúa ta chữa khỏi mắt anh,

Lại vào Sa-bát gây bao phiền hà.

Người ta hỏi kỹ anh ta :

“Sao anh lành mắt trông quan rõ ràng ?”

Anh ta kể lại họ rằng :

“Ông hòa bùn nước xúc vành mắt tôi.

Tôi đi rửa mắt Si-lô,

Mắt liền sáng rõ khiến tôi quá mừng !

Nhưng người Pha-rít nổi sung,

Chia bè tranh cãi không chung một lòng.

Ông ta không trọng luật công,

Lỗi ngày Sa-bát luật công xưa rày.

Có người lại nói thế này :

Nếu ông tội lỗi có đầy thì sao,

Làm nhiều dấu lạ trời cao,

*Khiến ai cũng phục cao rao quyền Ngài.
Họ liền hỏi lại lần hai :
“Còn anh lòng nghĩ về Ngài ra sao ?”
“Ngôn sự quả thật là ông,
Không ai có thể vượt ông việc này ?”
Người Pha không nhận việc này :
Chúa làm phép lạ anh này khỏi mù.
Họ kêu cha mẹ người mù,
Hỏi xem có phải người mù là con.
Nay sao nó lại xem ngon ?
“Thằng này quả thật là con bị mù.
Nhưng sao nó lại khỏi mù,
Chúng tôi không biết khỏi mù từ đâu.
Ai người đã khéo chữa mau,
Khiến cho mắt sáng hết đau khỏi mù.
Các ông cứ hỏi tên mù,
Nó nay khôn lớn đủ tư cách người”.
Cha mẹ phải nói những lời,
Như vừa kể lại cho người Pha-ri.
Người Pha ghét bỏ những ai,
Nhận Giê-su Đấng thiên sai Ki-tô.
Hội đường họ chẳng cho vào,
Lại coi như kẻ sa vào tội gian.
Kẻ này sẽ bị loại ra,
Không ai chấp nhận tham gia giáo đoàn.*

Người Pha lại gọi tên mù :
“*Này anh hãy hát ca mừng Chúa ta.*
Chúng ta biết thật ông ta :
Là người tội lỗi trong dân xứ này”.
“*Ông ta có tội mặc thây,*
Phần tôi chỉ biết ông này chưa tôi”.

Họ liền hỏi lại lôi thôi :
“*Ông ta đã chữa anh rồi phải không ?*
Cách nào ông chữa mắt con ?
Nói ra cho biết nơi công mọi người”

“*Điều này tôi đã nói rồi,*
Các ông hỏi mãi nhiều lời hóa ngu.

Hay là các chú muốn tu,
“*Đi làm môn đệ sống tu cho rồi”.*

Họ liền mang lại ít lời :
“*Có mà xứng đáng là người theo ông.*
Chúng ta môn đệ theo dòng,
Ab-ram, Moi-sé, khôn ngoan chân thành.

“*Ông này bởi chốn nào ra ?*
Chúng ta không biết ông ta thế nào”.

“*Kể ra cũng lạ biết bao,*
Các ông không biết nơi nào ông sinh.

Chúng tôi biết rõ để xin,
“*Người nào vô tội Chúa ban cho liền.*
Còn ai có tội không thiêng,
Có xin Chúa cũng chẳng hề ban ơn.

*Xưa nay chưa thấy có lời,
Kể cho tôi biết có người quyền năng.
Chưa mù từ thủa mới sinh,
Người này phải bởi Chúa linh ban quyền”.*

*Họ liền nói lại giọng truyền :
“Mày sinh trong tội lại khuyên chúng ta ?
Hãy đi xéo khỏi chúng ta.”
Chúa ta biết được họ la anh này.
Vậy khi gặp lại anh này,
Chúa liền nói lại : “Ta đây chính Người,
Đã cho anh khỏi mới rồi,
Vậy anh có muốn tin Người quyền năng.
Người là Con Chúa vạn năng”.
Anh ta thừa lại Chúa rằng : “Con tin”.
Đoạn anh bái lạy chân tình,
Ra về kính Chúa lòng thành biết ơn.
Chúa ta lại nói đôi lời :
“Tôi Người xuống thế giảng lời Phúc Âm
Cho người tối mắt trông quan,
Những người sáng mắt lại ra tối mờ”.
Những người Pha-rit lên lời :
“Vậy ra tất cả chúng tôi đều mù ?”
Chúa ta lại nói canh chừng:
“Các ông nếu bị đui mù phúc thay !*

*Các ông chẳng mắc tội đây,
Còn ai nói sáng ở đây khốn thay.
Sáng mà không sống thẳng ngay,
Người này mắc tội khốn thay muôn đời”.*

176- CHÚA TRÙ QUÝ VƯƠNG

BÊNZÊBUT (M.Valtorta)

Đức Giêsu và các môn đệ băng qua các miền quê, ở đây đang mùa gặt lúa mì. Một người địa phương đi bên Người và kể truyện : “Ở đây có một người đàn ông bị quỷ ám đã lâu, không ai có thể khống chế được anh ta. Ngày cũng như đêm ở trong các mồ mả hoặc trong hang động. Nó trần truồng, ai cũng sợ nó. Nhất là các bà các cô. Nếu chúng ta gặp nó, Thầy có chữa, có trừ được nó không ? Thầy có giải phóng cho miền này được không ? Bởi vì Thầy là Thánh, là con Thiên Chúa. Tên quý ám kia, Thầy”.

Ngay từ xa nó đã đuổi Chúa : Cút đi ! Xéo đi ngay !
Nếu không tao giết mà.

- Nó thấy Thầy rồi đấy. Nó tinh lăm !

Chúa và các môn đệ cùng đi tới gần người quỷ ám.
Rồi một mình Chúa tiến lại gần hơn tên quỷ ám.

Người này lăn lộn trên đất, nó cắn vào mình, sùi bọt mép, lấy đá đập vào mình và nó chỉ vào Chúa và nói : “Hãy nghe ! Hãy nghe Đấng đã đến”.

Câm ngay, nín ngay, Ta truyền cho ngươi, Chúa Giêsu ra lệnh cho tên quỷ ám.

Không ! Không ! Không đời nào tôi nín, quỷ nói. Có truyện gì giữa tôi và ông : Tại sao ông ngược đãi tôi ? Nhốt tôi trong hỏa ngục chưa đủ sao ? Ông đến làm hại tôi chưa đủ sao ? Tại sao ông đuổi tôi ra khỏi đó ? Hãy để chúng tôi trong các con mồi của tôi. Ông ! Ông lớn và mạnh. Ông đi qua và chinh phục. Hãy để chúng tôi thường thức và phá hoại. Chúng tôi hiện hữu vì điều đó. Ôi ! Tôi không thể nói vậy. Không thể nói vậy. Tôi không thể nguyên rủa Ông ! Tôi ghét Ông. Tôi bách hại Ông. Tôi chờ để hành hạ Ông. Tôi cũng ghét Đấng là Thần Trí của Ông : Đấng Tình yêu. Tôi ghét nó. Tôi là sự thù ghét. Tôi muốn nguyên rủa ông. Tôi muốn giết Ông. Tôi chờ Ông. Ôi ! Đức Kitô. Tôi chờ Ông, tôi sẽ thấy Ông chết. Ôi ! Giờ vui mừng. Ông phải chết !

Chúa tiến lại gần người quỷ ám hơn, giữ lấy hắn ta bằng đôi mắt thôii miên của Người. Dân chúng và môn đệ đứng sau Chúa.

Dân chúng cũng dừng lại xem rất đông. Nhưng họ cũng sẵn sàng bỏ chạy, vì họ sợ người quỷ ám này đã từ

lâu. Người truyền cho nó im lặng. Người không nói nữa. Người giơ tay về phía người quý ám, nó thét lên một tiếng lớn, vật người kia nằm ra đất, rồi lại bò lên nhảy nhót có vẻ như muốn chạy trốn. Nhưng nó bị Chúa giữ lại và không được cử động nữa.

Chúa giơ tay ra như truyền lệnh. Kẻ quý ám kêu lớn tiếng, nguyên rủa, cười man dại và nguyên rủa bắt đầu khóc và năn nỉ : “Vào hỏa ngục. Không ! Không ! Không vào hỏa ngục. Đời sống tôi ngay ở đây đã là khổ lăm rồi, trong cái nhà tù của con người này. Vì tôi muốn chạy rảo khắp thế giới, và đập nát các tạo vật của ông. Hãy để tôi ở ngoài”.

- Ta truyền cho mi hãy ra khỏi người này. Chúa nói.
- Không ra ! Quý nói.
- Hãy ra ngay. Chúa nói.
- Không, không ra, quý nói.
- Chúa nói : Ra ngay ! Ta nhân danh Thiên Chúa, hãy ra khỏi người này.

- Tại sao ông muốn thắng tôi ? Quý nói. Tôi không ra. Ông là Đức Kitô, Con Thiên Chúa hằng sống. Còn tôi, tôi là...

- Mày là ai ? Chúa hỏi.
- Tôi là Bênjêbut, Bênjêbut, ông thầy của thế giới. Tôi không tùng phục, tôi thách các ông đó.

Người bị quỷ ám bất động, cứng đờ hâu như chêt. Chúa nhìn trừng trừng bằng đôi mắt sáng quắc. Chúa Giêsu cũng dừng, khoanh tay trước ngực nhìn nó đăm đăm. Đôi môi mấp máy nguyện cầu.

- Người không trừ được nó !

- Có chứ, sắp rồi đấy.

- Tên quỷ này gớm thật !

- Nó là quỷ vương mà !

Chúa Giêsu giang cánh tay. Mặt người sáng láng rực rỡ, tiếng Người như tiếng sấm và quát : “Ra ngay ! Đây là lệnh chót : Hỡi Satan, Ta truyền cho mi hãy ra khỏi người này”

Nó cười man dại : “A, a, a, a rồi tiếng cười biến thành lời : “Tôi ra. Phải, Ông thắng tôi, nhưng tôi sẽ báo thù. Ông đuổi tôi, nhưng ông có một thằng quỷ ở bên cạnh. (Ám chỉ Giuđa Iscariot) Tôi sẽ vào trong nó, công hãm nó bằng tất cả quyền lực của tôi. Tôi sẽ dùng mọi thủ đoạn để bắt tên này làm theo ý tôi. Tôi sẽ chiếm được lòng nhiều người và tôi nhường miếng giẻ rách này cho ông. Ông sẽ thắng tôi. Tôi không thắng ông được. Nhưng tôi sẽ hành hạ ông và các người của ông qua những tay sai của tôi”.

Người ta nghe thấy một tiếng nổ lớn như một tiếng sét nhưng không có ánh sáng. Tiếng nổ khô khan. Người bị quỷ ám nằm dài trên đất không động đậy. Người ta

tưởng như ông đã chết. Người bị quỷ ám trạc độ 45 tuổi. Hiệu quả của tiếng nổ đó là một cây lớn trong vườn bị cắt ngang ngả xuống cách mặt đất một mét. Đó là lúc quỷ vương ra khỏi ông ta.

Chúa cúi xuống người bị quỷ ám đã khỏi rồi, Người nói : “Hãy mang quần áo cho anh ta và cho ăn uống.”

Anh ta dần dần tỉnh lại, lau mồ hôi và máu ở các vết thương. Anh ta ngỡ ngàng : “Đến đây làm gì ?

Chúa Giêsu nói : “Con ơi, con bệnh rất nặng, nhưng Thầy đã chữa cho con rồi đó. Con hãy sống bình an và sống đẹp lòng Chúa”. Rồi một bà già chạy tới kêu anh ta và nói với con : “Cám ơn Thầy đi con. Thầy vừa mới chữa con khỏi đó”. Con cám ơn Thầy, con là người họ hàng của anh này. Còn người nhà chưa biết tin này đâu. Chúng con cám ơn Thầy lăm lăm ! Xin Thầy chúc lành cho chúng con”.

177- CHÚA TÂM SỰ TỪ BIỆT GIOAN (M. Valtorta)

Sắp sửa đến ngày đi chịu chết nên Chúa đi các nơi để cảm ơn và từ biệt họ. Riêng đối với Đức Mẹ, các Tông đồ và một số người thân thích, Chúa có lời từ giã và trối trǎng cách riêng.

Chúng ta hãy nghe một đoạn Chúa trôi cho thánh Gioan : “Chỉ còn có mươi ngày nữa là đúng ba năm Thầy đi rao giảng Tin Mừng. Tất cả những gì phải nói với đám đông, Thầy đã nói. Böyle giờ, tất cả những ai muốn yêu Thầy và theo Thầy thì đã có đủ mọi yếu tố để sống cuộc đời hoàn hảo và bảo đảm. Còn những người khác, một số sẽ được thuyết phục bởi các sự kiện và biến cố, còn phần đông cũng vẫn như điếc. Nhưng với những người như điếc này, Thầy không có nhiều điều để nói. Bởi vì sự công bằng cũng phải được bảo vệ cũng như lòng thương xót. Từ trước tới giờ, lòng thương xót đã tự hủy mình nhiều lần và về nhiều thứ.

Nhưng trước khi nín lặng luôn, ông Thầy cũng nói với sự nghiêm khắc của vị thẩm phán. Nhưng người không muốn nói với con (Gioan) về điều đó. Thầy chỉ nói với con rằng sắp sửa, sau khi đã nói với đoàn chiên tất cả những gì phải nói để nó thuộc về Thầy. Thầy sẽ tinh tâm rất nhiều để cầu nguyện và chuẩn bị. Khi Thầy không cầu nguyện thì Thầy dành cho các con. Giống như Thầy làm từ khởi đầu, Thầy cũng sẽ làm vào giai đoạn chót. Các phụ nữ sẽ đến. Chúng ta sẽ chuẩn bị lễ Vượt qua tất cả với nhau. Gioan ngay từ bây giờ, Thầy xin con hy sinh rất nhiều cho các môn đệ đặc biệt là cho Mẹ Thầy.

- Chúa ơi, con có thể dâng cái gì cho Mẹ Thầy, Gioan nói, trong khi Mẹ Thầy đã có quá nhiều cái để cho chúng con ?”

Tình yêu của con : Hãy tưởng tượng như con là con trai của Mẹ. Mẹ yêu con và con yêu Mẹ. Chỉ có một tình yêu duy nhất nối kết hai người, đó là tình yêu đối với Thầy. Thầy là con Mẹ theo thể xác và tấm lòng. Thầy sẽ càng lúc càng phải vắng mặt, miệt mài trong những công việc của Thầy. Mẹ sẽ khổ, vì Mẹ biết, Mẹ biết điều gì sẽ xảy ra. Con phải an ủi Mẹ thay cho Thầy. Hãy hoàn toàn trở nên người của Mẹ đến nỗi Mẹ có thể khóc trên quả tim của con. Nhờ vậy Mẹ sẽ được khích lệ. Mẹ Thầy không phải là người lạ đối với con. Con đã sống với Mẹ. Nhưng khi sống như một môn đệ yêu của Thầy mình với một tình yêu kính trọng thì khác với việc sống như một người con. Thầy muốn con sống như một người con, để Mẹ được bớt khổ một tí khi Mẹ không còn Thầy nữa.

Lạy Chúa, Thầy sắp chết sao ? Thầy nói như một người sắp chết nên con buồn.

Đã nhiều lần Thầy nói với các con rằng : “Thầy phải chết, Thầy sắp trở về cùng Cha, Đấng ngự trên trời. Nhưng các con nghe bằng tai ! Các con nghe như con nít lơ đãnh, coi như không có gì xảy ra ! Đúng Thầy đi để chết, Thầy cũng sẽ nói điều này với những người khác để

khi xảy ra họ đỡ ngõ ngàng, nhưng Thầy nói sau. Còn con Thầy nói trước và trối Mẹ Thầy cho con để con giúp đỡ Mẹ.

178- VÓC DÁNG ĐỨC GIÊSU CUỐI ĐỜI

(M. Valtorta)

Tác giả M. Valtorta tả Chúa Giêsu vào cuối đời. Năm nay Người gần 33 tuổi mà tôi thấy Người già còm quá, màu da của Người thường thì màu trắng ngà đậm với hơi một chút hồng ở dưới màu da đậm ở hai bên gò má. Nhưng bây giờ hoàn toàn trắng giống như cánh hoa mộc lan đã mất sự tươi tắn của nó.

Trước kia tôi đã sống ở Milan lâu năm tôi biết cái màu tể nhị của đá cẩm thạch Cadolia đã dùng để xây cái vòm tuyệt vời của một ngôi nhà ở đó. Khuôn mặt của Chúa vào những ngày cuối đời của Chúa giống như màu đá đó : Không trắng, không hồng, không vàng. Mắt Ngài lõm sâu, có cuồng có lẽ là do sự mệt mỏi, làm việc nhiều quá, ít ăn mất ngủ nhiều ngày tháng. Bàn tay còm nên trông dài hơn. Bàn tay của Chúa tôi thấy nhô lên những đường gân và mạch máu. Bàn tay thánh tử đạo đã sẵn sàng cho chiếc đinh thâu qua và lý hình sẽ dễ dàng tìm được điểm để đặt mũi đinh. Vì không có lớp mỡ trên bàn

tay khắc khổ của Chúa tôi. Böyle giờ buông lơi vì mệt mỏi trên tấm gỗ đậm mặt bàn, trong khi Người lắc đầu mỉm cười cách khó khăn với các tông đồ. Vì họ thấy thân thể của Ngài tiêu tụy mệt mỏi giọng nói hơi khàn. Người quá đau khổ vì tội lỗi người ta, vì Giuda ... Nên Người cũng cố gượng vui với mọi người.

Ông Phêrô ra lệnh : “Từ nay tới lễ Cung Hiến đền thờ Thầy phải tuyệt đối nghỉ ngơi. Các công việc để chúng con sắp xếp”.

XIN DÂNG ĐÔI LỜI CẢM MẾN

1. *Ôi! Con Đức Chúa Trời hằng sống
Quyền uy cao cả chốn Thiên Cung
Ngài, Đáng giàu có khoan dung
Quản cái vũ trụ vô cùng khôn ngoan.*

2. *Một mình Chúa làm vua kho báu
Vàng ròng, trân châu đá ngọc hoàn,
Tràn lan vũ trụ muôn nơi
Ngài ban kho báu cho người Ngài yêu.*

3. *Còn kho Thánh sủng vô cùng quý,
Quí hơn kho báu ví chẳng bằng
Chúa ta cũng giữ quyền ban
Ngài ban nhiều ít các ân tùy Người*

4. Mọi quyền bính trên trời dưới đất
Cũng thuộc quyền Người ban phát cho,
Chẳng ai có chức quyền nào,
Mà không bởi Chúa trao cho thi hành.

5. Vận mệnh con người trên cõi thế,
Sống còn hay phải chết tiêu vong,
Cũng đều được Chúa quan phong,
Định cho sống chết khi nào phải vâng.

6. Giàu sang phú quý hay nghèo xác
Cũng do ơn Chúa quá yêu ta,
Cho ta có dịp làm lành,
Lập công, tiến đức Chúa ban ơn nhiều.

7. Vì thế cả vũ hoàn của Chúa,
Kho tàng châu báu dưới trần gian
Thuộc quyền cai quản Chúa ta,
Ban cho ai nấy đều qua tay Người.

8. Nay Chúa bỏ Thiên Đàng vinh sáng
Xuống trần gian vì quá yêu ta,
Vui lòng chịu chết vì ta,
Lập công cứu chuộc muôn dân Chúa Trời

9. Người chịu biết bao điều gian khổ

Sinh ra trân truồng, chét trân truồng

(Tử sinh như tử, tử như sinh)

Chim có tổ, cáo có hang,

Còn người không có túp nhà ẩn thân.

10. Cơm ăn đậm bạc không gì quý,

Hằng ngày bôn tẩu biết bao nơi.

Giảng khuyên dân chúng đổi đời,

Sống lành thánh thiện tiến vô Nước Trời.

11. Hôm nay ngắm Chúa còm hao quá

Nước gia xanh mét lá cây rì rùng

Hai mắt lõm sâu lùi đù.

Chẳng còn đẹp tốt như từng ngày xưa.

12. Ôi! Thiên Chúa vì yêu người thế

Bao nhiêu sức lực đã tiêu hao,

Vì vâng lệnh Chúa xuống trần

Đem nguồn cứu rỗi muôn dân Chúa Trời.

13. Con xin bái phục thờ lạy Chúa,

Cám ơn Trời Bé Chúa ban cho,

Làm con Thiên Chúa trên trời

Có quyền thừa kế Nước Trời mai sau.

179- DỤ NGÔN NGƯỜI SAMARIA TỐT LÀNH

(Lc 10, 29-37)

*Ông ta muốn tẩy mình khôn,
Nên thưa với Chúa khéo khôn rõ ràng :
“Nhưng ai mới đúng người thân ?”
Chúa liền nói với ông ta dụ này :
“Một người Giê-rút sớm mai,
Đi thăm Giê-rí với vài việc riêng.
Chẳng may gặp bọn cướp biển,
Chúng xông trấn lột hết tiền hành trang.
Đánh cho nhữ tử bỏ ra,
Người này nằm chết giở giang cạnh đường.
Tinh cờ tư tế đi đường,
Thấy người mắc nạn không thương bở đi.
Thế rồi một bác Lê-vi,
Đi qua cũng tránh không gì xót thương.
Một người Sa-má đi đường,
Thấy người nằm đó chạnh thương tấm lòng.
Người này tiến lại gần ông,
Lấy dầu rượu nóng rửa xong vết bầm.
Lưng lửa ông xốc lên nambi,
Đem vào quán tro kế gần đường quan.
Trao cho chủ quán trông chừng,*

*Hai quan tiền mặt nuôi ăn chǐnh tè.
Tốn bao nhiêu nứa khi về,
Tôi hoàn trả lại mọi bê xong xuôi.
Trong ba người ấy ông coi,
Ai người thân cận của người bị thương".
Người thông luật trả lời Người:
"Theo con người tò tình thương nạn nhân".
Người liền nói với ông ta:
"Hãy đi thực hiện lòng nhân như vậy".*

180- ĐÙNG THU TÍCH CỦA CẢI (Lc 12, 13-21)

*Có người chào Chúa thưa rằng :
"Xin Thầy bảo bố tôi phân gia tài".
Người liền nói lại anh này :
"Này anh, ai đặt Tôi đây quan tòa ?
Xử chia tài sản các anh ?
Anh em phải tránh lòng tham của đời.
Chẳng ai giàu có của đời,
Mà trông thoái mái sống đời yên thân.
Có người phú hộ xa,
Thấy mình thóc lúa man vàn nhiều nơi.
Ông tìm kho chứa hoa lời,
Nhưng không chứa hết hoa lời của ông.
Ông bèn xây mới mẩy kho,*

*Chất cho đầy lúa quý thơm ngon lành.
Ông liền suy nghĩ trong mình :
Ta đầy sung sướng hết mình ăn chơi.
Nhưng kìa Chúa phán mấy lời :
“Đồ ngu chẳng biết ý Trời định cho.
Đêm nay Thiên Chúa đòi hôn,
Kho tàng ngươi tính để dồn cho ai ?
Người nào thu tích gia tài,
Làm giàu của cải trước loài người ta.
Mà không tích trữ kho ân,
Trước nhan Thiên Chúa cũng gân gióng đây.*

181- PHẢI SẴN SÀNG CHỜ CHỦ (Lc 12, 35-48)

*Anh em hãy cứ sẵn sàng,
Thắt lưng, đèn sáng để ra đón Người.
Chủ ta ăn cưới ngoài đời,
Người về gõ cửa vào giờ nào đây ?
Tớ nào tỉnh thức mở ngay,
Vào giờ chủ gõ thật may cho y.
Chủ ta sẽ thường túc thì,
Ban ơn, giáng phúc cho vì tín trung.*

*Anh em nên biết điều này :
Chủ nhà biết được trộm nay khoét tường.*

*Hắn ông canh gác bờ tường,
Để cho chúng khỏi khoét tường nhà ông.
Anh em cũng phải nhìn trông,
Sẵn sàng đón Chúa mà không trễ giờ.
Vì người đến lúc bất ngờ,
Không ai biết được ngày giờ Chúa ra.
Phê-rô thưa Chúa ta rằng :
“Dụ ngôn Chúa nói ý hàm vè ai ?”
Chúa ta đáp lại : “Vậy ai,
Là người quản lý có tài khôn ngoan.
Chủ ông đặt để lo toan,
Phân chia lúa thóc kẻ ăn người làm.
Sao cho hợp lý trong nhà ?
Thật là phúc lớn cho anh chàng nào.
Chủ vè trông thấy đang lo,
Hoàn thành công việc chủ giao trước này.
Ông liền thường tớ ấy ngay,
Và trao thêm việc làm ngay trong nhà.
Chẳng may có tớ nào gian,
Nghĩ rằng : Chủ vắng thời gian lâu dài.
Nên rồi phóng túng tiêu xài,
Lo chơi, phè phõn nghĩ hoài truyện đâu.
Chủ vè vào lúc đi đâu,
Không ai đón chủ trong lâu dài này.
Ông liền cách chức tớ này,*

*Loại y ra khỏi nơi đây cho rồi.
Cho chung số phận tờ tôi,
Thất trung thất tín theo dõi kẻ gian.*

*Tớ nào biết ý chủ ông,
Nhưng không thực hiện ý ông vuông tròn.
Tớ này sẽ bị đánh đòn,
Tớ nào không biết ý ông làm sai.
Tớ này đòn ít chẳng sai,
Ai ơi, nghe kỹ bài sai để làm.*

*Ai ơi, được phát cho nhiều,
Chủ nhà đòi lại cũng nhiều bạn ơi.
Ai người chủ phát ít hơn,
Chủ ông đòi lại ít hơn, công bằng.*

182- CHÚA CHỮA MỘT BÀ CÒNG LƯNG (Lc 13, 10-17)

*Ngày kia Chúa ở hội đường,
Giảng khuyên dân chúng trúng ngày Sa-ba.
Ở đây có một đàn bà,
Còng lưng mắc tật nhiều năm khổ đói.
Thấy bà Chúa gọi đến noi,*

Người ban cho khởi đứng vươn nhìn trời.

Chủ nhà tức tối với Người,

Vì Ngài chữa bệnh vào ngày Sa-ba.

Ông liền công bố cho dân :

“Sáu ngày chữa bệnh cứu dân trong tuần.

Còn ngày Sa-bát cuối tuần,

Xin đừng ai đến xin ân ngày này”.

Chúa ta lên tiếng nói ngay :

“Hỡi người đạo đức giả ngây thiếu tình,

Trong ngày Sa-bát làm lành,

Bò lừa các chú cho ăn trong ngày.

Phương chi con cái Chúa đây,

Sa-tan cầm buộc lâu ngày khổ đau.

Lại không được tháo khỏi mau,

Trong ngày hữu lẽ khỏi đau an lành.

Nghe xong lòng trí bất an,

Mấy người chống Chúa tỏ ra căm hờn.

Còn dân chúng lại vui cười,

Họ ca tụng Chúa bao lời kính tôn.

183- CỦA HẸP (Lc 13, 22-30)

Chúa lên Giê-rút đi qua,

Các thành, thị xã giảng loan lời vàng.

Có người hỏi Chúa ân ban,

Về ơn cứu thoát khỏi giam hỏa hào.

Thưa Thầy cứu rỗi làm sao ?

Có chăng số ít được vào nước trời ?

Chúa rằng : “Hãy gắng lên trời,
Bằng con đường hẹp cuộc đời khó khăn.

Nhiều người ước muốn để qua,

Nhưng không vượt khỏi khó khăn đường này.

Một khi chủ đã vào đây,

Người liền đóng cửa nơi này kín bưng.

Những ai gó cửa lưng khùng,

Người không đón chúng để cùng mở cho.

Có người gó cửa xin vào,

Nhưng Người hỏi kỹ kẻ nào gó đây ?

Nó thưa : “Con, kẻ trước đây,

Đã từng ăn uống trước đây nhà Ngài.

Cũng từng đã được nghe Ngài,

Giảng trong thành phố, làng ngoài chúng tôi.

Người liền nói lại rõ hơn,

“Ta không biết chú ở nơi nẻo nào.

Âm ty nơi đó hãy vào,

Chịu cho lửa đốt trong hào tối tăm.

Từ đây ngược mắt nhìn xa,

Ab-ram, Gia-cóp đang ca hát mừng.

Ở trong nước Chúa tung bừng,

Vô vàn người khác ca mừng hát theo.

*Họ từ khắp chốn cheo veo,
Khắp cùng nam, bắc mừng reo Cha lành.
Ai người đứng chót trần gian,
Có ngày lại tiến lên gian hàng đầu.
Ai người, muốn chiếm hàng đầu,
Có ngày lại xuống hàng sau cuối cùng”.*

184- CHÚA CHỮA EM BÉ BỊ MÙ BẨM SINH (M.Valtorta)

Lúc này là cuối mùa hè. Chúa Giêsu đang ở Siđon, đứng trước một hội đường. Dân chúng tụ tập bên Người. Số bệnh nhân cũng có ít. Chúa chữa họ và cho về.

Cách Chúa chừng hai mươi mét có một người đàn bà và một đứa con chừng bảy tuổi. Bà ta có lẽ thuộc loại người giàu, ăn mặc sạch sẽ và đẹp, trên đầu có khăn voan rất mỏng. Đứa con đứng cạnh mẹ mặt hơi cúi xuống.

Bà ta có vẻ do dự băn khoăn không dám tới Chúa Giêsu. Nhưng rồi bà ta làm cho Chúa phải chú ý đến mẹ con bà. Bà cúi xuống nói với đứa bé điều gì đó. Đứa trẻ liền ngẩng đầu lên và nói to : “Con mù xin Chúa thương con, xin Chúa Giêsu thương con”.

Chúa quay ra và thấy hai mẹ con. Người đi tới với tình cảm ân cần. Bà mẹ nói đứa nhỏ xin nữa đi con. Chúa đang bế một trẻ nhỏ, người liền trả lại cho bà kia và đi tới

gần hai mẹ con bà này. Bà ta cũng e lè nhìn Chúa. Chúa hỏi : “Đây là con trai bà à ?”

Thưa Thầy vâng. Nó là con của con. Nhưng nó bị mù bẩm sinh, năm ngoái vào dịp lễ Vượt qua tại Giêrusalem con đã đến tìm Thầy. Người ta bảo : “Thầy mới ở đây hôm qua. Người đã chữa cho mấy người cùi. Thầy vậy con trở về nhà lệ để tìm Thầy. Con trở về nhà lệ như một người thanh niên và con nói với nó : “Người sắp tới”.

Chúa vỗ đầu đứa trẻ và chúc bà con cái đông đảo vui cửa vui nhà và hạnh phúc.

Thưa Thầy nhà con được bốn đứa, thằng này với ba đứa gái. Nhưng lạy Thầy, đứa con trai con đây bị mù xin Thầy thương cứu giúp.

- Bà muốn con bà được thấy ?

- Vâng lạy Chúa, xin thương con, khổ lăm Thầy, bà khóc. Chồng con hầu như bỏ con vì đứa mù này.

- Bà có tin tôi không ?

- Lạy Thầy, con tin. Thầy làm được mọi sự. Hai con mắt của con con bị khô.

Chúa nâng khuôn mặt đứa nhỏ lên. Người nhìn nó. Lấy ngón tay cái nâng mu mắt lên. Ở bên dưới trống rỗng không có con ngươi. Người hỏi bà mẹ : “Tại sao bà biết tôi và tôi đây ?”

Tại vì con nghe người ta nói : Thầy là Đấng tiên tri rất cao cả, là Đấng Messia, Đấng Cứu thế. Thầy làm được mọi sự. Thầy là Con Đức Chúa Trời cao cả.

- Bà có tin Tôi là người Chúa Trời cao cả sai xuống thế không ?

- Dạ, con tin, xin Thầy cứu đứa con của con.

Chúa nhìn bà và xác nhận niềm tin nơi bà. Người mỉm cười rồi nói : “Này con”. Rồi Người đặt nó lên một hòn đá cao hơn gần đấy. Mặt Người nghiêm trang linh động như có thần thiêng muôn xuất phát ra một sức mạnh. Người đặt tay trên đầu đứa bé, lấy hai ngón cái đặt trên tròng mắt và cầu nguyện một lát rồi Người nói : “Hãy nhìn thấy, Ta muốn vậy. Hãy ngợi khen Chúa”. Rồi Người nói với bà mẹ : “Vì đức tin của bà. Con bà là vinh dự và bình an của bà. Hãy báo tin cho chồng bà. Gia đình được hạnh phúc”.

Khi hai ngón tay cái của Chúa buông ra, người đàn bà kêu lớn tiếng : “Ôi ! Lạ lùng Thiên Chúa của con”. Hai con mắt con bà mở ra màu xanh tuyệt vời, giống hai con mắt của Thầy. Bà ta khóc vì cảm động và nói : “Cả điều này nữa, Thầy biết ? A ! Thầy thật là Con Thiên Chúa”. Bà hôn gấu áo Chúa và cả chân. Bà vui quá, mặt đổi sắc hồng, bà nói : “Tất cả hãy nghe. Tôi từ Sidon xa xôi đến đây, vì có một bà mẹ thấy con tôi mù, bà mách cho tôi :

Hãy đến với vị Rabbi Nagiaret sẽ được khỏi. Chồng tôi một thương gia Do thái rất trung thành với đạo Do thái. Ông có những quầy hàng lớn trong thành phố Si-don buôn bán với người Rôma. Sau khi tôi sinh ra cho ông một đứa con trai khổ sở này, tôi lại sinh ra ba đứa con gái cho ông rồi tôi trở nên bất lực. Thế là ông hết yêu tôi. Ông bỏ nhà ra đi. Ông không rãy tôi, nhưng tôi cảm thấy bị rãy. Tôi biết rằng : Ông muốn thoát khỏi tôi để đi với một người đàn bà khác để may ra kiếm được đứa con trai thừa kế gia tài và nghề buôn bán của ông. Trước khi đi tôi đã nói với chồng tôi : “Thưa ông chủ xin hãy chờ, hãy chờ tôi trở về. Khi tôi trở về mà đứa con trai tôi còn mù thì ông hãy rãy tôi. Nếu nó khỏi mù thì ông đừng làm trái tim tôi buồn nữa và đừng từ chối làm cha bốn đứa con này”. Ông ta đã thề : “Bà ơi ! Vì vinh quang Thiên Chúa, tôi thề với bà rằng nếu bà dẫn đứa con về được lành lặn thì tôi sẽ trở lại với bà như những ngày tình yêu ta lúc ban đầu. Tôi không biết bà sẽ làm cách nào vì cái dạ của bà đã không làm cho nó đổi măt”

Thưa Thầy, chắc Thầy thấu suốt nỗi khổ của con ! Một người vợ bị chồng bỏ. Vì đứa con trai bị mù, anh ta bỏ con. Nhưng hôm nay con về, ông biết tin đứa con đã khỏi mù thì sẽ vui mừng chừng nào ! Con cám ơn Thầy. Lạy Thầy, con chúc tụng Chúa”.

Thôi, con về đi, về khoe với chồng bà.

185- ĐỨC GIÊSU ĐI QUA XỨ GIABNIA

(M. Valtorta)

Đã nhiều ngày qua rồi, bầu trời không đẹp. Nhưng hôm nay là ngày đẹp trời : bầu trời thanh quang sáng sủa. Gió lướt nhẹ trên cánh đồng lúa miến xanh ngát gợn sóng chập chờn. Gió lay động các cây ăn trái đầy hoa báo trước một mùa sai trái. Nhiều cây đã nở những nụ lá xanh mềm sáng bóng như tất cả những gì là trinh trong và mới. Những cây nho còn chậm chạp ra nụ vì nó còn trơ ra những mấu mầu nâu. Các tràng hoa gỗ, các dây nho ngoằn nghèo mềm mại hơn và có vẻ đẹp mới. Mặt trời đã ấm, bắt đầu nhuộm màu và chưng cất hương thơm thảo mộc của nó. Trong khi nó nhuộm cây cối bằng một màu đậm hơn màu của ngày hôm qua, nó sưởi ấm và đẩy ra khỏi nó những luống đất, các đồng cỏ đầy hoa, các đồng lúa, các vườn cây ăn trái các bụi rậm, các bức tường, các vải vóc được căng để phơi khô, những mùi khác nhau để làm thành một mùi tổng hợp duy nhất cho khứu giác và kéo dài suốt mùa hè, để rồi thay thế bằng mùi thơm trái cây trong bồn ép nho và những trái cây khác xay ra làm bột cho nước giải khát khách bộ hành. Ôi, mặt trời một nguồn năng lực sống khiến cho muôn vật lớn lên, sinh con

đẻ cái, ngũ cốc cho hạt cây có trái chín, đất sinh mầu mỡ, rừng cây cho lá rậm rạp, biển cho nước bốc hơi làm mưa... Ôi tuyệt vời.

Một buổi hòa tấu của muôn chim trong các chòm lá rậm rạp ca mừng buổi sáng. Các con cừu con dê kêu nhẹ nhè trong bầy, tiếng hát của các ông trên sườn dốc, tiếng cười vui vẻ của trẻ con và tiếng cười của các cô thiếu nữ các bà vang trong xóm làng.

Mùa xuân đây rồi. Thiên nhiên đẹp quá. Loài người thường thức vẻ đẹp thiên nhiên đáng khơi dậy mạnh mẽ trong ngày mới thanh quang này. Người vợ có vẻ dễ yêu hơn. Người chồng coi như dồi dào sức khỏe hơn. Các con cái tỏ ra gắn bó với cha mẹ nó hơn.

Những thanh niên cường tráng vui cười làm việc hứa hẹn một ngày mai biết yên ủi, nâng đỡ, bảo đảm cho tuổi già cha mẹ của họ.

Chúa Giêsu băng qua cánh đồng lên xuống gập ghềnh khó bước. Người đi một mình, mặc áo vải gai. Chiếc áo khoác băng len mỏng đẹp Người đã cho Samuen chiều qua rồi. Hôm nay Ngài mặc một áo khoác màu xanh cộc và vắn hơn. Mái tóc người bồng bềnh sáng bóng, dưới ánh mặt trời. Người đi qua chỗ có trẻ em. Người vuốt ve chúng và hỏi truyện.

Một bé gái tiến lại, bước đi chưa vững còn vướng vít trong bộ áo đậm hơi chùng. Nó giơ quà cho Chúa là một bó hoa nhỏ, nó nói : “Cầm lấy đi, cái này phần Thầy. Còn Má Thầy sẽ gửi sau”. Chúa cảm động cầm lấy và cám ơn bé. Đứa trẻ cười vỗ tay và nói : “Cho con một cái hôn đi”. Giêsu bế nó lên và cho ngồi trên cánh tay của Người như một con chim non đậu trên cành. Người bỏ em xuống và vuốt ve đầu nó. Rồi Người tới chỗ các bà, Người chào chị em và chúc phúc cho họ. Đoạn Chúa lên đường. Đi được chừng cây số thì gặp một ông già chừng ngoài năm mươi năm cạnh đường Người hỏi ông ta : “Sao lại nằm ở đây”.

Thưa tôi bị đói và kiệt sức vì đi đường xa, ông nằm đường trả lời. Tôi đi từ Nagiarét tới đây.

Ông đến Nagiarét làm gì ? Chúa hỏi.

Tôi đến Nagiarét tìm Rabbi Giêsu, ông ta trả lời. Nhưng tôi không gặp. Tôi có gặp mấy người ở đó họ nói Người đương ở Giudê.

Chúa hỏi : “Ông gặp Thầy làm gì ? Ông thưa, tôi bị chứng đau bao tử đã lâu. Tốn bao nhiêu thuốc mà không khỏi. Mỗi khi tôi ăn vào cái gì lạ là nó bắt thở ra khổ lắm. Không ăn thì đói, ăn vào nó ói ra ngay. Đi tới đâu họ tưởng tôi bị cùi, họ đuổi như gặp ma tà.

Ông ở đây, tôi lại anh mục đồng kia xin sửa cho ông nhé, Chúa nói.

Thầy đưa sữa cho ông ta uống. Sau khi uống sữa được một lúc, ông ta tỉnh người và Chúa đã tỏ mình ra cho ông ta : “Tôi là Thầy Giêsu đây”.

Ông ta nói : “Lạy Thầy, quý quá con được gặp Thầy. Con có ý đi tìm Thầy để Thầy cứu con, chữa cho con khỏi bệnh bao tử”.

Chúa nói : “Ông có tin tôi có thể chữa được bệnh của ông không ?”

Lạy Thầy, con tin. Người ta nói “Thầy là Đấng Messia, Đức Kitô Đấng Cứu Thế, Con Thiên Chúa hằng sống. Xin Thầy cứu con”.

Đoạn Chúa chữa ông ta và chúc ông ta về bằng an, sống tốt.

186- HÃY NGỒI CHỖ CUỐI (Lc 14, 7-11)

*Chúa xem trong các tiệc vui,
Người ta hay chọn chỗ vui nhất nhà.*

*Đó là cỗ nhất trong bàn,
Nên Người nói với dân làng dụ ngôn :*

*“Các anh khi được vô phòng,
Ăn mừng tiệc cưới trong phòng người ta.*

*Hay mừng sinh nhật chủ nhà,
Anh đừng ngồi cỗ nhất bàn tiệc ngon.*

Kéo khi có khách trọng hơn,

*Chủ nhà lên tiếng xin ông nhường cho.
Vị này cao cấp hơn ông,
Anh liền xấu hổ đi vòng xuống sau.
Vậy khi dự tiệc đi mau,
Ngồi vào chỗ rót để sau được mời.
Xin ông ngồi nhích lên hơn,
Bấy giờ bạn được kính tôn trọng nhà.
Ai người kiêu ngạo háo danh,
Đưa mình lên chốn cao xanh tận trời.
Người này sẽ bị Chúa Trời,
Hạ cho xuống rốt mọi người trần gian.”*

KHI ĐÃI KHÁCH HÃY MỜI NHỮNG NGƯỜI NGHÈO (Lc 14, 12-14)

*Chúa ta lại nói lời rằng :
Khi nào đãi khách người ta ăn cơm.
Anh đừng mời khách những người,
Giàu sang phú quý đến ngồi tiệc chung.
Nhưng mời những kẻ khốn cùng,
Lang thang rách rưới đui mù khổ đau.
Người này chẳng có cửa giàu,
Đến ơn đáp nghĩa người giàu đã ban.
Đến khi tận thế ngày tàn,*

Trời ban phúc lớn tràn lan người giàu.

ĐỨC GIÊSU THƯƠNG TIẾC GIÊRUSALEM

(Lc 13, 34-35)

Giê-ru, Giê-rút hối người:

Người đang tâm giết những người ta sai.

Ta luôn ước muốn chờ hoài,

Như gà mẹ ủ con hai cánh mìn.

Mà người chẳng muốn chẳng nhìn,

Từ nay đèn thánh lặng thinh hoang tàn.

Ta đây nói thật khởi bàn:

Từ nay bỏ mặc chẳng can gián gì.

Cũng không còn thấy cả khi,

Các người cầu khẩn điều chi thiết cần.

Trừ khi lên tiếng nói ra,

Tụng ca Đáng đến nhân danh Chúa Trời.

DỤ NGÔN KHÁCH MỜI XIN KIẾU (Lc 14, 15-24)

Nghe rồi những kẻ đồng bàn,

Nói cùng Đức Chúa lời vàng sau đây:

“Phúc thay những kẻ sau này,

Được vào nước Chúa tràn đầy tình thương”.

Rồi Người lại nói nêu gương:

“Người kia làm tiệc và mời khách đông,

Ông sai đầy tớ đi rao,

Mời quan, quý khách các ông hãy vào.

Chiên bò cũng đã ngả xong,

Nhưng rồi ai nấy chẳng ông nào vào.

Người thì xem đất ngoài đồng,

Kẻ thì đi thử cắp bò mới thâu.

Người kia mới cưới ngày đầu”.

Tớ về kể lại người đầu nổi xung.

Ông liền ra lệnh bổ sung :

“Hãy ra đường phố nơi chung trong thành.

Dưa người rách ruối tật tàng,

Đui mù, què quặt vào bàn tiệc mau.

Bây tôi thưa chủ ông mau :

“Lệnh ông hoàn tất đã lâu trong nhà.

Nhưng chưa kín chỗ các bàn”

Ông liền bảo tớ hãy ra ngoài đường:

“Đọc theo bờ đậu bên nương,

Gặp ai bất cứ hãy mời vào đây.

Cùng chung bữa tiệc hôm nay,

Trong tình thân ái vui thay Nước Trời”.

Thế là những kẻ được mời,

Trước kia không được hưởng ơn Nước Trời.

VÁC THẬP GIÁ MÌNH MÀ THEO CHÚA (Lc 14, 25-27)

Nhiều người theo Chúa trên đường,
Người liền nhắn bảo mấy lời thân thương :
“Ai người muốn đến theo Tôi,
Phải từ cha mẹ, bầy tôi họ hàng.
Vợ con, chú bác xóm làng,
Lại còn từ khước thân mình cho xa.
Ai không vác thập giá ngang,
Đó là khổ giá, thân mình theo Tôi.
Người này không xứng với Tôi,
Đó là môn đệ đã còi tình thương.

TỪ BỎ HẾT NHỮNG GÌ MÌNH CÓ ĐỂ THEO CHÚA (Lc 14, 28-33)

Người nào xây tháp to cao,
Trước khi xây cất tính sao cho rành.
Lỡ ra đặt móng tiến hành,
Mà không đủ phí hoàn thành việc chặng.
Người ta sẽ trách chủ nhà,
Nửa chừng đứt gánh không thành việc công.
Hoặc vua toan tính tấn công,
Một thành hay nước mà không lo bàn.

*Tinh xem có đủ sức mang,
Mười ngàn binh lính đi sang nước người.
Tấn công một nước đông người,
Hai mươi ngàn lính đang chờ quân vua.
Thấy mình không đủ sức đua,
Vua bèn bãi kế đi khua nước người.
Ai không từ bỏ khỏi người,
Những gì mình có trong đời các anh.
Các anh không xứng theo làm,
Môn đồ, tôi Chúa an lành đời tu.*

NGƯỜI TA CA TỤNG CHÚA QUA ĐỨC MẸ (Lc 11, 27)

*Chúa ta giảng dạy Nước Trời,
Lời văn, tiếng nói tuyệt vời lẽ khôn.
Chúa hay dùng những dụ ngôn,
Gợi lên hàm ý giải thông lẽ trời.
Trông người lại có duyên tươi,
Giảng khuyên biểu lộ tình thương uy quyền.
Ai nghe cũng phải ca khen,
Có người phụ nữ nói lên về Thầy :
Phúc thay dạ đã mang Thầy,
Vú cho Thầy bú cũng đầy phúc ân”.
Nhưng rồi Chúa lại nói rằng :*

*“Phúc cho ai giữ lời Ta thực hành.
Ai nghe lời Chúa thực hành,
Lại còn có phúc hơn ngàn lần kia”.*

CHÚA CHỮA NGƯỜI MÙ Ở BETSAIĐA

(Mc 8, 22-26)

*Hiện thời Chúa ở Bét-sai,
Dân đông tụ tập bên Ngài chiêm quan.
Người ta dẫn tới một anh,
Bì mù hai mắt xin van chữa lành.
Người liền tìm cách dẫn anh,
Ra ngoài chỗ vắng chữa lành cho anh.
Người bôi nước miếng mắt anh,
Hỏi anh có thấy ảnh hình gì không ?
Anh thưa có thấy trong không,
Bóng người thấp thoáng như còn trong sương.
Chúa liền chạm tới mắt mờ,
Anh liền được thấy rõ ràng sáng choang.
Anh ta cảm tạ Chúa ban :
Cho hai mắt sáng trông quan rõ ràng.
Chúa cho anh hãy về nhà,
Âm thầm cảm tạ Chúa ban ơn lành.*

CHƯƠNG VI

NUỚC TRỜI ĐÃ ĐẾN RỒI

A-PHẦN KỸ THUẬT

THỜI GIAN VÀO GIỮA NĂM BA CUỘC ĐỜI CÔNG KHAI CỦA CHÚA.

187- MUỜI NGƯỜI PHONG HỦI (Lc 17, 11-19)

*Hành trình đi tới Gia-liêm,
Phải qua biên giới hai miền It-diên.
Ga-li miền bắc It-diên,
Sa-ma trung độ It-diên nước nhà.
Người đi qua giữa một làng,
Mười người phong hủi chạy ra đón Người.
Họ dừng ngay ở đầu đường,
Kêu lên : “Lạy Chúa xin thương chúng tôi”.
Chúa ta bảo hãy trình coi,
Cho Thầy tư tế trông coi việc này.
Đang đi họ thấy lành ngay,
Một người trong bọn liền đến thưa Thầy.
Ta ơn Thiên Chúa và Thầy,
Người này ngoại giáo miền tây xứ Sa.*

Chúa liền nói với anh ta :
“*Mười người chẳng được chữa lành cả sao ?*
Chín người đâu mất không vào,
Tạ ơn Thiên Chúa biết bao ơn lành.

Rồi Người nói với anh ta :
Lòng tin đã chữa bằng an ra vê”.

DỤ NGÔN QUAN TÒA BẤT CHÍNH (Lc 18, 1-8)

Chúa ta lại kể dụ ngôn,
Dạy cho môn đệ phải luôn nguyễn cầu.

Trong thành có một quan giầu,
Ông không sợ Chúa phủ đâu phạt nhanh.

Cũng không kính nể người ta,
Trong thành có một góa bà đến van :

Xin ông xử kiện cho già,
Có người xấu bụng kiện bà vu oan.

Ông không để ý lời van,
Cũng không muốn xử cho bà an tâm.

Nhưng vì bà cứ kêu van,
Làm ông nhức óc xử tha cho bà.

Thế nên Thiên Chúa khoan nhẫn,
Lại không bênh vực bạn thân của Người.

Ngày đêm vẫn cứ xin ơn,

Thày đây nói thực các ngươi biết rằng :

“Chúa mau giải cứu cho ta,

Và ban ơn phúc Chúa chan đầy tràn”.

Chẳng hay Chúa ngự quang lâm,

Có còn tin mạnh trên trần nữa không ?

NGƯỜI PHARISIÊU VÀ NGƯỜI THU THUẾ CÂU NGUYỆN (Lc 18, 9-14)

Chúa ta kể một dụ ngôn,

Có người kiêu ngạo đà ngôn nói liều.

Nó khinh kẻ khác nhiều điều,

Cho mình công chính hơn nhiều người ta.

Hai người đi đến nhà Cha,

Để lo cầu nguyện với Cha trên trời.

Một người thuộc nhóm thuế đời,

Người kia Pha-rit yêu đời phù hoa.

Pha-ri đứng một mình giang,

Hai tay cầu Chúa xin ban ơn lành :

“Lạy Trời, Chúa Cả sao sang,

Tôi không bất chính tham lam ngoại tình.

Không như thu thuế bắt nhân,

Một tuần tôi tịnh hai lần không ăn.

Tôi dâng kính Chúa mười phần,

*Tiền lương hoa lợi, bắn thân hằng ngày”
Còn người thu thuế chắp tay,
Cúi mình dầm ngực thưa ngay Chúa rằng :
“Chúa ơi, con tội lỗi tràn,
Xin thương tha thứ và ban ơn lành”.
Tôi đây nói các ông rằng :
“Người này đi xuống về nhà bằng an,
Mọi điều tội lỗi được tha,
Còn người Pha-rit kiêu xa trở về.
Lại thêm tội lỗi nhiều bè,
Lòng kiêu khinh bỉ bạn bè quanh đây.
Ai kiêu Chúa sẽ hạ đây,
Còn ai khiêm hạ mai ngày cất lên”.*

KẺ CHẾT SỐNG LẠI VỚI NGƯỜI SA-ĐỐC

(Mt 22, 23-33)

*Mấy người Sa-đốc gặp Ngài,
Trình vè ý kiến an bài đời sau.
Chết rồi sống lại đi đâu ?
Chúng tôi đang đợi Thầy mau trả lời.
Moi-sê có nói trước thời :
“Nếu anh cả chết hết đời không con.
Em trai phải cưới sinh con,
Để sinh con cái bảo tồn họ đương.
Nhưng rồi em cũng đáng thương,
Chết không sinh sản nối dòng cha ông.*

*Anh em cả bảy xoay vòng,
Cưới cô rồi chết vẫn không đứa nào.
Vậy khi sống lại làm sao ?
Cô kia nay sẽ trao vào tay ai ?
Bảy chàng cùng đã se dây,
Mà con không có nối dây tông đường".
Chúa ta trả lẽ duyên thương :
"Các anh lâm lấn không tường Thánh Kinh
Cũng không biết phép siêu linh,
Quyền năng Thiên Chúa siêu linh tuyệt vời.
Trong ngày sống lại lên trời,
Không chồng, không vợ giống nơi cõi trần.
Lúc này người giống thiên thần,
Con người sống lại thuộc phân thiên linh.
Các ông chưa đọc Thánh Kinh
"Ta là Thiên Chúa dựng hình vô song.
Ta không Chúa kẻ tiêu vong,
Nhưng là Chúa của linh hồn trường sinh.
Đám đông kinh ngạc lời linh,
Ra vè cảm phục ca vang Chúa Trời.*

TÁ ĐIỀN SÁT NHÂN (Mt 22, 33-46)

Dụ ngôn khác Chúa ban cho,
Chủ ông trông được vườn nho tươi lành.

Chung quanh rào giậu gác canh,
Bồn nho đặt cạnh tháp canh gần nhà.

Thế rồi ngày tháng trôi qua,
Chủ ông có việc phải xa nơi nhà.

Vườn nho giao phó nông gia,
Ngày qua tháng lại tới mùa thu hoa.

Ông sai đầy tớ kiểm tra,
Tá điền bắt giết không tha tên nào.

Ông sai nhóm khác đi vào,
Tá điền cũng giết chẳng bào chữa ai.

Cuối cùng cậu ấm được sai,
Nghĩ rằng : thừa tự ông ta,
Ta nên giết chết quăng ra hàng rào.

Chủ ông sẽ xử thế nào ?
Tá điền độc ác chủ rao lời này :

Ta tru giệt lũ ác bay,
Vườn nho trao lại tá ngay sinh lời.

Cứ mùa hắn nộp hoa lời,
Chủ ông yên trí sống đời vui thay !

Nên tôi nói các ông hay :
“Nước Thiên Chúa tước khỏi bầy các ông.

*Trao ai biết tính sinh công,
Biết làm sinh lợi như lòng ước mong.
Các ông đã đọc lời trong,
Thánh Kinh : Hòn đá thợ ông vất đường.
Đã nên đá tảng gốc tường,
Thật là kỳ diệu khác thường đó sao ?
Đá này rơi trúng người nào,
Sẽ làm người ấy lực hao sức tàn.”
Nghe xong họ mới phàn nàn,
Lời này ám chỉ lũ đàn Pha-ri.
Ghét Thầy bất luận điêu chi,
Họ tìm cách giết Thầy đi mới nguôi.
Nhưng vì họ sợ đồng người,
Bởi vì dân chúng thích lời Chúa Con.*

ĐỨC KITÔ LÀ CHÚA CỦA ĐAVIT (Mt 22, 41-46)

*Có người Pha-rit ở đây,
Chúa liền hỏi họ câu này xem sao ?
Ki-tô bạn nghĩ ai nào ?
Người là con của người nao cõi trần ?
“Con vua Đa-vit đây ân”.
“Vậy sao Đa-vit được thần khí soi ?
Ngài là Chúa thương của tôi,
Cất cao lời tụng Đấng ôi cao vời.*

*Chúa Cha phán Chúa Thương tôi :
Con nên ngự trị và ngồi bên Cha.
Và kìa ở dưới chân Ta,
Địch thù ở đó cũng là của Con".
Đáng mà Đa-vít xưng con,
Ki-tô Chúa thương lại con vua à ?
Không ai đáp lại chịu thua,
Và từ ngày đó chúng chừa tịt luôn.*

188- DỤ NGÔN MUỜI NÉN VÀNG (Lc 19, 11-27)

*Đức Giê-su kể dụ ngôn,
Có người quý tộc rất khôn đi xa.
Để lo lãnh nhận chức vua,
Sau này cai trị nước nhà của ông.
Ông cho gọi đến với ông,
Muời người tôi tớ có công trong nhà.
Ông trao muời nén vàng thanh,
Ông khuyên làm lợi để sinh hoa lời.
Rồi ông cất bước lên đường,
Để rồi lãnh nhận quyền vương trở về.
Mấy người trong nước không nghe,
Sai người đến nói khó nghe chừng nào.
Chúng tôi không muốn ông vào,*

*Làm vua đất nước khi nào ông sang.
Sau khi lãnh nhận quyền ban,
Trở về bản xứ thi hành chức trao.
Ông kêu đầy tờ đã trao,
Vàng ròng sinh lợi ra bao nhiêu lời.
Người đầu tiên đến nói lời,
Được mười vàng nén xin người nhận cho.
Ông khen đầy tờ khéo lo,
Thưởng công cai trị với ông mười thành.
Người hai tiên đến nói rằng :
Thưa ông vàng nén ông ban sinh lời.
Sinh ra năm lén cho người,
Ông rằng : Anh nữa hãy coi năm thành.
Còn người ba đến thưa nhanh :
Thưa ông, tôi biết ông tham của người.
Thu nơi không phát kiếm lời,
Gặt nơi không vãi thu lời người ta.
Nên tôi gói kỹ trong khăn,
Nay xin trả lại chủ nhân đàng hoàng.
Cứ lời người đã nói ra,
Xử anh đúng lẽ công bằng dân gian.
Sao anh không gửi ngân hàng,
Để khi về nước rút vàng lãi theo ?
Anh người có tính hay keo,
Hãy rời nhà chủ chớ theo chủ này.*

*Hãy đem vàng của hắn đây,
Trao cho người nhất có đầy của dư.
Có rồi lại có thêm dư,
Còn ai không có sẽ thu gia tài.
Những ai chống lại ta đây,
Hãy đem chém cổ tại đây xem nào !*

THẦY LÀ CÂY NHO THẬT (Ga 15, 1-17)

*Thầy là đích thực cây nho,
Cha Thầy là Đấng trồng nho trong vườn.
Cành nào không trái cỏm vườn,
Người cho tẩy sạch để vườn tốt hơn.
Anh em trong sạch tốt tươi,
Nhờ lời Thầy dạy đổi đổi tiến luôn.
Anh em ở lại sống luôn,
Như cành kết dính với nguồn thân cây.
Sinh nhiều hoa trái trên cây,
Thầy đây đích thực là cây nho vườn.
Các anh cũng giống cành vườn,
Sẽ sinh hoa trái trong vườn hồn anh.
Những ai liên kết với Ta,
Ta cho sinh trái tràn lan trong hồn.
Những ai không kết hợp luôn,*

CÙNG TA CHUNG SỐNG LUÔN LUÔN AN LÀNH.

Người này khô héo tâm can,

Không sinh hoa trái làm ra lợi nhuân.

Người ta thu lượm quăng ra,

Bỏ vào bếp cháy hóa ra thành bùn.

Nếu anh kết hợp cùng chung,

Tâm đồng ý hợp kết chung thành đoàn.

Điều gì anh muốn cứ van,

Ta cho mọi sự như anh van nài.

Cha Thầy cũng sẽ vui hoài,

Vì anh sinh trái ra hoài không ngưng.

Trái đây là trái ơn chung,

Trời ban sưởi ấm cho chung cả hồn.

Chúa Cha yêu mến Thầy luôn,

Thầy đây cũng mến linh hồn các anh.

Các anh mà giữ giới răn,

Ta đây cũng sẽ mến anh hằng ngày.

Các điều Thầy dậy ở đây,

Tình yêu liên kết giữa Thầy anh em.

Đây là giới luật phải xem,

Thi hành cuộc sống kết liên hằng ngày.

Yêu nhau quý mến tràn đầy,

Như Thầy yêu mến anh đây hết tình.

Yêu nhau cao cả đậm tình,

Đó là người hiến thân mình cho dân.

*Hy sinh chịu chết bản thân,
Cứu người bạn hữu của mình nguy nan.
Anh em bạn hữu Thầy mà !
Thầy không còn gọi các anh tôi đùi.
Nhưng là bạn hữu của Tôi,
Các anh đã chẳng chọn Tôi trước đây,
Nhưng Thầy đã chọn trước đây,
Để anh sinh trái tràn đầy khấp nơi.
Lấy danh Thầy khấn Chúa Trời,
Chúa Cha ban hết những lời anh xin.*

CÁC MÔN ĐỆ VÀ THẾ GIAN

(Ga 15, 18-27) và (Ga 16, 1-4)

*Thế gian họ ghét các anh,
Biết rằng trước đó họ đã ghét Thầy.
Thế gian yêu kẻ nào đây ?
Họ yêu những kẻ mê say tình đời.*

Anh em hãy nhớ đôi lời :
“*Kẻ hầu chẳng trọng hơn người chủ nhà.*
Ban đầu họ bắt bớ Ta,
Anh em họ cũng chẳng tha giam cầm.
Nếu ai tuân giữ lời Ta,
Người này cũng giữ lời anh giảng truyền.
Nếu Thầy không đến giảng khuyên,
Họ đâu mắc tội lời khuyên của Thầy.
Nhưng nay Thầy đã đến đây,
Giảng cho họ biết lời ngay lẽ tà.
Nên chẳng họ khó tránh lìa,
Án Trời phạt họ xa lìa lời răn.
Kẻ nào ghét bỏ lời Ta,
Người này cũng ghét Cha Ta trên trời.
Việc lành phúc đức làm ơn,
Thầy làm trước mắt mọi người ngó trông.
Vậy nên họ cũng phải lo,
Lời lành, gương sáng báo công phúc ân.
Có lời Kinh Thánh báo xa,
Ghi trong sách luật vài ba lời này.
“*Vu vơ chúng ghét con đây”.*
Không lâu Thần Khí đến đây sẽ làm.
Ngài do Cha phái ban ân,
Người liền làm chứng về Ta mọi đàng.
Các anh cũng hãy đi làm,

Chứng rằng : Đúng thật Chúa Cha sai Thầy.

Thầy đây báo trước anh hay,

Để khi xảy tới anh đây biết rồi.

Anh em bị đuổi hội đường,

Khai trừ anh khỏi hội đường của dân.

Lại còn bắt giết, giam cầm,

Nhóm này cứ tưởng thi hành ý Cha.

189- ĐẤNG BẢO TRỢ SẼ ĐẾN (Ga 16, 5-15)

Giờ đây Thầy đến Cha Thầy,

Không ai hỏi đến là Thầy đi đâu ?

Thầy truyền sẽ có lo âu,

Nhưng Thầy đi khỏi sẽ mau có lời.

Thầy về Thần Khí từ trời,

Được sai xuống thế chứng lời Thầy loan.

Người liên minh chứng nói ra :

Điều sai lầm phải phơi ra rõ ràng.

Chính công, tội lỗi, pháp định,

Cả ba điều ấy sẽ trình nơi công.

Họ mang tội lỗi vì không,

Tin vào Con Chúa lập công cứu đời.

Chính công biểu lộ ra đời,

Vì Thầy về với Chúa Trời trên mây.

Kiểm tra xét xử tại đây,
Quỷ ma thủ lãnh phanh thây trước tòa.
Thầy còn nhiều lẽ phải loan,
Nhưng nay sức hiểu các anh có chừng.
Khi nào Thần Khí rời cung,
Người lo chỉ giáo nơi chung mọi điều.
Người truyền rao giảng các điều,
Mà Người lãnh nhận mọi điều nơi Cha.
Thánh Thần cũng sẽ tôn Ta,
Loan cho các chú điều Ta đã truyền.
Chúa Cha có mọi chủ quyền,
Chúa Con lãnh nhận loan truyền về Cha.

ĐỨC GIÊSU LOAN BÁO NGƯỜI MAU TRỞ LẠI (Ga 16, 16-33)

Mấy ngày còn thấy bóng Ta,
Rồi người sẽ chẳng thấy Ta nữa đâu.
Sau vài ngày nữa chẳng lâu,
Các người lại thấy Ta mau trở về.
Môn đồ không hiểu ý trên,
Cùng nhau lại hỏi ý về câu trên.
Chúa ta hiểu ý nói liền:
“Thật Thầy bảo thật anh em điều là :
Anh em khóc lóc than van,

*Người đời mừng rỡ tỏ ra hết buồn.
Anh em thảm não vì buồn,
Nhưng sau anh sẽ hết buồn mừng vui.
Đàn bà sắp đến giờ sinh,
Họ lo, họ sợ sẽ sinh thế nào ?
Nhưng khi con trẻ lọt lòng,
Hết lo, hết sợ trong lòng hân hoan.
Một người con đẹp sinh ra,
Nhập vào thế giới chúng ta một người.
Anh em cũng giống mấy người,
Bây giờ buồn tủi tách rời bên nhau.
Nhưng rồi sẽ gặp lại mau,
Vui mừng hớn hở hết đau hết buồn.
Thật Thầy bảo thật các ông :
Vì danh Thiên Chúa các ông hãy xin.
Các điều anh muốn người ban,
Cha Thầy cho hết điều xin cùng Người.
Từ xưa cho đến bây giờ,
Anh chưa dựa thế Con Người xin Cha.
Các anh hãy cứ xin Cha,
Để cho vui trọn tình Cha, Con Người.
Thầy dùng ngôn ví nói rồi,
Nhưng nay nói thật để rồi mừng vui.
Thầy xin cùng Chúa cho vui,
Chúa Cha ban phát niềm vui tốt lành.*

*Chúa Cha yêu mến các anh,
Vì anh đã mến Thầy là Chúa Con.
Thầy từ Thiên Chúa đến ông,
Rồi Thầy lại bỏ các ông về trời.*

*Môn đồ thừa lại Chúa ta,
“Giờ đây con biết Chúa rành mọi điều.
Chẳng cần ai nói ra nhiều,
Chúng con tin thật các điều Chúa răn.
Thầy bởi Thiên Chúa mà ra”.
Chúa ta đáp lại rõ ràng các ông :
“Bây giờ anh mới tin thông !
Này giờ đã đến không còn xa đâu.
Mọi người phân tán rất mau,
Để Thầy đơn độc khổ đau một mình.
Nhưng Thầy không ở một mình,
Có Cha hằng ở bên mình Thầy đây.
Thầy truyền các chú điều này,
Để cho các chú sống đây an lành.
Sống đời tạm bợ thế gian,
Bao nhiêu đau khổ tràn lan cuộc đời.
Nhưng luôn can đảm trông chờ,
Vì Thầy đã thăng trần đời thế gian.”*

LỜI CẦU NGUYỆN CỦA ĐỨC GIÊSU

(Ga 17, 1-26)

Nói xong Chúa ngược lên trời,
Cầu cùng Thiên Chúa những lời thiết tha :
“Lạy Cha đã đến giờ tàn,
Xin Cha làm rạng Con Cha chí lành.
Để con cũng được tôn Cha,
Quyền uy phép tác trên trần gian đây.
Con xin Cha phát tràn đầy,
Ơn thiêng của Chúa cho bầy chúng nhân.
Ơn đây họ nhận biết Cha,
Cũng như biết Chúa đã hằng sai con.
Phần Con ca tụng suy tôn,
Trên trời dưới đất phải tôn kính Cha.
Giờ đây Con cũng xin Cha,
Ban cho Con hương vinh quang bên Cha.
Mà Cha đã có từ xưa,
Trước khi tạo dựng thế gian chốn này.
Người nào Cha chọn ở đây,
Con cho họ biết Cha đầy tình thương.
Người này chẳng có theo đời,
Họ hằng tuân giữ các lời của Cha.
Giờ đây họ cũng biết rằng :
Những gì Cha đã săn sàng cho con.

*Đều do Cha phát cho Con,
Những lời truyền giảng mà Con cho dân.
Họ đều nhận hết an tâm,
Họ tin Con xuất từ Cha giáng trần.
Con không khấn hứa họ an,
Nhưng Con cầu khẩn họ cần ơn Cha.
Mọi điều đều có bởi Cha,
Mọi điều Con có do Cha ban hành.
Họ còn ở lại trần gian,
Xin Cha cho họ bằng an tu bê.*

*Lạy Cha rất thánh của Con,
Xin Cha phù giúp môn đồ chúng con.
Để cho họ hợp với con,
Như Cha hợp nhất với Con tròn đầy.
Khi con còn ở nơi đây,
Con hằng cầu nguyện họ đây vững bền.
Trừ ra một đứa con hèn,
Hư đi để ứng lời tiên báo thành.
Giờ đây con trở về Cha,
Xin Cha cho họ hưởng tràn niềm vui.
Con truyền cho họ lời vui :
Để cho họ sống niềm vui Con truyền.
Thế gian ghét họ không yên,
Bởi vì họ chẳng thuộc về thế gian.*

*Xin Cha gìn giữ bình an,
Thoát xa gian ác nó đang rình chờ.
Xin Cha thánh hiến mọi người,
Như Cha đã khiến Con rời trần gian.
Con sai họ đến trần gian,
Thi hành sứ mệnh mà Cha đã truyền.
Con cầu cho mọi nhân viên,
Nghe lời họ giảng họ khuyên hằng ngày.
Để rồi tín thác Con đây,
Sống đời thánh hiến hằng ngày dấn thân.
Lạy Cha con ở trong Cha,
Và Cha cũng ở trong tâm hồn Con.
Để họ cũng ở trong Con,
Chúng ta hợp nhất thành công vẹn toàn.
Phân Con vinh dự Cha ban,
Con cho họ dự vinh quang tốt lành.
Lạy Cha Con muốn rõ là,
Chúng con ở chốn thị thành hay đâu.
Cũng mong họ ở bên nhau,
Để cho họ ngắm niềm đau nỗi buồn.
Hay là họ biết cảm thông,
Vinh quang sán lạn Cha còn ban cho.
Lạy Cha công chính chí tôn,
Thế gian chẳng có thành công việc này.
Là không nhận biết Cha Thầy,*

*Như con biết rõ Cha đây tình yêu.
Chính Cha cũng đã vì yêu,
Sai Con xuống thế vì yêu loài người.
Con làm cho họ nhiều người,
Biết danh Cha Cả trên trời cao sang.
Để tình yêu mến của Cha,
Tràn lan trong họ và tràn hồn Con.”*

ÔNG GIA-KÊU (Lc 19, 1-10)

*Chúa rời Giê-rí vào thành,
Gặp ngay Gia-kêu thi hành thuế thu.
Ông lùn, giàu có, tín trung,
Ông tìm cách ngó Giê-su thế nào.
Ông lên một chỗ khá cao,
Thấy Người thật rõ với bao tình người.
Chúa trông lên thấy một người,
Chúa liền phán bảo những lời sau đây :
“Ông kia hãy xuống mau đây,
Hôm nay Ta trú một ngày nhà ông.”
Vội vàng tut xuống bên hông,
Mời Ngài quá bộ đi rong vào nhà.
Mấy người Pha-rít nói xa :
“Ông này lại trú tại nhà tội nhân”.*

*Gia-kêu lên tiếng tốt lành :
“Thưa Thầy phúc lớn cho nhà của tôi.
Hôm nay Chúa đã thương tôi,
Ghé vào tệ xá thăm tôi thăm tình.
Tôi xin bối thí của mình,
Nửa phần gia sản biếu dân người nghèo.
Lỡ tôi làm thiệt người nào,
Xin đèn gấp bốn giao kèo tôi ra”.
Chúa liền nói với ông ta :
“Hôm nay cứu độ đến nhà của ông.
Vì ông con cháu theo dòng,
Cùng nguồn tổ phụ chính dòng Ab-ram”.*

190- CHÚA PHẢN ĐỐI VIỆC THỜ QUÁY, TIN KIÊNG DỐI TRÁ (M. Valtorta)

Chính ông, người Saddu hỏi tôi về việc thờ bụt thần, tin kiêng dối trá. Tôi nhắc lại cho ông : Trong sách các vua đã nói về vấn đề này. Hãy đọc điều Samuel nói với vua Saul và điều Elia nói với Ochogias, Thần trí của việc tiên tri khiển trách vua đã làm rầy rà ông bởi ông triệu hồi ông Elia từ thế giới kẻ chết. Không được phép làm như vậy. Hãy đọc sách Lê-vi, nếu ông không còn nhớ lời của Thiên Chúa, Đáng tạo hóa và là Chúa của mọi vật hiện hữu, Đáng canh giữ sự sống và canh giữ các kẻ chết. Kẻ sống và kẻ chết đều ở trong tay Thiên Chúa, các ông không được giật họ ra khỏi tay Người, dù bằng sự tò mò vô ích, dù bằng sự hung bạo bất kính, dù bằng sự không tin, bị nguyễn rủa.

Các ông muốn gì ? Muốn xem có một tương lai vĩnh cửu không ? Các ông nói rằng các ông tin Thiên Chúa. Nếu có một Thiên Chúa thì Người cũng có một triều đình. Triều đình này nó sẽ thế nào ? Nếu không phải là vĩnh cửu cũng như Người đã tạo thành các Thần trí vĩnh cửu ? Nếu các ông nói rằng các ông tin Thiên Chúa, tại sao các ông không tin vào lời Ngài.

Lời Người đã chẳng nói : “Các người không được thi hành phép bói toán, các người không được tin vào mộng mị, gọi hồn bùa ngải và tà thần”.

Chúa đã chẳng nói : “Kẻ nào tiếp xúc với các thuật sỹ và thầy bói là phạm tội tà dâm với nó. Ta sẽ ngoảnh mặt đi khỏi chúng, Ta sẽ tận diệt chúng khỏi mặt đất này”.

Chúa đã chẳng nói : “Các người không được làm ra các thần thánh theo sở thích của các người”.

Các ông là ai ? Các người Samaria các kẻ đã húm mắt, hay là các người Israel ? Các ông là ai nữa ? Các kẻ đần độn hay là những người thông minh biết lý luận”. Nếu các ông đã lý luận để từ chối sự bất tử của linh hồn, thì tại sao các ông lại bày ra trò gọi hồn những người đã chết ?

Linh hồn là cái vô chất làm cho con người được sống. Nếu nó không bất tử thì con người còn lại cái gì sau khi chết ? Chỉ còn sự thối nát, xương cốt các ông không tin vào Thiên Chúa đến nỗi các ông đi cầu khấn với tà thần để được khỏi bệnh được giàu có và để có câu trả lời. Các tà thần là do các ông bày tạo ra do tin kiêng dối trá.

Bây giờ Tôi nói cho các ông cũng một câu trả lời của Elia cho Ochojias : “Tại sao nhà vua lại sai sứ giả để thỉnh ý Benjebut, thần của Acaron, làm như ở Israel, không có Chúa quyền phép để thỉnh ý ? Vì lẽ đó vua sẽ

không xuống khỏi giường mà vua đã lên và chắc chắn vua sẽ chết trong tội của vua”.

Một Pharisiêu đứng lên chống đối Chúa : “Ông luôn luôn chửi rủa và tấn công chúng tôi. Xin ông để ý điều đó”.

Các ông để ý kéo Tôi vào một cái tội, vào một cái bẫy. Nhưng tôi biết được con tim các ông. Một cách đê hèn, các người phái Hêrôđê bị bán cho kẻ thù của Israel ! Thật là đê hèn, các người Saddu, các người Samaria chính tông. Thật là đê hèn, các luật sĩ lời nói trái với việc làm. Thật là xấu xa, tất cả các ông là những người đeo mặt nạ, vi phạm luật Thiên Chúa, kẻ thù của chân lý tay sai của ma quỷ.

Đả đảo những kẻ tục hóa nhà Thiên Chúa ! Đả đảo các ông là những kẻ lôi kéo những người lương tâm yếu đuối ! Đả đảo các chó rừng đánh hơi trong không khí và đuổi theo dấu vết của bệnh nhân và tìm cách liếm máu tội nhân.

Ôi ! Các kẻ buôn bán đồ cổ đã bán với giá rất rẻ quyền trưởng nam cho các dân tộc bằng bát cháo đậu. Vì các ông không còn phúc lành nữa. Các dân tộc khác sẽ mặc lấy áo của Con Thiên Chúa và chúng sẽ trình diện với Đấng tối cao, giống như Đức Kitô thực sự. Khi Thiên Chúa thấy mùi thơm của Đức Kitô tỏa ra từ nơi chúng. Người sẽ nói : “Đây là mùi thơm của Con Ta, giống như

mùi thơm của cánh đồng đầy hoa được Thiên Chúa chúc phúc sương trời : Ân sủng sẽ đổ xuống trên các con. Nơi các con là sự sinh sôi nẩy nở của trái đất, hoa trái của máu Ta. Trong các con sẽ dư dật men và rượu là Mình và Máu Ta sẽ ban cho người ta để cho họ có sự sống và ghi nhớ đến Ta. Mọi dân sẽ phục vụ các con. Vì đâu có dấu hiệu Con chiên Ta, thì ở đó có trời, có sự an bình vui sướng. Hãy làm chủ các anh em con. Những ai theo Đức Kitô sẽ tràn đầy khôn ngoan và ánh sáng. Người ta sẽ hướng về ánh sáng với niềm hy vọng lớn lao. Các con cái trên trái đất sẽ suy phục họ. Một ngày kia người ta sẽ cúi mình trước cờ hiệu thánh giá của Ta. Ai chúc phúc cho các con sẽ được trời chúc phúc. Vì sự nguyên rủa và chúc phúc sẽ trở về với Ta, Cha của các con, Thiên Chúa của các con.

Nhưng ai thờ ngẫu tượng hoặc theo những lý thuyết giả dối, gian dâm, phạm tội giết người Thiên Chúa sẽ xét xử công bằng chính trực trong ngày quang lâm của Người. Hãy ăn ở thánh thiện, công chính để xứng đáng ra trước tôn nhan Ngài.

Sau khi Người ngừng nói, một số người Pharisiêu, Sa đốc nhóm Hêrôđê, mấy thầy thông giáo chống đối Người. Cho người dùng phép quý vương Benjebút để làm phép lạ. Nhưng con cái Thiên Chúa sẽ được người ủi an, bênh đỡ và giải oan cho.

191- TẠI NAGIARET GIÁO HUẤN CÁC NỮ MÔN ĐỆ (M. Valtorta)

Chúa Giêsu còn ở Nagiaret trong nhà của Người. Đó là nơi làm mộc của Người và Thánh Giuse. Chúa ở đây có Mẹ Người, mười hai môn đệ, Maria mẹ Giacôbê, bà Salômê, Sujane và một người mới là Matta chị ruột của Lagiarô và Maria. Maria rất khổ sở trong việc trở lại theo Chúa. Bà lạc lõng và bị đe dọa khi ở một mình. Mẹ Maria tìm cách để bà giao thiệp với người khác để làm giảm đi sự căng thẳng và bất ổn của bà.

Mẹ Maria, các môn đệ đều biết bà Maria. Bà là con gái của ông Theophili, là chị ruột của ông Lagiarô. Cả bác Salômê cũng biết rõ Maria. Chúa nói : “Maria không phải là một người đàn bà trước mặt người ta, nhưng bà còn là một tạo vật trước nhan Thiên Chúa. Về phần con, Maria, con biết ai là những người coi con như người chị em và yêu con biết bao. Điều đó con rất cần. Maria rất tốt của Thầy, để có sự an ủi của loài người, những tình cảm ngay thật mà Thiên Chúa không cấm, nhưng Chúa đã ban cho loài người để cung cố cho họ trong những khó khăn của cuộc sống.

Thiên Chúa đã dắt con tới đây ngay vào giờ mà Thầy đã chọn để nói những điều nền tảng cho các nữ môn đệ của Thầy. Thầy có thể nói là một sự phác họa những nét chính của đời hoàn thiện mà các con phải thực hiện. Môn đệ có nghĩa là kẻ đi theo kỷ luật của một ông thầy và tuân theo giáo lý của ông. Vì lý do này, và theo nghĩa rộng, sẽ được gọi là môn đệ, tất cả những ai bây giờ hay trong các thế kỷ sau này đi theo giáo lý của Thầy. Để tránh phải dùng quá nhiều tên khi nói : Môn đệ của Giêsu theo giáo huấn của Phêrô hay Anrê, của Giacôbê hay của Gioan, của Simon hay của Philipphê... người ta chỉ gọi một tên duy nhất là Kitô hữu. Nhưng trong cái khối lớn của những người theo giáo lý của Thầy, Thầy đã chọn những người đầu tiên rồi đến những người thứ hai rồi thứ ba vv.. Người ta làm như thế để tưởng nhớ tới Thầy. Cũng giống như ở trong đền thờ hoặc trước nữa trong thời Moisê có một giáo trưởng có các thầy cả, các thầy Lêvi, các người được chỉ định vào các chức vụ khác nhau : những ca viên, các người đọc sách, những người phục dịch bàn thờ vv.. Sau này đạo Thầy lan tràn ra khắp thế giới cũng sẽ được tổ chức giống như thế trong các thánh đường hay hội đường, sẽ có những phụ nữ tham gia vào các công việc ở trong thánh đường : đọc sách, ca viên hay phụ tá cho các linh mục trong thánh đường. Phụ nữ sẽ không còn bị

khinh, bị ruồng rẫy như trong đạo cũ nữa. Tất cả là ân sủng và tình thương dành cho loài người mà khởi đầu là Mẹ Thầy, Đức Maria. Các người đàn bà trong đạo mới của Thầy sẽ được trọng dụng.

Các con đã xin Thầy để được theo Thầy như các ông. Nhưng nếu các con chỉ đến, chỉ nghe và đem ra thực hành thì quả là quá ít đối với Thầy. Việc thánh hóa các con đó là vấn đề lớn nhưng cũng chưa đủ đối với Thầy. Thầy là con của Đáng tối cao, với những kẻ được ưu tiên của Thầy, Thầy muốn tuyệt đối muốn tất cả, muốn các con nên hoàn thiện về mọi mặt để còn cứu người ta, cứu cả thế giới. Thế giới này có đủ mọi tật xấu. Thế giới này đầy sự gian ác, thù oán, kiêu căng, dâm đãng. Tất cả mọi tội lỗi đều tìm thấy ở trong thế giới này. Thế giới không còn là tập thể thế giới con cái Thiên Chúa, nhưng là tập thể con cái Satan. Cái tội sống động nhất của thế giới là tội thù ghét, họ thù ghét mọi người, thù ghét cả Thầy, cả Thiên Chúa. Thiên Chúa yêu thương họ, dựng nên họ nuôi nấng họ, ban cho họ muôn ơn lành nhưng họ thù ghét Ngài.

Nếu các con hỏi thế giới, tại sao Thầy xuống trần gian này họ sẽ không trả lời : “Để làm điều tốt và cứu chuộc loài người”. Nhưng họ sẽ trả lời : “Để quyến dũ người ta và thống trị người ta”. Nếu các con hỏi thế giới,

họ nghĩ gì về việc các con, các môn đệ lại theo Thầy. Họ sẽ không trả lời : “Để thánh hóa mình, để yên ủi Thầy bằng sự thánh thiện sống trong sạch”. Nhưng họ sẽ trả lời : “Quý vị theo ông này vì ông ta quyến rũ quý vị”.

Thế giới là như vậy. Thầy nói với các con để các con so sánh và đề phòng cho chương trình hành động của tất cả các môn đệ sau này.

Hôm qua một người con gái đã xin Thầy cất mạng sống của cô ta trước khi đến giờ đám cưới được mở ra cho cô. Cô cảm thấy cô yêu Thầy như một Thiên Chúa. Đó là một sự dâng hiến tuyệt đối cho Thiên Chúa. Thầy cũng sẽ làm theo như cô ta xin, nhưng Thầy giấu cái giờ chết để cô ta bớt sợ. Sự chết của cô ta giống như một bông hoa khép cánh lại trước đêm tối. Ngày hôm sau bông hoa này không còn mở ra nữa. Trinh nữ này là trinh nữ đầu tiên của Thầy. Thầy sẽ đến tìm cô ta ngay sau khi Thầy tắt thở ở trong lâm bô. Thầy yêu cô ta. Những phút tâm hồn căng thẳng Thầy nhớ đến cô bằng tình yêu Thiên Chúa và ca tụng Thiên Chúa. Vì cô ta đã lau nước mắt của Thầy và yên ủi Thầy vì sự bạc bẽo thế gian đối xử với Thầy.

Nếu các con có can đảm theo Thầy, Thầy sẽ chỉ cho những việc phải làm và giới thiệu các con với cộng đoàn Tông đồ và môn đệ. Các con sẽ ở bên các thánh của Chúa. Các con có thể làm biết bao việc cho người đồng

loại với tư cách là thừa tác viên của Thầy. Cánh đồng truyền giáo cho nữ giới còn nhiều việc phải làm. Đến nay đã nhiều tháng, Thầy chỉ điều đó cho Maria Alphê, vợ của bác Alphê. Các phụ nữ rất cần thiết ở bên cạnh bàn thờ của Đức Kitô. Những sự khốn nạn vô tận của thế giới có thể được săn sóc một cách hữu hiệu nơi người đàn bà hơn là do người đàn ông. Sau đó dẫn tới các ông sẽ được hoàn thành một cách hơn nữa. Rất nhiều quả tim đặc biệt là quả tim phụ nữ sẽ mở ra cho các con, các nữ môn đệ. Các con phải tiếp nhận họ, giống như đó là những đứa con thân yêu bị lạc đường trở về nhà Cha, nhưng không dám đối diện với người Cha. Các con là những người an ủi úy lạo kẻ có tội và làm êm dịu sự phán xét. Rất nhiều người đi tìm Thiên Chúa sẽ đến với các con. Các con sẽ tiếp đón họ như đón những người hành hương mệt mỏi và nói với họ : “Đây là nhà của Chúa, Người sẽ đến ngay”. Trong khi chờ đợi Thầy đến hoặc một linh mục sẽ đến, các con hãy bao bọc họ bằng tình yêu của các con.

Người phụ nữ biết yêu, nàng được dựng nên để yêu. Có những cô nàng hạ thấp tình yêu bằng cách làm cho nó thành một thèm khát của giác quan. Nhưng tận đáy lòng xác thể của họ luôn luôn có một tình yêu thật bị giam giữ, một viên ngọc của linh hồn nàng : Một tình yêu loại bỏ những đắng cay như bùn lầy của giác quan. Tình yêu này

làm ra cánh và hương thơm thiên thần, làm ra những ngọn lửa trinh trong và những kỷ niệm về Thiên Chúa, về nguồn gốc bởi Thiên Chúa của nó. Người phụ nữ là một tác phẩm tuyệt vời về lòng nhân hậu của Thiên Chúa bên cạnh người nam kỳ diệu của Chúa. Vậy các con, nữ giới hãy giữ lấy cái khả năng của tình yêu mà các con có để phục vụ Đức Kitô, và vì Đức Kitô phục vụ tha nhân. Hãy luôn luôn bác ái với tội nhân. Hãy nói với họ rằng đừng sợ Thiên Chúa vì Thiên Chúa là tình yêu. Các con là những người mẹ, người mẹ tương lai làm sao mà không biết thi thố tình yêu cho mọi người : Kẻ yếu đau bệnh tật, các em nhỏ tuổi, người tội lỗi cần sám hối, người đi lạc hướng cuộc đời hoặc sa cơ lỡ bước.

Các con hãy chạy đến Mẹ Thầy để người chỉ dẫn cho cách biết sử dụng tình yêu, biết ban phát tình yêu cho mọi người cách hợp lý. Mẹ Thầy có bàn tay từ mẫu lâ lùng. Nhiều tội nhân chạy đến Mẹ là ắt có hiệu quả tốt, đổi đời, đổi nết một cách mau chóng.

192- ĐỨC KITÔ LOAN BÁO CÁI CHẾT CỦA NGƯỜI (Ga 13, 21-30)

*Đoàn người đi lê Gia-liêm,
Bái thờ Thiên Chúa tại đền hằng năm.*

Có người Hy-lạp thăm quan,
Đến xin Phi-líp muốn thăm viếng Thầy.
Phi-líp quê quán Bét-sai,
Đến bàn An-ré đúng sai để làm.
Cả hai đến gặp Chúa ta,
Chúa ta liền nói họ rằng : “Cứ đi,
Đến giờ con Chúa được vinh,
Thật Thầy nói thật các anh điều này.
Lúa gieo lòng đất mẩy ngày,
Thối đi mới nảy sinh đầy cây con.
Cây con cho hạt thơm ngon,
Hạt gieo không thối chẳng cho cây nào.
Ai yêu mạng sống cách nào,
Người này mất sống không vào cõi thiêng.
Ai liều mạng sống tư riêng,
Người này sẽ sống linh thiêng trên trời.
Ai người phục vụ đến nơi,
Giúp Thầy thực hiện giảng lời Phúc Âm.
Người này hãy đến hưởng ân,
Cùng Thầy hưởng phúc đón ân đầy tràn.
Ai người giúp đỡ Thầy làm,
Cha Thầy quý mến và ban ân nhiều.
Lòng Thầy xao xuyến nhiều điều,
Giờ đây chẳng biết nói điều nào đây !
Lạy Cha xin cứu Con đây,

Nhiều điều trắc trở hiện đây hồn con.

Lạy Cha Con kính suy tôn.

Tù trời vọng tiếng trên không nói rằng

“Ta đây đã được vinh danh,

Ta còn tìm cách tôn vinh danh Ta”.

Người dân nghe vậy nói rằng :

Sấm vang báo động âm âm trên mây.

Người kia lại nói trên mây,

Thiên thần nói với ông đây rõ ràng.

Chúa ta nói với đám dân :

“Tiếng này vang xuống vì dân của Thầy.

Kiểm tra phán xét giờ đây,

Đến giờ kiểm xét tại đây gian tràn.

Quyền năng thủ lãnh thế gian,

Bị cha tống khỏi gian tràn nay mai.

Khi Tôi bị xử trên đài,

Treo lên khỏi đất giang dài hai tay.

Tôi liền kéo các dân đây,

Lên cùng Thiên Chúa nơi đây sống hoài.”

Chúa ta nói vậy chỉ Ngài,

Sẽ vào cái chết như Ngài báo qua.

Họ liền thưa lại Chúa rằng :

“Chúng tôi có luật đã loan báo rằng

Ki-tô Cứu Chúa vĩnh hằng,

Thế sao Thầy nói Thầy giang tay ra.

*Trên cây thập giá không lành,
Thầy đây phải hiểu ý dành cho ai ?”*
Chúa ta đáp lại hơi dài :
“Ánh trời soi sáng kéo dài ít lâu.
Các ông hãy tiến cho mau,
Kéo khi hết sáng biết đâu mà mò.
Tối rồi chỉ biết đi mò,
Có ngày té ngã xuống hồ xuống muong.
Hãy tin ánh sáng Con Người,
Để Người biến đổi thành người sáng luôn”.
Sau khi nói đoạn người rong,
Lánh đi nơi khác dân không thấy Người.

193- ĐỨC GIÊSU LOAN BÁO GIUĐA NỘP THẦY. (Ga 13, 21-30)

Đức Giê-su nói vừa xong,
Hồn Người xao xuyến trong lòng lo âu.
Chúa ta lại nói thêm câu :
“Một người chẳng có xa đâu nộp Thầy.
Người này trong số anh đây,
Tính đem nộp Chúa cho thầy Pha-ri.
Các môn đệ nói xầm xì,
Có người môn đệ ngồi im cạnh Người.
Phê-rô ra hiệu hỏi Người,
Ai là kẻ sẽ nộp Người sắp đây ?

Chúa ta đáp lại như vầy :
“Kẻ Thầy chấm bánh đưa đây sẽ là :
Kẻ này sẽ nộp thân ta.”
Rồi Thầy lấy bánh trao ban Giu-đà.
Ăn xong miếng bánh Thầy đưa,
Quỷ ma nhập hắn tò ra ương gàn.
Chúa ta nói với hắn rằng :
“Việc gì anh quyết hãy làm cho mau”.
Giu-đa liền bỏ ra đi,
Dêm đen phủ khắp lối đi đêm trường.

NHỮNG LỜI AN ỦI HỨA HẸN CHO TÔNG ĐỒ (Ga 14, 1-31)

Lòng anh chớ có lo toan,
Hãy tìm Thiên Chúa an tâm vào Thầy.
Nhà Cha chỗ ở có đầy,
Thầy đi dọn chỗ và Thầy đón anh.
Để Thầy cũng ở với anh,
Thầy đi và ở cùng anh nơi nào ?
Các anh đã biết rồi sao ?
Tô-ma thưa Chúa : “Nơi nào Chúa đi
Con đâu đã biết rõ nơi,
Chúa đi Con chẳng rõ đường đi đâu.
Chúa ta đáp lại mấy câu :

“Thầy là ĐƯỜNG, SỰ THẬT VÀ SỰ SỐNG”,

“Không ai đến được với Cha”,

“Mà không qua lối của Thầy chỉ cho”.

Nếu anh trông thấy hình Thầy,

Các anh cũng biết Cha Thầy rõ thay !”

Ông Phi-líp nói thưa Thầy :

“Xin Thầy giới thiệu Cha Thầy chúng con”.

Chúa Giê-su trả lời ông :

“Thầy đây đã ở với ông lâu ngày.

Sao anh không biết Thầy đây,

Ai mà trông thấy Thầy đây rõ ràng.

Người này cũng thấy Chúa Cha,

Anh không biết rõ ra rằng Chúa Cha.

Ngài luôn ở lại trong Ta,

Ai mà trông thấy chính Ta rõ ràng.

Người này cũng thấy Chúa Cha,

Người hằng ở lại với Ta đời đời.

Những lời Thầy nói vang trời,

Cũng do Cha nói các người nơi đây.”

Thật Thầy bảo thật như vậy :

“Ai tin thực hiện như Thầy thành công.

Lại còn lập được nhiều công,

Việc to cao cả hơn công việc Thầy.

Nếu anh vịn cớ vào Thầy,

Để xin ơn giúp Cha Thầy sẽ cho.

*Nếu anh yêu mến cho tròn,
Tình anh yêu mến vuông tròn với Ta.
Anh nên giữ giới răn Ta,
Chính Ta cũng sẽ trình Cha rõ ràng.
Để Người ban xuống muôn ân,
Đó là Thần Khí, Thánh Thần Chúa Cha.
Người ban Đấng giáng hồng ân,
Cho anh mạnh sức chống ma quỷ thần.*

*Nếu anh đơn độc cô thân,
Thầy không để chú một thân một mình.
Thầy đây sẽ ở với anh,
Thế gian sẽ chẳng thấy Ta nữa đâu.
Các anh vẫn ở với nhau,
Các anh chung sống tình sâu nghĩa bền.
Ai người giữ giới răn nê,
Người này yêu mến Thầy liên cả đời.
Ai người yêu mến trọn đời,
Cha Thầy cũng mến những người này luôn.
Chính Thầy cũng tỏ mình luôn,
Để cho họ biết quý tôn mình Thầy.
Giu-đa không phải Is-ca,
Cũng lên tiếng hỏi Chúa ta thế này.
“Sao Thầy lại tỏ mình đây ?
Để cho con thấy tại đây chính Thầy*

Mà sao không tỏ mình Thầy,
Để cho thế giới biết Thầy rõ hơn".

Ai yêu quý trọng lời Con,
Cha Thầy quý mến những con người này.

Ai không yêu mến chính Thầy,
Người này chẳng giữ lời Thầy đã răn.

Những lời Thầy nói với anh,
Đều là Lời Chúa bởi Cha qua Thầy.

Sau này có Đấng đến đây,
Người là Thần Khí Cha Thầy sẽ sai.

Đấng này sẽ dạy khởi sai,
Những điều chân thật chính Thầy đã răn.

Thầy ban chính sự bình an,
Không như thế giới đã ban cho nhau.

Anh em đừng có lo âu,
Thầy đi trở lại rất mau sau này.

Anh em mà có yêu Thầy,
Hắn anh cũng sướng cùng Thầy mới an.

Vì Thầy trở lại với Cha,
Người Cha cao cả hơn Ta xưa rày.

Thầy không còn nói điều hay,
Quỷ ma thủ lãnh đến đây đã gân.

Dứng ra nó chẳng làm càn,
Nhưng cho việc ấy xảy ra chứng rằng :

Chúa Cha sai phái Thầy làm,
Và Thầy cũng chỉ thi hành ý Cha".

B- CHÚA GIÊSU BỎ GALILÊA LÊN GIÊRUSALEM RAO GIẢNG VÀ BỊ BẮT

194- ĐỨC GIÊSU TỪ GIÃ MẸ NGƯỜI ĐỂ ĐI CHỊU CHẾT (TĐHN tr 330)

*Chúa ta đã biết thời giờ,
Sắp đi chịu chết cứu người trần gian.
Rồi về cùng Đức Chúa Cha,
Hoàn thành việc cứu người trần thế gian.
Nay Con từ biệt Mẫu Thân,
Con chào Mẹ rất quý thân của Con.
Để lo việc thánh cho xong,
Cứu nhân độ thế việc công Cha truyền.
Dứt lời Chúa nói và khuyên,
Mẹ liền bái phục hôn lên chân Người.
Ôi con, Chúa Cả trên trời,
Mẹ đây sâu đất có lời van xin :
Xin cho ý Chúa hoàn thành,
Để Con thực hiện chương trình của Cha.
Nhưng Mẹ cũng muốn Con ban
Cho Mẹ hợp tác toàn thân việc này.
Là cùng chịu khổ chịu đây,
Chịu bao đau khổ đắng cay với Con.
May ra góp sức cùng Con,*

*Cứu nhân độ thế thoát vòng tội khiên.
Chúa ta ưng ý Mẹ liền,
Và xin báo Mẹ ơn thiêng trọng này :
Chiều nay đã tới đến ngày,
Con lập bí tích tràn đầy yêu thương.
Để Con ở với loài người,
Tới ngày tận thế hết thời trần gian.
Đó là Bí tích nguồn ân,
Mình và Máu Chúa con dâng Chúa Trời.
Xin Mẹ đón nhận ơn trời,
Là Mình và Máu Ngôi Lời vào lòng.
Mẹ xin cảm tạ ơn Con,
Việc này cao quý vô cùng Con ơi !
Một lần rước Chúa Ngôi Lời,
Vào lòng hèn hạ loài người chúng ta.
Có dùng cuộc sống đời ta,
Cả đời cảm tạ Chúa ban ơn này.
Cũng không xứng đáng ơn này,
Thế nên Mẹ cũng từ đây dọn mình.
Sống luôn khiêm hạ bỏ mình,
Dâng nhiều lẽ vật hy sinh lên Cha.
Để hồn thanh thản đón ân,
Là Mình, Máu Chúa hồng ân Chúa Trời.
Thật là cao cả tuyệt vời,
Chúa ban của quý nhất đời cho ta.*

Và chiều hôm đó xảy ra,
Lẽ truyền Mình Thánh tại nhà tiệc ly.
Mẹ và các chị cùng đi,
Ngồi bên phòng kế dự nghi lễ này.
Chúa trao Mình Thánh Mẹ Thầy,
Tất cả đều nhận bánh Thầy trao cho.
Tiếp theo lễ thánh họ lo,
Cám ơn Thiên Chúa ban cho Bánh Thần.
Mẹ ta sau đó xuất thần,
Cám ơn lâu lăm vì ơn trọng này.
Mẹ ta cảm thấy việc này :
Giống như Chúa xuống vào ngày Truyền tin.
Xin ban sức mạnh lòng tin,
Để con rước Chúa yêu tin vững bền.

195- CHÚA VÀO THÀNH VỚI TƯ CÁCH ĐẤNG CỨU THẾ (Mt 21, 1-11)

Kìa thành Giê-rút chắt xa,
Ô-liu gần núi Bét-pha là làng.
Chúa sai môn đệ nói rằng :
“Hai anh đi tới xóm làng đầu thôn.
Thấy ngay lửa mẹ, lửa con,
Hai anh cởi nó dắt bon ra đường.
Nếu ai hỏi đến trả lời :

“Chúa ta muốn mượn lên đường càn ngay.

Xong rồi sẽ trả chủ đây”.

Xảy ra việc đúng như Thầy bảo đây.

Üng lời ngôn sứ trước rày :

“Si-on con gái dân này thành Đa.

Kìa vua ngươi đến đẹp ta !

Hiền lành nhân hậu hoan ca lunge lùa”.

Môn đồ theo lệnh và thưa,

Lùa con lùa mẹ được đưa đến Thầy.

Trên lưng trải áo cho Thầy,

Thầy ngồi trên đó tràn đầy thân thương.

Đám đông lấy áo trải đường,

Có người chặt lá rải đường rất mau.

Đám đông kẻ trước người sau,

Reo hò vang dậy cùng nhau tiến vào :

“Hoan hô Đa-vít quý cao,

Chúc mừng Đấng đến xiết bao tuyệt vời.

Hoan hô Chúa các tầng trời.”

Tiến vào Giê-rút người người xôn xao.

Người ta hỏi biết ông nào ?

Người ta loan báo thân hào Giê-su.

Người làng Na-rét biệt khu,

Ga-li xứ sở đặc thù trời cao,

Tác phong hình dáng thanh cao,

Ngài là Con Chúa trời cao uy quyền.

ĐỨC GIÊSU THƯƠNG TIẾC GIĒRUSALEM

(Lc 19, 41-44)

*Giê-ru, Giê-rút hỡi ngươi !
Ta thương, ta khóc cho ngươi bao ngày !
Phải chi chính tại nơi đây,
Ngươi nhùn thẩy cảnh ở đây an bình.
Dân thành vui sướng an lành,
Người người quý mến cảnh nhà băng yên.
Nhưng vì chẳng biết ơn riêng,
Chúa Trời gìn giữ cách riêng bao ngày.
Sau này sẽ có một ngày,
Quân thù vây hãm cả ngày lẫn đêm.
Chúng đem lính tráng bốn bề,
Bao vây dân chúng không hề xót thương.
Nước thì khô cạn đường mương.
Cơm ăn chẳng có trèo tường không ra.
Thế rồi chúng phá tan hoang,
Không còn hòn đá nằm ngang trên tường.
Đó vì tại lỗi của ngươi,
Không chào đón Đấng yêu thương thăm thành.*

GIĒRUSALEM BỊ VÂY HÃM (Lc 21, 20-24)

*Khi anh thấy chốn đèn thờ,
Đạo binh các nước đang chờ phá tan.*

Bấy giờ anh hãy biết rằng,
Thời gian khốc liệt của thành tới nơi.

Những ai ở xứ Giu-đa,
Cùng nhau lên núi tránh nơi hoang tàn.

Những ai ngủ ở trong thành,
Rời đi nơi khác để thành bỏ không.

Những ai ở chốn hương thôn,
Chớ nên đi đến thành trong ngày này.

Những ngày báo oán sắp đây,
Đã từng báo trước trong đày Thánh Kinh.

Khốn cho những kẻ sắp sinh,
Những người con nhỏ đa mang khổ đói.

Những con khốn khó nhiều nơi,
Sẽ hòng giáng xuống trên cơn khốn này.

Dân thành ngã gục đầy thây,
Do gươm tàn phá đã gây kinh hoàng.

Nhiều người bị bắt khỏi thành ,
Dẫn đi đầy ải lang thang nước người.

Những ngày báo oán các ngươi,
Kéo dài tới lúc mãn thời ngoại bang.

196- CHÚA ĐUỔI KẺ BUÔN BÁN RA KHỎI ĐÈN THỜ (Ga 2, 13-25)

*Dã gân đến lẽ Vượt qua,
Chúa lên Giê-rút dự qua lẽ này.
Người trông thấy có dây đầy,
Kẻ buôn, người bán tràn đầy thánh cung.*

*Kẻ này buôn bán chim cu,
Người kia bán vội chiên, cừu, bò bê.
Đổi tiền rải rác ngoài hè,
Người dùng dây để kết nên roi dài.*

*Đuối xua bọn chúng ngã xoài,
Lật bàn xô ghế ra ngoài đường đi.
Người lên tiếng quát : “Hãy đi,
Nhà ta nơi chốn thực thi nguyện cầu.*

*Các ngươi đã biến nơi cầu,
Thành hang trộm cướp nơi cầu nguyện Cha”.*

*Môn đồ nhớ lại câu ca :
“Nhiệt thành nhà Chúa tiêu tan sức người”.*

*Người Do-thái hỏi lại Người :
“Ông dùng quyền bính bởi nơi nào đây.
Để làm những việc mới đây ?”
“Các ông cứ phá đèn này tan hoang.
Ta đây chỉ nội trong ba,
Sẽ xây lại chỉ trong ba ngày thành”.*

*Đèn này phải bốn mươi năm,
Mới hoàn thành tốt xây nhà Chúa đây.
Còn ông nói chỉ ba ngày,
Đèn đây ám chỉ thân thầy chết đi.
Nhưng sau sống lại tức thì,
Qua ba ngày chết nằm im trong mồ.
Sau khi sống lại khỏi mồ,
Môn đồ mới hiểu những lời Chúa ta.
Sau đây Chúa ở lại thành,
Làm nhiều phép lạ chữa lành người dân.
Nhiều người tin mạnh Chúa ta,
Có người bất tín tỏ ra cứng lòng.*

BỮA ĂN CUỐI CÙNG CỦA CHÚA VÀ MÔN ĐỆ, RỬA CHÂN MÔN ĐỆ (Ga, 13, 1-20)

*Trước ngày lê thánh Vượt qua,
Chúa ta biết rõ gần qua đời này.
Để về Thiên Chúa Cha Thầy,
Người yêu những kẻ quanh đây của Người.
Người còn yêu họ hết đời,
Quỷ ma khôn khéo gieo lời bất công.
Vào lòng Giu-dá con ông,
Si-mon It-cá ra công nộp người.*

*Nên trong bữa tối cuối đời,
Người liền đứng dậy xa rời bàn ăn.
Người liền cởi áo dài ra,
Lấy dây lưng thắt rời xa chõ Thầy.
Lấy thau đổ nước cho dây,
Đem đi lau rửa chân tay mòn đồ.
Đến nơi tận chõ Si-mon,
Ông thưa : “Thầy định rửa con sao dây ?”
“Việc Thầy thực hiện giờ đây,
Anh không hiểu rõ, sau đây sẽ tường”.
“Lẽ nào Thầy rửa chân người,
Chúng con không chịu nghe lời Thầy đâu ?”
“Nếu anh không chịu rửa mau,
Các anh sẽ chẳng mai sau cùng Thầy.
Dự phần vinh hiển với Thầy”.
“Si-mon lên tiếng xin Thầy rửa cho.
 Tay chân đã vậy lại còn,
 Xin Thầy hãy rửa cho con cả đâu”.
Chúa ta nói lại rất mau,
“Những ai đã tắm sạch lùa toàn thân.
Nên đâu không rửa với chân,
Trong anh chưa sạch toàn thân cả đâu.
Vì còn có kẻ ẩn sau,
Đang tìm cách nộp Thầy mau kiém tiền”.*

*Khi chân đã rửa vừa xong,
Chúa ta mặc áo báo thông mấy điề.
“Anh em có hiểu được nhiều,
Việc Thầy thực hiện có nhiều nghĩa hay.
Anh em gọi Chúa là Thầy,
Điều này quả đúng Ta đây Con Trời.
Vậy ta là Chúa trên trời,
Còn là Thầy của mọi người trần gian.
Mà Ta còn rửa chân anh,
Các anh cũng phải rửa chân cho nhau.
Thầy đây làm mẫu đi đầu,
Các anh bắt chước làm mau việc này.
Chủ nhà trọng hơn tớ đây,
Người sai thì trọng hơn bầy được sai.
Anh em biết những điều này :
Hãy đem thực hiện quý thay con người !
Trong anh có kẻ xấu tồi,
Tính đem nộp Chúa cho phường Pha-ri.
Việc này nghiêm đúng Thánh Kinh,
Kẻ cùng chia sẻ cơm canh hằng ngày.
Đã giơ gót đạp Ta đây,
Chính Ta báo trước việc này cho anh.
Để khi sự việc xảy ra,
Các anh tin thật Ta là Ki-tô.*

LỜI CÁO BIỆT CỦA ĐỨC GIÊSU (Ga 13, 31-38)

Giu-đa đi khỏi Chúa rằng :
“*Con người sẽ được tôn vinh trên trời.*
Chúa Cha cũng được sáng ngời,
Nếu Cha được kính n戎 Người Chúa Con.
Chúa Cha cũng sẽ tôn Con,
Để cho Thiên Chúa được tròn vinh quang.
Các con bé mọn của Ta,
Thầy còn ở với các anh ít lâu.
Rồi Thầy sẽ biến rất mau,
Anh không biết chô ở đâu mà tìm,
Như Thầy đã nói Thầy đi,
Nơi Thầy ở đó chẳng khi nào vào.
Thầy ban các chú luật cao,
Giới răn luật mới, Thầy trao sẽ là :
“*Các anh hãy mến yêu NHAU*”,
Như Thầy đã mến các anh xưa rầy.
Đây là dấu hiệu của Thầy,
Là anh hãy MẾN thương NHAU tận tình.
Phê-rô lên tiếng thừa trình :
“*Thầy nay quyết định sẽ đi về đâu ?*”
Chúa ta nói lại mấy câu :
“*Nơi Thầy sẽ đến anh đâu dám vào.*

Nhưng sau anh sẽ đi vào”.
“*Phê-rô thưa Chúa lẽ nào chẳng đi.*
Sao Con không thể cùng đi,
Con thì theo Chúa cùng đi với Thầy”.
Chúa ta nói lại lời này rõ hơn :
“*Anh liều thí mạng biết ơn ?*
Thật Thầy nói thật trăng tròn ra rằng :
“*Đêm nay gà gáy chưa tan,*
Anh đã chối Chúa đã ba lần rồi”.

197- CÂU HỎI VỀ QUYỀN BÍNH (Lc 20, 1-8)

Chúa ta tiến lại đền thờ,
Giảng cho dân chúng tình thương Nước Trời.
Kinh sư, thương tế thưa Người :
“*Thầy dùng quyền phép nào nói việc này ?*
Ai cho Thầy phép nào đây”.
Tôi đây muốn hỏi mấy thầy điều sau :
Mong sao quý vị nói mau,
Thì Tôi cũng sẽ trước sau khởi đầu.
Gio-an phép rửa bởi đâu ?
Bởi phàm hay bởi phép màu trời trao ?”
Họ thầm nghĩ kế xem sao,
Nếu là bởi Chúa lẽ nào không tin ?

*Hay là trân thê phát sinh,
Điều này lại sợ dân vin nhạo cười.
Vậy nên họ mới trả lời :
“Chúng tôi không biết, Thầy ơi truyện này”.
Thê nên Tôi cũng đáp ngay :
“Tôi không tiết lộ quyền này anh ơi.
Khiến Tôi làm những truyện rồi,
Đuổi người buôn bán phải rời nhà Cha.*

TIÊN BÁO VỀ SỰ SỤP ĐỔ CỦA GIÊRUSALEM (Lc 21, 5-19)

*Chúa rời khỏi điện bất ngờ,
Môn đồ ca tụng đèn thờ nguy nga.
Người liền nói với họ là :
“Anh trông thành thánh huy hoàng phải không ?”
Thật Thầy nói để anh thông :
“Tại đây đá chẳng còn chồng lên nhau.
Thầy đều sẽ bị phá mau”.
Thầy trò đi đến vườn dầu O-liu.
Cùng nhau bàn tán rất vui,
Bao giờ sự ấy đến cùng chúng ta ?
Môn đồ hỏi Chúa ngày gần :
“Bao giờ điều đó phải cần xảy ra ?”*

Và điểm báo ấy có xa ?
Quang lâm ngày ấy đến ta khi nào ?

Đức Giê-su đáp coi chừng :
“Anh em đừng để người khùng lừa anh.
Vì nhiều người mạo thánh danh,
Ki-tô là hắn để anh mắc lừa.
Nhiều người bị gạt nhận bừa,
Rồi nghe loạn lạc dây dưa các thành.
Xin đừng khiếp sợ chạy quanh,
Đó là sự khó xảy nhanh chớp lòe.
Dân này chống lại băng bè,
Dân nhiều nước cũng hầm hè chống nhau.
Thế rồi đói kém đến mau,
Tai ương động đất năm châu ngập tràn.
Những điều như thế mở màn,
Bấy giờ họ bắt nộp giàn mà xem.
Họ lùng họ giết anh em,
Vì Thầy họ mới ghét gièm các anh.
Nhiều người chết rất uy danh,
Bấy giờ có kẻ giả danh của Thầy.
Tôi nhân tràn ngập đất này,
Vì lòng họ đã hết đầy nhiệt tâm.
Những ai bền đỗ âm thầm,
Người này sẽ được Cha cầm kéo lên.

Khi người ta điệu anh ra,

*Anh đừng lo nghĩ phải thưa nói gì.
Lúc này đã có Thánh Linh,
Người soi cho biết những gì nói đây.
Anh em bị nộp bị đầy,
Mẹ cha cũng nộp la rầy anh em.
Con cái chống đối ghét gièm,
Khiến cha mẹ chết không êm cuộc đời.
Vì Thầy anh bị người đời,
Ghét ghen đủ thứ không nơi nương nhờ.
Nhưng ai bền đô đến nơi,
Người này được cứu thương nơi cõi trời.*

DỤ NGÔN ĐẦY TỚ TRUNG TÍN (Mt 24, 45-51)

*Ai là đầy tớ khôn ngoan,
Chủ ông đặt nó trong quan gia đình.
Phát lương đúng lúc đúng thì,
Gia nhân nhận lanh vui tình cảm ơn.
Chủ về thấy hắn có nhân,
Ông tôn tớ ấy tri ân trong nhà.
Khốn cho đầy tớ nghĩ xa,
Chủ ta còn vắng còn xa mới về.
Chửi người đánh tớ hách ghê,
Say xưa chè chén lũ hè ngao du.
Chủ về vào lúc đi du,*

*Hắn ta chẳng thể dự trù trước đây.
Chủ nhà loại tớ ấy ngay,
Cho chung số phận lười trây trên đồi.
Chốn này khóc lóc cả đồi,
Ngàn năm muôn kiếp chẳng rời đi đâu.*

DỤ NGÔN MUỜI NGƯỜI TRINH NỮ (Mt 25, 1-13)

*Nước trời lại giống mười cô,
Cầm đèn đón chú rể vô tiệc mời.
Năm cô khôn sáng nhận lời,
Mang đèn có cả dầu hôi mang theo.
Năm cô dại cứ một lèo,
Có đèn mà chẳng dầu theo đê phòng.
Gặp khi chàng rẽ trẽ vào,
Các cô thiếp ngủ nên không canh chừng.
Nửa đêm hô hoán vang lừng,
Kìa chàng rẽ đến hãy cùng ra ngay.
Các cô khờ dại khốn thay,
Chúng em xin các chị vay chút dầu.
Vì đèn bọn tớ cạn mau,
Các cô khôn sáng lo đâu cho vừa.
Xin cô ra quán mà mua,
Tân lang đóng cửa cùng vua tiệc tùng.
Mọi người ai nấy vui chung,*

*Cô khờ xin mở cửa mừng Tân lang.
Tân lang nói chẳng biết nàng,
Thật là quá đúng lời vàng Chúa ban :
Hãy canh thức tỉnh cầu van,
Ngày nào Chúa tới lệnh ban hết đói.*

BÁO TRƯỚC NGÀY PHÁN XÉT CHUNG

(Lc 24, 25-28)

*Những ngày khốn khó ấy qua,
Mặt trời tối lại xem ra không ngày.
Mặt trăng cũng dứt sáng ngay,
Các sao sa xuống như bay liên hồi.
Bầu trời lay chuyển mây trời,
Đó là chính dấu điềm trời báo tin.
Mọi người trên đất rung tim,
Ăn năn sám hối cầu xin an bình.
Con Người ngự đến uy nghi,
Giá mây trời đón, cung nghinh lẫy lừng.
Loa thần thiên sứ vang lừng,
Tập trung những kẻ đã từng xứng công.
Những ngày biến cố báo công,
Các ngươi hãy ngẩng lên cao vui mừng.
Vì ơn cứu rỗi tung bừng,
Mọi người khắp chốn vui mừng đón ơn.*

HÃY TỈNH THỨC CẦU NGUYÊN (Lc 21, 34-36)

*Anh em để ý canh phòng,
Đừng vì chè chén quên phòng tương lai.
Cũng đừng lo lắng tiền tài,
Mà quên hoạn nạn nó cài bên ta.
Nó như chiếc lưới lớn giăng,
Có ngày chụp xuống bất thắn muôn dân.
Vậy anh tỉnh thức cầu van,
Để cho đủ sức vượt qua khổ đời.*

NHỮNG NGÀY SAU CÙNG CỦA ĐỨC KITÔ (Lc 21, 37-38)

*Mấy ngày Chúa ở gần đèn,
Ban ngày Chúa giảng trong đèn cho dân.
Đêm về ra núi ở gần,
Gọi là O-líu gần làng Bê-ta.
Sáng ngày Chúa lại đi ra,
Giảng trong đèn thánh cho dân Nước Trời.*

CƠN GIAN NAN KHỐN KHÓ TẠI GIÊRUSALEM (Mt 24, 15-25)

*Thầy nơi thờ phượng tôn nghiêm,
Có đồ ghê tởm nghiêm nhiên đó rồi.*

Da-ni-en sứ ngôn lời :

Anh em thận trọng đừng ngồi chỗ riêng.

*Giu-dê lên chốn rừng thiêng,
Ai trên sân thượng ở riêng cẩn chừng.*

*Mang tiền của cải xin đừng,
Ngoài đồng ở vậy ý chừng tốt hơn.*

*Thà không áo xống trống trơn,
Hơn quay lại lấy chǎng ơn ích gì ?*

*Khốn cho người có thai nhi,
Những người con nhỏ sinh khi ngày này.*

*Anh em hãy khấn xin Thầy,
Việc này đừng xảy vào ngày mùa đông.*

*Ngoài cả Sa-bát cũng không,
Vì ngày chết chóc khó hòng tránh lây.*

*Kể ra từ trước đến rày,
Cũng như chǎng có từ nây vè sau.*

*Nếu ngày khốn đó chǎng mau,
Chǎng ai được cứu khỏi sau ngày này.*

Nhưng vì kẻ chọn được đầy,

*Giảm đi sự khốn bót ngày đau thương.
Rồi thì nhiều kẻ chỉ đường,
“Đức Ki-tô đó Ngài thường đứng kia.
Anh em đừng có tin kia,
Nhiều Ki-tô giả khích lìa anh em.
Làm nhiều dấu lạ để xem,
Phỉnh lửa cả những anh em được mời.
Vậy nay Thầy nói mấy lời,
Coi như báo trước đồng thời liệu thân.*

CUỘC QUANG LÂM (Mt 24, 26-28)

*Nếu người ta nói anh em,
“Người trong hoang địa anh em coi chừng.
Anh em đừng có tin mừng,
Như đồng chóp lóe chuyển bừng sang tây.
Quang lâm xảy đến gần đây,
Cũng gần giống thế xảy nơi gian trân”.
Ở đâu xác chết phơi ra,
Diều hâu bay tới tụ đàn tranh nhau.*

HIỆN TƯỢNG NGÀY QUANG LÂM (Mt 24, 29-31)

*Những ngày khốn khó ấy qua,
Mặt trời tối lại xem ra không ngày.
Mặt trăng cũng dứt sáng ngay,*

Các sao sa xuống như bay liên hồi.
Bầu trời lay chuyển mây trôi,
Đó là chính dấu điềm trời báo tin.
Mọi người trên đất rung tim,
Ăn năn sám hối cầu xin an bình.
Con người hiện đến uy nghi,
Giá mây trời đón, cung nghinh lẫy lừng.
Loa thiên sứ lẫy lừng,
Tập trung những kẻ đã từng xứng công.
Khắp nơi khắp chốn báo công,
Dưới cờ thủ lãnh đón chờ Ki-tô.

198- CUỘC PHÁN XÉT CHUNG (Mt 25, 31-46)

Kìa Ngài hiện đến quang vinh,
Các Thiên sứ đến hát kinh tụng Ngài.
Uy nghi, lâm liệt phong oai,
Các dân thiên hạ trước Ngài tập trung.
Tách dân thiên hạ hai vùng,
Như người mục tử chọn từng chiên dê.
Chiên bên hữu, tả bên dê,
Bấy giờ Chúa phán hướng về phía chiên.
“Hỡi người giữ đúng lời khuyên,
Xưa kia Ta đói, người liền cho ăn.
Còn khi khát nước, ngươi ban,
Ta là khách lạ ngươi ban trú nhà.

*Ta trân, biếu áo cho Ta,
Ta đau, Ta yêu thật thà nuôi chăm.
Ta ngồi tù các người thăm”*
*Mấy người công chính thì thăm phân vân.
“Chẳng trông Chúa đói cho ăn,
Có đưa nước Chúa uống lần nào đâu ?
Chúa đâu là khách để hầu ?
Để còn tiếp đón để chầu Chúa luôn ?
Không trông thấy Chúa trân truồng,
Để trao áo mặc khỏi truồng hổ ngươi ?
Cũng không thấy Chúa ở tù,
Để con thăm Chúa đáp bù đèn ơn ?”
Đáp lời Chúa nói chẳng trọn :
Thật Ta nói thật : “Phúc ơn mỗi lần
Cho người bé mọn xa gần,
Là người chăm sóc chính thân Ta mà”.*

*Đoạn người phán phía dê là,
“Hỡi quân bị rủa hãy đà xéo đi.
Vào nơi lửa cháy âm ty,
Dành cho người dữ lầm lỳ ác gian :
Ta đói chẳng cho Ta ăn,
Không thăm khi khát, đà doan nó hành.
Ta khách không cho đỡ nhà,
Ở trân ngươi để thân già lạnh thâm.*

Ở tù, đau yếu chẳng thăm”
 Bấy giờ họ cũng thừa căm Chúa rằng :
 “Có oan cho chúng tôi chẳng ?
 Ngài đâu đòi khát, lang thang, trần truồng.
 Từ đây, đau yếu, u buồn,
 Mà tôi chẳng giúp chẳng luôn viếng Ngài”.
 Vua liền phán một lời dài :
 “Thật Ta nói thật : Những ai không làm,
 Cho người bé mọn thành tâm,
 Cũng là chẳng có âm thầm yêu Ta”.
 Thế là họ bỏ đi ra,
 Đâm đầu hỏa ngục thật là khổ đau.
 Còn người công chính đi mau,
 Vào nơi hưởng phúc đời sau không cùng.

PHẦN THƯỞNG DÀNH CHO CÁC TÔNG ĐỒ

(Lc 22, 28-30)

Anh em bỏ hết theo Thầy,
 Lúc vui, lúc khổ bao ngày đau thương.
 Anh em sẽ được ban ơn,
 Hưởng tòa thiên quốc yêu thương trên trời.
 Anh em sẽ được Ta mời,
 Ngôi tòa phán xét các người Is-ran.

CHÚA BÁO TRƯỚC PHÊRÔ CHỐI THẦY

(Lc 22, 31-34)

*Si-mon môn đệ của Ta,
Ra công gắng sức theo Ta suốt đời.
Nhưng anh cũng bị rơi bời,
Vì ma quỷ phá cuộc đời của anh.
Nó sàng nó lọc các anh,
Nhưng Thầy cầu nguyện để anh vỗng lòng.
Phê-rô thưa lại tự lòng,
Chúa ơi, con sẵn bị còng bị giam.
Vào tù ra khám cũng cam !
Chúa liền khích lệ khuyên răn nhiều lời.
“Này anh hăng hái nghe lời,
Đêm nay gà gáy ba hồi chưa xong.
Anh đây đã chối khỏi lòng,
Người Thầy gắn bó tâm lòng bấy lâu.
Rồi anh chẳng chối cho mau,
Nhưng ba lần chối mới đau lòng Thầy.*

CHƯƠNG VII

THƯƠNG KHÓ VÀ PHỤC SINH

199- ÂM MUỦ HẠI CHÚA (Mt 26, 1-5)

*Đức Giê-su giảng dạy xong,
Người liền nói với các ông điều này :
“Anh em còn biết hai ngày,
Tới ngày hưu lẽ là ngày Vượt Qua.
Con người bị nộp người ta,
Khảo tra đánh đập treo thân thập hình”.
Nhóm người kỳ mục thuận tình,
Hợp bàn kế bắt Thầy anh giết đi.
Nhưng ngày hưu lẽ nghỉ ngơi,
Kéo gãy xáo trộn lại gây bất hòa.
Nhưng rồi họ sẽ thi hành,
Sau ngày nghỉ lẽ người ta sẽ làm.*

ĐỨC GIÊSU BỊ BẮT (Ga 18, 1-1)

*Sau khi kết thúc mắng lời,
Chúa và môn đệ đi rời bên kia.
Nơi đây có suối có đìa,
Có vườn cây tốt cạnh bìa rừng hoang.*

*Giu-đa một đứa con hoang,
Biết rành nơi chốn Chúa ta hay vào.
Anh ta dẫn dám binh vào,
Đây là thuộc hạ canh phòng tư dinh.
Cũng quen gọi lính các dinh,
Canh phòng trụ sở pháp đình của dân.
Chúng mang đèn đuốc sáng choang,
Chúa ta biết rõ việc đang xảy ra.
Người ra đón hỏi lính canh :
“Các anh đến kiểm xét tra bắt ai ?”
“Chúng tôi tìm kiếm bắt Ngài,
Người Na-gia-rét tên Ngài Giê-su”.
“Ta đây tên thật Giê-su”.
Chúng liền lùi lại lăn cù ra sân.
Người liền hỏi lại lính dân :
“Các ngươi tìm bắt chính Ta chứ gì ?”
“Chúng tôi tìm bắt Giê-su”.
Chúa liền nói lại : “Giê-su Ta đây”.
“Nếu ngươi tìm bắt Ta đây,
Hãy tha những kẻ có dây đi về”.
Thế là ứng nghiệm lời kê :
“Những người Cha phó thuộc bè phe Ta.
Con không để mất của Cha,
Người nào trong số Cha ban lúc đầu”.
Phê-rô rút lấy gươm mau,*

Chém tên đây tớ đứng sau gân Người.

Man-khô tên thật của y,

Tên này đây tớ giúp người Cai-pha.

Chúa ta nói lớn như la :

“Phê-rô hãy bỏ gươm ra chớ dùng.

Chén này Cha phán phải dùng,

Để cho được trọn phục tùng ý Cha”.

ĐỨC GIÊSU TRƯỚC MẶT CAI PHA, PHÊRÔ CHỐI THẦY (Ga 18, 12-27)

Bấy giờ quân lính trói Thầy,

Họ đem Chúa đến dinh Thầy Cai-pha.

Phê-rô theo Chúa xa xa,

Có người môn đệ từ xa tiến vào.

Ông quen thương tế cấp cao,

Xin vào quan sét xứ sao công bằng.

Gio-an quen biết Cai-pha,

Xin cho Phê-rô được gân trong sân.

Đây tớ gác cổng đi ra,

Thầy ông Phê-rô liền la to rầm :

“Cả ông này nữa cùng đoàn,

Môn đồ của hắn nói càn trong dân”.

Phê-rô liền đáp : “Không là,

Môn đồ ông ấy đâu mà nói nhăng”.

Mùa đông gió lạnh ngoài sân,

Người ta đốt lửa giữa sân sưởi người.

Phê-rô đứng chờ đông người,

Cai-pha hỏi Chúa về lời giảng khuyên.

Lại còn hỏi có bao nhiêu,

Môn đồ theo bác giảng khuyên nhiều người ?

Chúa ta đáp lại đôi lời :

“Hàng này tôi giảng hội đường nơi công.

Mọi người Do-thái nghe trông,

Tôi không giàu đút dám động điều nào.

Sao ông lại hỏi Tôi nào ?

Các ông hãy hỏi người nào nghe Tôi.

Người này sẽ kể thay Tôi,

Mọi điều phát bởi miệng Tôi giảng truyền.

Chúa ta vừa dứt lời trên :

Một tên lính gác ngay bên vả Người :

“Sao ngươi lại trả lời người,

Xem ra có vẻ khinh người cấp trên”.

Chúa ta đáp lại lời trên :

“Nói sai hãy chứng minh trên điểm nào.

Nếu Tôi nói phải tại sao,

Đánh Tôi, tát vả, xỉa vào mặt Tôi ?”

Người ta chuyển Chúa đi thôi,

Đưa sang thượng té để rồi xét tra.

*Phê-rô vẫn đứng ngoài sân,
Có người lên tiếng phân vân hỏi người.
“Cả ông này nữa là người,
Lại không trong nhóm mấy người đó sao ?
Phê-rô nói lại mơ hồ :
“Tôi đâu thuộc nhóm chú hồ nghỉ tôi”.
Có tên đầy tớ vừa rồi,
Liên can vụ chém đứt rời tai anh.
Cũng lên tiếng nói lại rằng :
“Tôi đây đã thấy rõ anh trong vườn”.
Phê-rô liền chối ra lời,
Gà liền báo sáng đến giờ ban mai.*

ĐỨC GIÊSU RA TRƯỚC THƯỢNG HỘI ĐỒNG

(Lc 22, 66-71)

*Trời vừa hừng sáng phía đông,
Mục kỳ, thượng tế kinh thông họp bàn.
Họ đưa Người trước dinh quan,
Phạm nhân Giê-sú tội can thế nào ?
Cai-pha hỏi Chúa : “Anh sao ?
Phải chăng Đấng Cứu đồng bào chúng ta”.
Người thưa : “Tôi có nói ra,
Các ông cũng chẳng nhận ra điều này.
Tôi mà hỏi lại các ngài,*

*Các ngài cũng chẳng đáp vài lời Tôi.
Nhưng nay Tôi nói ý Tôi :
Chẳng bao lâu nữa chính Tôi sẽ về.
Chốn trời cao thẩm linh thiêng,
Ngự bên hữu Chúa chí thiêng tốt lành.”
Mọi người liền hỏi lại rằng :
“Vậy ông Con Chúa toàn năng phải không ?”
“Đúng như quý vị nói xong”.
Cai-pha lên tiếng noi công rõ ràng :
“Lời ông lên án vừa loan,
Chúng ta đã có án ra rõ ràng.
Cứ lời hắn nói án thành,
Người này phải giết nói càn lộng ngôn”.*

CHÚA RA TRƯỚC TÒA PHILATÔ (Mt 27, 11-26)

*Trước tòa tổng trấn Phi-la,
Ông ta hỏi Chúa : “Ông là vua ư ?”
Trả lời Chúa nói : “Đúng như
Lời ông vừa nói không dư chữ nào”.
Nhưng khi thượng tế chen vào :
Ngài liền im lặng chẳng bào chữa tha.
Phi-la hỏi : “Bác nghe chẳng ?
Bao nhiêu điều họ nói ra tố ông ?
Nhưng Người im lặng như không,*

Khiến ông rất đỗi bất thông với Người.

Vào ngày lê lớn tha người,

Đó là thói tốt hiện thời trong dân.

Tha ai do ý của dân,

Ba-ra một kẻ, tội đâm giết người.

Trước dinh dân đến khắp nơi,

Quan liền loan báo hai người nên tha :

Giê-su với cả Ba-ra,

Trong hai hãy chọn một tha tức thì.

Đang ngồi xử án oai nghi,

Vợ ông sai tớ xâm xì với ông :

“Nhăn rồng chớ có bất công,

Đây người công chính xin ông hãy ngừng.

Chiêm bao tôi thấy rợn rùng,

Khổ đau ập đến không dừng lại đâu.

Ông này chẳng biết bởi đâu,

Làm nhiều dấu lạ, yếu đau chữa lành”.

Chúng dân tất cả đều tâu :

“Giê-su hãy giết tha đầu Ba-ra”.

Pha-ri, thượng tế xúi dân,

Kêu la àm ĩ, nói ra trước tòa.

Phi-la hỏi tiếp họ là :

“Ki-tô, Đấng thánh, vậy ta làm gì ?”

Toàn dân la ó àm ì :
“*Đóng đinh thập giá tức thì ngay thôi*”.
Phi-la hỏi tiếp bầy tôi :
“*Ông ta đâu có lỗi thôi tội gì ?*”
Toàn dân bị xúi bị chi :
“*Đóng đinh thập tự có chi khó mà ?*”
Phi-la cảm thấy bất hòa,
Rửa tay vào nước, trước tòa phân phô :
“*Việc này ta chẳng xá vô*”.
Toàn dân phản uất la to thế này :
“*Máu ông ấy đổ đâu này,*
Và trên con cháu dân đây suốt đời”.
Ba-ra tổng trấn tha rời,
Giê-su để họ đem đi hành hình.
Người ta đánh đập đóng đinh,
Treo trên thập giá nhục hình đón đau.

200- CHÚA BỊ LÀM NHỤC, ĐỘI MÃO GAI

(Mt 27, 27-31)

Lính quan dẫn Chúa vào dinh,
Tập trung cả đội cơ binh quanh Người.
Lấy roi móc sắt đánh Người,
Lính này mệt mỏi thay người lính kia.
Đánh người như tử tấm thân,
Chỗ nào cũng thấy vết bầm máu tươi.
Chúng lột áo, chúng nhạo cười,

*Mặc cho áo khoác đỗ tươi máu mù.
Kết gai vương miện đội đầu,
Đội lên đầu Chúa đâm thâu máu trào.
 Tay cầm cây sậy thật cao,
Tượng trưng phủ việt vua trao lệnh gì.
Chúng cười nhạo Chúa làm thi :
“Tâu vua Do-thái trị vì muôn nơi.”
Khạc đờm nhổ bọt mặt Người,
Lấy cây sậy gõ đầu người mỉa mai.
Nhạo rồi chúng lột áo dài,
Mặc cho áo cũ đem Người đóng đinh.*

GIUĐA THẤT CỐ (Mt 27, 3-10)

*Bấy giờ chính kẻ nộp Người,
Thấy Thầy bị án treo nơi thập hình.
Hắn ta hối hận giật mình,
Nên tìm quan chức giải trình nỗi đau.
“Tôi đây đã phạm tội rầu,
Dám làm điều ác nộp đầu Chúa tôi.
Chúa tôi chẳng có tội đời,
Tôi xin trả lại giá đời người Cha”.
“Hệ gì cần tới chúng ta,
Tiền này để mặc liệu mà xài chơi”.
Giu-đa néo bạc đồng thời,*

*Ra đi thắt cổ chết đời khổ đau.
Còn tiền thương tế lượm mau,
Nhưng rồi chúng lại bão nhau như vầy :
“Đền thờ chớ dụng tiền này,
Hãy mua miếng đất dùng ngày mai sau.
Đất mua thợ gốm rất mau,
Tặng an khách có nhu cầu định cư.
Đến nay đất ấy coi như,
Đất chôn xác chết kiêu cư vãng lai.
Có tên “ruộng máu” từ đây,
Giê-rê ứng nghiệm lời này không sai :
“Ba mươi đồng bạc bán Ngài,
It-ran con cái chẳng hoài đoái thương.
Hỡi ôi ! Lòng dạ bất lương,
Đó là giá máu đoạn trường Ki-tô.
Để mua ruộng thợ nung đồ”.
Giê-rê báo trước, hiện giờ đúng thay!*

TRÊN ĐƯỜNG LÊN NÚI SƠ

*Trên đường đi đến Gol-gô,
Họ hò họ hé, họ hô dậy trời.
Chúa ta vai vác khổ đời,
Thấy Người sức yếu leo đồi khó lên.
Chúng liền ra lệnh thanh niên,*

Si-mon tên thật vác lên giúp Người.

Ông ta vác giúp già Người,

Đi ngay cạnh Chúa để Người đi không.

Trên đường Chúa gặp người đông,

Những người phụ nữ khóc ròng vì thương.

Chúa liền nói họ thân thương :

“Chị em chờ khóc nhớ thương Người này.

Nhưng nên thương khóc dân này,

Khóc cho số phận khổ đầy về sau.

Dân này sẽ bị khổ đau,

Bắt đi đầy ải khổ đau nhiều đồi”.

Tới khi họ khóc lên lời :

Hỡi đồi, núi đá, biển khơi nghe đây.

Hãy mau phủ lấp dân này,

Để cho chúng chết bõ ngày vô ơn.

Cây xanh còn bị cắt ơn,

Cây khô, cây héo cắt ơn chừng nào !

Người ta cũng dẫn lên trao,

Hai người trộm cướp để vào đóng đinh.

CHÚA GẶP ĐỨC MARIA

Trên đường đi đến Can-vê,

Hãy xem quan sát những tên diên khùng.

Mẹ ta cố gắng lên cùng,

Mặt sâu phủ chiếc khăn nhung che buồn.

Mẹ đi hơi gấp lệ tuôn,

Có người dắt Mẹ đỡ buồn xót xa.

Tới nơi giáp mặt Chúa ta,

Lòng đau thắt ruột nói ra nắc lòng.

Con nhìn Mẹ, Mẹ nhìn con,

Lòng đầy đau đớn nỗi buồn đắng cay.

Vì đâu con phải như vậy,

Chẳng còn hình tượng mặt mà tốt tươi.

Con tôi đẹp tốt sáng tươi,

Chúa Trời mặc xác loài người đẹp sao !

Nhưng nay tiêu tuy còm hao,

Mặt mà hốc hác biết bao tang thương.

Máu trào qua mắt xuống đường,

Vai đè thập giá trên sườn dốc leo.

Mồ hôi thấm ướt thân teo,

Chẳng còn hơi sức mà trèo dốc cao.

Mẹ con từ biệt làm sao ?

Con nhìn chào Mẹ đi vào đám đông.

Lính hờ giục bước tiến luôn,

Vừa xô vừa đẩy đi không được dừng.

Mẹ suy lúc Chúa ra đời,

Thiên thần ca hát trên trời vinh danh.

Mà nay Con Chúa ẩn danh,

Chịu treo thập giá hiến thân cứu đời.

BÀ VERONICA LAU MẶT CHÚA

*Trên đường đi đến Gol-gô,
Một bà trông thấy cảm thông Chúa nhiều.
Mặt Thầy đầy máu tiêu diệt,
Có pha nước mắt và nhiều mồ hôi.

Bà ta không sợ quất roi,
Lính hầu theo sát để thôi thúc Thầy.
Bà ta tiến lại gần Thầy,
Trao Người khăn trắng để Thầy lau nhan.
Chúa làm phép lạ trên khăn,
In hình mặt Chúa rất là rõ xem.

Đoạn người trả lại khăn len,
Để bà Ve-rô đem về làm tin.*

CHÚA TRỐI ĐỨC MARIA CHO GIOAN

(Ga 19, 25)

*Trên đồi Gol-gô người đông,
Kẻ đi người lại ngắm trông hiểu kỹ.
Nhóm người đem Chúa tử hình,
Xốn xang chạy khắp đồi hình Gol-gô.
Kẻ khiêng thập tự đặt vô,*

Dùi thông mây lõi đẽ cho đinh vào.

Kẻ đào người bới lõi chôn,

Ba cây thập tự sẽ trông dựng nên.

Chúa ta đứng lặng không yên,

Nó đưa mặt đắng gây thêm khổ đời.

Chúa không uống, chỉ ném thoi,

Mẹ ta đứng đó lòng sôi khổ sâu.

Không ai đau khổ nhiều sâu,

Cho bằng Mẹ đứng buồn rầu xem Con.

Xem Con bị xử bất công,

Ngược nhìn chẳng dám xe lòng quặn đau.

Chúng đem lột áo Chúa mau,

Dẫn gần Thập giá dành chầu thân gầy.

Chúng xô Chúa giữa trên cây,

Nằm trên thập tự thân gầy hơn xưa.

Tay chân cột chặt không chừa,

Thế rồi chúng đóng đinh vừa lõi khoan.

Trên đầu có bảng ghi danh,

Giê-su vua của It-ran trị vì.

Chúng hô thập tự dựng thi,

Dựng lên ba xác treo ghì trên cây.

Mẹ trông hai mắt lệ đầy,

Chẳng còn nói được lời thay tấm lòng.

Chân tay Mẹ khẽ run đòn,

Không còn hơi sức nhìn Con treo tròng.

Bầu trời cũng gióng đau thương,

Mây che ảm đạm vì thương Con Trời.

*Mấy tên trong lũ bụi đồi,
Cũng trêu cũng mỉa Con Trời không tha.*

*Tới khi Chúa ngỏ lời rằng :
“Gio-an quả chính con Bà quý yêu.
Gio-an đây Mẹ Con yêu”.*

*Đoạn Người thưa Chúa cao siêu trên trời :
“Lạy Cha sao bỏ con rơi ?
Con xin phó trót hồn noi Cha lành”.*

*Đoạn người trút thở an bình,
Mẹ cùng con cháu thân bằng đứng suy.
Bầu trời ảm đạm đen thui,
Sấm vang, sét đánh buồn thiu cả vùng.
Cuồng phong lốc xoáy bụi mù,
Kinh thiên động địa cả vùng sợ run.*

*Mấy người lính gác sợ run,
Gục đầu xuống đất tuyên xưng Con Trời.*

*Ông này quả thật Con Trời,
Người ta giết bậy Con Người trời cao.
Người mang xuống đất biết bao,
Ơn lành phúc đức xuống bao người trần.*

*Xin trời tha tội chúng nhân,
Vì làm chẳng biết Con Cha trên trời.*

*Mẹ ta đứng đó không rời,
Tới khi hạ xác trao Người Mẹ ta.
Mẹ ta kêu khóc than van,
Không còn sức chịu đà doan hành hình.*

*Tới khi trao trả Con mình,
Để cho khâm liệm vào hang đá cương.
Mẹ về than khóc nhớ thương,
Từ nay chẳng thấy Con Trời nữa đâu.*

NGƯỜI GIAN PHI SÁM HỐI (Lc 23, 39-43)

*Một trong hai kẻ tội nhân,
Cùng treo thập giá thân trần trên cây.
Hắn buông lời xỉ vả Thầy,
“Nếu là Cứu Chúa xuống đây cứu đời.
Xuống ngay thập giá khổ đời,
Cứu ông cứu cả chúng tôi khỏi đây”.
Tên kia mắng nó : “Láo bay,
Chúng ta chịu thế thật đầy xứng công.
Còn Ngài đâu có thông công,
Phạm bao tội ác chống ông Chúa Trời.
Lạy ông lên chốn nước trời,
Xin ông nhớ đến chúng tôi nơi này”.
Chúa ta phán với ông này :
“Hỡi anh, ngay buổi hôm nay trên trời.
Ngươi cùng hưởng phúc Nước Trời,
Với Ta với cả Thiên Trời thiêng cung.*

ĐỨC GIÊSU TRÚT HỒI THỞ CUỐI CÙNG

(Lc 23, 44-46)

Vào giờ thứ sáu ban chiều,
Mặt trời biến mất ánh thiêu tiêu tan.

Tôi tăm che khắp trần gian,
Màn che, bức trướng dầu gian thánh đường.

Xé ngay chính giữa một đường,
Chúa ta lớn tiếng hướng trời kêu Cha :
“Lạy Cha xin phó cho Cha,
Linh hồn yêu quý Con Cha chí lành”.

Đoạn Người tắt thở bình an,
Mọi người nhìn ngắm ngỡ ngàng đau thương.

LÍNH TRÁNG CHIA NHAU ÁO XỐNG CỦA NGƯỜI (Ga 19, 23-24)

Đóng đinh Đức Chúa vừa xong,
Lính liền lấy áo một lòng chia nhau.

Chúng chia làm bốn đều nhau,
Áo dài không có đường khâu khi làm.

Vậy nên chúng định bắt thăm,
Trúng ai lấy trọn toàn thân áo này.
Thế là ứng nghiệm lời này :

“Áo quần chúng đã tự tay chia nhau.
Áo dài không có đường khâu,
Chúng bèn rút sổ trúng dây lấy liền”.
Đó là mấy lính cấp trên,
Đã làm sau lúc treo lên xác Người.

CHÚA BỊ LUỒI ĐÒNG ĐÂM THẦU (Ga 19, 31-37)

Chiều ngày áp lề Vượt Qua,
Người ta không muốn để sang qua ngày.
Xác Ngài trên thập giá đây,
Phi-la phát lệnh hạ thây khỏi dài.
Trước khi hạ xuống khỏi dài,
Phải cho đánh dập chân dài tử thi.
Người ta đánh dập hai thi,
Đến gần Thập giá treo thi thể Người.
Thấy Người đã chết mất rồi,
Nên không đánh dập chân người đã qua.
Một người trong lính đi ra,
Lấy ngay ngọn giáo đâm qua sườn Người.
Tức thì máu nước tuôn rơi,
Có người trông thấy lên lời chứng minh.
Người này nói thật để tin,

*Üng lời rất đúng Thánh Kinh nói rằng :
“Xương Người không dập, không tan,
Người đậm nhìn thấy rõ ràng không sai”.*

CHÚA ĐƯỢC MAI TÁNG (Ga 19, 38-42)

*Chiều về có bác giàu sang,
Tên là Giu-sé quê làng A-ri.
Xin quan cho lấy xác Ngài,
Đem về mai táng cạnh ngoài làng tôi.
Phi-la chấp nhận cho thôi,
Ni-cô môn đệ bầy tôi của Người.
Cũng đi đến đó giúp Người,
Ông mang mộc được trầm hương tẩm hài.
Hai ông hạ xác của Ngài,
Lấy khăn liệm xác cuốn ngoài đã quen.
Gần nơi Chúa chịu treo lên,
Có ngôi mộ trống chưa hề chôn ai,
Hai ông an táng Người đây,
Trở về tâm trí tràn đầy mến thương.*

201- CHÚA SỐNG LẠI, NGÔI MỘ TRỐNG

(Ga 20, 1-10)

Sáng ngày thứ nhất trong tuần,
Trời vừa hừng sáng các bà đi thăm.
Ma-ri thấy đá đã lăn,
Nhìn vào mộ trống Chúa ta chẳng còn.
Vội vàng vê báo Phê-rô,
Và người Chúa mến đi vô xem nào.
Người ta đem xác khỏi mộ,
Chẳng hay họ để chôn nào đâu đây.
Phê-rô, Gio-án hai thầy,
Cùng nhau chạy tới xem Thầy mình sao ?
Tôi nơi nhìn thẳng trong mộ,
Thấy khăn, băng vải trong mộ để riêng.
Còn Người thì đã thành tiên,
Biến đâu không rõ linh thiêng nhiệm mầu.
Hai ông mới hiểu lời đâu,
Chúa đã báo trước nhiệm mầu vượt qua.
Chết đi sống lại trải qua,
Bước vào vinh hiển mới qua bước đâu.
Hai ông lại trở về mau,
Cùng nhau chờ đợi sau thế nào ?

CHÚA SỐNG LẠI ĐI THĂM MẸ NGÀI

Trong vườn yên lặng ban mai,
Bầu trời lam ngọc trải dài sang tây.
Bên đông đã sáng hơn tây,
Sao mai đã tắt trời tây còn mờ.
Sao tây còn sót mấy chòm,
Đứng riêng lạc lõng trời mù xám đen.
Ánh hồng đã sáng tươi lên,
Mấy cây nguyệt quế hiện lên giữa vườn.
Ô-liu nặng chĩu sương trời,
Rung rinh, óng ánh dưới trời đã quang.
Chim trời chưa đón ánh quang,
Còn đang ngái ngủ chưa ca vang trời.
Lính canh đã tỉnh giấc mơ,
Ngồi nhìn cảnh vật hơi mờ trong sương.
Phía đông đã rõ ánh dương,
Có một khối sáng hồng tươi tiến dần.
Phía sau đuôi sáng bay nhanh,
Cả hai bay tới đã gần đến vườn.
Vật này huyền ảo sáng tươi,
Trông lên dễ sợ dưới trời bao la.
Khối hồng đuôi sáng đi nhanh,
Càng ngày càng tiến tới gần mô bên.
Tôi nơi tảng đá hất lên,

*Người trong mồ chí đưng lên sáng lò.
Hồn Người đã nhập xác thân,
Không đầy nháy mắt người thân ra vườn.
Lính canh hoảng hốt ra đường,
Báo người chức trách thánh đường biết tin.
Trong mồ chặng có xác thân,
Cửa người đã chết còn nằm đó đâu.
Xin ra kiểm lại kéo sau,
Xảy ra điều xấu về sau khó bàn.*

*Cửa nhà Đức Mẹ mở toang,
Chúa Con sáng láng hiện ra thăm người.
Con chào Má rất mến thương,
Ba ngày Mẹ đã nhiều đường khổ đau.
Con đây cũng rất đón đau,
Nhưng nay đã hết khổ đau phiền sâu.
Mẹ ta sững sốt hồi lâu,
Thấy môi mấp máy nhưng đâu ra lời.
Mẹ phục xuống đất kính thờ,
Chúa Con cố gắng nâng người đứng lên.
Con ơi Mẹ khốn tư bè,
Nữ tỳ hèn mọn trãm bè khổ đau.
Nay con đã hết khổ đau,
Mẹ xin thờ lạy thẳm sâu chỉnh tề.
Ôi con ! Vui sướng tràn trề,*

Xin Con chúc phúc cho Me ở nhà.

Mẹ ta cảm tạ Chúa Cha,

Đã cho Con Mẹ thăm nhà tại đây.

Xin Con chúc phúc Mẹ đây,

Để cho các thánh ở đây phỉ lòng.

Vì nay Con đã được tôn,

Vinh quang sáng láng chí tôn muôn đời.

Mọi người dưới đất trên trời,

Đều ca ngợi Chúa muôn lời ngợi ca.

Chúa cho Mẹ thấy tay chân,

Còn in thương tích người ta đã làm.

Mẹ hôn những vết thương lành,

Cả nỗi suòn Chúa rõ ràng công khai.

Mẹ ơi, mọi việc đã xong,

Mẹ không phải khóc cho con nữa đâu.

Công ơn Cứu chuộc đã mau,

Làm cho người thế được mau hưởng lành.

Tạ ơn Mẹ rất tốt lành,

Dưỡng nuôi giúp đỡ hoàn thành việc Cha.

Nay Con cũng sắp về Cha,

Với hồn, thân xác đa đoan loài người.

Má không còn sợ xa rời,

Người Con duy nhất, Ngôi Lời, Chúa Con.

Mấy ngày còn lại của Con,

Con đi thăm hỏi bạn con mấy người.

*Để cho họ được vui cười,
Bù cho ngày tháng cuộc đời đau buồn.
Mấy người môn đệ Con buồn,
Vì Con thất thế họ không lợi gì.
Nhưng nay bù đắp những gì,
Làm cho họ tủi cũng vì tại Con.
Hoan hô, vạn tuế Mẹ Con,
Một người thánh đức giúp Con rất nhiều.
Hoan hô Mẹ Thánh mĩ miều,
Hoàn toàn trong sạch có nhiều đặc ân.
Ca khen Mẹ thánh đồng trinh,
Vượt trên phụ nữ đồng trinh trên đời.
Mẹ không mắc một tội lỗi,
Luôn luôn trong sạch một đời Mẹ ơi.
Mẹ luôn được nghĩa Chúa Trời,
Sống đời hoàn hảo cả đời trinh trong.
Xin Mẹ hợp ý với Con,
Ca rao Chúa Cả ta muôn ơn trời.
Xin Cha chúc phúc mọi người,
Ban cho họ được muôn đời yêu Cha.*

* * *

ĐỨC GIÊSU HIỆN RA VỚI MARIA MAC-ĐA-LA

(Ga 20, 11-18)

*Ma-ri đứng ở bên ngoài,
Gần bên mộ chí khóc hoài mến thương.
Nhìn vào trong mộ nhớ Người,
Thấy hai người sáng tuyệt vời đứng trong.
Thiên thần lên tiếng nói to :
“Bà kia sao khóc lảng lo tìm Ngài”.
Bà thưa giọng nói bi ai,
“Người ta lấy xác của Ngài đem đâu ?”
Bà vừa nói dứt mấy câu :
Quay sang thấy Chúa đứng sau hết hồn.
Nhưng bà không biết ông nào,
Tưởng rằng một chú người nào đến chơi.
Hay là một bác làm vườn,
Người liền hỏi lại đôi lời bà Ma.
“Sao bà lại khóc than ?”
Ma-ri nói lại ông ra giúp tôi.
Chỉ cho biết xác Chúa tôi,
Để tôi khỏi phải tìm tội mất công.
Chúa liền lên tiếng nói to :
Ma-ri hãy đến báo cho họ rằng :
“Thầy lên với Chúa Cha ta,
Cũng là Chúa thật các anh trên trời.
Thầy lên cùng Chúa trên trời,*

Cũng là Thiên Chúa các ngươi dưới trần”.

Ma-ri vội vã về nhà,

Nói cho môn đệ biết là Chúa ta.

Người đã sống lại hiện ra,

Vui mừng hớn hở các anh tin Người.

CHÚA HIỆN RA VỚI HAI MÔN ĐỆ ĐI EMAU

(Lc 24, 13-35)

Cùng ngày hôm ấy có hai,

Môn đồ của Chúa triển khai hành trình.

Đi về quê cũ thăm làng,

Tên là E-máu cách xa Giê-ru.

Họ bàn khảo truyện Giê-su,

Phục sinh, hiển hiện chung tư nhiều lần.

Đang đi trò truyện không an,

Chúa ta hiện đến đồng hành trấn an.

Nhưng không ai biết Chúa ta,

Nghĩ rằng một khách đồng hành lạ xa.

Chúa liền lên tiếng hỏi rằng :

“Các anh trao đổi bao là truyện hay.

Có gì gây cấn không may,

Mà sao nét mặt buồn thay khác thường”.

Một trong hai chú lên lời :

“Hắn ông duy nhất là người không hay.

Những điều mới xảy gân đây,

Tại thành Giê-rút mấy ngày vừa qua.

Truyện gì hãy kể sơ qua,

Truyện ông Giê-sú trong thành Giê-ru.

Ông là ngôn sứ đầy uy,

Nói năng hành động có uy, có quyền.

Thế mà thương tế chính quyền,

Xét Người án tử, tuyên truyền trong dân.

Chúng tôi hy vọng thánh danh,

Quyền năng Thiên Chúa cứu dân tộc ta.

Nhưng ông sống lại hiện ra,

Người ta đồn thổi hiện ra đó đây.

Mấy bà sáng sớm cho hay,

Ra ngoài viếng mộ không hay xác Ngài.

Mộ thì để trống với vài,

Khăn băng cuộn lại để ngay nơi đâu.

Còn người chẳng thấy ở đâu,

Bấy giờ Chúa nói rõ đâu rõ đuôi.

“Các anh chẳng hiểu đâu đuôi,

Thánh Kinh, ngôn sứ nói rồi nhiều nơi.

Con Người phải chịu khổ đời,

Kinh sư, thương tế ghét Người gớm ghê !

Họ tìm cách giết thỏa thuê,

Chết đi sống lại trở về vinh quang”.

*Đi gần tới chỗ vào làng,
Chúa vờ đi nữa không màng tới nơi.
Họ liền xin Chúa nghỉ ngơi,
Ánh chiều đã gác ngang đồi báo đêm.
Xin Ngài trú tạm qua đêm,
Nghỉ ngơi dưỡng sức qua đêm sẽ về.
Cơm chiều chủ khách ngồi kê,
Chúa cầm lấy bánh và ve dâng lời.
Bẻ ra phân phát mọi người,
Họ liền mở mắt nhận Người, Chúa ta.
Chúa liền biến mất đi ra,
Họ liền lên tiếng nói ra điều này :
“Sao ta chẳng nóng lên ngay,
Trên đường Ngài nói những bài Thánh Kinh”
Họ liền trở lại đê kinh,
Kể cho môn đệ thật nhanh những điều.
Hai người đã gặp ban chiều,
Môn đồ cũng kể mấy điều xảy ra :
Chúa ta sống lại rõ ràng,
Hiện ra với cả trưởng nhà Phê-rô.*

202- CHÚA HIỆN RA VỚI NHIỀU NGƯỜI KHÁC

(Cv 1, 3) (M. Valtorta)

Chúa Kitô từ cõi chết sống lại là một sự kiện lịch sử có thật rất minh xác và chắc chắn. Sau khi sống lại Người đã đi thăm Mẹ rất thánh của Người trước tiên. Chúa đã truyện trò với Mẹ người rất thân mật. Hai Mẹ Con trao đổi tâm tình với nhau về cái chết vô cùng đau đớn của Chúa. Chúa đau khổ đã vậy. Đức Mẹ cũng đau khổ không kém, nhưng khi Chúa sống, đó là niềm vui lớn lao với Chúa và Đức Mẹ. Niềm vui này đã giải tỏa biết bao đau khổ mà Chúa và Đức Mẹ đã chịu. Chúa cho Mẹ hôn các vết thương, Mẹ quỳ xuống thở lạy Chúa, niềm tin của Mẹ về Chúa trước đây cực kỳ vững chắc chẳng có chi hề nghi. Nhưng nay, hình như, sự sống lại của Chúa làm cho tâm hồn Mẹ thay đổi niềm tin bằng lòng mến và sự tôn thờ Chúa rất sâu thẳm.

Chúa còn hiện ra với bà Maria Madalena, với hai môn đệ trên đường đi Emau và nhiều người khác nữa, như với ông Lajarô, bà Jeanne, ông Giuse, Nicôđêmô, Manaen, một số mục đồng xưa còn sống và các bạn hữu của Chúa...

Đặc biệt với các tông đồ, Chúa hiện ra với các ông 5, 6 lần khi các ông ấy ở chung với nhau. Vì thế lòng tin

và thái độ của các ông bây giờ rất khác. Chúng ta hãy nghe bà Maria Valtorta tả lại khi bà có thị kiến.

“Ngôn ngữ của họ không còn thân mật như trước cuộc tử nạn. Nếu được phép nói thì tôi nói rằng : Họ nói với tâm hồn quỳ gối, thở lạy sâu xa. Thái độ của họ luôn luôn hơi cúi khép nép vì kính trọng ở trước Đấng Sống lại. Họ giữ gìn hơn khi đụng vào Người. Niềm vui của họ run rẩy hơn khi Người đụng vào họ, vuốt ve, ôm họ hay nói những lời riêng biệt với họ. Tất cả dáng vẻ của họ là một cái gì không tả lại được nhưng nó hiển nhiên. Vừa kính vừa sợ, vừa vui vừa sợ, luôn với tâm hồn tôn kính, yêu mến ngỡ ngàng. Linh hồn họ nói với họ nhiều hơn nhân tính của họ rằng : Không thể trở nên như trước đây trong những giao tiếp của họ với Thầy và mọi hành động con người của họ đều thích hợp tình cảm mới của họ.

Trước kia đó là người “Thầy” một người Thầy mà đức tin của họ tin là Thiên Chúa, nhưng đối với giác quan họ thì luôn luôn là một “người”. Nhưng bây giờ Người là “Chúa”. Người là Thiên Chúa. Họ không còn cần làm những hành động về đức tin để tin Người. Sự tỏ tường rõ ràng trước mắt đã hủy bỏ nhu cầu này. Họ chỉ còn có yêu và tôn thờ. Người là Thiên Chúa, vị Chúa mà Chúa Cha phán : “Con hãy ngồi bên hữu Ta”. Người đã tuyên bố điều đó bằng Lời Người và bằng kỳ công “sống lại” của

Người, Người là Thiên Chúa như Chúa Cha. Đó là vị Thiên Chúa mà họ đã bỏ rơi vì sợ sau khi đã nhận ở nơi Người biết bao lời giáo huấn, biết bao phép lạ và gương sáng của Người.

Họ luôn nhìn Người với cái nhìn tôn thờ, yêu mến, kính trọng. Cái nhìn của họ giống cái nhìn lên Mặt Nhật có tỏa sáng, hay như cái nhìn lên tấm bánh sau khi linh mục đọc lời truyền và dâng lên. Cái nhìn của họ bộc lộ sự ao ước yêu mến thờ lạy. Tình yêu khiến họ cắm chặt vào người họ yêu mến, nhưng nỗi sợ khiến họ cúi mặt xuống như muốn phủ phục tôn thờ.

Mặc dầu Giêsu, Giêsu sống lại vẫn luôn là Người. Nhưng đồng thời lại không phải là người. Nếu người ta nhìn kỹ thì thấy Người khác. Giống Giêsu trước kia ở các nét mặt mầu mắt và mầu tóc, chiều cao, tay chân. Tuy nhiên Người khác : Một nét oai phong mới, liên tục, tỏa ra từ nơi mà trước kia chỉ tỏ ra với vẻ khiêm tốn, giản dị, đôi khi quá giản dị tới nỗi Người xuất hiện ở khắp nơi là một ông Thầy không biết mệt. Nét gầy ốm trước ngày đi chịu chết đã biến đi. Không còn thấy những nét mệt mỏi của thể xác và tinh thần. Đức Kitô sống lại như có vẻ cao lớn hơn, sức nặng xem ra như đã biến đi đâu, nét mặt đầy tự tin, vinh thắng, oai phong thần linh. Trước kia, ngay cả những lúc Người tỏ ra mạnh mẽ trong những phép lạ vĩ đại của Người, hay là uy quyền trong những lúc sự thông

thái của Người nổi bật, Người cũng không như lúc này là lúc Người đã sống lại vinh quang. Người không tỏa ra ánh sáng như khi biến hình trên núi. Ngoại trừ lần hiện ra đầu tiên. Nhưng xem như Người vẫn tỏa sáng. Đúng thực là thân xác được vinh hiển Người lôi kéo người ta và đồng thời cũng làm cho người ta sợ. Nếu Người mỉm cười với họ hay người nào trong nhóm là họ biến sắc và không dám trả lời nụ cười của Người bằng nụ cười của họ. Hình như họ sợ là bất kính.

CÁC THƯỢNG TẾ LỪA ĐẢO (Mt 26, 11-15)

*Các bà hốt hoảng đi về,
Trên đường gặp mấy lính về báo tin.
Các Thầy cả biết sự tình,
Mục kỳ, thượng tế họp tìm cách loan.
Sau khi bàn bạc đã loan,
Họ cho lính gác tiền loan thế này :
“Trong đêm đang lúc ngủ say,
Môn đồ đến lấy xác Thầy đem đi”.
Việc này mà đến quan Phi,
Chúng tôi chịu hết can gì các anh.
Lính canh tiền nhận đi nhanh,
Phao tin như thế chẳng sinh điều gì.
Tin này đồn thổi loan đi,
Ngày nay tin ấy vẫn y ngày nào.*

ĐỨC GIÊSU HIỆN RA VỚI CÁC TÔNG ĐỒ

(Lc 24, 36-43)

*Môn đồ tụ tập trong nhà,
Chúa ta xuất hiện giữa nhà các ông.
Chúa ban chúc phúc các ông,
Môn đồ hết vía hết hồn tưởng ma.
Nhưng Người nói lại rõ ràng :
Anh em hoảng hốt sợ ta quá mà !
Thầy đây chờ sợ hoảng lo,
Hãy nhìn coi kỹ tay chân của Thầy.
Ma đâu có thịt như Thầy,
Các ông mừng quá còn đây nghi nan.
Người liền hỏi : “Có gì ăn” ?
Họ đưa đến Chúa một khoanh cá lùi.
Người ăn trước mặt ngon, bùi,
Các ông đứng ngắm lòng vui xiết mừng.*

203- CHÚA GIẢNG TRÊN NÚI TABOR

(M. Valtorta)

Tất cả các tông đồ và môn đệ các mục đồng, có Jonatha, có Margjiam, Manaen và nhiều người trong số 72

và nhiều người khác nữa. Họ ở lưng chừng núi và ẩn dưới những tàn lá cây lớn vươn ra. Mọi người cũng đã đợi lâu. Có người thiếp ngủ, nhưng khi có tiếng động họ thức dậy.

Bình an cho các con. Đây, Thầy ở giữa các con. Bình an cho các con. Đây là lần Thầy hiện ra từ khi sống lại tới nay là ngày thứ 22. Chúa tiến lên và tới chỗ các tông đồ và các người chăn chiên, đã làm thành một nhóm đồng với Margjiam, Manaen, Etienne, Nicolai, Ephesô, Hermas và một số môn đệ trung thành với Chúa.

Chúa hỏi sao có ít người thế ? Số người có mặt ở đây chỉ chừng 5 trăm. Còn nhiều người vắng mặt. Ông Phêrô đang quỳ trên cỏ liền đứng dậy thưa : “Lạy Chúa, trong khoảng ngày 13 và ngày 20 từ sau khi Thầy sống lại, một số đồng đã tới đây từ nhiều thành phố nước Palestin nói rằng : Thầy đã ở giữa họ. Do đó nhiều người trong chúng con, họ muốn thấy Thầy trước, nên họ đã đi theo người nọ người kia. Có một số mới bỏ đi. Những người đó nói họ đã thấy Thầy và đã nói truyện với Thầy ở nhiều nơi khác nhau trong cùng một lúc. Chúng con lấy làm lạ và nghi ma quỷ cuối phá sao đó ?

Chúa đặt tay trên vai phải của Phêrô và nói : “Điều người ta nói Thầy ở nhiều nơi là đúng đó, Thầy bây giờ không còn bị khống gian và thời gian hạn chế. Thầy đã hiện ra với rất nhiều người, không phải chỉ để an ủi và đổ

đây Ơn lành, nhưng còn là để làm vừa ý các con. Các con đã xin Thầy thuyết phục dân chúng là Thầy đã sống lại, những người mà đại Pháp Đindh cố gắng lôi kéo theo tư tưởng của họ. Thầy đã hiện ra với trẻ con cũng như người lớn trong cùng một ngày, tại những nơi xa nhau mà nếu đi bộ thì phải mất nhiều ngày để đi từ nơi nọ tới nơi kia. Cái ngăn trở về khoảng cách không còn nữa đối với Thầy. Những cuộc xuất hiện đồng thời ở nhiều nơi cũng làm các con bối rối. Các con đã nói : “Những người đó đã thấy ma”. Vậy là các con đã quên mất một phần của lời Thầy. Tức là bây giờ Thầy có thể ở phương đông và phương tây, phương bắc và phương nam, Thầy hiện diện ở nơi nào Thầy muốn, không gì có thể ngăn cản Thầy, và nhanh như một cái chớp vạch trên nền trời. Thầy là một người thực. Đây các chi thể và thân xác Thầy, rắn chắc, nóng, có khả năng cử động, hít thở không khí và nói cho các con. Nhưng Thầy là Thiên Chúa thực. Trong ba mươi ba năm vì mục đích siêu việt, Thiên Tính của Thầy đã ẩn giấu trong nhân tính. Bây giờ Thiên Tính ấy dù vẫn kết hợp với nhân tính, nhưng ưu thắng trên nhân tính và có sự tự do hoàn toàn của thân xác vinh hiển. Là vua cùng với Thiên tính, nó không còn phải chịu những giới hạn của nhân tính nữa. Thầy đây, Thầy đang ở với các con, nhưng nếu Thầy muốn, trong một nháy mắt Thầy có thể bên Ai cập hoặc

Hy lạp, hoặc ở một nơi tận chân trời góc biển để lôi kéo một tâm hồn đang khát khao tìm về với Thầy.

Và đã có kết quả nào, việc Thầy hiện diện ở gần Cesarê Maritime và Cêsarê Philip, cũng như ở Corit và Engaddi, gần Pella và ở Jutta, và trong các nơi khác thuộc Juđê và Bajra, trên núi Đại Herman và Sidon và ở biên giới Galilê ?

Và đã có kết quả nào việc Thầy chữa bệnh cho một đứa bé, cho sống lại một người đàn ông mới chết một thời gian ngắn, khích lệ một kẻ lo âu, gọi đi phục vụ Thầy một kẻ đã hành xác vì thống hối vv.. Những điều đó có thuyết phục được thế giới không ? Không. Những người hoài nghi cũng cứ hoài nghi.

Bây giờ trở lại vấn đề mà Thầy đã hỏi các con lúc đầu giờ giảng hôm nay : “Sao số người tham dự buổi giảng hôm nay ít thế : Có chừng 500 người ?”. Thầy cảm ơn Phêrô và Giacôbê Alphê đã nói : Họ cố giữ một số người ở lại để nghe Thầy giảng. Nhưng họ cứ ra đi để được gặp Thầy sớm hơn, vì Thầy đang hiện ra nhiều nơi trong khắp nước Palestin. Việc này làm Thầy suy nghĩ và nói với các con. Thầy đã nói rồi là hãy ở lại đây để cùng với Thầy cầu nguyện và nói lên sự hiệp nhất với nhau trong Thầy nhưng họ không nghe. Bây giờ hãy nghe, tất cả các con ở chung quanh Thầy đây. Các con nhớ rằng :

Trong các tổ chức để cho được linh hoạt, lành mạnh phải có thứ bậc trên dưới, có người chỉ huy, những người chuyển đạt mệnh lệnh và những người vâng phục. Trong triều của các vua cũng vậy. Cũng thế trong các tôn giáo, trong tôn giáo Hy-bá của chúng ta còn hơn các tôn giáo khác. Luôn luôn có một thủ lãnh, có các giáo sĩ, các tôi tớ của các giáo sĩ, sau cùng là giáo dân. Một giáo trưởng không thể hành động một mình. Một ông vua không thể hoạt động một mình. Những điều họ truyền là những điều chỉ thích hợp cách ngẫu nhiên với các con người hay các công chức về các nghi lễ. Đúng, rất đúng. Nhưng khốn thay bây giờ, ngay cả trong đạo Moisê, chỉ còn các công chức về lễ nghi, một chuỗi những cử động máy móc, tiếp tục được thực hiện với các cử chỉ, điệu bộ một cách máy móc vô hồn, tinh thần của các hành động đã chết, chết cách vĩnh viễn. Vì Thiên Chúa của họ đã rút lui bỏ họ. Khốn thay khi một tôn giáo chết. Từ một sức mạnh thực sự và sống động nó trở thành một trò nhái lại ôn ào rỗng tuếch.

Các con hãy nhớ điều đó và nói lại cho các người kế vị mình để chân lý này được biết tới qua mọi thế kỷ. Sự sa xuống của một hành tinh, của một ngôi sao còn ít đáng sợ hơn sự sụp đổ của một tôn giáo. Nếu bầu trời không có thiên thể, các hành tinh điều đó không bao giờ hạnh phúc cho các

dân tộc cho bằng sống mà trái đất không có tôn giáo thật. Loài người với sự khôn ngoan Thiên Chúa ban cho phải biết tìm kiếm mọi cách để yêu mến Thiên Chúa. Rủi thay nếu một ngày nào đó mà con người không yêu mến Thiên Chúa nữa thì khốn cho trái đất.

Nên Thầy nói vậy về những tôn giáo không trọn hảo, một số đến do sự mặc khải một phần cho một kẻ khôn ngoan. Và một số tôn giáo khác, sinh ra nhu cầu của bản năng con người mà Thiên Chúa đã đặt sẵn trong linh hồn đi tìm chân lý tìm Đấng Tối Cao dựng nên vũ trụ và con người, để tạo ra một niềm tin và yêu mến cho linh hồn. Vì đó là nhu cầu kích thích mạnh mẽ nhất trong con người.

Nhu cầu tìm kiếm Đấng Tự Hữu, Đấng được thần trí ước ao, cho dù trí tuệ kiêu căng từ chối vâng lời bất cứ vị thần nào, cho dù con người vì không biết có linh hồn, không biết đặt tên nào cho cái nhu cầu thúc giục trong nội tâm họ, thì Thầy phải nói gì về Tôn Giáo mà Thầy đã cho các con, tôn giáo mang tên Thầy, Tôn Giáo mà Thầy đã chỉ định cho các con làm Giáo Chủ, làm Thầy Cả ; tôn giáo mà Thầy ra lệnh cho các con truyền bá đến khắp năm châu bốn bể ?

Tôn giáo này, tôn giáo của Thầy một tôn giáo duy nhất, thực sự, toàn vẹn bất biến trong giáo lý mà chính

Thầy đã dậy và sẽ được hoàn tất bởi Đấng Thánh Thần sẽ tới. Thánh Thần là vị hướng đạo rất thánh cho các giáo chủ của Thầy và các phụ tá của họ. Các thủ lãnh nhỏ hơn ở các giáo đoàn, các giáo phận khác nhau sẽ được thiết lập ở nhiều miền khác mà thầy soi sáng cho họ để thiết lập. Các Giáo hội (theo miền) dù có nhiều, nhưng giáo lý không khác nhau, tất cả đều hợp nhất làm nên Giáo hội. Giống như nhiều phần tử trong lâu đài lớn luôn luôn lớn lên, một Ngôi Đền thờ mới vĩ đại mà bằng các hoạt động của nó sẽ lan tràn ra tới mọi chân trời góc biển. Không có sự khác nhau về giáo lý, không có sự đối lập với nhau, nhưng hợp nhất, tất cả đều phục tùng vị thủ lãnh, phục tùng Phêrô và các người kế vị ông. Nếu có, sau này, Giáo hội nào tách rời Giáo hội Mẹ, sẽ là những phần tử bị cắt ra, không còn được nuôi dưỡng bởi dòng máu mầu nhiệm Ân sủng đến từ Thầy, vị thủ lãnh Thần Linh của Giáo Hội. Những Giáo hội này giống như đứa con hoang đường tự ý từ bỏ nhà Cha. Họ sẽ ở trong sự giàu có phù du của họ. Sự bần cùng về ơn thánh của họ sẽ càng ngày trở nên trầm trọng. Sự thông minh thiêng liêng của họ bị giảm bớt và trở nên cùn nhụt vì những thực phẩm và những thứ rượu chát chúa của họ làm héo khô tâm hồn cho tới lúc họ hối hận muốn trở về nhà Cha : “Lạy Chúa chúng con đã phạm tội, xin Cha tha cho chúng con và mở cửa nhà Cha cho

chúng con". Lúc đó các con hãy rộng tay tha thứ và đón tiếp họ. Hãy lấy tình Cha, lòng bác ái bao dung đón tiếp họ. Tình phụ tử phải được thi thoả cao độ, không được khắt khe với người sám hối. Ôi, chớ gì được như vậy. Các con càng sống thánh các con càng thân mật với Trái tim Thầy và Thánh Linh của Thiên Chúa càng soi sáng cho các con và càng đổ vào tay các con các ơn lạ, phúc đức bởi trời.

204- CHÚA TÂM SỰ VỚI MÔN ĐỆ VÀ NHẮC LẠI MẤY ĐIỀU CẦN PHẢI GIỮ TRƯỚC KHI CHÚA VỀ TRỜI.

Các con quý mến của Thầy, các con là những người đã mất quyền làm Con Thiên Chúa, mất quyền thừa hưởng Nước Trời, mất hết nguồn phú túc ơn Thánh mà Thiên Chúa đã cho các con khi tạo dựng. Vì Adam, Eva đã phạm tội làm mất hết các ơn đó. Tội này nặng lắm vì phạm tới Đấng vô cùng Thánh là Thiên Chúa. Với tư cách loài người các con không thể đền được tội này và lấy lại các ơn đã mất. Do vậy Thầy đã xuống trần gian lập công Cứu Chuộc loài người và lấy lại các ơn đã mất lúc ban đầu cho các con.

Nay Thầy sắp về cùng Cha Thầy nên Thầy nhắc lại một số việc quan trọng để các con nhớ đến Thầy và tiếp

tục sống lời Thầy theo gương Thầy để các con đón nhận những ơn Chúa và dạy dỗ các thế hệ sau này. Khi Thầy về cùng Cha Thầy, Thầy sẽ xin Người ban Chúa Thánh Thần xuống trên các con để giúp các con giảng dạy cho muôn dân và soi sáng, kiện toàn các điều Thầy đã nói, đã hứa với các con.

Các con, điều con người đã có và điều họ đánh mất. Bây giờ nhờ vào sự hy sinh của Thầy, những cửa ân sủng lại được mở toang ra, và nó có thể tràn xuống trên tất cả những ai xin nó vì tình yêu của Thầy. Vì thế con người đã lấy lại được vị thế làm Con Thiên Chúa, nhờ vào công nghiệp người Con Đầu lòng của loài người, Đức Kitô, Đấng Cứu thế của các con. Người là Đấng Giáo chủ đời đời của các con. Ngài là Anh Cả của các con trong Chúa Cha. Chính bởi Giêsu Kitô và nhờ Giêsu Kitô mà loài người hiện tại cũng như tương lai chiêm hữu được Nước Trời, hưởng tôn nhan Thiên Chúa, mục đích tối hậu của loài người. Từ trước cho đến bây giờ, những người công chính và những người công chính nhất trong dân Chúa tuyển chọn cũng không đạt được mục đích này. Các nhân đức của họ được coi là đáng kể, chỗ của họ được chuẩn bị ở trên trời. Nhưng cửa trời còn đóng. Nay sau cái chết của Thầy cửa Thiên đàng đã được mở ra.

Giờ phút Thầy tắt thở trên cây thập tự đã làm cho các tổ phụ trong lâm bô vui mừng hớn hở, các linh hồn của họ tráng hơn tuyết trên đỉnh núi, các nhân đức của họ sáng ngời xứng đáng vào Nước Trời. Nhưng các con nhở rằng họ phải nhờ vào công của Thầy mới được cứu rỗi. Các con dân trong Giáo Hội Thánh Chúa sau này cũng phải nhờ sự cứu chuộc của Thầy mới được vinh thăng nước Trời. Thầy chỉ chết một lần là đủ cứu rỗi các con và cả thế giới.

Vậy các thế hệ này, các dân tộc này phải trở nên khôn ngoan nhờ vào lời Thầy để chiếm lấy Nước Trời. Vậy làm sao để nhớ đến Người, yêu mến Người, cảm tạ Người vì biết bao nhiêu phép lạ, biết bao nhiêu ơn phúc Chúa đã làm cho chúng con. Người đã làm phép lạ lớn lao để lại cho chúng ta Mình và Máu Người. Mỗi lần chúng ta làm việc này là dâng Thánh lễ để nhớ đến Người và là phương tiện thánh hóa chúng ta, mọi người cho đến tận thế.

Cũng chiều hôm đó, trong khi các con đã thanh tẩy bên ngoài rồi, các con còn nhớ việc Thầy đã làm không ? Thầy lấy khăn thắt lưng, bưng chậu nước đi rửa chân các con. Một người trong các con phản đối việc này vì Thầy đã hạ mình xuống quá. Các con không hiểu việc Thầy làm, Thầy làm việc này dạy các con sống khiêm nhượng, đức bác ái và đời sống trong sạch để làm phần tử của Nước Trời.

Thầy đã rửa chân cho các con khi nào ? Trước khi bẻ bánh và rót rượu để biến thành Mình và Máu Chúa. Thầy có ý thanh tẩy anh em để trở nên trong sạch xứng đáng rước Mình Máu Thầy. Thầy không thể ở chung với tội lỗi với Satan.

Các con cũng vậy bằng phép rửa tội, các con rửa tội cho họ trong khi nhân danh Chúa Ba Ngôi để họ được sạch xứng đáng rước Mình, Máu thánh Thầy, có nhân tính và Thiên tính của Thầy trong đó.

Vậy Thầy đã cho các con trước khi chấp nhận cho các con vào bàn tiệc Thánh Thể, trước khi nghe việc thú lỗi của các con, trước khi phú thông Thánh Linh cho các con. Do đó đặc tính của người Kitô hữu thực sự và của các linh mục Thầy lại được xác định trong ân sủng.

Vậy các con hãy rửa cho người ta nhân danh Chúa Ba Ngôi nhờ công nghiệp Chúa Kitô. Các con hãy lấy bánh và rượu đã chúc phúc chia sẻ cho người ta, để các Kitô hữu được nuôi dưỡng bằng Mình, Máu Thầy. Hãy dâng bánh rượu lên Cha trên trời, rồi tiêu thụ đi để nhớ hy sinh mà Thầy vừa là linh mục, vừa là cửa lẽ đã thực hiện trên núi sọ.

Việc các con dâng lễ, đây là mầu nhiệm Đức tin. Chẳng khoa học nào cắt nghĩa được. Hãy làm lễ với đức tin mạnh mẽ để đón nhận ơn Trời.

Trong những ngày này các con hãy dọn lòng để đón nhận Chúa Thánh linh mà Cha Thầy và Thầy sẽ phái xuống trên chúng con. Ngài là nguồn ơn sức mạnh, không ngoan và can đảm, nguồn ơn Thánh Hóa, ơn thông hiểu.. Chính Ngài sẽ làm cho các con trở nên can đảm dạn dĩ trước những khó khăn, chống đối của người đời.

205- NHỮNG LỜI CHỈ BẢO SAU CÙNG (Lc 24, 44-48)

Đoạn Người nói với họ rằng :
Khi còn ở với các anh trên trần.
Thầy đây nói hết tâm tình,
Kể từ Moi-sé, Thánh Kinh các thời.
Đều minh chứng nói cuộc đời,
Con Người Cứu Chúa vào thời viếng thăm.
Người ta ghét Chúa rất căm,
Bày mưu giết Chúa bõ căm hờn Người.
Nhưng Người sống lại lên trời,
Anh em còn lại trần đời ít lâu.
Hãy lo rao giảng năm châu,
Để cho mọi nước mọi châu biết Thầy.
Các anh làm chứng về Thầy,
Rồi Thầy sai Đáng ban đầy thánh ân.
Anh em cứ ở trong thành,
Tới khi Đáng đến chúc lành ban ơn.

CHÚA VỀ TRỜI (Lc 24, 50-53)

*Chúa, môn đệ đến Bê-ta,
Người giơ tay chúc phúc lành các ông.
Đang khi chúc phúc các ông,
Người nâng lên khỏi đì thông về trời.
Môn đồ cúi bái lạy Ngài,
Trở về Giê-rút lòng phơi phới mừng.
Hằng ngày ở lại sống chung,
Trong nhà Bê-tá chúc mừng Chúa ta.*

CHÚA SAI CÁC ÔNG ĐI RAO GIẢNG (Mt 28, 16-20)

*Môn đồ đến chốn Chúa truyền,
Đoạn Người xuất hiện do quyền Chúa ta.
Môn đồ thấy Chúa vâng xa,
Nhưng vài môn đệ lòng đà chưa tin.
Đến gần Chúa nói như in,
Quyền hành trời, đất trao ban loan dần.
Anh em rao giảng muôn dân,
Nhân danh Thiên Chúa Ba Ngôi vĩnh hằng,
“Chúa Cha, Thánh Tử, Thánh Thần”
Rửa cho người thế nhập đoàn giáo dân
Luôn tuân giữ các giới răn,*

Để Thầy ở với các anh mãi đời.

206- CHÚA LÊN TRỜI

(Cv 1, 6-11) (Phỏng theo M. Valtorta)

Ở phương đông, bình minh vừa ửng đỏ, Giêsu đi dạo với Mẹ Người trong thung lũng nhỏ ở Gétsêmani. Không có lời nói chỉ có những cái nhìn tình yêu khôn tả. Có lẽ các lời đã được nói rồi. Có lẽ nó không bao giờ được nói. Đây là hai linh hồn đã nói : Linh hồn Đức Kitô, linh hồn Mẹ Đức Kitô. Böyle giờ là sự chiêm ngưỡng của tình yêu, một sự chiêm ngưỡng hổ tương mà chỉ làn sương ấm, ánh bình minh trinh trong biết đặc tính của nó, chỉ có những tạo vật hồng phúc của Thiên Chúa là cỏ cây, hoa lá, chim chóc, bướm bướm biết nó, loài người thì vắng mặt.

Bình minh đã chỗi dậy hoàn toàn. Mặt trời đã lên cao ở chân trời. Có tiếng nói của các tông đồ. Đó là dấu hiệu cho Giêsu và Maria, họ dừng lại. Họ nhìn nhau, người nọ trước mặt người kia. Rồi Giêsu mở cánh tay ra để đón nhận Mẹ Người trên ngực Người. Ôi, đó là một người, Con trai của một người đàn bà ! Để tin điều đó, chỉ cần nhìn vào cảnh từ biệt này ! Tình yêu tràn ra trong những trận mưa hôn trên người Mẹ hoàn toàn yêu mến. Tình yêu bao phủ những cái hôn trên người Con hoàn toàn

yêu mến. Tựa như họ không rời nhau được. Khi dường như họ rời nhau ra thì một trận ôm hôn ghì lại kết hợp họ lại giữa những cái hôn và những lời chúc phúc. Ôi ! Đúng là con loài người từ biệt kẻ đã sinh ra nó. Đúng là người Mẹ từ biệt người Con để trả về cho Cha, Con Cha. Thiên Chúa ôm hôn Mẹ Thiên Chúa...

Sau cùng Mẹ với tư cách là tạo vật quỳ gối dưới chân Thiên Chúa của Mẹ. Và Người Con cũng là Thiên Chúa đặt tay trên Mẹ Đồng trinh của Chúa, Đáng đời đời yêu mến chúc phúc cho nhân danh Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần. Rồi Chúa nâng Mẹ dậy đặt cái hôn sau cùng trên trán Mẹ, rồi hai Mẹ con trở về nhà.

Phêrô vào thưa Chúa : Tất cả những người mà Chúa muốn gặp để chúc phúc và từ biệt đã có mặt.

Tốt ! Nay giờ chúng ta ra với họ, nhưng trước tiên Thầy muốn bẻ bánh với các con. Họ vào trong căn phòng mà trước đây mươi bữa, các phụ nữ đã ở đó để ăn tiệc 14 tháng hai. Mẹ đi cạnh Chúa tối phòng đó rồi rút lui. Chúa ở lại với nhóm mười một. Trên bàn có thịt quay, phó mát những đĩa oliu đen, một bình rượu nhỏ, một bình nước lớn và những cái bánh lớn. Một cái bàn nhỏ không có gì là lộng lẫy.

Chúa Giêsu dâng hiến bánh rượu và phân phát cho các ông. Chúa ở giữa Phêrô và Giacôbê Alphê. Chính

Chúa xếp đặt chỗ ngồi cho các ông. Gioan, Juđa Alphê, Giacôbê Zêbêđê ở trước mặt Người, Tôma, Philippê, Mathêu ở một bên ; Anrê, Batôlômêô và Zelote ở bên kia. Như vậy tất cả đều nhìn thấy Chúa. Bữa ăn vẫn tắt yên lặng. Đây là giây phút cuối cùng các Tông đồ được kề cận bên Chúa. Từ ngày Chúa sống lại các lần hiện ra với cá nhân hay tập thể đều xảy ra liên tiếp tràn đầy tình yêu và lòng tôn kính, thờ lạy.

Đây đã đến giờ Thầy phải bỏ các con mà về cùng Cha Thầy. Hãy nghe những lời sau cùng của Thầy :

Trong những ngày này đừng rời Giêrusalem. Thầy đã nói với Lajarô một lần nữa, ông sẽ cung cấp để thực hiện ước muôn của Thầy. Ông nhường căn nhà tiệc ly cho các con để các con có nơi tụ họp để suy gẫm và cầu nguyện. Hãy ở trong nhà trong các ngày này để cầu nguyện thiết tha để chuẩn bị lòng đón Thánh Linh. Người sẽ hoàn tất sứ mệnh của các con. Các con hãy nhớ rằng chính Thầy cũng đã chuẩn bị cho việc rao giảng Tin Mừng của Thầy bằng một thời gian khổ chế. Sự chuẩn bị của các con dễ hơn và vẫn hơn. Thầy cũng không đòi hỏi các con điều gì khác, chỉ cần các con cầu nguyện chăm chỉ, chuyên cần, hợp nhất với nhóm bảy mươi hai, dưới sự điều khiển của Mẹ Thầy, Người mà Thầy ký thác cho các con. Mẹ sẽ là một người Mẹ, một cô giáo về tình yêu và sự

khôn ngoan trọn lành cho các con. Thầy có thể gửi các con ở nơi khác để các con dọn mình đón Chúa Thánh Linh ; nhưng Thầy muốn các con ở đây. Vì chính cái Giêrusalem chê chối Thầy họ sẽ ngạc nhiên về sự tiếp tục những kỳ công của Thiên Chúa mà Thầy đã thực hiện để nói cho họ biết sự không chấp nhận Thầy là một sai lầm.

Chính Chúa Thánh Thần sẽ làm cho các con hiểu Giáo Hội của Thầy phải xuất phát từ thành phố này, nơi mà theo sự phán đoán của loài người ít xứng đáng nhất. Nhưng Giêrusalem vẫn là Giêrusalem, cho dù tội lỗi ở đây đầy tràn và chính ở đây đã hoàn thành tội giết Thiên Chúa. Một số người ở đây bị kết án. Nhưng cũng còn nhiều người công chính ở đây. Hãy ở lại đây vì kinh thành của hoàng gia đã lâu đời ngự trị ở đây, ở đây lại có đền thờ Thiên Chúa mà qua thời gian bao nhì tiên tri đã ca tụng Giêrusalem và cũng nguyên rủa Giêrusalem vì tội ác của nó.

Ở đây cũng sẽ xuất hiện đền thờ mới mà mọi dân nước sẽ tuốn về. Chính Thánh Linh và Mẹ Thầy sẽ làm cho các con hiểu các lời tiên tri đã nói về Thầy, về Giêrusalem. Hãy ở lại đây cho tới lúc Giêrusalem ruồng rãy các con như nó đã ruồng rãy Thầy. Lúc đó hãy đem trụ sở của Giáo Hội đi nơi khác vì Hội Thánh của Thầy không bị tiêu giệt. Thầy nói ngay cả hỏa ngục cũng không

phá được nó. Nhưng các con đừng thử thách Thiên Chúa, đòi hỏi Thiên Chúa phải làm mọi sự cho các con, các con phải cộng tác với Thiên Chúa trong sự khôn ngoan Chúa ban cho. Các con hãy hăng say đi tuyên giáo. Thiết lập nhiều Giáo Hội nhỏ, Giáo Hội địa phương để nhiều người biết Danh Thầy.

Lúc này Giáo Hội Thầy còn giống một bào thai nhỏ đang thành hình trong lòng Giêrusalem. Nhưng dầu nó sẽ sinh ra trưởng thành lan rộng khắp năm châu. Chính Thánh Linh sẽ tới, Người sẽ soi sáng cho các con mọi điều phải làm. Người sẽ xuống trong các con bấy ơn huệ của Người. Các con phải chuẩn bị cho tâm hồn được trong sạch, thánh thiện, phải có một ý chí anh hùng tiến tới trọn lành thánh thiện như Cha các con trên trời là Đấng Thánh. Phải có một đức ái lớn lao : yêu Thiên Chúa yêu tha nhân như chính mình thì Chúa Thánh Thần mới dễ hoạt động trong các con. Phải có tinh thần chiêm niệm về Chúa về Nước Trời. Cầu nguyện tha thiết để lòng các con trở nên sôt mến như những Sêraphim trên trời.

Chúa Thánh Thần sắp đến thánh hóa các con qua phép rửa, không phải phép rửa bằng nước như Gioan đã làm nhưng rửa các con bằng lửa để chuẩn bị các con phục vụ Chúa như Người muốn nơi các con.

Một người hỏi : Khi Thánh Linh tới Thầy sẽ xây dựng lại vương quốc Israel không ?

Không. Người sẽ đến để xây dựng, thiết lập nước của Thầy là Giáo Hội. Giáo Hội Thầy sẽ lan tràn khắp thế giới. Nước của Thầy, các con nhở cho là không thuộc về trần gian này. Nước của Thầy là các linh hồn của người ta. Mặc dầu nước của Thầy là nước linh thiêng gồm các linh hồn. Nhưng phải có người làm đầu. Phêrô sẽ là Thủ lãnh toàn thể Giáo Hội của Thầy. Ông sẽ phải thường xuyên đi truyền giáo bởi vì mọi tín hữu đều muốn biết vị thủ lãnh tối cao của Giáo Hội. Con hãy nhìn nhận mọi người là con Chúa, là anh em với nhau, yêu thương nâng đỡ mọi người để họ có sức theo đuổi giáo lý của Thầy qua miệng lưỡi các con. Hãy có đức ái bao la trên mọi người ; trên mọi nước, không kể màu da sắc tộc. Có đức ái là có tất cả, làm được tất cả.

Bây giờ, các con quý mến của Thầy hãy cho nhau cái hôn từ biệt. Người đứng dậy để hôn họ tất cả đều bắt chước Người. Nhưng trong khi Giêsu có nụ cười bình an với vẻ đẹp thực sự Thiên Chúa thì họ khóc. Tất cả đều xao xuyến. Gioan lăn vào ngực Chúa, rung động bởi những tiếng nấc mạnh như có thể làm bể lồng ngực, vì cảnh biệt ly tan nát chừng nào ! Vì thấy mọi người ước muốn nêu Phêrô nhân danh tất cả xin : “Xin Thầy cho

chúng con Bánh Hằng Sống của Thầy để củng cố cho chúng con trong giờ phút linh thiêng này.”

Nguyễn ước được như vậy, Chúa nói. Đoạn Người lấy bánh và rượu đọc lời chúa phúc, hiến dâng của nghi thức rồi phân chia cho từng người. Sau đó Chúa nói : “Hãy làm việc này để nhớ đến Thầy”, là Đáng đã để lại cho các con bảo chứng này của tình yêu Thầy để luôn luôn ở lại với các con cho tới khi các con ở với Thầy trên trời. Người chúc lành cho họ và nói : “Bây giờ chúng ta hãy đi”.

Họ ra khỏi phòng và đi.

Marcô nói : “Lạy Chúa, các vườn Oliu và dọc theo đường đi Bêtania đầy những môn đệ đang chờ Thầy.

Hãy đi bảo họ tiến về trại Galilê.

Maccô chạy hết tốc lực báo cho họ.

Các tông đồ nói : Vậy là họ đến tất cả. Ở hơi xa Mẹ Chúa đang ngồi giữa Margjiam và Maria Clêopha. Khi thấy Người tới Mẹ đứng lên thò lạy Người, với tất cả rạo rực con tim người Mẹ và người tín hữu.

Đi Mẹ ơi và cả bác Maria, nhiều người sững sốt và ngây ngất vì sự oai phong, sáng lóng của Người giống như khi mới sống lại. Giêsu không muốn họ bị chi phối bởi oai phong và ánh sáng nơi Người, nên Người hỏi Maria Alphê : Con đi có một mình thôi à.

Không, con đi với nhiều người khác đương ở phía trước, các mục đồng, Lajarô và tất cả gia đình ông.. Lạy Chúa, con sẽ như thế nào khi không còn được thấy Thầy Giêsu đáng chúc tụng, Thiên Chúa của con ! Con là người yêu Thầy ngay từ trước khi Thầy sinh ra. Con là kẻ khóc biết bao khi con không biết Thầy ở đâu sau vụ tàn sát trẻ em ở Betlem.. Biết bao phúc lành, biết bao tốt lành Thầy đã cho con, bây giờ con thực sự trở nên khốn nạn góa bụa, cô đơn. Bao lâu còn Thầy là còn tất cả..

Maria tốt, thực tình con đau khổ giống như một đứa trẻ nghĩ rằng má nó không yêu nó và bỏ rơi nó vì bà lên tinh mua quà cho nó và làm cho nó sung sướng và bà sẽ mau chóng trở về với nó, cho quà nó, vuốt ve nó. Đó không phải là điều Thầy làm cho các con sao ? Chẳng phải Thầy đi để trở lại đem nguồn vui cho các con sao ? Hãy tới hỡi người bác ! Maria, con biết Thầy yêu con. Đừng khóc nữa.

Còn Gioan, Thầy yêu con, Thầy để Mẹ Thầy ở lại với con. Gioan sẽ là con trai của Mẹ ... Mẹ Thầy không khóc. Mẹ biết rằng sự nuối tiếc Thầy sẽ là cái dũa làm hao mòn con tim Mẹ, nhưng sự chờ đợi sẽ luôn luôn là vẫn so với niềm vui lớn lao của sự xum họp đời đời. Mẹ cũng biết rằng sự chia lìa của chúng ta không tuyệt đối đến nỗi làm cho Mẹ phải nói : “Tôi không còn nữa”. Đó

là tiếng kêu đau đớn của ngày đau đớn. Bây giờ niềm hy vọng hát lên trong tim Mẹ : “Tôi biết rằng con tôi về với Chúa Cha, nhưng Người không để tôi thiếu tình yêu siêu nhiên của Người”. Đó là điều mọi người phải tin tưởng. Các ngươi, đây các mục đồng của Thầy...

Lajarô và hai cô chị ở giữa tất cả các tôi tớ ở Bêtania, Jeanne giống như bông hồng dưới làn mưa nước mắt, Elice và Nique đã hồn với thời gian tuổi tác, nét mặt râu rí mặc dầu với chiến thắng của Thầy. Atanasiô với tâm hồn trong trắng. Mathia tin tưởng vào Chúa. Isaac, Manaen khuôn mặt khắc khổ Giuse và Nicôđêmô khổ hạnh và cương quyết. Mấy người mục đồng ở sát bên Người để Người nói: “Đây các con đã ở bên Chúa khi người từ trời xuống, đã nghiêng mình trên sự hèn mọn khó khăn của Thầy khi ở Betlem.

Hỡi các tạo vật được Chúa chúc phúc. Hỡi trái đất với những dòng nước và sự ấm áp đã nuôi sống con người bằng những hoa màu của ngươi. Hỡi các chim chóc và thú vật đã vượt xa con người để yên ủi Ta, hãy được chúc phúc. Chúc phúc cho ngươi : Hỡi mặt trời mặt trăng, biển khơi, núi đồi, đồng bằng các tinh tú đã là bạn của ta trong nhiều đêm cầu nguyện hãy được chúc phúc ...” Giọng nói của Người như sấm, nó vang trong không khí như những tiếng cồng bằng đồng, nó lan ra như làn sóng biển trên

những khuân mặt đứng nghe. Số người đông, nhiều trăm người, có khi tới ngàn người.

Người còn đi lên cho tới chỗ cao nhất của quả núi, nơi này gần Bêtania nhất và trông được bao quát tất cả, cả Giêrusalem. Đứng chung quanh Người là Mẹ Người, các tông đồ, Lajarô, các người mục đồng và Margjiam. Hơi xa hơn là các môn đệ làm thành hình bán nguyệt để giữ các tín hữu ở đằng sau. Mặt trời bao phủ Người làm cho áo Người trắng như tuyết, tóc Người sáng bóng như vàng, đôi mắt Người rạng ngời như mắt Thiên Chúa. Người giơ tay ra như cử chỉ ôm choàng lấy mọi người. Người nhìn xuống đám đông với tất cả thần trí của Người.

Giọng nói không thể quên, không thể bắt chước được. Người ban bố một mệnh sau cùng : “Hãy đi ! Hãy đi nhân danh Thầy mà rao giảng Tin Mừng cho mọi người, tới tận cùng trái đất. Nguyện Thiên Chúa ở với các con. Xin tình yêu Người khích lệ các con. Xin ánh sáng Người hướng dẫn các con. Xin bình an của Chúa ở cùng các con cho đến muôn đời”.

Người biến hình trở nên đẹp. Đẹp ! Đẹp như trên núi Tabor và còn hơn nữa. Tất cả đều quỳ gối thờ lạy Người. Trong khi đó mình Người cất lên khỏi bệ đá. Người còn nhìn tới Mẹ Người lần nữa. Nụ cười của Người đạt tới một sức mạnh không ai tả được. Đó là cử chỉ từ biệt

sau cùng với Mẹ Người. Người bay lên, bay lên... Mặt trời
được tự do hôn Người. Mặt trời chiếu ánh sáng của nó vào
Người, Thiên Chúa đang bay lên trời với thân xác thánh,
thần thiêng của Người.

Đức Kitô, Ngôi Lời của Thiên Chúa, biến mất khỏi
nhân giới của loài người trong đại dương ánh sáng.

207- CÁC TÔNG ĐỒ VỚI LỄ HIỆN XUỐNG (Cv 2, 1-13)

*Khí trời ấm áp tháng tư,
Cỏ cây hoa lá từ từ vươn lên.
Cây sung hoa đã nở rộ,
Vườn nho cây cảnh mọc thêm nhiều chồi.
O-liu quả đã hơi to,
Mấy cây hồng quý nở phồng nhiều bông.
Mặt trời còn xế bên đông,
Sương tan đã hết gió đông thì thào.
Cửa nhà còn đóng kín cao,
Không ai lai vãng đi vào phía trong.
Trong nhà các ghế đặt xong,
Còn nhiều ghế dựa phía trong cạnh tường.
Giữa nhà một ghế to hơn,
Người ta thấy Mẹ im hơi ngồi chờ.
Tiếp theo là các tông đồ,*

Ngồi quanh Mẹ thánh để chờ xướng kinh.

Mẹ đọc Thánh vịnh mairy kinh,

Tông đồ đáp lại lời kinh kêu cầu.

Mẹ đọc một đoạn khá mau,

Mọi người yên lặng nguyễn cầu suy tư.

Ánh dương lọt xuống phòng thư,

Gây thành vệt sáng ở lưng chừng nhà.

Xảy ra có tiếng gió gầm,

Giống như tiếng sáo hạc cầm vang ra.

Tiếng vang mỗi lúc một gầm,

Tràn đầy tiếng động tiếng vang trong phòng.

Tông đồ ngược mắt lên trông,

Lòng đầy sợ hãi trong phòng cảnh này.

Có người quá sợ lấy tay,

Che đầu che mắt ngồi ngây trong phòng.

Có người đấm ngực khóc ròng,

Xin tha tội lỗi để hồn sạch trong.

Mẹ ta ngồi đúng giữa phòng,

Mẹ luôn cầu khấn Chúa trong dịp này.

Mẹ ta bình tĩnh chắp tay,

Thần giao cách cảm hằng ngày xảy ra.

Mẹ quỳ gối xuống giang ra,

Hai tay chạm tới Gio-an, Phê-rô.

Thế rồi lửa sáng tràn vào,

Cả phòng ánh sáng tan vào không gian.

Sau cùng khói lửa bay ra,
Đâu trên đâu Mẹ, tản ra các người.
Khói này giống lửa bofi trời,
Hiện ra hạ xuống mỗi người quỳ bên.
Trong phòng đóng kín rất êm,
Tông đồ sảng sốt vang lên lời cầu.
Mọi người im lặng hồi lâu,
Lửa trời Thần Khí đậu lâu trên đâu.
Sau cùng lửa biến đi mau,
Chỉ còn để lại hồi lâu hương trời.
Hương thơm phát xuất từ trời,
Trần gian chẳng có hương nào giống đây.
Tông đồ đã tỉnh lại ngay,
Mẹ ta còn tiếp lẽ say Thánh Thần.
Mẹ cầu nguyện Chúa ban ân,
Giúp cho các thánh say xưa giảng truyền.
Tông đồ phán khởi tiến lên,
Lòng tràn lửa mến linh thiêng ơn trời.
Muốn đi rao giảng Nước Trời,
Nói cho người thế những lời Chúa Con.
Ăn năn sám hối đổi lòng,
Để sau khi chết thương công Nước Trời.

208- ĐỨC MARIA VÀ THÁNH GIOAN ĐI THĂM DI TÍCH CỦA CHÚA (M. Valtorta)

*Hôm nay buổi sáng mùa hè,
Khí trời ấm áp sương hè tan mau.
Ô-liu lấm quả chín mau,
Chim ca ríu rít gọi nhau ra vườn.
Gió nam hiu thoổi trong vườn,
Gọi bao nỗi nhớ tình thương của Thầy.
Đến nơi hòn đá gốc cây,
Thầy quỳ hấp hối tràn đầy đau thương.
Máu Thầy cùng với mồ hôi,
Chảy ra xuống đất một hồi khá lâu.
Mẹ hôn hòn đá rất lâu,
Gio-an cảm nhớ nỗi đau của Thầy.
Mặt ông nước mắt ra đầy,
Vội lau nước mắt nhớ Thầy ở đây.
Giu-đa hôn Chúa nơi đây,
Nộp cho lính tráng các thầy Pha-ri.
Gio-an kể lại Mẹ suy,
Để cho Mẹ biết nơi này nhớ nhung.
Hai người ra khỏi vườn liu,
Băng qua cái suối có cầu bắc qua.
Chúa ta cũng đã đi qua,
Mẹ hôn thanh gõ bắc qua cầu này.
Nơi đây Chúa té ngã xoài,*

*Chẳng ai đỡ Chúa chỉ hoài thúc đi.
Gio-an dắt Mẹ cùng đi,
Đi qua vườn của Giu-se lăng Thầy.
Vườn này có mộ chôn Thầy,
Mẹ không vào đó vì nay thiếu giờ.
Mẹ ta đi thảng Gol-gô,
Ở đây có lấm điều lòng nên ghi.
Nơi đây Chúa ngã dừng đi,
Ve-ro trao Chúa vải gai lau Người.
Mẹ ta cũng giáp mặt Người,
Trước khi đi đến đỉnh đồi đau thương.
Mẹ ta nhớ Chúa cả đời,
Người luôn khóc Chúa tersed mến thương.
Mẹ hồn nhiều chõ trên đồi,
Nhất là chính chõ nơi Người đóng đanh.
Hôn đi hôn lại nhiều lần,
Mặt đầy nước mắt khấn van rì rầm.
Mẹ liền nói với Gio-an,
Chúng ta phải bỏ đi ra về nhà.
Mặt trời lên đã khá xa,
Ta về kéo nắng chói chang đã gần.
Hôm nay ta đã đi xa,
Sau này có dịp đi thăm nhiều lần.*

* * *

CÁC KỶ VẬT CỦA CHÚA (M. Valtorta)

Trên đồi Golgô sau khi người ta hạ xác Chúa. Họ trao cho Đức Mẹ ba cái đinh đã giữ Chúa trên thập giá. Sau khi Chúa chết bốn, năm ngày, ông Longinô, người đã đâm thủng trái tim Chúa, trao cái lưỡi đồng còn dính máu Chúa cho Đức Mẹ. Ông Longinô sau này trở thành Kitô hữu tốt. Ông ta là người lính Rôma. Ông đâm Chúa theo lệnh của nhà nước ông không có ác ý gì. Nên khi Chúa chết có nhiều điểm lạ ông ta tin Chúa là Con Đức Chúa Trời.

Về khăn liệm xác thì có hai cái, một cái lớn và một cái nhỏ. Ban đầu người ta trao cho Đức Mẹ chiếc khăn nhỏ. Còn khăn lớn ông Nicôđêmô giữ lại. Về sau họ đưa cho Đức Mẹ cái lớn. Nicôđêmô giữ cái nhỏ, Đức Mẹ cám tạ Chúa và cảm ơn các ông.

Còn chiếc khăn in mặt Chúa của bà Verônica, Đức Mẹ cũng giữ. Về sau bà Veronica thấy Đức Mẹ có khăn liệm xác lớn rồi nên bà xin Đức Mẹ ban cho cái khăn đó để làm kỷ niệm. Ngoài ra Đức Mẹ còn giữ một số kỷ vật thời thơ ấu của Chúa.

* * *

CHƯƠNG VIII

ĐỨC KITÔ ANH CẢ DẪN ĐẦU

209- CHIẾN THẮNG CỦA CHÚA KITÔ

*1- Những người Do Thái trong đạo cũ,
Nhất là Phe Pha-rít kiêu căng,
Ngông nghênh trong bộ áo dài,
Tay mang sách Thánh thẻ bài huyễn hoang.*

*2- Cầu kết nhóm quản cai Đền Thánh,
Căm ghét, ghen tương với Chúa Giê-su,
Thấy dân theo Chúa quá đông,
Sợ sau họ bỏ Đạo Dòng Moi-sê,*

*3- Cả hai nhóm này lo Thành Thánh,
Sợ sau này quân nước ngoại bang,
Đến vây phá hủy tan hoang,
Thành đô, Đền Thánh cả dân trong thành.*

*4- Vì thế họ tìm phương giết Giê-su,
Xúi dân hò hét họ theo mình,
Giết Giê-su thả Bara,
Phi-la xử bậy theo dân kêu gào.*

5- Vì vậy trước mặt người trần thế,
Chúa ta thua thất thế trước dân,
Mang danh con Chúa khổ sầu,
Bị người khinh dể đứng đầu kẻ gian.

6- Chúa vui chịu chết ba ngày trọn,
Sống lại vinh thăng trọn niềm vui,
Đời đời sống mãi quang vinh,
Ngự tòa cao sáng Thiên Đàng muôn năm.

7- Chiến thắng của Chúa vô cùng lớn,
Trước nhan Thiên Chúa với trần gian,
Thắng dài muôn thủa không tàn,
Vô cùng cao cả, vĩnh hằng, không phai.

8- Ôi! Nhân thế hãy vui với Chúa,
Một niềm vui lớn Chúa ban cho,
Vô cùng cao cả lớn lao,
Đời đời còn mãi không hao chút nào.

9- *Thắng với Chúa quá là ít quá,
Vì đối phương hèn chabilidad gì,
Họ là thụ tạo của Cha,
Vì thương Cha đã tạo thành trước đây.*

10- *Một thụ tạo vô cùng nhỏ bé,
Trước nhan Thiên Chúa chẳng là gì,
Cả gan dám phạm đến Ngài,
Quả là một lỗi tày đình khó tha.*

11- *Nhưng còn lũ chúng con hèn kém,
Được hưởng ơn Chúa biết bao nhiêu,
Kho tàng ơn phúc cao siêu,
Tràn đầy Thánh Sủng huyền siêu lạ lùng.*

12- *Vì chiến thắng của Cha phong phú,
Công Cha như núi, biển vô biên,
Án xưa Cha phạt tội nguyên,
Nay Cha xóa bỏ tội nguyên loài người.*

13- *Ôn làm nghĩa tử Cha đã mất,
Ngày nay ơn nghĩa tử phục hồi,
Làm con Thiên Chúa trên trời,
Vô cùng hạnh phúc muôn đời chúng con.*

14- Ôi! cao cả tuyệt vời con Chúa,
Ở trong nhà Chúa sướng biết bao,
Ngắm Nhìn Nhan thánh Chúa Trời,
Sướng vui thay đổi từng giờ phút giây.

15- Chúa còn trả lại ơn thửa kế,
Ôn này con đã mất khi xưa,
Sau khi nguyên tổ bất tuân,
Chúa Trời tước mất hồng ân thánh này.

16 - Nay Chúa Giê-su Người Anh Cả,
Xuống trần gian cứu chữa đàn em,
Vui lòng chịu chết vì em,
Lại ban Lời Chúc kế thửa Con Cha.

17- Từ nay chúng con cùng theo Chúa,
Đi vào nơi vĩnh phúc Nước Cha,
Kính Thờ Chúa cả Thiên Đàng,
Ngợi khen thờ lạy tạ ơn Chúa Trời.

18- Ôi! Cao cả cuộc vui chiến thắng,
Biết bao ơn phúc Chúa ban cho,
Vô cùng trọng hậu lớn lao,
Làm con Thiên Chúa Kế Thừa Nước Cha.

ĐỨC KITÔ TÔI TRUNG CỦA THIÊN CHÚA

(1Pr 2, 21-24)

Đức Kitô đã chịu đau khổ vì anh em, để lại một mẫu gương cho anh em dõi bước theo Người. Người không hề phạm tội, chẳng ai thấy miệng Ngài nói một điều gian dối. Bị nguyễn rửa Người không nguyễn rửa lại, chịu đau khổ mà chẳng ngầm đe, nhưng một bề phó thác cho Đáng xét xử công bình. Tôi lỗi chúng ta, chính Người đã mang vào thân thể mà đưa lên cây thập giá, để một khi đã chết với tội, chúng ta sống cuộc đời công chính. Vì Người đã phải mang những vết thương để chúng ta được chữa lành.

THIÊN CHÚA NHẬN CHÚNG TA LÀM NGHĨA TỬ NHỜ ĐỨC KITÔ (Ep 1, 3-10)

Chúc tụng Thiên Chúa là Thân Phụ Đức Kitô, Chúa chúng ta. Trong Đức Kitô, từ cõi trời, Người đã thi ân giáng phúc cho ta hưởng muôn vàn ơn phúc của Thánh Thần.

Trong Đức Kitô, Người đã chọn ta trước cả khi tạo thành vũ trụ, để trước thánh nhan Người ta trở nên tinh túyền, thánh thiện nhờ tình thương của Người. Theo ý

muốn và lòng nhân hậu của Người. Người đã tiên định cho ta làm nghĩa tử nhờ Đức Giêsu Kitô, để ta hăng ngợi khen ân sủng rạng ngời, ân sủng Người ban tặng cho ta trong Thánh Tử yêu dấu.

Trong Thánh Tử, nhờ máu Thánh Tử đổ ra chúng ta được cứu chuộc, được thứ tha tội lỗi, theo lượng ân sủng rất phong phú của Người. Ân sủng này Thiên Chúa rộng ban cho ta cùng với tất cả sự khôn ngoan thông hiểu. Người cho ta được biết thiên ý nhiệm mầu : Thiên ý này là kế hoạch yêu thương Người đã định từ trước trong Đức Kitô. Đó là đưa thời gian tới hồi viên mãn là quy tụ muôn loài trong trời đất dưới quyền một thủ lãnh là Đức Kitô.

CHÚNG CON DÂNG LỜI CA NGỢI CHÚA CỨU CHUỘC **(Kh 4, 11, 5, 9-10)**

Lạy Chúa là Thiên Chúa chúng con, Ngài xứng đáng lãnh nhận vinh quang danh dự và uy quyền, vì Ngài đã dựng nên muôn vật, và do ý muốn mọi loài liền có và được dựng nên. Lạy Chúa Kitô, Ngài xứng đáng nhận cuốn sách trời và mở ấn niêm phong, vì Ngài đã bị giết và đã lấy máu đào chuộc về cho Thiên Chúa muôn người thuộc mọi chi tộc và ngôn ngữ thuộc mọi nước mọi dân. Ngài cũng làm cho thành một vương quốc, thành những tư

tế đê phụng thờ Thiên Chúa chúng con và họ sẽ làm chủ mặt đất này.

CHÚA KITÔ LÀ TRƯỞNG TỬ CỦA ĐÀN EM ĐÔNG ĐỨC

(Cl 1, 12-20)

Chúng ta hãy vui mừng cảm tạ Chúa Cha đã làm cho chúng ta trở nên xứng đáng chung hưởng phần gia nghiệp dành cho những ai thuộc về Đức Kitô trong cõi đầy ánh sáng.

Đức Kitô giải thoát ta khỏi quyền lực tối tăm, và đưa vào vương quốc Thánh Tử chí ái, trong Thánh Tử ta được ơn Cứu Chuộc, được tha thứ tội lỗi. Thánh Tử là hình ảnh Thiên Chúa vô hình, là trưởng tử sinh ra trước mọi loài thụ tạo, vì trong Người muôn vật được tạo thành trên trời cùng dưới đất, hữu hình với vô hình. Đầu là hàng dũng lực thần thiêng hay là bậc quyền năng thượng giới, tất cả đều do Thiên Chúa tạo dựng nhờ Đức Kitô và cho Đức Kitô.

Đức Kitô có trước muôn loài muôn vật, tất cả đều tồn tại trong Đức Kitô. Đức Kitô cũng là đầu của thân thể, nghĩa là Đầu của Hội Thánh, Đức Kitô là khởi nguyên là trưởng tử trong số những kẻ từ cõi chết sống lại để trong

mọi sự, Đức Kitô đứng hàng đầu. Vì Thiên Chúa đã muốn làm cho tất cả sự viễn mân hiện diện ở nơi Đức Kitô, cũng như muốn nhờ Đức Kitô mà làm cho muôn vật được hòa giải với mình. Nhờ Máu Thánh Chúa Kitô đổ ra trên thập tự Thiên Chúa đã đem lại bình an cho mọi loài dưới đất và muôn vật trên trời.

210- ĐỨC KITÔ ĐỂ LẠI CHO TA NHỮNG GÌ ?

1- Đức Kitô xuống trần gian để chịu chết cứu chuộc loài người chúng ta. Ôi ! Lạy Chúa một ơn lớn lao cao cả vô cùng, một ơn mà chúng con không bao giờ suy thấu. Ngay một việc hạ mình xuống làm người, mặc xác thể loài phàm hèn như sâu bọ đất đã làm chúng con vô cùng ngỡ ngàng vô cùng sững sốt. Nhờ có việc chịu chết của Chúa, mà chúng con được hòa giải với Đức Chúa Cha. Cái hố sâu vô cùng đã ngăn cách loài người với Thiên Chúa là tội nguyên tổ. Nhờ cái chết của Chúa, công nghiệp mà Chúa lập được, Chúa Cha ban lại cho chúng con phúc làm nghĩa tử làm Con Thiên Chúa, có quyền thừa kế Nước Trời. Nếu không có sự cứu chuộc, chúng con đời đời bị ruồng bỏ, bị làm tội ma quỷ, không bao giờ được ngó lên cùng Chúa cao cả. Ôi ! Các tổ phụ vui mừng chừng nào ! Loài người ta vui mừng biết bao ! Các Thiên Thần cũng mừng vui. Muôn tạo vật vui mừng. Từ nay cửa Thiên đàng

rộng mở, con đường về trời của chúng con được khai thông vô cùng ngoạn mục. Chúa đi đầu dẫn các thánh tổ tông vào thiên đàng. Rồi đến chúng con, là con cái Chúa, là cháu chắt của các ngài cũng được đi theo mà vào nhà Cha Cả. Thật là sung sướng ! Thật là lạ lùng ! Chúa đã chuộc lại Nước Trời cho chúng con bằng cái chết của Chúa, bằng biết bao đau khổ, xỉ nhục. Chớ gì con cái loài người đừng có ai xa rời Nước Trời là giá máu của Chúa, đừng ai khinh dể ơn sủng Chúa đã lập cho chúng ta.

Nhưng trước khi đi chịu chết Người đã dậy dỗ loài người giáo lý bởi trời. Người đã mặc khải cho chúng ta về Thiên Chúa, Thiên Chúa Ba Ngôi, quyền năng phép tắc của Thiên Chúa. Chúa dạy chúng ta về Nước Trời, những điều kiện để vào Nước Trời, con đường trọn lành vào Nước Trời. Sống công chính, trong sạch để xứng đáng làm Con Chúa. Và biết bao giáo lý khác nữa. Nếu Chúa không dạy dỗ chúng ta làm sao chúng ta biết được mỗi người có một thiên thần hộ thủ, làm sao chúng ta biết được một Chúa Ba Ngôi : Chúa Cha, Chúa Con và Thánh Thần. Nhờ Chúa dậy chúng ta biết việc rửa tội phải nhân danh Chúa Ba Ngôi. Chính Chúa dạy chúng ta cầu nguyện bằng kinh “Lạy Cha”. Chúa vén màn bí mật của Mẹ Maria : Cho chúng ta biết Mẹ Maria thánh thiện tuyệt vời, là vườn rào kín được Thiên Chúa sủng ái.

Chúa làm gương cho chúng ta về lòng yêu mến Mẹ Maria. Chúng ta có yêu Mẹ Maria đến đâu cũng không bằng Chúa Kitô yêu mẹ Người ! Chúa dạy chúng ta về sự quan phòng vô cùng khôn ngoan của Chúa.

2- Gương lành của Chúa để lại cho chúng ta cũng thật là bao la dưới nhiều hình thức. Gương khiêm nhượng của Chúa trong việc sinh xuống trần gian làm người. Chúa đã thông cảm thân phận làm người của chúng ta. Một Thiên Chúa cao cả ngang hàng với Chúa Cha đã xuống trần gian mặc xác thể loài người hèn hạ, sinh ra trong khó nghèo, đơn bạch, sống cuộc đời lam lũ vất vả ẩn dật ba mươi năm dưới mái nhà thô sơ nghèo hèn, với công việc tay chân loài người để làm gương cho chúng ta phải sống khiêm nhường.

Chúa làm gương cho chúng ta về đức ái. Chúa yêu thương mọi người kể cả kẻ thù. Chúa muốn cho mọi người được cứu rỗi không trừ một ai. Bao nhiêu bài giảng, bao nhiêu thí dụ, dụ ngôn nói lên lòng bác ái của Ngài đối với người ta : Hãy yêu kẻ thù, người con phung phá trở về, cứu vớt người tội lỗi, con chiên lạc, đàn bà ngoại tình, thương dân đói khát bơ vơ, làm biêt bao phép lạ chữa bệnh tật cho muôn người. Bao nhiêu bệnh tật Người đã gánh lấy hết. Bao nhiêu tội lỗi loài người, Người đã vác

lấy và đưa lên cây thập giá để được tẩy rửa để chúng ta trở nên trong sạch xứng đáng làm con Thiên Chúa.

Vào bữa ăn sau cùng của Chúa và môn đệ, Người đã rửa chân cho các tông đồ, làm gương về khiêm nhường yêu thương tột độ. Thầy là Chúa mà còn rửa chân cho anh em, anh em cũng phải rửa chân cho nhau, phục vụ nhau, yêu thương, nâng đỡ nhau. Chúa còn nhẫn nhục chịu đựng và tha thứ cho những người làm nhục Chúa. Mấy tông đồ lúc ban đầu còn quê mùa cư xử với Chúa đâu có ra cái gì. Nhiều khi thất lễ với Chúa, Người cũng chẳng quan tâm. Nhất là khi Chúa bị bắt, lính tráng đánh đập Chúa xử tệ với Chúa. Chúa đâu có tội lỗi gì mà phải chịu dư năm nghìn đòn. Thượng tế, Pharisieu, nhân viên pháp đình, các người coi sóc đền thờ, ban tôn giáo vụ Do thái giáo là tay sai của ma quỷ xúi dân, xúi lính đánh Chúa, hò la giết Chúa để thỏa lòng ghen ghét Chúa. Nhưng Người nhẫn nhục hết không một lời phàn nàn ngầm đe.

3- Chúa đã làm biết bao việc tỏ ra yêu thương loài người yêu thương đến cùng độ, yêu thương một cách say mê đến nỗi đã làm phép lạ, để lại một dấu ấn tình yêu là làm cho bánh và rượu trở nên Thịt và Máu Chúa Kitô để nuôi hồn xác ta. Bánh và Rượu sau lời chúc phúc của Chúa đã trở nên Mình và Máu Chúa Kitô. Chúa lập phép mẫu nhiệm này để yên ủi, để nuôi dưỡng ta và Chúa ở

bên ta mọi ngày cho đến tận thế. Chúa ẩn dưới hình bánh rượu để ta dễ đến với Chúa, để yên ủi ta khi sầu buồn. Khi nào cảm thấy tâm hồn buồn khổ hãy chạy đến viếng Chúa, than thở với Chúa trong nhà tạm. Đây là bí tích tình yêu cao cả Chúa thiết lập vì yêu ta.

Chúa còn lập bảy phép bí tích để nâng đỡ cứu vớt, yên ủi ta. Khi khỏe mạnh, lúc yếu đau, khi phạm tội làm mất lòng Chúa, lương tâm cắn rứt đã có phép giải tội để làm hòa với Chúa và lương tâm sẽ được thư thái bình an. Cain khi giết em mình rồi đi đâu cũng sợ hãi cũng thấy Chúa đang nhìn mình. Đó là tiếng nói lương tâm cắn rứt, trách móc ta.

4- Sau cùng là kho tàng tài liệu giáo dục, những bài giảng, những lời trách móc, răn đe, khuyên bảo rất là phong phú. Suy diễn và giải nghĩa Lời Chúa đây cả là vấn đề mênh mông mà ngày nay các nhà giảng thuyết những người viết sách suy niệm về Chúa, về Lời Chúa, về cuộc đời Chúa đang tiếp tục khai thác quảng diễn để giúp chúng ta sống tốt hơn, thánh thiện hơn, hoàn hảo hơn. Chúng ta cũng hãy cảm ơn các vị đó.

Cầu chúc quý vị độc giả đọc xong tập sách này thu lượm được đôi chút ích lợi cho linh hồn mình.

GHI CHÚ :

Số 6 : TĐHN : Thân Đô Huyền Nhiệm

Số 18 : Ga-la : miền Galilêa

 Ga-la : Hồ Galilêa

Số 19 : Nam Do : Miền Nam Do thái

Số 21 : Gia-ca : ông Giacaria

Số 23 : I-sá : Bà Isave

Số 24 : Nước Do : nước Do thái

Số 25 : Thành Đa : Thành Davít

 Cô Ma : Mẹ Maria

Số 26 : Hêrô : Vua Hêrôđê

Số 27 : Vê Na : Vê Nagiarét

Số 28 : Đì Ai : Đì Ai Cập

Số 35 : Tại Na : Tại Nagiarét

Số 36 : Gala : Galilêa

 Giê-sa : Giêrusalem

 Giaca : Giacaria

 Ma-sa : Messia

Số 39 : Ca-pha : Caphanaum

Ven Ga : Ven hồ Galilêa

Napta : Naptali

De-va : Dêvulun

Đan : Sông Giordan

Số 41 : Ni-cô : Nicôđêmô

Số 44 : Xứ Ga : Xứ Galilêa

Làng Na : Làng Nagiarét

Septai : Serepta

Si-ra : Syria

Số 48 : Gô-môô, số-đôm : Gômôra, Sôđôma.

Số 52 : Biển ga : Biển Galilêa

Số 57 : Thời A-vit : thời Aviatha

Số 60 : Ghê-sa : Ghêrasa

Số 66 : Bê-ên : Bêêndêbun : tướng quý

Số 78 : La-rô : Lagiarô

Số 91 : Bết-da : Bêtdatha

Ngày sa : Ngày Sabát

Số 118 : Ti-a : Tibêria

Số 121 : Bà Su-san : Bà Susana

Gio-na : Gioanna

Số 130 : Giê-rút : Giêrusalem

Số 133 : Ma-ga : Miền Magađan

Số 137 : Cê-da : Cêsarê

Số 147 : Hy-là : nước Hy-lạp

Tại A : Thành Athèna

Số 148 : Ngày Sa : Ngày Sabát

Số 149 : Vua Đa : Vua Đavít

Nơi Gà : Nơi Galilêa

Ga-la : Nơi Galilêa

Ga-la : Galilêa

Số 150 : Ông là Sa : ông là người Samaria

Số 154 : Còn La : Còn Lagiarô

Số 168 : Geri : Giêricô

Số 171 : Gia-liêm : Giêrusalem

Sa-lố : Vua Salômôn

Số 172 : La-gia : Lagiarô

Số 174 : Về La : về ông Lagiarô

Với Ma : Maria

Số 178 : Sa-ma : Người Samaria

Số 187 : Xứ Sa : Xứ Samaria

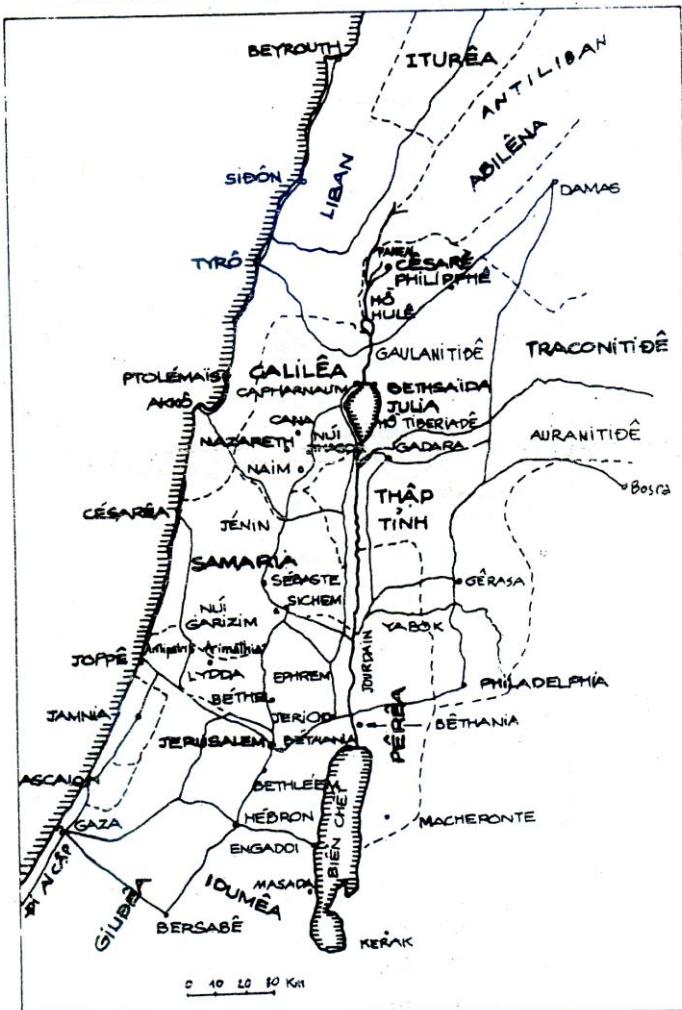
Số 189 : Giê-rí : Giêricô

Số 195 : Thành Đa : Thành Davít

Làng Na-rét : Nagiarét

Số 199 : Làng Ari : Arimathia

PALESTINA THỜI CHÚA GIÊSU



MỤC LỤC

SƠ LƯỢC VỀ CUỘC ĐỜI ĐỨC GIŚU PHẦN MỞ ĐẦU

Ω1- DỌN ĐƯỜNG TỪ XA ĐÓN ĐỨC KITÔ.

1- NGÔI LỜI VÀ ĐỨC MARIA TRONG TRÍ CHÚA	16
2- CUỘC THỦ THÁCH THIÊN THẦN	17
3- CHÚA THỦ THÁCH NGUYÊN TỔ LOÀI NGƯỜI	20
4- CHỌN DÂN RIÊNG ĐỂ THỰC HIỆN LỜI HỨA.....	22
5- ÔI DIỄM PHÚC DÂN TUYỂN CHỌN	29

Ω2- DỌN ĐƯỜNG GẦN ĐÓN ĐỨC KITÔ

6- ÔNG BÀ NGOẠI CỦA ĐỨC GIĒSU	35
7- ĐỨC MARIA ĐƯỢC THỤ THAI VÔ NHIỄM NGUYÊN TỘI	39
8- MA QUÝ PHÁ BÀ ANNA	40
9- NGÀY ĐỨC MARIA CHÀO ĐỜI	42
10- SỰ LẠ NGÀY ĐỨC MARIA CHÀO ĐỜI	43
11- THÁNH GIÁO PHỤ CA TỰNG MẸ	44
12- VŨ TRỤ DÀNH CHO NGÔI LỜI VÀ MẸ NGÔI LỜI	46
13- ĐỨC MARIA SỬA SOẠN VÀO ĐỀN THỜ.....	49
14- ĐỨC MARIA TRONG ĐỀN THỜ	51
15- SONG THÂN CỦA ĐỨC MARIA	52
16- CUỘC ĐỜI ĐÔI BẠN	53
17- LỄ THÀNH HÔN ĐỨC MARIA VÀ THÁNH GIUSE	56
18- ĐỊNH CỦ Ở NAGIARET	58
19- GIÂY PHÚT DIỆU HUYỀN.....	59
20- NỖI BUỒN CỦA GIA TRƯỞNG GIUSE	64
21- ĐỨC MARIA ĐI THĂM CHỊ HỌ	66
22- MARIA TẠI NHÀ CHỊ HỌ	68
23- NHỮNG NGÀY ÈM ĐÈM Ở NAGIARET	70

CUỘC ĐỜI CHÚA CỨU THẾ DIỄN CA
CHƯƠNG I : GIÁNG SINH VÀ THỜI THỞ ẤU
CỦA ĐỨC GIÊSU

24 – GIA PHẨ ĐỨC GIÊSU KITÔ	73
25 – ĐỨC GIÊSU SINH RA, CÁC MỤC ĐỒNG ĐẾN THĂM	75
26 – CÁC NHÀ CHIÊM TINH ĐẾN THỜ CHÚA	77
27- DÂNG CHÚA TRONG ĐỀN THỜ	79
28- ĐỨC GIÊSU SANG AI CẬP	81
29- GIẾT TRẺ EM Ở BETLEM	85
30- TRỞ VỀ NAGIARET	88
31- LẠC MẤT CHÚA TRONG ĐỀN THỜ	91
32- MỘT GIA ĐÌNH GUỐNG MẪU	93
33- TIỆC CƯỚI CA-NA	95
34- GIUSE GIA TRƯỞNG QUA ĐỜI.....	97

CHƯƠNG II
CÔNG BỐ NƯỚC TRỜI
A – PHẦN LÝ THUYẾT

NĂM NHẤT CUỘC ĐỜI CHÚA CÔNG KHAI.

35- MẤY LỜI ĐẦU	100
36- GIOAN TẨY GIẢ DỌN ĐƯỜNG CHO CHÚA, CHÚA CHỊU PHÉP RỬA	101
37- CHÚA KITÔ LÀ THIÊN CHÚA VÀ LÀ NGƯỜI	105
38- CHÚA GIÊSU CHỊU CÁM ĐỖ	107
39- CHÚA SANG MIỀN GALILÊA	109
40- CHÚA GỌI BỐN MÔN ĐỆ, CHỮA NHIỀU BỆNH NHÂN ...	110
41- CUỘC ĐỐI THOẠI VỚI ÔNG NICÔĐÊMÔ	111
42- ĐỨC GIÊSU TẠI SAMARIA	145
43- PHÉP LẠ VÀ BÀI GIẢNG CỦA CHÚA	120
44- ĐỨC GIÊSU TẠI NAGIARÉT	123
45- CHÚA THĂM NHÀ ÔNG PHÊRÔ	125

B- RAO GIẢNG NƯỚC TRỜI, NĂM HAI ĐỜI
CÔNG KHAI CHÚA

46- ĐẦU NĂM HAI CHÚA VỀ GALILÊA	126
47- CHÚA VỀ THĂM ĐỨC MẸ	127
48- CHÚA SAI MUỜI HAI TÔNG ĐỒ ĐI TRUYỀN GIÁO	128

PHẦN III
RAO GIẢNG NƯỚC TRỜI,
BÀI GIẢNG TRÊN NÚI

49- TÁM MỐI PHÚC THẬT	131
50- CHÚA CHỮA NGƯỜI QUÝ ÁM TẠI CAPHANAUM.....	132
51- ĐỨC GIÊSU CHỮA NGƯỜI PHONG HỦI	134
52- CHÚA CHỮA NGƯỜI BẠI LIỆT	135
53- ĐỨC GIÊSU CHỮA ĐẦY TỐ ÔNG ĐẠI ÚY	136
54- CHÚA CHO CON TRAI BÀ GÓA NAIM SỐNG LẠI	138
55- GIOAN TẨY GIẢ THẮC MẮC VỀ CHÚA	139
56- TRANH LUẬN VỀ VIỆC ĂN CHAY	141
57- MÔN ĐỆ BỨT LÚA ĂN VÀO NGÀY SABAT	142
58- CHÚA KITÔ GẶP GIOAN TẨY GIẢ LẦN CUỐI	143
59- NGƯỜI MÔN ĐỆ PHẢI BỎ MỌI SỰ	145
60- CHÚA TRÙ MỘT NGƯỜI BỊ QUÝ ÁM	146
61- ĐỨC MARIA GỬI THƯ CHO CHÚA VÀO ĐẦU NĂM HAI CÔNG KHAI	148
62- ĐỨC GIÊSU DÙNG BỮA VỚI NGƯỜI TỘI LỖI	151
63- CHÚA CHỮA NGƯỜI BỊ BĂNG HUYẾT, CON GÁI ÔNG THỦ LÃNH SỐNG LẠI	152
64- CHÚA CHỮA HAI NGƯỜI MÙ	153
65- CHÚA GIẢNG CHO NGƯỜI RÔMA	154
66- CHÚA CHỮA NGƯỜI CÂM BỊ QUÝ ÁM	157
67- CHÚA THƯƠNG DÂN CHÚNG LÀM THAN	157

68- ĐỨC GIÊSU TIÊN BÁO CUỘC BÁCH HẠI	158
69- HÃY NÓI CÔNG KHAI ĐỪNG SỢ	160
70- TỪ BỎ MÌNH ĐỂ THEO CHÚA	161
71- AI TIẾP ĐÓN ANH EM LÀ TIẾP ĐÓN THẦY	162
72- LỜI THAN THỞ CỦA CHÚA	163
73- MÔN ĐỆ LÀ GÌ	164
74- CHÚA GIẢNG CHO NGƯỜI RÔMA LẦN II	165
75- NUỚC TRỜI Ở ĐÂU ? THIÊN CHÚA LÀ GÌ ?	166
76- SỰ THÁNH THIỆN LÀ GÌ ?	168
77- CHÚA NÓI TRUYỆN VỚI ÔNG MATTHÊÔ	169
78- CHÚA GẶP ÔNG LAGIARÔ	170
79- CHÚA LÀM PHÉP LẠ CHỮA MỘT EM NHỎ BỊ CHẾT CHÁY	174
80- MỘT SỰ LỰA CHỌN QUAN TRỌNG	175
81- CHÚA ĐUẨA MÔN ĐỆ LÊN NÚI TABÔRÊ THÁNH GIOAN MƠ ƯỚC	179
82- ĐỨC GIÊSU TRỞ LẠI GIÊRUSALEM, GIUĐA ISCARIOT GIẢNG TẠI ĐỀN THỜ	180
83- MỤC TỬ NHÂN LÀNH	183
84- MUỐI CHO ĐỜI, ÁNH SÁNG CHO TRẦN GIAN	186
85- CHÚA KIỆN TOÀN LUẬT MOISE, ĐỨC CÔNG CHÍNH CỦA NGƯỜI MÔN ĐỆ	187
86- ĐỪNG GIẬN GHÉT NHAU	188
87- CHỐ NGOẠI TÌNH, ĐỪNG LY DICTURE	189
88- ĐỪNG LÀM CỐ CHO NGƯỜI TA VẤP NGÃ	192
89- ĐỪNG THÈ THỐT	193
90- ĐỪNG TRẢ THÙ, PHẢI YÊU KẺ THÙ	194
91- BỐ THÍ KÍN ĐÁO, CẦU NGUYỆN KÍN ĐÁO	195
92- ĐỨC GIÊSU CHỮA NGƯỜI ĐAU ỐM TẠI HỒ BẾTDATHA	196
93- CHÚA DẠY CẦU NGUYỆN	198

94- CỦA CẢI TRÊN TRỜI, ĐÈN CỦA THÂN THỂ , KHÔNG LÀM TÔI HAI CHỦ	199
95- TIN CẬY CHÚA QUAN PHÒNG	200
96- ĐÙNG XÉT ĐOÁN	201
97- A, ĐÙNG QUĂNG CỦA THÁNH CHÓ CON	202
98- A. MÔN ĐỆ CHÂN CHÍNH	205

CHƯƠNG IV
MÂU NHIỆM NƯỚC TRỜI
A- PHẦN KỸ THUẬT

99- ĐỨC GIÊSU CHỮA LÀNH MỌI BỆNH TẬT	207
100- ĐỨC GIÊSU DẸP YÊN BIỂN ĐỘNG	208
101- ĐỨC GIÊSU PHÁN ĐOÁN VỀ THẾ HỆ NÀY	208
102- KHỐN CHO NHỮNG THÀNH	209
103- CHÚA CHA VÀ NGƯỜI CON	210
104- CHÚA CHỮA NGƯỜI BẠI TAY	211
105- ĐỨC GIÊSU NGƯỜI TÔI TRUNG CỦA CHÚA	212
106- ĐỨC GIÊSU VÀ QUÝ VƯƠNG BÊÊNDÊBUS	213
107- LÒNG ĐẦY MIỆNG NÓI RA	215
108- DẤU LẠ NGÔN SỨ GIONA	216
109- QUÝ PHẨN CÔNG	217
110- AI THUỘC GIA ĐÌNH ĐỨC GIÊSU	218
111- CHỮA BÀ ĐẸP CÙI COROGIAIN, GIẢNG TẠI HỘI ĐƯỜNG CAPHANAUM	218
112- DIỄN TỪ CÔNG VIỆC CHÚA CON	227
113- CHÚA ĐI TRÊN MẶT NƯỚC	231
114- CHÚA CHỮA MỘT BÀ KHÔNG SINH ĐƯỢC CON TẠI MANGAÐA	233
115- CHÚA ĐANG Ở TRONG XỨ PHILITIN	238
116- CHÚA HÓA BÁNH RA NHIỀU	240

117- DIỄN TỪ TẠI CAPHANAUM	241
118- ĐỨC GIÊSU VÀ NGƯỜI PHỤ NỮ TỘI LỖI	246
119- NGƯỜI PHỤ NỮ NGOẠI TÌNH	248
120- NHỮNG NGƯỜI PHỤ NỮ ĐI TRUYỀN GIÁO VỚI ĐỨC GIÊSU	249
121- THÁNH TADEÔ TÔNG ĐỒ CA TỤNG NUỐC PALESTIN XINH ĐẸP	250

B-BÀI GIẢNG BẰNG DỤ NGÔN

122- DỤ NGÔN GIEO GIỐNG	252
123- TẠI SAO CHÚA DÙNG DỤ NGÔN	253
124- DỤ NGÔN CỎ LÙNG	254
125- GIẢI NGHĨA DỤ NGÔN CỎ LÙNG	255
126- DỤ NGÔN HẠT CẢI, MEN TRONG BỘT	256
127- DỤ NGÔN KHO BÁU, NGỌC QUÝ	257
128- NGƯỜI BỊ QUÝ ÁM Ở GHĒRASA	258
129- CHÚA VỀ THĂM NAGIARET	260
130- TRANH LUẬN VỀ TRUYỀN THỐNG.....	261
131- CÁI GÌ LÀM NGƯỜI TA RA Ô UẾ	262
132- CHÚA CHỮA CON CÁI BÀ CANAAN	263
133- CHÚA CHỮA BỆNH VEN HỒ GALILÊA.....	264
134- BÁNH HÓA NHIỀU LẦN HAI	265
135- NGƯỜI DO THÁI ĐÒI DẤU LẠ TỪ TRỜI	266
136- MEN PHARISIÊU VÀ SA ĐỐC	267
137- ÔNG PHÊRÔ TUYÊN XUNG	268
138- ĐỨC KITÔ TIÊN BÁO CÁI CHẾT CỦA CHÚA	269
139- CHÚA BIẾN HÌNH	270
140- CHÚA CHỮA NGƯỜI BỆNH PHONG	271
141- CHÚA TIÊN BÁO CUỘC THƯƠNG KHÓ LẦN HAI ...	272
142- CHÚA VÀ ÔNG PHÊRÔ NỘP THUẾ	272
143- CÁC LỜI CHỨNG VỀ SỨ MỆNH CỦA ĐỨC GIÊSU ...	273
144- CHÚA NÓI TRUYỀN VỚI ÔNG GIACÔBÊ TIỀN	277

145- CHÚA GIÊSU TẠI CÉDÈS	282
146- DÂN CHÚNG TRANH LUẬN VỀ NGUỒN GỐC CỦA ĐỨC KITÔ	286
147- CHÚA LOAN BÁO NGƯỜI SẮP RA ĐI	287
148- ĐỨC GIÊSU LÊN GIĒRUSALEM DỰ LỄ VÀ GIẢNG DẠY ..	288
149- DÂN CHÚNG TRANH LUẬN NGUỒN GỐC CỦA ĐÁNG KITO.....	291
150- ĐỨC GIÊSU VÀ ÔNG ABRAHAM	293
151- HÃY VUI MÙNG VÌ TÊN ANH EM ĐƯỢC GHI TRÊN TRỜI ...	298
152- HAI CHỊ EM MATTIA VÀ MARIA	295
153- DỰ NGÔN NGƯỜI CHA NHÂN HẬU	300
154- DỰ NGÔN NGƯỜI GIÀU VÀ ÔNG LAGIARÔ NGHÈO KHỔ	303
155- MỘT NGÀY CỦA CON NGƯỜI	306
156- CHÚA KHIỂN TRÁCH NGƯỜI PHARISIỆU VÀ CÁC NGƯỜI THÔNG LUẬT	308
157- CHÚA GIÊSU CA TỤNG ĐỨC MARIA	311
158- ÔNG NICOLAI, NGƯỜI THỔ NHĨ KỲ GẶP CHÚA	315
159- GUƠNG BÁC ÁI CỦA CHÚA VỚI NGƯỜI ĂN MÀY ..	317
160- CHÚA CHỮA NGƯỜI CÙI Ở ENGAĐI	320
161- AI LÀ NGƯỜI LỚN NHẤT TRONG NUỐC TRỜI	325
162- CON CHIÊN LẠC	327
163- SỬA LỖI ANH EM	327
164- DỰ NGÔN TÊN MẮC NỢ KHÔNG BIẾT THA THỨ	329

CHƯƠNG V : NUỐC TRỜI
TRIỀU ĐẠI THIÊN CHÚA ĐẾN RỒI
A-PHẦN KỸ THUẬT
KHỞI ĐẦU NĂM BA TRUYỀN GIÁO CỦA CHÚA

165- TỰ NGUYÊN SỐNG KHIẾT TỊNH	331
166- BÀI GIẢNG VỀ ĐỨC ÁI	333
167- ĐỨC KITÔ NÓI VỚI GIUĐA ISCARIOT	340

168- PHẦN THƯỞNG DÀNH CHO NGƯỜI THEO CHÚA	343
169- BÀ MẸ CỦA HAI CON ÔNG GIÊBÊĐÊ	345
170- DỰ NGÔN THỢ LÀM VƯỜN NHO	346
171- ĐỨC GIÊSU XUNG MÌNH LÀ CON THIÊN CHUA	349
172- CHÚA CHO LA-DA-RÔ SỐNG LẠI.....	352
173- XỨC DẦU THƠM TẠI BÊTANIA	354
174- CÁC THỦ LÃNH DO THÁI QUYẾT ĐỊNH GIẾT ĐỨC GIÊSU	355
175- ĐỨC GIÊSU CHỮA MỘT NGƯỜI MÙ TỪ THỦA MỚI SINH ...	360
176- CHÚA TRÙ QUÝ VƯƠNG BÊNZÊBUT	366
177- CHÚA TÂM SỰ TỪ BIỆT GIOAN	370
178- VÓC DÁNG ĐỨC GIÊSU CUỐI ĐỜI	373
179- DỰ NGÔN NGƯỜI SAMARIA TỐT LÀNH	375
180- ĐÙNG THU TÍCH CỦA CẢI	376
181- PHẢI SẴN SÀNG CHỜ CHỦ	377
182- CHÚA CHỮA MỘT BÀ CÒNG LUNG	380
183- CỦA HẸP	381
184- CHÚA CHỮA EM BÉ BỊ MÙ BẨM SINH	383
185- ĐỨC GIÊSU ĐI QUA XỨ GIABNIA	387
186- HÃY NGỒI CHỖ CUỐI	390

CHƯƠNG VI
NƯỚC TRỜI ĐÃ ĐẾN RỒI
A-PHẦN KỸ THUẬT

187- MUỜI NGƯỜI PHONG HỦI	397
188- DỰ NGÔN MUỜI NÉN VÀNG	404
189- ĐẤNG BẢO TRỢ SẼ ĐẾN	410
190- CHÚA PHẢN ĐỐI VIỆC THỜ QUẤY, TIN KIÊNG DỐI TRÁ	419
191- TẠI NAGIARET GIÁO HUẤN CÁC NỮ MÔN ĐỆ	423
192- ĐỨC KITÔ LOAN BÁO CÁI CHẾT CỦA NGƯỜI	429
193- ĐỨC GIÊSU LOAN BÁO GIUĐA NỘP THẦY.	432
194- ĐỨC GIÊSU TỪ GIÃ MẸ NGƯỜI ĐỂ ĐI CHỊU CHẾT	437

195- CHÚA VÀO THÀNH VỚI TƯ CÁCH ĐẤNG CỨU THẾ	439
196- CHÚA ĐUỔI KẺ BUÔN BÁN RA KHỎI ĐỀN THỜ	443
197- CÂU HỎI VỀ QUYỀN BÍNH	448
198- CUỘC PHÁN XÉT CHUNG	458

CHƯƠNG VII **THƯƠNG KHÓ VÀ PHỤC SINH**

199- ÂM MUỐU HẠI CHÚA	462
200- CHÚA BỊ LÀM NHỤC, ĐỘI MÃO GAI	470
201- CHÚA SỐNG LẠI, NGÔI MỘ TRỐNG	482
202- CHÚA HIỆN RA VỚI NHIỀU NGƯỜI KHÁC	491
203- CHÚA GIẢNG TRÊN NÚI TABOR	496
204- CHÚA TÂM SỰ VỚI MÔN ĐỆ VÀ NHẮC LẠI MẤY ĐIỀU CẦN PHẢI GIỮ TRƯỚC KHI CHÚA VỀ TRỜI.	502
205- NHỮNG LỜI CHỈ BẢO SAU CÙNG	506
206- CHÚA LÊN TRỜI	508
207- CÁC TÔNG ĐỒ VỚI LỄ HIỆN XUỐNG	518
208- ĐỨC MARIA VÀ THÁNH GIOAN ĐI THĂM DI TÍCH CỦA CHÚA	521

CHƯƠNG VIII **ĐỨC KITÔ ANH CẢ DẪN ĐẦU**

209- CHIẾN THẮNG CỦA CHÚA KITÔ	524
210- ĐỨC KITÔ ĐỂ LẠI CHO TA NHỮNG GÌ ?	528

NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO
Yên hòa – Cầu Giấy – Hà Nội
ĐT: (04) 37822845 – Fax: (04) 37822841

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Nguyễn Công Oánh

Biên Tập:

Nguyễn Thị Hà

Bìa:

Y Phan, CMC

Sửa bản in

Phòng Kỷ Vật Rêgina, CMC

Số lượng in: 100 bản, khổ 14,5 x 20,5

Số xuất bản: 144 – 2012/CXB/86 – 08/TG

Cấp ngày: 21/2/2012

In xong và nộp lưu chiểu quý II - 2012